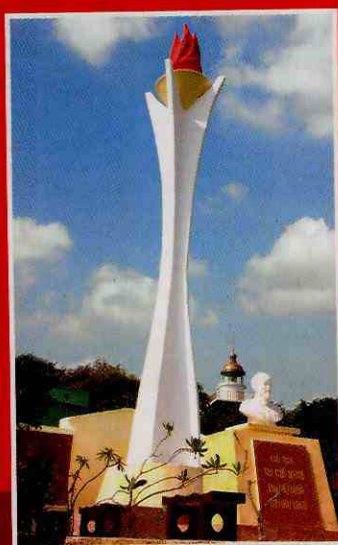


ĐẢNG BỘ HUYỆN PHÚ QUÝ
ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ HUYỆN

LỊCH SỬ
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
HUYỆN PHÚ QUÝ
(1975 - 2010)



ST

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

ĐẢNG BỘ HUYỆN PHÚ QUÝ
ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ HUYỆN

LỊCH SỬ
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG HUYỆN PHÚ QUÝ (1975 - 2010)

4035

LỊCH SỬ
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
HUYỆN PHÚ QUÝ
(1975 - 2010)

Mã số: $\frac{355(V228)}{CTQG - 2012}$

ĐẢNG BỘ HUYỆN PHÚ QUÝ
ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ HUYỆN

**LỊCH SỬ
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
HUYỆN PHÚ QUÝ
(1975 - 2010)**

Kinh điển

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
Hà Nội - 2012

Ban Chỉ đạo:

- **Nguyễn Tuấn Hải** Thượng tá, Chính trị viên Ban chỉ huy quân sự huyện - Trưởng ban
- **Đỗ Văn Hải** Chánh Văn phòng Huyện ủy - Phó trưởng ban
- **Nguyễn Đình Ninh** Phó ban Tuyên giáo - Ủy viên
- **Đặng Minh Trí** Trưởng Phòng Văn hóa - Thông tin - Ủy viên
- **Lê Thị Ái Liên** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện - Ủy viên
- **Phạm Kỳ Danh** Ban Tuyên giáo huyện - Ủy viên

Ban Chủ nhiệm:

- **Hà Sông Lô** Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy - Chủ nhiệm
- **Lê Long** Thượng tá, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện - Phó chủ nhiệm
- **Ngô Tấn Lực** Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy - Phó chủ nhiệm
- **Mạc Đăng Linh** Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện - Ủy viên
- **Cao Tình** Trưởng phòng Tài chính Ủy ban nhân dân huyện - Ủy viên

Biên soạn:

- **TS. Đinh Thu Xuân** - Phòng Nghiên cứu khoa học Đại học Bình Dương

Ban Thư ký:

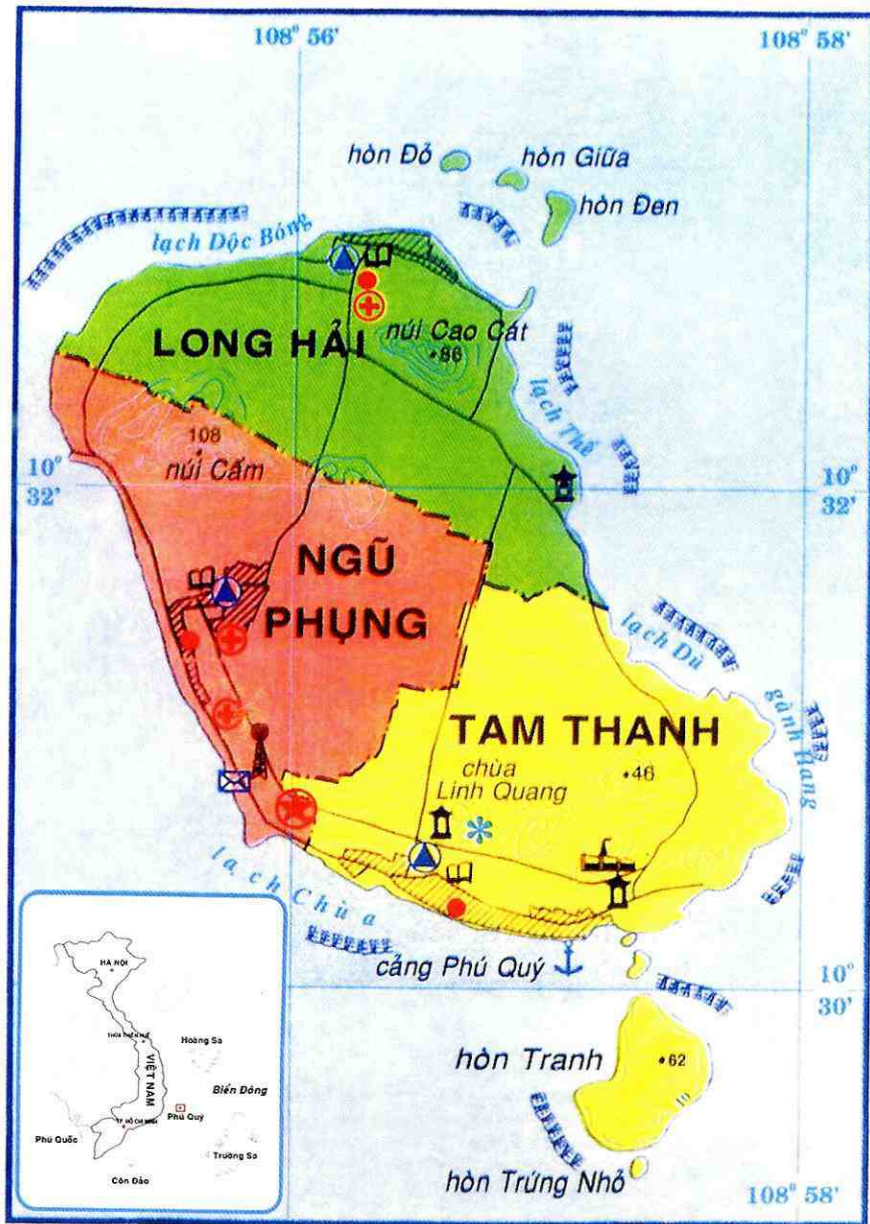
- **Đỗ Văn Hải** Chánh Văn phòng Huyện ủy - Trưởng ban
- **Lê Thị Ái Liên** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện - Thành viên
- **Phạm Kỳ Danh** Cán bộ Ban Tuyên giáo Huyện ủy - Thành viên



Chủ tịch HỒ CHÍ MINH
(1890 - 1969)



BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH HUYỆN ĐẢO PHÚ QUÝ



1940
 1941
 1942
 1943
 1944
 1945
 1946
 1947
 1948
 1949
 1950
 1951
 1952
 1953
 1954
 1955
 1956
 1957
 1958
 1959
 1960
 1961
 1962
 1963
 1964
 1965
 1966
 1967
 1968
 1969
 1970
 1971
 1972
 1973
 1974
 1975
 1976
 1977
 1978
 1979
 1980
 1981
 1982
 1983
 1984
 1985
 1986
 1987
 1988
 1989
 1990
 1991
 1992
 1993
 1994
 1995
 1996
 1997
 1998
 1999
 2000
 2001
 2002
 2003
 2004
 2005
 2006
 2007
 2008
 2009
 2010
 2011
 2012
 2013
 2014
 2015
 2016
 2017
 2018
 2019
 2020
 2021
 2022
 2023
 2024
 2025
 2026
 2027
 2028
 2029
 2030
 2031
 2032
 2033
 2034
 2035
 2036
 2037
 2038
 2039
 2040
 2041
 2042
 2043
 2044
 2045
 2046
 2047
 2048
 2049
 2050

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Phú Quý là huyện đảo tiên tiêu của cực Nam Trung Bộ, thuộc tỉnh Bình Thuận. Hiện nay, huyện đảo Phú Quý được xác định là căn cứ, điểm tựa hậu cần trung chuyển cho huyện đảo Trường Sa, có vị trí quan trọng trong chiến lược Biển Việt Nam và trong thực hiện phòng thủ chung của tỉnh Bình Thuận, Quân khu 7, cũng như phòng thủ đất nước.

Lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý được hình thành sau ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, đến nay đã trải qua hơn 35 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành trong điều kiện cách biệt đất liền, nhiều gian khổ, lấm chông gai, đầy thách thức. Tuy nhiên, với truyền thống đấu tranh kiên cường bất khuất của quân đội nhân dân Việt Nam, được tôi luyện và trưởng thành trong chiến đấu chống quân xâm lược, lực lượng vũ trang huyện đảo Phú Quý đã hiên ngang trước đầu sóng, ngọn gió ngày đêm canh giữ biển trời, bảo vệ một vùng lãnh hải thiêng liêng của Tổ quốc.

Nhằm ghi lại truyền thống hào hùng trong quá trình xây dựng và phát triển của lực lượng vũ trang huyện đảo Phú Quý, góp phần bổ sung vào pho sử vẻ vang của

lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận - một trong những đơn vị anh hùng của miền Đông Nam Bộ, Đảng ủy quân sự huyện Phú Quý đã tổ chức biên soạn và phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn: ***Lịch sử lực lượng vũ trang huyện Phú Quý (1975 - 2010)***.

Cuốn sách ra đời sẽ là món quà quý gửi đến cán bộ, chiến sĩ và nhân dân huyện đảo nhân dịp kỷ niệm 35 năm ngày thành lập huyện đảo Phú Quý (15-12-1977 – 15-12-2012). Đồng thời cũng góp phần giáo dục truyền thống cho các thế hệ trẻ hôm nay và mai sau tiếp bước cha anh xây dựng và bảo vệ đất nước.

Trong quá trình biên soạn và xuất bản, tuy đã có rất nhiều cố gắng, nhưng cuốn sách khó tránh khỏi những thiếu sót. Nhà xuất bản rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc để lần xuất bản sau cuốn sách được hoàn chỉnh hơn.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Tháng 11 năm 2012

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

LỜI NÓI ĐẦU

Phú Quý là huyện đảo duy nhất của tỉnh Bình Thuận; là một quần đảo gồm 12 đảo lớn nhỏ, nằm ngoài cùng hệ thống đảo ở cực Nam Trung Bộ, cách thành phố Phan Thiết (tỉnh Bình Thuận) khoảng 104km về hướng đông - đông nam; cách thị xã Cam Ranh (tỉnh Khánh Hòa) 150km về hướng chính nam; cách thành phố Vũng Tàu (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) 330km về hướng đông bắc; cách huyện đảo Trường Sa (tỉnh Khánh Hòa) 540km về hướng tây bắc. Ở vị trí đặc địa này, với trạm radar quan sát trên đảo có thể kiểm soát một phần quan trọng sự giao lưu trên tuyến giao thông hàng hải quốc tế Thái Bình Dương - Ấn Độ Dương đi qua lãnh hải Việt Nam và khu vực các nước Đông Nam Á (ASEAN). Vì lẽ đó, quần đảo Phú Quý giữ một trong những vị trí cực kỳ quan trọng về quốc phòng - an ninh. Ngoài vị trí đảo tiền tiêu bao quát vùng biển Nam Trung Bộ, huyện đảo Phú Quý còn giữ vai trò là một trong những điểm trung chuyển chủ yếu, vừa là khu vực hậu cần trực tiếp, rất

quan trọng của đất liền đối với huyện đảo Trường Sa; gắn bó mật thiết với nhiệm vụ bảo vệ toàn vẹn chủ quyền biển đảo, cũng như vùng lãnh hải thiêng liêng của đất nước.

Ra đời, đứng chân làm nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn huyện đảo không chỉ giàu đẹp như chính cái tên Phú Quý, với truyền thống văn hóa đặc sắc, truyền thống lịch sử hào hùng, truyền thống cách mạng kiên cường của cư dân đảo, lực lượng vũ trang huyện đảo - bộ phận non trẻ nhất, không thể tách rời của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận - một trong những đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân miền Đông Nam Bộ đã trải qua chặng đường lịch sử 35 năm hình thành, xây dựng, chiến đấu, hy sinh và trưởng thành trong điều kiện cách biệt với đất liền, đầy gian khổ, lắm chông gai, nhiều thách thức. Được tôi luyện qua biết bao thăng trầm của lịch sử, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý luôn hiên ngang, dẻo dai như loài cây bồ đề trước mọi thử thách và quy luật phát triển của tự nhiên, trụ vững trên quần đảo xa xôi, chơi vui giữa bốn bề là biển khơi dậy sóng bạc đầu - nơi chỉ có cát với san hô, vốn dư thừa nắng gió, bão giông để canh giữ biển trời một vùng lãnh hải thiêng liêng của Tổ quốc mãi mãi được yên bình.

Nhằm tôn vinh, trân trọng giữ gìn và phát huy

truyền thống bền bỉ, kiên cường, bất khuất, cần cù, năng động, sáng tạo của Đảng bộ và quân dân huyện đảo Phú Quý trong chiến đấu chống xâm lược, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc như là di sản tinh thần vô giá không chỉ cho thế hệ hôm nay mà cho cả nhiều thế hệ mai sau, Ban Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện đảo Phú Quý phối hợp với Trường Đại học Bình Dương tổ chức triển khai sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn cuốn *“Lịch sử lực lượng vũ trang huyện Phú Quý (1975 - 2010)”*.

Lần đầu tiên lịch sử chặng đường 35 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý được nghiên cứu, biên soạn trong một thời gian chưa đủ dài để xuất bản dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện và Đảng ủy quân sự huyện Phú Quý, trên cơ sở những tư liệu lịch sử được lưu trữ, cùng những tư liệu quý hiếm được các nhân chứng lịch sử cung cấp; cho dù tập thể các tác giả đã rất nỗ lực trong công tác sưu tầm tư liệu, nghiên cứu, biên soạn bản thảo, song chắc chắn cuốn sử chưa thật đầy đủ và không tránh khỏi thiếu sót. Vì lẽ đó, Đảng ủy quân sự và quân dân huyện đảo Phú Quý mong nhận được những ý kiến đóng góp chân tình, quý báu; đồng thời mong được cung cấp thêm tư liệu mới để lần xuất bản sau, cuốn lịch sử đạt tới độ tin cậy, trung thực, sinh động với chất lượng cao hơn như lòng mong đợi của quý bạn đọc.

Nhân dịp cuốn lịch sử của lực lượng vũ trang huyện Phú Quý được xuất bản, Đảng bộ huyện, Đảng ủy quân sự huyện Phú Quý trước hết xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với các thế hệ cán bộ, chiến sĩ và nhân dân cả nước đã chiến đấu, hy sinh, cống hiến tuổi xuân, cùng với máu, nước mắt, cũng như trí tuệ, sức lực, tình yêu để xây dựng và bảo vệ quần đảo tiền tiêu Phú Quý ngày thêm giàu đẹp, trụ vững hiên ngang giữa vùng biên cương biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Đồng thời, nhân sự kiện đầy ý nghĩa trên, xin chân thành cảm ơn sự hợp tác hiệu quả, thiết thực của Trường Đại học Bình Dương và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật trong nghiên cứu, biên soạn và xuất bản ấn phẩm này vào đúng dịp kỷ niệm lần thứ 35 ngày thành lập huyện đảo Phú Quý (15-12-1977 – 15-12-2012).

ĐẢNG ỦY HUYỆN PHÚ QUÝ
ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ HUYỆN PHÚ QUÝ

Chương I
PHÚ QUÝ
VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI

I. TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH PHÚ QUÝ TRONG
LỊCH SỬ

*1. Khái quát tổ chức hành chính Phú Quý
trước 1975*

Trong tiến trình “Nam tiến” mở cõi về phương Nam của bao thế hệ ông cha ta cách nay trên nhiều thế kỷ, quần đảo Phú Quý mới được biết đến với những tên gọi: Cổ Long, Thuận Tịnh, cù lao Khoai Xứ, cù lao Thu. Qua kết quả nghiên cứu của giới khảo cổ học trong nước và nước ngoài cho thấy lớp cư dân đầu tiên người Chăm đã có mặt trên đảo khoảng 2.000 - 3.000 năm trước.

Cùng với người Chăm, người Kinh có mặt trên đảo rất sớm. Lớp cư dân này có gốc gác là những ngư dân từ vùng duyên hải miền Trung Trung Bộ đến định cư trên đảo cộng cư với người Chăm. Sau

này, có thêm nhiều lớp cư dân đến đảo sinh sống qua các thời kỳ lịch sử khác nhau.

Trải qua bao thăng trầm của lịch sử, tổ chức đơn vị hành chính của quần đảo Phú Quý được hình thành, thay đổi từ cấp tổng - xã rồi đến cấp huyện như ngày nay.

Vào thời Trịnh - Nguyễn phân tranh (1627 - 1672), có nhiều ngư dân chạy giặc, lánh nạn từ các tỉnh duyên hải miền Nam Trung Bộ của Việt Nam trên đường đi tìm nguồn cá, chẳng may gặp bão mà “xiêu” (dạt) lên đảo, cộng cư với người dân tại chỗ, cùng mưu sinh nhờ vào biển cả.

Đến thế kỷ XVII, cùng với các nhóm cư dân người Chăm, người Kinh, đã xuất hiện vài nhóm người Hoa. Do việc nhà Thanh thay thế nhà Minh ở Trung Hoa, khiến một số quan binh trung thành với triều Minh không chấp nhận sự thống trị của người Mãn Thanh. Họ đã vượt biển Đông đến Đàng Trong của Việt Nam để tìm đất định cư, may mắn được chúa Nguyễn cho phép tỵ nạn ở một số vùng biển phía nam. Trong số những thuyền nhân người Hoa giông buồm chạy về phương Nam đất Việt, có không ít thuyền đã ghé lên đảo Phú Quý để tiếp nước ngọt, sửa chữa tàu thuyền hay nghỉ lấy lại sức để đi tiếp. Khi phát hiện ra cù lao Thu là một

trong những chốn đất lành, một số thuyền nhân người Hoa đã quyết định dừng chân, Chúa Nguyễn cho phép định cư trên đảo.

Năm 1698, Chúa Nguyễn bắt đầu thiết lập thành hệ thống bộ máy tổ chức hành chính trên vùng đất mới được khai phá ở phía Nam, nhằm chính thức xác lập chủ quyền quản lý về mặt nhà nước tại vùng đất Nam Bộ ngày nay.

Nhằm phục vụ cho việc thu thuế bạch bố (một loại vải trắng truyền thống của đảo), bộ máy hành chính trên đảo được tổ chức lại vào những năm (1740 - 1885), trên cơ sở đơn vị hành chính là các hộ bạch bố. Nhiều hộ bạch bố lập thành đội bạch bố và các đội bạch bố hợp lại thành ấp, rồi nhiều ấp quy tụ lại thành làng. Đứng đầu mỗi làng là “tên công” (hay trưởng thôn), vốn là người có công với thôn - làng, được dân bầu ra. “Tên công” có nhiệm vụ điều hành, quản lý các công việc chính của làng như: khai khẩn đất đai, trồng cây chắn gió, chắn cát, cho đến vận công, đổi công luân phiên (còn gọi là lấy công) trong sản xuất, xây dựng nhà cửa, ra khơi đánh bắt hải sản, hay hợp sức phòng chống thiên tai, cùng những hiểm họa khác.

Năm 1774, chúa Nguyễn đã chia vùng đất từ phía nam dải Hoành Sơn đến đất mũi Cà Mau thành 12

đơn vị hành chính gọi là dinh (tương đương cấp tỉnh). Mỗi dinh quản hạt một phủ, dưới phủ có các huyện; dưới huyện có các tổng (tương đương cấp xã). Riêng vùng đất Thuận - Quảng có các dinh: Bố Chính, Quảng Bình, Lưu Đồn, Cựu Dinh và Quảng Nam. Vùng đất mới Nam Bộ được chia thành 6 dinh: Phú Yên, Bình Khang, Bình Thuận, Trấn Biên, Phiên Trấn, Long Hồ (Vĩnh Long). Trong đó, cù lao Thu thuộc dinh Bình Thuận. Ngoài ra, Nam Bộ còn có một đơn vị phụ thuộc là trấn Hà Tiên.

Năm 1802, triều đại phong kiến nhà Nguyễn chính thức được thiết lập, bắt tay vào việc xác lập những thiết chế quản lý đất nước thống nhất suốt từ Bắc chí Nam. Đến thời Minh Mạng (1832), triều Nguyễn tiến hành cải cách hành chính thông qua việc bỏ các dinh để lập tỉnh trực thuộc trung ương. Theo đó, dinh Bình Thuận trở thành đơn vị hành chính tỉnh Bình Thuận. Tổng Phú Quý là đơn vị hành chính tương đương cấp xã trực thuộc huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Đơn vị hành chính tổng Phú Quý tồn tại cho đến 1945.

Như vậy, kể từ khi chúa Nguyễn xác lập quyền quản lý về mặt nhà nước ở Đàng Trong (1698) cho đến 1945, Phú Quý được tổ chức thành đơn vị hành chính tương đương cấp xã, gọi là tổng Hạ. Về sau,

nhờ những sản phẩm nổi tiếng biệt nạp cho triều đình như đồi mồi, mắm cá cơm hương, bạch bố, mà tổng Hạ được vinh danh đổi tên thành tổng Phú Quý, trực thuộc huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

2. Tổ chức hành chính Phú Quý (1945 - 1975)

Tháng 9-1945, núp sau lưng quân Anh - Ấn trên danh nghĩa Đồng minh, thực dân Pháp đã quay trở lại xâm chiếm Việt Nam lần thứ hai. Sau khi đánh chiếm thành phố Sài Gòn, các tỉnh Nam Bộ và Tây Nguyên, từ ngày 28-1-1946 đến ngày 31-1-1946, Pháp đổ quân đánh chiếm Phan Rang - Tháp Chàm, Phan Thiết, v.v. vừa chiếm đóng các vị trí then chốt ở cực Nam Trung Bộ, đi đôi với càn quét, lập lại bộ máy tay sai để kìm kẹp nhân dân như thời kỳ trước Cách mạng Tháng Tám 1945.

Trong khoảng thời gian từ tháng 4-1946, cho đến cuối 1948, thực dân Pháp tuy chưa đánh chiếm được đảo Phú Quý, nhưng chúng thường xuyên cho tàu hải quân bắn phá, kết hợp đem quân đổ bộ càn quét, đánh vào các cơ sở cách mạng trên đảo. Song, do chưa đủ sức chốt giữ đảo, nên chúng chủ yếu thường đe dọa và cướp bóc tài sản của ngư dân trên đảo rồi rút vào đất liền.

Bước sang 1949, quân Pháp ngày càng bị sa lầy

trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Nhằm bù đắp một phần thâm hụt ngân sách chiến tranh, chính phủ Pháp triển khai thực thi chính sách “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt”. Tại chiến trường cực Nam Trung Bộ, sau khi thực hiện đồn dân, rào làng ở Ninh Thuận và các khu vực Hòa Đa, Phan Lý, Tuy Phong (của Bình Thuận), thực dân Pháp xác định đảo Phú Quý là mục tiêu và trọng điểm đánh phá. Với dã tâm trên, tháng 12-1949, tàu chiến Pháp đã yểm trợ cho quân ngụy đổ bộ đánh chiếm đảo Phú Quý, dựng lên bộ máy tay sai trên đảo, với chế độ cai trị bang tá. Trước hết, chúng cho xây dựng các công trình quân sự như sân bay và vành đai kè quanh đảo.

Về phía cách mạng, kể từ khi thực dân Pháp trở lại xâm chiếm nước ta lần thứ hai (tháng 9-1945), cho đến tháng 7-1948, nhằm đáp ứng yêu cầu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Tỉnh ủy Bình Thuận quyết định chia nhỏ các đơn vị hành chính kháng chiến cấp quận (huyện) thành các khu, để có thể chỉ đạo phong trào kháng chiến một cách sát sao hơn, thông qua đội ngũ cán bộ chuyên trách tại các khu vực. Cụ thể, quận Hàm Thuận được chia thành 8 khu; hai quận Hàm Tân và Hòa Đa đều chia thành 5 khu, quận Tuy Phong chia thành 6

khu. Trong đó, Phú Quý có mật danh là Khu 6, sau đó đổi thành Khu Thái Bình. Từ 7-1948, Khu Thái Bình đổi tên thành xã Liên Đoàn, trực thuộc Quận ủy Tuy Phong, Tỉnh ủy Bình Thuận, thuộc Khu ủy Khu 5 (miền Nam Trung Bộ).

Tháng 7-1954, Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh được ký kết, thực dân Pháp buộc phải chấp nhận thảm bại trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Nhân cơ hội này, đế quốc Mỹ vội vàng nhảy vào thế chân, thiết lập chế độ thực dân mới ở miền Nam Việt Nam. Nhận rõ vị trí trọng yếu của đảo Phú Quý và nhằm kiểm soát chặt chẽ hơn quần đảo tiền tiêu này, vào những năm (1955 - 1957), chính quyền Ngô Đình Diệm đã tuyên bố chấm dứt chế độ bang tá ở đảo; sáp nhập 9 làng của Phú Quý lại, lập thành ba xã Ngũ Phụng, Tam Thanh và Long Hải. Đồng thời, thiết lập tổ chức đơn vị hành chính tương đương cấp đặc khu gọi là Nha hành chính Phú Quý, (thay thế cho tổ chức đơn vị hành chính cấp xã), bao gồm địa bàn các thôn Ngũ Phụng, Tam Thanh và Long Hải.

Những năm (1958 - 1961), chính quyền Sài Gòn điều chỉnh lại hệ thống tổ chức đơn vị hành chính cấp nha trên toàn lãnh thổ miền Nam Việt Nam thành cấp quận. Theo đó, Nha hành chính Phú

Quý đổi thành quận Phú Quý, trực thuộc tỉnh Bình Thuận.

Về phía cách mạng, ngày 20-12-1960, Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam các cấp được thành lập, làm chức năng chính quyền cách mạng lãnh đạo nhân dân trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Tháng 1-1961, lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ huy của Quân ủy Miền và Bộ chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam. Theo đó, Tỉnh đội Bình Thuận được thành lập, trực thuộc đội hình Quân khu 6 - cực Nam Trung Bộ, có nhiệm vụ lãnh đạo chỉ huy lực lượng vũ trang giải phóng các huyện trong tỉnh. Kể từ tháng 1-1961, Huyện đội Tuy Phong thuộc lực lượng vũ trang giải phóng tỉnh Bình Thuận.

Ngày 31-10-1961, chính quyền Sài Gòn ra Nghị định số 1180-CP/NĐ của Bộ trưởng phụ tá quốc phòng về việc bãi bỏ đơn vị tổ chức hành chính cấp quận Phú Quý thành cấp xã, thông qua việc sáp nhập ba thôn Long Hải, Ngũ Phụng và Tam Thanh thành xã Phú Quý, trực thuộc quận Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận cho đến tháng 1-1966.

Ngày 1-2-1966, chính quyền Sài Gòn ra Nghị định số 170-NĐ/NV của Chủ tịch Ủy ban hành pháp

Trung ương Việt Nam cộng hòa, về việc chuyển xã Phú Quý từ trực thuộc quận Tuy Phong về trực thuộc quận Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận. Trong vòng 6 năm (từ tháng 2-1961 đến tháng 5-1967), chính quyền Sài Gòn tổ chức lại đơn vị hành chính cấp quận, Phú Quý thành đơn vị hành chính cấp xã, trực thuộc quận Tuy Phong; sau đó chuyển về trực thuộc quận Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 24-5-1967, chính quyền Sài Gòn lại ra Nghị định số 1177-NĐ/ĐUHC của Chủ tịch Ủy ban hành pháp Trung ương Việt Nam cộng hòa, về việc thiết lập cơ chế hành chính mới gọi là Cơ sở Phái viên hành chính (tương đương cấp xã) tại đảo Phú Quý, trực thuộc quận Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận. Văn bản trên ghi rõ: Phạm vi hoạt động của Cơ sở Phái viên hành chính Phú Quý gồm địa bàn các thôn Long Hải, Ngũ Phụng, Tam Thanh. Cơ chế hành chính này tồn tại cho đến khi Phú Quý được giải phóng. Song song với việc thiết lập cơ chế hành chính mới, chính quyền Sài Gòn nhanh chóng triển khai kế hoạch xây dựng, nâng cấp hệ thống kho tàng, sân bay dã chiến, cảng biển, đường giao thông trên đảo để phục vụ cho việc triển khai quân viễn chinh Mỹ trực tiếp tham chiến ở chiến trường cực Nam Trung Bộ.

Ngày 26-4-1975, chiến dịch giải phóng hoàn

toàn miền Nam mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh đã mở màn. Cuộc hội quân lịch sử với thế tiến công như vũ bão, theo phương châm: “Thần tốc! Thần tốc hơn nữa!” đã giải phóng hàng loạt các tỉnh duyên hải miền Trung và cực Nam Trung Bộ. Trong đó có tỉnh Bình Thuận và Phú Quý được giải phóng 27-4-1975.

3. Tổ chức hành chính Phú Quý từ năm 1945 đến nay

Sau khi giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, thực hiện Nghị quyết số 245-NQ/TW, ngày 20-9-1975, của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, về việc bỏ khu, hợp tỉnh và Nghị quyết số 19/NQ, ngày 20-12-1975 của Bộ Chính trị về việc điều chỉnh và hợp nhất một số tỉnh ở miền Nam; tháng 2-1976, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đã ra Nghị định về việc giải thể khu, hợp nhất tỉnh ở miền Nam Việt Nam. Theo tinh thần những văn bản trên, tại thời điểm năm 1976, ở miền Nam có 21 đơn vị hành chính cấp tỉnh trực thuộc Trung ương. Trong đó, tỉnh Thuận Hải (bao gồm ba tỉnh Bình Tuy, Bình Thuận, Ninh Thuận) sáp nhập lại. Theo đó, Phú Quý vẫn là một trong những đơn vị hành chính cấp xã, thuộc huyện Hàm Thuận, tỉnh Thuận Hải cho đến 14-12-1977.

Ngày 15-12-1977, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 329-CP, về việc thành lập Huyện đảo Phú Quý, trực thuộc tỉnh Thuận Hải, bao gồm 10 thôn, được tổ chức thành ba xã: Long Hải (có bốn thôn Tân Hải, Quý Hải, Đông Hải, Phú Long); Ngũ Phụng (là thị trấn huyện lỵ có ba thôn Phú An, Thương Châu, Quý Thạnh) và Tam Thanh (có ba thôn Mỹ Khê, Hội An, Triều Dương).

Về tổ chức quân sự theo vùng lãnh thổ tại thời điểm trên ở miền Nam có ba quân khu: 5, 7, 9 (do sáp nhập Quân khu 6 vào Quân khu 5; Quân khu 8 vào Quân khu 9). Theo đó, huyện đảo Phú Quý trực thuộc Tỉnh đội Thuận Hải, thuộc địa bàn Quân khu 5 - Miền Nam Trung Bộ.

Ngày 26-12-1991, tại kỳ họp thứ 10 (khóa VIII), Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ra Nghị quyết về việc chia tỉnh Thuận Hải thành hai đơn vị hành chính cấp tỉnh, lấy tên là tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Bình Thuận. Trong đó, Bình Thuận là đơn vị hành chính cấp tỉnh, bao gồm Thị xã Phan Thiết và 8 đơn vị hành chính cấp huyện: Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, Đức Linh, Tánh Linh và huyện đảo Phú Quý.

Về tổ chức quân sự theo vùng lãnh thổ, huyện đảo Phú Quý trực thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh

Bình Thuận, thuộc địa bàn của Quân khu 5.

Từ tháng 5-1999, về tổ chức quân sự theo vùng lãnh thổ có sự thay đổi, huyện đảo Phú Quý trực thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận, thuộc địa bàn Quân khu 7 - Miền Đông Nam Bộ cho đến ngày nay.

Như vậy, trong vòng hơn ba thế kỷ xác lập bộ máy tổ chức hành chính (1698 - 2010), Phú Quý được tổ chức thành đơn vị hành chính cấp tổng, rồi cấp xã trong các thời kỳ (1698 - 1945) và (1961 - 1977); cấp nha - đặc khu (1945 - 1957), cấp quận (1958 - 1961) và cấp huyện từ 15-12-1977.

Trong hệ thống tổ chức hành chính kháng chiến, Phú Quý được tổ chức thành đơn vị hành chính cấp Khu, trực thuộc Chiến khu 5 (sau là Liên khu 5), trong những năm (1945 - 1948).

Về tổ chức quân sự theo vùng lãnh thổ, Phú Quý trực thuộc Tỉnh đội Bình Thuận, thuộc địa bàn Quân khu 6 trong những năm (1961 - 1975); trực thuộc Tỉnh đội và sau đó là Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải thuộc địa bàn Quân khu 5 (1976 - 1991); trực thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận, thuộc địa bàn Quân khu 5 (1991 - 1999); trực thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận, thuộc địa bàn

Quân khu 7 (từ 1999). Trong số 8 đơn vị tổ chức hành chính cấp huyện của tỉnh Bình Thuận thì Phú Quý là huyện đảo duy nhất.

II. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Huyện đảo Phú Quý mà trung tâm là đảo lớn *Phú Quý* (hay cù lao Thu), nằm ở vị trí $108^{\circ}55'13''$ đến $108^{\circ}58'12''$ kinh độ Đông và $10^{\circ}28'58''$ đến $10^{\circ}33'35''$ vĩ độ Bắc, cách thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận 56 hải lý¹ (103,78km), với tổng diện tích bao gồm 12 đảo lớn, nhỏ (còn gọi là hòn), phân bố không đều tại ba khu vực:

Một là, khu vực gần đảo trung tâm Phú Quý, có bốn đảo: *hòn Trứng Lớn*; *hòn Đen* (được kiến tạo bởi những khối đá đen tuyền nên còn gọi là hòn Nghiên hay hòn Mực); *hòn Đỏ* (được kiến tạo bởi những khối đá đỏ như son, nên còn gọi là hòn Son hay hòn Bút, hòn Bút Nghiên); *hòn Giữa* (nối hòn Đen với hòn Đỏ).

Hai là, khu vực đông nam đảo Phú Quý có hai đảo: *hòn Tranh*, *hòn Trứng Nhỏ*². Trong đó, hòn Tranh nằm cách cảng Phú Quý 600m về hướng đông

1. Một hải lý = 1.853,2m = 1,853km.

2. *Huyện Phú Quý những chặng đường lịch sử*, Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Bình Thuận xuất bản năm 2007, tr.15.

nam, có diện tích khoảng 2,8km², trước đây vốn là một hoang đảo, mọc toàn cỏ tranh. Về sau được cư dân đảo khai phá trồng hoa màu, trồng rừng phục hồi môi trường. Trên đảo không có cư dân sinh sống. Hiện hòn Tranh là nơi đặt trạm radar quan sát biển của Quân chủng Hải quân.

Ba là, khu vực những đảo lẻ (nằm cách xa đảo trung tâm) có 5 đảo: *hòn Hải* (hay hòn Khám), nằm ở tọa độ 9^o58 vĩ độ Bắc, 109^o05 kinh độ Đông, trùng với vị trí điểm A6 là đường cơ sở để tính lãnh hải Việt Nam, cũng là mũi nhọn xa nhất của đường viền nội thủy Việt Nam ở hướng đông nam biển Đông); *hòn Đồ Lớn* (được kiến tạo bởi những khối đá vàng óng và còn có tên gọi là hòn Bó); *hòn Tý* (hay hòn Vung, hòn Tiên); *hòn Đồ Nhỏ* (còn có tên là hòn Trào); *hòn Tro* (còn có tên là hòn Mới, hòn Rạn Mới)¹.

Nhìn tổng thể, quần đảo Phú Quý với hòn Thu là đảo lớn nhất, có diện tích 32km² (vào những năm 90 của thế kỷ XX). Tuy nhiên, do tốc độ xâm mặn diễn ra quá nhanh, nên đến thập kỷ đầu của thế kỷ XXI, diện tích đảo chỉ còn 17,8km². Đảo trẻ nhất của quần đảo Phú Quý là hòn Tro, mới hình thành năm 1923, (được kiến tạo cùng thời điểm diễn ra

1. *Huyện Phú Quý những chặng đường lịch sử*, Sđd, tr.16.

thảm họa kép động đất và sóng thần tại Nhật Bản, san bằng thủ đô Tôkyô). Đảo cách xa trung tâm huyện nhất là hòn Hải, cách đảo Phú Quý 35 hải lý (64,86km); gần nhất là hòn Tranh, cách Phú Quý 0,5 hải lý về hướng đông nam (0,973km).

Ngoài các đảo lớn nhỏ, Phú Quý còn có các doi, lạch, mũi, bãi bao quanh. Nếu tính từ các đảo lớn, nhỏ đến đường viền nội thủy (lãnh hải Việt Nam thuộc địa phận tỉnh Bình Thuận), tổng diện tích huyện đảo Phú Quý là 157,5km² (gồm diện tích các đảo và vùng thềm xung quanh quần đảo). Đó là vùng biển có trữ lượng cá lớn nhất của ngư trường Việt Nam, với khá nhiều điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức đánh bắt hải sản tại khu vực ngư trường Trường Sa; bảo đảm sự có mặt thường xuyên của công dân Việt Nam trong hoạt động kinh tế biển; tăng thêm sự khẳng định chủ quyền hải đảo quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam trên biển Đông. Với vị thế trên, huyện đảo Phú Quý hội đủ khả năng, điều kiện để xây dựng thành khu vực kinh tế - quốc phòng chiến lược, vừa là một trung tâm chế biến, xuất khẩu và tiêu thụ hải sản của khu vực ngư trường rộng lớn nhất ở phía nam Tổ quốc.

Nằm ngoài cùng hệ thống đảo tại biển cực Nam Trung Bộ, ngoài vị trí đảo tiền tiêu, huyện đảo Phú

Quý còn giữ vai trò là một trong những điểm trung chuyển chủ yếu, vừa là khu vực hậu cần trực tiếp, quan trọng của đất liền đối với huyện đảo Trường Sa, gắn bó chặt chẽ với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền vùng biên giới biển đảo trong chiến lược biển Đông và biển đảo của đất nước.

Ra đời và đứng chân làm nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn của một trong những quần đảo có vị trí cực kỳ quan trọng trong thế trận quốc phòng - an ninh biển đảo của đất nước, lực lượng vũ trang huyện đảo Phú Quý được giao trọng trách lịch sử của người lính tiên tiêu canh giữ một vùng biên ải của Tổ quốc trên biển Đông, trong bối cảnh đất nước đi lên công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế với thế giới, mở ra nhiều cơ hội phát triển, song cũng phải đối mặt với nhiều thách thức.

III. ĐỊA HÌNH

Nhìn tổng quan, địa hình huyện đảo Phú Quý không bằng phẳng, có độ cao trung bình 15m - 20m; phía bắc có núi Cấm (106m), được xem như là một phao tiêu thiên nhiên vô cùng quan trọng để ngư dân “bắt” được đảo trong những hải trình về phương Nam. Núi Cao Cát (85m), nơi đặt trạm viba của Đài phát thanh - Truyền hình Việt Nam, là cao điểm thứ

hai giữ vị trí rất quan trọng trong việc quan sát vùng biển Phú Quý.

Trên núi Cấm có ngọn hải đăng (là một trong số 90 ngọn hải đăng trên lãnh hải Việt Nam), làm sứ mệnh những con mắt biển lung linh tỏa sáng, đêm đêm dõi tầm nhìn ra biển Đông, dẫn dắt những con tàu từ muôn phương cập cảng hay rời bến, đem theo không chỉ hàng hóa mà cả những sản phẩm văn hóa mang thương hiệu Việt Nam vươn tới những bến bờ xa xôi. Ngoài ra, trên đỉnh núi Cấm còn có trạm radar của Quân chủng Hải quân, đài phát sóng của Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel. Nổi bật trên đỉnh núi là công trình tượng đài “Ngọn đuốc Bác Hồ”, với tượng đài bán thân của Người uy nghi, tượng trưng cho sự trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh, luôn làm điểm tựa tinh thần cho đồng bào, chiến sĩ huyện đảo - những người lính biên thùy đứng vững trên tuyến đầu bảo vệ chủ quyền lãnh hải thiêng liêng của đất nước.

Ở phía nam Phú Quý có các cồn và đồi cát, với độ cao (35m - 48m) và cao nhất là đồi Ông Đụn (44,9m). Tại trung tâm đảo Phú Quý có các đồi cát lượn sóng, liên kết thành chuỗi cao điểm chuyển dịch, tạo nên lợi thế trong chiến thuật phòng ngự, cũng như trong xây dựng tuyến phòng thủ bảo vệ huyện đảo.

Tuy Phú Quý không có sông suối chia cắt địa hình, nhưng các đồi và cồn cát thường xuyên chịu tác động của gió, bão biển với quy mô và tốc độ lớn đã thu hẹp dần diện tích canh tác, vùi lấp đường xá, nhà cửa. Vì vậy, một trong những yêu cầu bức thiết để bảo vệ môi trường sinh thái cùng các công trình quốc phòng trên đảo, đòi hỏi quân dân huyện đảo phải khẩn trương trồng rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát và phòng chống hiện tượng xâm mặn của biển Đông.

Đặc điểm chung của địa hình Phú Quý nhìn dưới góc độ quân sự rất thuận lợi cho hoạt động kiểm soát và đổ bộ đường biển từ hướng đông. Do đó, việc xây dựng huyện đảo trở thành khu vực phòng thủ phía trước vững chắc của tỉnh Bình Thuận - địa đầu của miền Đông Nam Bộ là nhiệm vụ sống còn của quân dân huyện đảo Phú Quý.

IV. KHÍ HẬU

Chịu ảnh hưởng trực tiếp của không khí biển đảo - đại dương, Phú Quý có khí hậu quanh năm mát mẻ, với chế độ gió mùa chia thành hai mùa rõ rệt: Mùa gió nam bắt đầu từ tháng 3 đến tháng 9 hàng năm. Mùa gió bắc (hay mùa gió chướng) bắt đầu từ tháng 10, kéo dài đến tháng 2 năm sau, với lượng mưa

trung bình hằng năm trên quần đảo xê dịch trong khoảng (1.000mm - 1.100mm), tập trung vào thời điểm từ tháng 4 đến tháng 11 hằng năm.

Với nhiệt độ trung bình từ 22°C đến 28°C, khí hậu huyện đảo quanh năm mát mẻ, là một trong những điều kiện thu hút khách du lịch. Tuy nhiên, khí hậu biển đảo - hải dương ảnh hưởng rất lớn đến tuổi thọ, tiến độ thi công và cả ngân sách đầu tư cho việc xây dựng các công trình quốc phòng cũng như dân dụng (do chi phí chuyên chở vật liệu xây dựng quá cao; kể từ vật liệu nhỏ nhất là cát cũng đều phải vận chuyển bằng phương tiện tàu thủy từ đất liền ra đảo). Hơn thế nữa, khí hậu biển đảo - hải dương của Phú Quý còn tác động mạnh và ảnh hưởng trực tiếp đến trình độ chiến thuật, kỹ thuật tác chiến của lực lượng vũ trang huyện đảo trên các phương diện: tuổi thọ, tính năng kỹ thuật, cũng như khả năng sử dụng, bảo quản các loại vũ khí, khí tài, trang bị kỹ thuật quân sự mà lực lượng vũ trang được trang bị. Đó là một trong những thách thức mà điều kiện tự nhiên đặt ra trước lực lượng vũ trang huyện đảo.

V. TÀI NGUYÊN

Phú Quý có nguồn tài nguyên thiên nhiên khá phong phú, phân bố cả ở trên bờ và trong lòng biển

sâu. Nguồn tài nguyên thiên nhiên quý nhất trên bờ của Phú Quý là loại đất feralit nâu đỏ, phân bố chủ yếu ở khu vực quanh hai ngọn núi Cấm và núi Cao Cát. Đây là khu vực canh tác chủ yếu một phần lương thực, hoa màu tại chỗ của cư dân đảo. Tuy nhiên, do tác động xâm lấn của nước biển ngày càng gia tăng, cộng thêm mật độ dân số rất cao, khiến cho diện tích đất thổ cư mở rộng, vì vậy đất thổ canh ngày càng bị thu hẹp lại.

Thực tế trên không chỉ đặt áp lực lên đời sống cư dân đảo mà cả đối với lực lượng vũ trang trong nỗ lực bảo đảm dự trữ tại chỗ một phần lương thực, thực phẩm và rau xanh cho bộ đội. Đặc biệt, trong điều kiện mùa mưa bão, huyện đảo thường bị cô lập với đất liền trong một thời gian dài; việc tiếp tế cho đảo trở nên rất khó khăn, bị động, khiến cho cầu nối thông với đất liền càng thêm cách trở vì hệ lụy của biến đổi khí hậu khó lường, phương tiện giao thông hạn chế.

Ngoài đất feralit, Phú Quý còn có đá quánh (hay đá chai) trước đây được xác định là một trong những loại vật liệu xây dựng quý hiếm, được xem là nguồn lợi dồi dào mà thiên nhiên ban tặng cho cư dân đảo. Loại đá này được phân bố ở ven bờ các đảo, tập trung dưới dạng những hầm già (đá cứng) và hầm

non (đá vôi lớp cát kết dính còn mềm), ở độ sâu tối thiểu là 5m, nên dễ khai thác. Khi được khai thác đưa lên khỏi lòng đất, dưới tác động của không khí mà lớp cát kết dính mềm trở nên rất cứng, có màu gạch nâu. Với đặc tính trên, đá quánh được chọn làm một trong những loại vật liệu xây dựng tại chỗ cho những công trình dân dụng cũng như với các công trình quốc phòng như doanh trại, tuyến phòng thủ huyện đảo phù hợp với môi trường khí hậu biển đảo, dưới tác động nhiều chiều, biến đổi khôn lường của các hoạt động xâm mặn, thủy triều, nắng mưa, gió bão và biến đổi khí hậu của đại dương.

Nói tới nguồn tài nguyên thiên nhiên của huyện đảo Phú Quý, không thể không kể đến nước ngọt, là nguồn tài nguyên quý giá nhất vì nó đem lại sự sống cho cư dân đảo. Tuy nhiên, nước ngọt ngầm dưới lòng đất chỉ có ở hai trong tổng số 12 đảo là Phú Quý và hòn Tranh. Vì lẽ đó, dân cư tập trung sống chủ yếu trên đảo Phú Quý, với mật độ dân số khoảng trên 1.400 người/km² (trong lúc mật độ dân số của thành phố Phan Thiết chỉ khoảng 960 người/km²). Với thực tại trên, chắc chắn trong tương lai Phú Quý có thể sẽ phải đối diện với nguy cơ cạn kiệt nguồn nước ngọt ngầm, nếu không khai thác nguồn tài nguyên quý báu này một cách hợp lý và khoa học.

Nhằm khắc phục nguy cơ trên một cách hiệu quả, công trình kè đảo hiện đang thi công không chỉ phục vụ cho yêu cầu xây dựng khu vực phòng thủ huyện đảo, mà còn là một trong những giải pháp cấp bách, nhằm ngăn chặn tốc độ xâm mặn, đồng thời giữ lại nguồn nước mưa quý giá để bổ sung trở lại cho nguồn nước ngọt ngầm dưới lòng đất, bảo đảm một cách bền vững nhu cầu về nước cho quân dân huyện đảo.

Nguồn lợi, vừa là thế mạnh kinh tế của huyện đảo Phú Quý là hải sản. Từ xa xưa, Phú Quý được biết đến như là một trong số ít biển đảo có loại đồi mồi quý hiếm. Trong lịch sử, nhất là dưới thời các triều đại phong kiến Việt Nam, các bậc vua chúa đều bắt cư dân đảo mỗi năm phải cống nộp một lượng đồi mồi nhất định. Hằng năm, vào mùa gió nồm Nam những cư dân đảo được dân làng cất cử với phương tiện di chuyển chủ yếu là những chiếc bè kết bằng tre hay những chiếc xuồng chèo tay rong ruổi đến tận những hòn đảo xa xôi như hòn Vích, hòn Vây (hòn Đồi Mồi) thuộc quần đảo Trường Sa để săn đồi mồi. Trong những chuyến vượt biển săn đồi mồi đầy thách thức, hiểm nguy ấy, nếu chẳng may ngư dân nào phải bỏ mạng dưới đáy đại dương, đều được dân làng liệt danh vào hàng những người

có công đức với cộng đồng dân cư trên đảo.

Nói tới các ngư trường lớn ở Nam Việt Nam, không thể không tính đến ngư trường rộng lớn nhất nằm về phía đông và đông nam biển Đông: Từ quần đảo Trường Sa vòng xuống biển Nam Dương, men theo đường hải phận quốc tế, kéo dài tới vùng biển Hàm Tân (Bình Thuận) là một trong những khu vực được xác định có trữ lượng rất lớn các loại hải sản, nhất là lượng cá nổi, cũng như các loại hải sản quý như: tôm hùm, mực, cá thu, cua “huỳnh đế”, cua “mặt trăng”, ốc xà cừ “ngọc nữ”, với nhiều màu sắc lấp lánh, được dùng làm những mặt hàng mỹ nghệ cao cấp để xuất khẩu. Ngoài ra, biển Phú Quý có nhiều loại hải sản (đồn đột) như: tảo, gắm, huyết, mít, lựu... Dưới đáy biển sâu có nhiều san hô. Trong quá trình phát triển, san hô kết nối lại thành từng chòm, nhiều tầng, với những khối lớn và trôi lên mặt biển, tạo nên những hòn đảo san hô đẹp lộng lẫy - một trong những ưu thế mời gọi khách du lịch từ mọi miền đến với huyện đảo. Đó cũng chính là một trong những yêu cầu mới đặt trước lực lượng vũ trang huyện trong nhiệm vụ bảo vệ biển đảo thời kỳ hội nhập kinh tế với thế giới.

Biển Phú Quý được xếp vào hàng ngư trường dồi dào về nguồn cá nổi có tiếng như cá cơm hương (cá

com xăng) - là nguyên liệu chính để chế biến loại mắm rất thơm ngon, là một trong những đặc sản truyền thống được trao đổi với các thị trường trong nước và xuất khẩu. Ở phía tây - tây bắc quần đảo, là vùng gò lồi, tập trung những loại cá lớn sinh sống. Đặc biệt, loài cá mập (cá nhám), với nhiều chủng loại như: nhám bông, nhám cùn. Ngoài nhu cầu lấy vây (vi) phơi khô dùng làm dược liệu quý, hay tước vây làm cước, cá mập còn cung cấp một lượng thịt đáng kể làm thực phẩm và nhất là gan để sản xuất dầu cá. Vây, dầu cá mập và mực khô của Phú Quý đều là những hải sản nổi tiếng có giá trị xuất khẩu cao, đem lại nguồn thu nhập lớn và sự no đủ cho ngư dân huyện đảo - chính là hậu phương vững chắc, chỗ dựa bền vững cho lực lượng vũ trang huyện đảo Phú Quý.

Ngày nay, với lợi thế tài nguyên hải sản là cơ sở để huyện đảo Phú Quý có thể phát triển các loại hình kinh tế đánh bắt, chế biến và xuất khẩu hải sản, kết hợp giữa lợi ích quốc phòng - an ninh với lợi ích kinh tế và kinh tế với quốc phòng - an ninh. Đối với ngành hậu cần, nguồn hải sản dồi dào của Phú Quý nếu được kết hợp khai thác một cách hợp lý sẽ trở thành nguồn cung cấp bảo đảm tại chỗ quan trọng cho lực lượng vũ trang huyện đảo.

VI. CƯ DÂN VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA

Dựa vào kết quả các cuộc khai quật của giới khảo cổ học trong và ngoài nước cho biết tại cù lao Thu từng có cư dân Chăm đến cư trú cách nay từ 2.000 - 3.000 năm. Ngày nay, dưới chân núi Cao Cát (xã Long Hải) còn có một điện thờ công chúa người Chăm tên là Bàn Tranh. Tương truyền quốc vương Chăm có người con gái xinh đẹp, nhưng trái tính, trái nết, bị vua cha kết tội phản nghịch, buộc phải lưu đày ra đảo. Vua cha chỉ cấp cho công chúa một chiếc thuyền buồm, một ít hạt giống, cùng một số nô tỳ làm bạn ở chốn lưu đày. Sau hằng tháng lên đênh trên biển khơi, thuyền của công chúa mới cập đảo hòn Thu. Công chúa cho bắt tay vào việc phát rẫy trồng trọt, câu cá, dựng nhà, lâu dần thành ấp, thành làng. Ghi nhớ công lao khai khẩn đất đai, lập nên xóm ấp, cư dân đảo đã lập đền thờ công chúa Bàn Tranh như là vị Thành hoàng của đảo cho đến ngày nay. Quá khứ lịch sử xa xăm ấy đã làm nên một bộ phận văn hóa Sa Huỳnh tiêu biểu của cư dân biển đảo ở Nam Trung Bộ. Nét văn hóa ấy luôn mang âm hưởng da diết, đượm sắc màu lễ hội, lắng đọng trong tâm hồn người Chăm luôn hoài niệm về một thời vàng son, rực rỡ của văn hóa Chăm, với ảnh hưởng

sâu đậm của hôn nhân mẫu hệ. Đó là một trong những lý giải vì sao trước ngày giải phóng, Phú Quý có lẽ là nơi duy nhất ở Việt Nam không hề có đám cưới (!)

Cùng với người Chăm, người Kinh có mặt trên đảo Phú Quý khá sớm. Dân gian có lưu truyền rằng: Cách nay rất lâu, vào một ngày nọ, có chủ thuyền tên là Huỳnh Tuông cùng với thủy thủ đoàn gồm 6 người đã giương buồm ra khơi đánh cá. Họ vốn gốc là người xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình di cư đến cù lao Ré (đảo Lý Sơn ngày nay) để mưu sinh bằng nghề câu cá chuồn. Nhưng chuyến ra khơi ấy chẳng may gặp phải bão lớn. Sau nhiều ngày đêm lênh đênh trôi dạt trên biển, họ tấp vào đảo Phú Quý, được cư dân đảo giúp lương ăn, nước uống và sửa chữa thuyền buồm; lại thấy còn nhiều đất đai chưa được khai phá, khí hậu hiền hòa, nguồn cá dồi dào, cư dân thân thiện. Do đó, sau khi trở về cù lao Ré, ông Huỳnh Tuông đã vận động thêm một số gia đình họ Nguyễn, họ Châu cùng chuyển đến Phú Quý sinh cơ, lập nghiệp đến nay đã trải qua biết bao thế hệ.

Một bộ phận khác vốn là những đoàn thuyền nhân trên đường mở cõi vào Nam đã dạt lên đảo định cư, lập nghiệp; góp phần tạo thêm diện mạo,

sắc màu cho nền văn hóa Sa Huỳnh tiêu biểu ở Nam Trung Bộ.

Đến thời kỳ Trịnh - Nguyễn phân tranh (1627 - 1672), tiếp tục có nhiều lớp ngư dân từ các tỉnh thuộc vùng duyên hải miền Trung Trung Bộ chạy giặc, lánh nạn hay trên đường đi tìm nguồn cá, chẳng may gặp gió bão mà “xiêu” (dạt) lên đảo và chọn đảo làm nơi định cư.

Vào thế kỷ XVII, có khoảng 5.000 quan binh nhà Minh không chịu thần phục triều Mãn Thanh nên đem theo gia quyến vượt biển, trốn chạy đến Việt Nam. Trong đó có không ít thuyền nhân người Hoa đã ghé đảo Phú Quý để tiếp nước ngọt, nghỉ ngơi hay sửa chữa ghe thuyền. Khi họ phát hiện được cù lao Thu là một trong những chốn “đất lành” nên quyết định dừng chân lập nghiệp trên đảo. Vào thời điểm trên, sự có mặt của các nhóm người Hoa ở Đàng Trong nói chung cũng như tại cù lao Thu nói riêng đã góp thêm một phần vào việc hình thành nền văn hóa Việt Nam đa sắc tộc, phong phú. Đồng thời, thúc đẩy nhanh hơn quá trình mở mang bờ cõi của tổ tiên ta, thông qua công cuộc khai phá vùng đất mới Nam Bộ, trong đó có quần đảo Phú Quý. Thực tế đó là một trong những minh chứng sinh động cho triết lý giá trị truyền thống tinh thần của

dân tộc Việt Nam mà Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở mọi công dân của mình rằng: *“Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước!”*.

Năm 1836, nhà Nguyễn bắt đầu cho lập địa bạ nhằm quản lý chặt chẽ hơn lãnh thổ quốc gia. Bên cạnh bộ máy tổ chức hành chính, còn có các thiết chế văn hóa, tín ngưỡng dân gian của người Việt, người Chăm, người Hoa được hình thành và vận hành như đình, đền thờ, vạ, am miếu, chùa chiền... Các thiết chế văn hóa, tín ngưỡng dân gian trên không chỉ có tác dụng trấn tĩnh nhân tâm, ổn định xã hội mà còn góp phần quan trọng vào việc thực thi và giữ vững chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam trên những vùng đất mới khai phá ở Đàng Trong. Với ý nghĩa xã hội lớn lao đó, tại tổng Phú Quý đã xuất hiện những ngôi đình, miếu thờ Thành hoàng, đền thờ, chùa chiền. Đặc biệt, chùa Linh Quang, tọa lạc tại thôn Mỹ Khê, xã Tam Thanh, là di tích lịch sử cấp quốc gia, có trên 250 tuổi.

Tuy dân số của tổng Phú Quý vào những thời điểm trên chưa đông đúc, nhưng cư dân đảo đã được tổ chức thành 14 làng và một ấp (Phú Thạnh); mỗi làng được lập trên cơ sở một nhóm cư dân (có khi chỉ từ 10 đến 12 tráng đinh) và tên làng thường mang

tên địa danh nguyên quán (quê gốc) của họ như: Thoại Hải, Thới Hanh, Thới An, Hội Thiên, Hội Hưng, Hương Lăng, Mỹ Xuyên, Phú Ninh, An Hòa, Hải Châu, Thương Hải, Triều Dương, Hội An, Mỹ Khê. Vào những năm (1886 - 1929), tổ chức hành chính trên đảo chỉ còn 11 làng: Long Hải (Thoại Hải sáp nhập với Thới Hanh), Phú Mỹ (Mỹ Xuyên sáp nhập với Hội Hưng), Phú Ninh, Quý Thạnh, Hương Lăng, An Hòa (Thới An sáp nhập với Hội Thiên), Hải Châu, Thương Hải, Triều Dương, Hội An và Mỹ Khê. Nếu như năm 1886, tổng số ngư dân của đảo mới có khoảng 600 người, cùng gia quyến sống rải rác trong 11 ngôi làng thì bước sang những năm đầu thế kỷ XXI, tổng số ngư dân của Phú Quý đã tăng gấp 10 lần, với 6.000 lao động biển và 1.200 tàu thuyền đánh bắt hải sản. Hiện dân số của huyện đảo đã lên đến con số trên 25.000 người, với mật độ dân số cao nhất so với 4 huyện đảo ở Nam Bộ (Trường Sa, Phú Quý, Côn Đảo, Phú Quốc) và cả tỉnh Bình Thuận.

Phú Quý trong một thời gian dài đã sống trong một điều kiện khép kín - tự cung tự cấp, với những hoạt động kinh tế chủ yếu là trồng trọt, đánh bắt hải sản. Cuộc sống của cư dân đảo giữa muôn trùng sóng gió, cách biệt với đất liền đã đặt ra yêu cầu

cộng đồng cư dân trên đảo phải đoàn kết lại, bền bỉ, đồng lòng, tự lực, tự cường chống lại thiên tai, nạn cướp biển và nhất là chống lại các thế lực ngoại xâm. Vì vậy, ngay từ khi đặt chân lên đảo, những tộc người Chăm, người Kinh, người Hoa từ nhiều phương trời tụ lại đã sớm phải chung lưng, đầu cột trong việc dựng làng, giữ ấp, ra khơi, vào lộng, bám biển đảo để mưu sinh; cũng như làm nghề trồng bông, dệt vải, đan võng, ép dầu cá mập, dầu đậu phộng, dầu dừa..., làm ra những hàng hóa đặc sản để đưa vào đất liền, đổi lấy các nhu yếu phẩm cần thiết cho cuộc sống của họ. Mặt khác, do Phú Quý nằm biệt lập giữa biển khơi, với cuộc sống quanh năm phải chống chèo với sóng gió, nên việc học hành của con trẻ rất khó khăn, phải mãi đến năm 1928, trên đảo mới có một trường làng dựng tại ấp Phú Mỹ để dạy chữ quốc ngữ. Vì lẽ đó, văn hóa chủ yếu của cư dân đảo là truyền miệng bằng ca dao, tục ngữ (còn gọi là văn hóa truyền khẩu), phản ánh những kinh nghiệm trong cách ứng xử giữa gia đình với dòng tộc, trong cộng đồng hay giữa hàng xóm, láng giềng với nhau. Hễ là ngư dân đảo Phú Quý thì không ai lại không thuộc những câu ca dao khái quát khá chính xác đặc điểm khí hậu của đảo, đại loại như: “Tháng giêng động dài. Tháng hai động

tố. Tháng ba nôm rộ. Tháng tư nam non. Tháng năm có gió hợp hòn, thổi lòn nam Cú...”.

Trên nền tảng truyền thống văn hóa ấy đã hình thành tính cách cư dân đảo vừa chất phác, nhân hậu, trọng tình nghĩa, trọng tình làng, nghĩa xóm; vừa đoàn kết, bền bỉ, kiên cường trong lao động mưu sinh cũng như trong chống kẻ thù xâm lược. Đó chính là cơ sở định hình nhân cách của chiến sĩ lực lượng vũ trang huyện đảo Phú Quý ngày nay.

VII. TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG

Ngày 6-6-1884, vương triều Nguyễn ký hàng ước Patơnot (Patenotre) với chính phủ Pháp, khiến muôn dân bất bình và dấy lên phong trào kháng Pháp khắp cả ba kỳ Bắc, Trung, Nam; tác động sâu sắc đến tinh thần yêu nước chống ngoại xâm của người dân Phú Quý. Bước vào những thập niên đầu thế kỷ XX, nhờ mối giao lưu giữa đất liền với đảo ngày càng mở mang, hàng hóa từ đảo đã đến được các thị trường ở trong đất liền như Phan Rang, Phan Thiết, Sài Gòn. Ngược lại, tàu thương nhân từ các nơi cập đảo Phú Quý ngày càng nhiều, mang đến cho dân đảo nhiều thông tin về thời cuộc. Trong bối cảnh đó, những tư tưởng tiến bộ từ đất liền đã được lan truyền ra đảo. Đầu năm 1930, những cơ sở

cách mạng đầu tiên đã hình thành ở các làng Đại Nấm, Phú Hội, Tam Tân, thu hút tâm trí những người yêu nước, trở thành ánh sáng dẫn dắt, chỉ lối cho phong trào cách mạng của người dân đảo Phú Quý.

Vào những năm (1940 - 1945), cùng cả nước, người dân Phú Quý phải sống cơ cực trong cảnh “một cổ, hai tròng” dưới ách áp bức của đế quốc Pháp và phát xít Nhật. Do nhận rõ vị trí bàn đạp của đảo Phú Quý trong việc đánh phá cửa ngõ Nam Bộ, nên ngay khi đặt chân đánh chiếm đảo, quân Nhật đã đem một bộ phận binh lính ra đóng giữ đảo; đồng thời, thiết lập một trạm thông tin nhằm thu thập tin tức tình báo, phục vụ cho các sở chỉ huy của chúng đóng tại Phan Thiết, Cam Ranh và Sài Gòn.

Năm 1943, Mỹ mở mặt trận Thái Bình Dương để tấn công quân Nhật. Máy bay quân Mỹ đã chọn đảo Phú Quý làm điểm chuẩn để xác định hướng bay cho các cuộc không kích nhằm vào các vị trí đóng quân của quân Nhật. Bom đạn của quân Nhật và đế quốc đã thi nhau trút xuống đảo, tàn phá nhà cửa, giết hại dân thường. Ngoài ra, máy bay, tàu chiến Mỹ còn khống chế tuyến đường biển từ đất liền ra đảo, ngăn cản ghe thuyền trong việc vận

chuyển hàng hóa, khiến cho đời sống cư dân đảo vốn đã khốn khó càng thêm khốn khó.

Nhận rõ nguy cơ quân Pháp sẽ làm nội ứng cho quân Đồng minh tràn vào Đông Dương hòng trục lợi, tháng 3-1945, quân Nhật bất ngờ làm cuộc đảo chính lật đổ quân Pháp, chiếm cứ Đông Dương. Trong thời gian chiếm đóng đảo Phú Quý, theo thuyết “Đại Đông Á”, quân Nhật tập hợp khoảng gần 400 thanh niên của các làng lại, lập ra tổ chức “Thanh niên phòng vệ” làm lực lượng kiểm soát đảo hòng làm bàn đạp khống chế tuyến hàng hải yết hầu Thái Bình Dương. Sau cuộc đảo chính của quân Nhật, tình hình trên đảo diễn biến hết sức phức tạp, với nhiều luồng tư tưởng khác nhau. Trong bối cảnh đó, các cơ sở cách mạng trên đảo cũng được nhen nhóm thông qua những người nòng cốt trong phong trào yêu nước của cư dân đảo như các ông: Huỳnh Văn Hoạch (chánh tổng Phú Quý), Võ Đức Du, Lưu Húy và bà Trần Thị Vàng v.v., cùng một số thanh niên giác ngộ (trong tổ chức công khai “Thanh niên phòng vệ”) đã tập hợp lực lượng thành bốn tổ nhằm theo dõi mọi động thái của quân Nhật để kịp thời hành động khi có chủ trương chỉ đạo của tổ chức cách mạng ở đất liền. Tuy nhiên, tính đến thời điểm đầu 1945, các cơ sở cách mạng ở Phú Quý

vẫn chưa nhận được sự chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Tuy Phong.

Ngày 10-8-1945, ba thanh niên Nguyễn Văn Xây, Tạ Bửu, Ngô Hàng đã cứu hộ được chiếc ghe chở bốn cán bộ của tỉnh Sóc Trăng bị bão trôi dạt vào đảo. Thông qua ông Nguyễn Văn Mảng (cán bộ Tỉnh ủy Sóc Trăng) các cơ sở cách mạng của đảo sơ bộ đã nắm được tình hình phong trào cách mạng ở Nam Bộ và được các cán bộ trên hướng dẫn cách thức tổ chức hoạt động của các đoàn thể thành viên của Mặt trận Việt Minh cho mọi đối tượng (các hội Thanh niên, Phụ nữ, Phụ lão, Nông dân Cứu quốc¹).

1. Dẫn theo *Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004, tr.666. *Mặt trận Việt Minh* là tên gọi tắt của *Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam*, thành lập 19-5-1945, theo chủ trương của Hội nghị Trung ương lần thứ VIII (từ ngày 10 đến 19-5-1941) của Đảng Cộng sản Đông Dương, do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh) đề nghị. Mặt trận Việt Minh chủ trương tập hợp mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương đấu tranh đánh đuổi phát xít Nhật và thực dân Pháp, giành độc lập cho dân tộc Việt Nam. Mặt trận Việt Minh tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ thành một hệ thống từ cơ sở (làng xã, nhà máy, đường phố) đến tổng, huyện (phủ, châu, quận), tỉnh, thành và Trung ương (Tổng bộ), có các đoàn thể thành viên cho mọi đối tượng (gọi là các hội Cứu quốc. Tháng 3-1951, Mặt trận Việt Minh sáp nhập với *Hội liên hiệp Quốc dân Việt Nam* (gọi tắt là Liên Việt) thành *Mặt trận Liên Việt*, nhằm củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, đáp ứng yêu cầu mới của cuộc kháng chiến chống Pháp.

Nhờ đó, các cơ sở cách mạng trên đảo phần nào nắm được chủ trương, đường lối cách mạng ở trong đất liền và đi vào hoạt động có hiệu quả.

Ngày 15-8-1945, phát xít Nhật buộc phải đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện. Quân Nhật đóng trên đảo Phú Quý được lệnh tháo gỡ hết số thủy lôi mà chúng đã rải trên biển để mở đường cho quân Đồng minh kéo vào Nam Bộ. Sau đó, chúng nhanh chóng thu gom vũ khí, máy móc thông tin đưa xuống tàu, rút khỏi đảo. Lợi dụng thế quân Nhật bại trận, số lính khố xanh của Pháp từng bị quân Nhật cầm tù đã nổi lên phá phách, đe dọa cả lực lượng “Thanh niên phòng vệ” và uy hiếp dân chúng trên đảo. Trước tình hình trên, nhằm bảo vệ người dân và các cơ sở cách mạng trên đảo, những người đứng đầu tổ chức cơ sở cách mạng trên đảo quyết định đem toàn bộ giáo mác cất dấu trên hòn Tranh trang bị cho số thanh niên giác ngộ trong lực lượng “Thanh niên phòng vệ”. Trước hết, các cơ sở cách mạng huy động dân chúng tổ chức một cuộc biểu tình rầm rộ nhằm hạ uy thế của đám lính khố xanh. Chưa bao giờ người dân trên đảo được chứng kiến một cuộc biểu tình tuần hành hùng hực khí thế đấu tranh với những khẩu hiệu: “Đả đảo bọn tay sai bán nước!”, “Việt Nam độc lập muôn

năm!". Ngược lại, đám lính khố xanh trên đảo vô cùng hoang mang. Sau cuộc biểu tình, nhằm giảm thiểu hoạt động chống phá cách mạng của số lính khố xanh trên đảo, ông Huỳnh Văn Hoạch đã chủ trì cuộc họp các cơ sở cách mạng của đảo để lập kế hoạch tiếp tục cô lập, đồng thời tìm cách đưa số lính khố xanh vào đất liền và tiêu diệt chúng. Trong điều kiện chưa nhận được sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Tuy Phong, thì đây là một kế hoạch táo bạo, dựa hẳn vào khí thế cách mạng của người dân trên đảo.

Sau nhiều ngày bị dân chúng trên đảo cô lập, xa lánh, không tiếp xúc, không bán hàng hóa cho, đám lính khố xanh ngày càng lâm vào thế cùng. Vào một ngày cuối 8-1945, tên chỉ huy đám lính khố xanh đành đến gặp chánh tổng Huỳnh Văn Hoạch xin bố trí phương tiện cho chúng vào đất liền lĩnh lương và nhận tiếp tế lương thực. Biết rõ ý định của đám lính khố xanh và không để lỡ cơ hội tiêu diệt chúng, ông Hoạch làm ra vẻ chấp thuận và yêu cầu chúng phải chuyển về đóng quân tại Vạn Liên Thành (nằm sát bãi Lạch thuộc địa bàn xã Long Hải), với lý do: "cho an toàn" để chờ ngày biển lặng mới đi vào đất liền được (!).

Ngày 25-8-1945, chính quyền cách mạng tỉnh

Bình Thuận được thành lập, song chưa có cán bộ lãnh đạo nào của tỉnh cũng như huyện Tuy Phong được cử ra đảo trực tiếp chỉ đạo phong trào cách mạng ở Phú Quý. Trong lúc các cơ sở cách mạng trên đảo mới được xây dựng, cộng thêm điều kiện giao thông cách trở, thiếu thông tin, nên mọi diễn biến của phong trào cách mạng ở đất liền đều chưa lan truyền đến đảo. Trong tình thế đó, các cơ sở cách mạng trên đảo vẫn trong tình trạng chờ đợi chủ trương của cấp trên. Mãi đến ngày 28-8-1945, ông Năm Tiên (một cơ sở cách mạng ở Long Hải) từ đất liền trở về đảo, đem theo chỉ thị của lãnh đạo Tỉnh ủy Bình Thuận. Nhận được chủ trương của trên, các cơ sở cách mạng trên đảo vô cùng khẩn khởi và ngay tối 28-8, cuộc họp bàn kế hoạch khởi nghĩa đã được triệu tập và đi đến quyết định sử dụng các cơ sở cách mạng trong lực lượng “Thanh niên phòng vệ”, kết hợp với các tổ chức thành viên của Mặt trận Việt Minh làm lực lượng nòng cốt, tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền.

12 giờ, ngày 29-8-1945, chiến sĩ Giải phóng quân Phan Đình Anh - người được Huyện ủy Tuy Phong giao nhiệm vụ truyền đạt lệnh của Ủy ban khởi nghĩa tỉnh Bình Thuận đã cập đảo Phú Quý, với mệnh lệnh ngắn gọn: *“Bắt hết lính khố xanh!”*

Không cho chúng chạy thoát!” . Chấp hành mệnh lệnh của trên, ngay trong đêm 29-8, Mặt trận Việt Minh của đảo Phú Quý gấp rút triệu tập cuộc họp các cơ sở cách mạng bàn kế hoạch triển khai lệnh khởi nghĩa giành chính quyền trên đảo. Sau khi bàn bạc kỹ lưỡng, hội nghị quyết định chọn phương án tổ chức phương tiện giả đưa số lính khố xanh “vào đất liền lĩnh lương và nghỉ ngơi” theo định kỳ, rồi nhân cơ hội đó mà tước vũ khí, bắt chúng đầu hàng. Theo đúng kế hoạch, cơ sở ta đã báo tin cho tên chỉ huy đám lính khố xanh. Nhận tin sẽ được vào đất liền, đám lính khố xanh hí hửng mơ tưởng đến một kỳ nghỉ xả hơi. Và 18 giờ, ngày 1-9-1945, cả trung đội lính khố xanh bỏ súng vào thùng khóa lại, để trong đồn bỏ ngỏ, rồi kéo nhau ra bãi Lạch. Chúng đâu có ngờ lại bị dụ đến bãi Chợ để nghe đại diện chính quyền cách mạng tuyên bố tước vũ khí, buộc phải đầu hàng vô điều kiện. Nhờ kế hoạch khéo léo, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền trên đảo Phú Quý diễn ra khá thuận lợi, không đổ máu. Ngay sau đó, một cuộc mít tinh lớn đã diễn ra tại chùa Linh Quang, thu hút đông đảo người dân đảo Phú Quý tham dự. Các tầng lớp nhân dân trên đảo hân hoan chào đón ngày độc lập sau gần 80 năm chịu cảnh nô lệ và chào mừng chính quyền cách mạng lần đầu tiên được thành lập trên đảo. Ông Huỳnh

Văn Hoạch được trên chỉ định làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời; ông Võ Đức Dụ làm chủ nhiệm Mặt trận Việt Minh; nhiều cơ sở cách mạng, nhà Nho, thầy thuốc trở thành thành viên của chính quyền cách mạng các làng, cũng như các đoàn Cứu quốc. Cách mạng Tháng Tám 1945 trên phạm vi toàn quốc cũng như ở tỉnh Bình Thuận và ở hòn Thu đã mở ra cho nhân dân Phú Quý một trang sử mới: Xây dựng chính quyền cách mạng; động viên toàn dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất, ổn định đời sống nhân dân; diệt giặc dốt (xóa nạn mù chữ); chuẩn bị chống giặc ngoại xâm.

Tháng 10-1945, Huyện ủy Tuy Phong cử thêm bốn cán bộ ra tăng cường cho chính quyền và các tổ chức đoàn thể của đảo Phú Quý. Nhờ đó, chính quyền và các tổ chức đoàn thể cách mạng đã tuyên truyền, vận động, khơi dậy, phát huy tinh thần yêu nước nồng nàn của người dân Phú Quý, tích cực tham gia đóng góp tiền của vào “Tuần lễ vàng” để ủng hộ chương trình kiến thiết quốc gia và mua sắm vũ khí, chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai. Ngoài ra, người dân Phú Quý còn hăng hái tham gia các phong trào “Diệt giặc đói”, “Diệt giặc dốt” do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động. Thông qua các cuộc vận động trên, chính

quyền cách mạng đảo Phú Quý đã nỗ lực giải quyết bước đầu yêu cầu bồi dưỡng sức dân, kịp thời động viên các tầng lớp nhân dân ra sức bảo vệ nền độc lập mới giành được.

Tuy nhiên, vào thời điểm từ cuối năm 1945, đến đầu 1946, do nắng hạn kéo dài, mùa màng thất thu, đời sống cư dân đảo trong những tháng giáp hạt rơi vào tình cảnh thiếu, đói nghiêm trọng. Lợi dụng tình hình khó khăn trên, những đối tượng phản động đã tung tin: “Đói là do Việt Minh lên cầm quyền trái với ý trời, nên trời trừng phạt không cho mưa!”.

Quyết không để cho kẻ xấu phao tin đồn nhảm, lung lạc tinh thần nhân dân, chính quyền cách mạng đã kịp thời giải thích cho người dân hiểu rõ âm mưu thâm độc của các thế lực phản động. Nhờ vậy, phần lớn người dân đảo Phú Quý đã hưởng ứng lời kêu gọi của chính quyền cách mạng, ra sức đẩy mạnh tăng gia sản xuất, nhất là trồng các loại hoa màu ngắn ngày, đẩy lùi nạn thiếu đói. Bên cạnh đó phong trào “Diệt giặc đói” đã được hầu hết người dân trên đảo tự nguyện tham gia và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Đây là lần đầu tiên người dân đảo Phú Quý vốn quanh năm chỉ quen vật lộn với sóng gió, nay mới biết mặt con chữ và tự tay viết, đọc được

tên của chính mình, cùng những người thân trong gia tộc. Đây là điều mà trước đó không bao lâu, họ cũng không bao giờ dám mơ và nghĩ đến.

Đầu 1946, nhằm tạo hành lang tiếp tế đường biển để kịp thời chi viện cho các chiến trường phía Nam mở đầu kháng chiến chống thực dân Pháp, Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chủ trương thành lập *các hải đội* làm nhiệm vụ chuyên chở hàng hóa hai chiều Bắc - Nam. Với vị trí nằm trên tuyến hành lang đông - tây và bắc - nam, đảo Phú Quý được chọn làm nơi dừng chân của các hải đội trong những chuyến hải trình vào Nam Bộ. Vì vậy, các đội dân quân của đảo Phú Quý được thành lập ngay sau khi cách mạng giành được chính quyền, ngoài nhiệm vụ cảnh giới bảo vệ đảo, còn có nhiệm vụ bốc dỡ hàng hóa, cất dấu tàu thuyền và tiếp tế cho các hải đội mỗi khi họ dừng chân trên đảo.

Như vậy, có thể nói các đội dân quân của đảo ra đời từ đầu năm 1946, chính là một trong những tổ chức mạnh nha đầu tiên của lực lượng vũ trang nhân dân địa phương của đảo Phú Quý sau này.

Sau khi đánh chiếm Sài Gòn, Gia Định và các tỉnh Nam Bộ, quân Pháp bắt đầu đánh nống ra các tỉnh Nam Trung Bộ, Tây Nguyên. Trong vòng

5 ngày (từ 28-1-1946 đến 31-1-1946), núp sau lưng quân Anh, thực dân Pháp đem quân đánh chiếm Phan Rang, Tháp Chàm, Tuy Hòa, Hòa Đa, Phan Thiết... Đánh chiếm tới đâu, chúng tiến hành đóng quân tại các vị trí giao thông then chốt tới đó. Đồng thời, quân Pháp tăng cường kết hợp hành quân càn quét, đánh phá các cơ sở cách mạng, thiết lập chính quyền tay sai để quay lại áp đặt ách thống trị, kìm kẹp người dân Bình Thuận nói chung và cư dân đảo Phú Quý nói riêng.

Tháng 4-1946, sau thắng lợi cuộc bầu cử Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa đầu tiên, Ủy ban Kháng chiến hành chính và Mặt trận Việt Minh các cấp được thành lập. Theo đó, tại đảo Phú Quý Ủy ban Kháng chiến hành chính (do ông Huỳnh Văn Hoạch làm chủ tịch) và Mặt trận Việt Minh (do ông Trần Sáng làm chủ nhiệm) được thành lập.

Vào thời điểm trên, tại đảo Phú Quý, quân Pháp tuy chưa đủ sức chiếm đóng đảo, nhưng chúng liên tiếp sử dụng tàu chiến đổ quân lên đảo càn quét, đánh phá các cơ sở cách mạng, kết hợp cướp bóc tài sản của người dân, trước khi rút về đất liền.

Về phía chính quyền cách mạng, sau khi thực dân Pháp tái chiếm Nam Bộ, nhằm đáp ứng yêu

cầu tình hình mới, Tỉnh ủy Bình Thuận chủ trương chia nhỏ các đơn vị hành chính, kết hợp với việc cử cán bộ phụ trách địa bàn, giúp cho việc chỉ đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở địa phương được sát sao hơn. Theo chủ trương trên, Phú Quý được tổ chức thành Khu 6 (trực thuộc Ủy ban Kháng chiến hành chính huyện Tuy Phong). Nhằm giảm thiểu sự đánh phá của đám tay sai cho quân Pháp, vừa có thể củng cố được chính quyền cách mạng đang trong thời kỳ non trẻ, Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu 6 (do đồng chí Phạm Văn Hảo phụ trách) đã chuyển toàn bộ khung tổ chức các đoàn thể, chính quyền của Tổng Phú Quý thành đoàn thể, chính quyền Khu 6. Riêng các thôn vẫn giữ nguyên tên gọi vốn có của mình.

Tháng 6-1946, nhằm tăng cường cán bộ cho đảo, đáp ứng yêu cầu cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược, Huyện ủy Tuy Phong đã cử cán bộ phụ trách Ủy ban Kháng chiến hành chính và Mặt trận Việt Minh của đảo Phú Quý. Tuy nhiên, do mức độ đánh phá ác liệt của kẻ thù, khiến cho tình hình trên đảo diễn biến rất phức tạp theo chiều hướng bất lợi cho cuộc kháng chiến của nhân dân đảo Phú Quý. Chính quyền cách mạng non trẻ không chỉ lúng túng với tình hình kinh tế quá khó khăn, mà cả trong tình

trạng trình độ cán bộ cơ sở còn rất hạn chế; dẫn đến hiện tượng trong đội ngũ cán bộ do Huyện ủy Tuy Phong biệt phái ra đảo đã có một số dần biến chất, quay lưng lại chống phá chính quyền cách mạng và lợi ích của nhân dân trên đảo. Trong tình cảnh đó, đám tay sai ngóc đầu dậy, tiếp tay cho thực dân Pháp đánh phá phong trào cách mạng, khiến cho một bộ phận người dân trên đảo hoang mang, giảm sút niềm tin vào cuộc kháng chiến chống Pháp của dân tộc.

Trước tình hình trên, tháng 8-1946, nhằm giữ vững chính quyền cách mạng, Tỉnh ủy Bình Thuận đã một số cán bộ ra tăng cường cho Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu 6, theo chủ trương “Quân kiểm” (hay quân quản), là quy chế quân sự để quản lý, điều hành các mặt hoạt động kháng chiến chống Pháp trên đảo Phú Quý. Mặt khác, Tỉnh ủy đã mở một đợt tuyên truyền mọi chủ trương, đường lối kháng chiến của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; vạch trần những âm mưu thâm độc của kẻ thù. Nhờ những nỗ lực trên, thành quả cách mạng trên đảo được giữ vững. Trong đó, có phần đóng góp quan trọng của *các đội dân quân* - tổ chức mạnh nha của lực lượng vũ trang cách mạng tại địa phương. Tuy nhiên, do bị địch liên tục phong tỏa,

kiểm soát gắt gao trên biển suốt một thời gian dài, nên đời sống của người dân cũng như chính quyền và các tổ chức cách mạng trên đảo Phú Quý đều lâm vào tình cảnh ngặt nghèo, trăm bề khó khăn.

Tháng 9-1946, sau khi có quân tiếp viện, thực dân Pháp dựa vào vũ khí, trang bị hiện đại đã đem quân đổ bộ lên đảo cướp bóc tài sản, bắn phá triệt hạ nhà cửa của nhân dân. Nguy hiểm nhất là chúng đã bắt một số cán bộ chủ chốt của chính quyền cách mạng trên đảo. Trước tiên, chúng bắt ông Huỳnh Văn Hoạch - Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến hành chính đảo Phú Quý, đưa vào đất liền giam giữ.

Sau khi quân Pháp rút khỏi đảo, nhằm tập hợp lực lượng tham gia kháng chiến và hạn chế phần nào mức độ đánh phá của kẻ thù, Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu 6 đã bố trí một số trí thức tham gia chính quyền cách mạng, song kết quả đã đảo ngược lại. Lợi dụng sơ hở trên, một số đối tượng thực dụng đứng đầu Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu 6 đã lập vây cánh chống lại chính quyền cách mạng, bằng cách chiếm đoạt chiếc thuyền của Hải đội chuyên chở số tiền 120.000 đồng, cộng với số vũ khí của Trung ương tiếp tế Nam Bộ, (không may bị đắm ở hòn Tranh). Sau đó, đối tượng này còn gây nhiều tổn thất cho phong trào cách mạng

trên đảo. Đó là bài học đắt giá cho việc sử dụng người thiếu thận trọng của lãnh đạo Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu 6. Cùng thời điểm trên, lợi dụng sự sơ hở của kẻ thù, ông Huỳnh Văn Hoạch đã trốn thoát khỏi nhà tù thực dân Pháp ở Phan Thiết, được Huyện ủy Tuy Phong bố trí trở ra đảo, chuẩn bị củng cố lại chính quyền cách mạng.

Tháng 11-1947, Huyện ủy Tuy Phong cử ông Nguyễn Hữu Nhị làm phái viên tại Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu 6 (lúc này đã được đổi tên thành Khu Thái Bình), có nhiệm vụ củng cố chính quyền kháng chiến cùng các đoàn thể quần chúng và lực lượng vũ trang cách mạng của đảo Phú Quý được thành lập trên cơ sở nòng cốt là thành viên các hội Cứu quốc, nhằm đẩy mạnh thế trận chiến tranh du kích trên đảo. Một mặt, Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu Thái Bình thành lập 20 tổ dân quân (mỗi tổ có 3 thành viên), làm nhiệm vụ vừa đánh bắt hải sản, vừa theo dõi hoạt động của tàu địch trên biển để cung cấp thông tin cho Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu Thái Bình kịp thời đối phó.

Ngoài ra, Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu Thái Bình còn vận động nhân dân đào hầm bí mật để cất giấu lương thực, tài sản, phòng khi địch càn

quét, cướp bóc. Đồng thời, chính quyền kháng chiến đã tổ chức đường vận chuyển hai chiều từ đảo vào đất liền và ngược lại, với nòng cốt là chủ ghe của ngư dân trên đảo, nhằm bảo đảm tiếp tế lương thực, giữ vững liên lạc thông suốt; vừa tạo điều kiện thuận lợi cho sự chỉ đạo của Huyện ủy Tuy Phong đối với phong trào kháng chiến ở Khu Thái Bình. Nhờ những nỗ lực trên, sau khi được củng cố, chính quyền cũng như các đoàn thể cách mạng đã thúc đẩy phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân Khu Thái Bình lên cao, kịp thời phát hiện âm mưu đánh phá đảo của quân Pháp (hai lần trong năm 1948), với sự tiếp tay của đám Việt gian dẫn đường.

Không cam chịu thất bại và rút kinh nghiệm những lần càn quét trước, đêm 24-5-1948, tàu chiến Pháp đã bí mật tiếp cận đảo bằng thủ đoạn tắt đèn trước khi đến gần đảo. Do bị bất ngờ, nhiều ngư dân của đảo đã bị quân Pháp bắt, trong đó có không ít đội viên của lực lượng dân quân. Sau đó, quân Pháp đổ bộ lên đảo, bao vây, bắt giữ và tra tấn hết sức dã man nhiều cán bộ chủ chốt của Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu Thái Bình ngay trước mặt đông đảo ngư dân Phú Quý để răn đe, uy hiếp tinh thần quần chúng về tội: “nuôi giấu, tiếp

tế cho Việt Minh!”, vừa thẳng tay đánh phá các cơ sở cách mạng trên đảo.

Trước tình hình nghiêm trọng trên, Ủy ban Kháng chiến hành chính tỉnh Bình Thuận giao cho Trung đoàn 82 của tỉnh cử một trung đội ra đảo trừng trị đám Việt gian làm tay sai cho quân Pháp chống lại chính quyền cách mạng, cũng như phong trào kháng chiến của nhân dân đảo Phú Quý. Cùng thời điểm trên, Ủy ban Kháng chiến hành chính tỉnh Bình Thuận chủ trương đưa 40 thanh niên là con em của ngư dân trên đảo về Chiến khu Lê Hồng Phong huấn luyện, làm nòng cốt cho lực lượng vũ trang cách mạng và phong trào kháng chiến của nhân dân đảo Phú Quý.

Sau khi được tăng cường thêm một số cán bộ chủ chốt và củng cố về tổ chức, Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu Thái Bình đã đẩy mạnh công tác chống địch càn quét, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân; vừa tổ chức đào thêm hầm bí mật, củng cố lại tuyến bố phòng trên đảo. Đồng thời, chỉ đạo các đội dân quân thường xuyên canh gác, vận động nhân dân tích trữ lương thực, đề phòng địch bao vây, càn quét dài ngày; củng cố lại đường dây liên lạc với đất liền.

Tuy nhiên, trước sức đánh phá khốc liệt của kẻ

thù, trong tình thế đảo thường xuyên bị cô lập với đất liền nên trong khoảng thời gian từ đầu 1950 đến 1951, chính quyền cách mạng cũng như các đoàn thể cách mạng trên đảo hầu như không còn tồn tại. Các cơ sở cách mạng thì số bị bắt, lớp bị tù đày và phần lớn phải vượt biển vào đất liền móc nối cơ sở để tiếp tục hoạt động. Tuy sống trong tình cảnh hết sức khó khăn, bị kẻ thù thường xuyên đánh phá ác liệt, nhưng tấm lòng người dân đảo Phú Quý vẫn luôn hướng về cách mạng và cuộc kháng chiến của cả dân tộc trường kỳ, gian khổ, anh dũng chống thực dân Pháp xâm lược. Những binh sĩ yêu nước (quê ở đảo) tuy bị địch bắt lính (đóng ở đất liền) đã trở thành những nhịp cầu nối phong trào kháng Pháp của nhân dân Bình Thuận với những người dân ở đảo xa.

Tính đến thời điểm 4-1951, đảo Phú Quý vẫn là “vùng trắng”, không còn tổ chức đoàn thể và chính quyền cách mạng. Trước tình hình căng thẳng trên, Tỉnh ủy Bình Thuận quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác ở đảo, trực thuộc Văn phòng Tỉnh ủy để chỉ đạo phong trào cách mạng ở Khu Thái Bình, địa bàn được Tỉnh ủy xác định là “vùng địch hậu đặc biệt”.

Sau thắng lợi của phong trào kháng chiến ở

Bình Thuận trong mùa khô 1951 - 1952, tinh thần nguy quân càng hoang mang, dao động. Đặc biệt, số binh sĩ quê ở đảo Phú Quý đào ngũ, rã ngũ ngày càng nhiều. Để ngăn chặn tình trạng trên, dịch ra lệnh “cắm trại”, điều chuyển một bộ phận binh sĩ đến các chiến trường xa. Một mặt, chúng cắt chế độ nghỉ phép hằng năm của số binh sĩ quê ở đảo. Tuy nhiên, những thủ đoạn thâm hiểm trên của kẻ thù cũng không ngăn nổi binh sĩ là con em của cư dân đảo Phú Quý đào rã ngũ, trở về với đảo, làm cầu nối giữa cách mạng với nhân dân. Trên cơ sở thực tiễn này, Huyện ủy Tuy Phong đã phân công ông Hoạch - nguyên chủ tịch Ủy ban Kháng chiến hành chính Khu Thái Bình đảm nhiệm công tác binh vận, thông qua các đầu mối cơ sở cách mạng trong hàng ngũ binh sĩ để liên hệ với cơ sở quần chúng nhân dân trên đảo.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ 7-5-1954, đã buộc thực dân Pháp phải ký kết Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam và Đông Dương. Pháp bại trận, Mỹ dựa vào nguồn viện trợ chiến tranh cho Pháp mà nhẩy vào miền Nam Việt Nam. Từ đây, đất nước Việt Nam tạm thời bị chia cắt: miền Bắc hoàn toàn giải phóng và bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội, còn miền

Nam vẫn tiếp tục con đường đấu tranh chống lại ách thống trị của đế quốc Mỹ và tay sai.

Năm 1955, Ngô Đình Diệm được Mỹ ủng hộ đã phế bỏ chính quyền bù nhìn của Bảo Đại để lên nắm quyền. Ngay khi ngồi lên chiếc ghế tổng thống cái gọi là “Chính phủ Việt Nam cộng hòa”, Ngô Đình Diệm đã ký ngay sắc lệnh chấm dứt chế độ bang tá, thành lập Nha hành chính ở đảo Phú Quý, đồng thời, lập ra các tổ chức phản động như “Thanh niên cộng hòa”, “Phụ nữ liên đới”, nhằm tập hợp lực lượng chống lại phong trào đấu tranh của nhân dân trên đảo. Tuy nhiên, sau khi chính quyền Ngô Đình Diệm bị chính chủ Mỹ phế bỏ (1963), các tổ chức phản động trên không còn tồn tại dưới chiêu thức cũ mà thay thế bằng cái vỏ cực kỳ phản động của chính quyền trong tay giới quân sự (từ nay gọi là chính quyền Sài Gòn).

Năm 1966, chính quyền Sài Gòn chuyển Nha hành chính Phú Quý thành Nha phái viên hành chính; đồng thời, tiến hành xây dựng đường giao thông, sân bay dã chiến và kho tàng trên đảo, chuẩn bị phục vụ cho bộ máy chiến tranh của đế quốc Mỹ. Từ Nguyễn Văn Thiệu, đến Trần Thiện Khiêm cùng không ít quan chức cao cấp của chính quyền Sài Gòn đã đích thân ra đảo thị sát và phê

duyệt các kế hoạch, phương án tác chiến phòng thủ đảo. Từ đó, cho đến lúc kết thúc chiến tranh (1975), chính quyền Sài Gòn trên đảo đã ra sức vơ vét để tận thu và dự trữ lương thực, thực phẩm, khiến cho người dân trên đảo phải đối mặt với cái đói, cái rét, cái nghèo; nhiều gia đình buộc phải ly hương, dạt vào đất liền để kiếm sống. Trong lúc các cơ sở cách mạng trên đảo bị địch đánh phá ác liệt, Phú Quý một lần nữa trở thành “vùng trắng” cơ sở cách mạng tại chỗ. Tuy nhiên, hàng năm vào những tháng thời vụ, nhiều cư dân của đảo Phú Quý phải vào đất liền kiếm sống, đã có cơ hội tiếp xúc với các cơ sở cách mạng ở Tuy Phong, Hàm Thuận, Phan Thiết... Qua đó, nhiều thanh niên là con em của người dân Phú Quý đã gia nhập lực lượng vũ trang giải phóng thuộc các đơn vị của huyện Tuy Phong và của tỉnh Bình Thuận như: Đại đội 490 (huyện Tuy Phong), Đại đội 440 (huyện Hòa Đa), Tiểu đoàn 482 (tỉnh Bình Thuận); cùng một bộ phận thanh niên tham gia kháng chiến chống Mỹ trong các cơ quan dân chính đảng của huyện Tuy Phong và tỉnh Bình Thuận.

Như vậy, trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), ở đảo Phú Quý mới chỉ manh nha xuất hiện mầm mống lực lượng vũ trang cách mạng

trên đảo với sự ra đời của các đội dân quân trong khoảng thời gian ngắn (1946 - 1947). Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), Phú Quý vẫn là “vùng trắng” cơ sở cách mạng cũng như lực lượng vũ trang cách mạng tại chỗ, bởi ngoài sự kìm kẹp hà khắc của chính quyền Sài Gòn, cộng với giao thông cách trở, còn có nguyên nhân chính là Huyện ủy Tuy Phong chưa vươn tới trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân trên đảo. Song không vì thế mà tấm lòng người dân đảo Phú Quý lại không hướng về cách mạng. Minh chứng cho truyền thống tốt đẹp ấy là sự có mặt của nhiều thế hệ con em của cư dân đảo trong các tổ chức mạnh nha của lực lượng vũ trang cách mạng ngay sau khi giành chính quyền (8-1945); trong hàng ngũ lực lượng vũ trang giải phóng; hay trong các cơ quan dân chính đảng của các huyện, tỉnh Bình Thuận và Khu 6 - cực Nam Trung Bộ trong cuộc chiến tranh giải phóng (1945 - 1975). Đó là một trong những giá trị tinh thần, truyền thống tốt đẹp được kế thừa, phát huy, làm nên bản chất cách mạng của lực lượng vũ trang nhân dân địa phương huyện đảo Phú Quý sau này.

Trong dòng chảy của lịch sử mở rộng bờ cõi, chống giặc ngoại xâm của tổ tiên ta, cũng như quá

trình hợp cư đã tạo nên bản sắc văn hóa đa dạng, phong phú của cư dân đảo Phú Quý: mỗi tộc người, nhóm cư dân từ mọi miền đến hội tụ tại Phú Quý đều mang theo những phong tục, tập quán của quê hương mình, đan xen phát triển, bổ sung cho nhau, tạo nên sắc thái văn hóa rất riêng của đảo Phú Quý. Mọi sinh hoạt của người dân đều mang tính cộng đồng của cư dân vùng biển đảo luôn tương thân, tương ái, bền bỉ, đồng cam cộng khổ cùng vượt qua mọi thử thách khắc nghiệt của cuộc sống giữa muôn trùng sóng gió. Tình làng, nghĩa xóm hình thành cùng lúc với các hình thức đổi công xuất hiện từ rất sớm trong sản xuất cũng như đánh bắt hải sản. Nhiều hộ dân cùng góp vốn đóng thuyền, sắm lưới thay cho hình thức cho vay nặng lãi. Nhờ đó, tình cảm xóm làng ngày càng bền chặt. Đặc biệt, trong hôn nhân của cư dân đảo chủ yếu dựa trên tình yêu thương, sự tin tưởng lẫn nhau giữa các thành viên trong cộng đồng. Dẫu không tổ chức đám cưới linh đình, nhưng tình nghĩa vợ chồng, con cái rất bền chặt, sâu nặng, luôn quây quần, xum vầy, hạnh phúc ngay cả trong những gia đình nhiều thế hệ.

Có thể nói, lịch sử hợp cư đã hình thành bản sắc văn hóa của cư dân trên đảo Phú Quý, với những tính cách tốt đẹp của người dân biển đảo: Yêu nước,

yêu quê hương, cần cù lao động, trung thực, cởi mở, mến khách (luôn coi khách từ đất liền ra đảo, đến nhà là một vinh dự, đem may mắn đến cho gia chủ). Nổi trội hơn cả là những đức tính tiêu biểu như bền bỉ, cần kiệm, thông minh, sáng tạo, luôn hướng thiện, không đố kỵ, tham lam, ghét cái ác, cái xấu, hợp thành bản chất của người dân huyện đảo Phú Quý, được hun đúc trong lịch sử hội cư, khai phá, đấu tranh cách mạng, dựng xây và bảo vệ quần đảo tiền tiêu của Tổ quốc. Bản chất, truyền thống văn hóa ấy chính là chiếc nôi sản sinh, hun đúc, nuôi dưỡng, tôi luyện thành truyền thống tốt đẹp của lực lượng vũ trang nhân dân địa phương huyện đảo Phú Quý ngày nay trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ vững chắc biển đảo quê hương, bắt kịp bước phát triển chung của đất nước trên con đường đi lên ấm no, hạnh phúc, tiến bộ và văn minh.

Chương II
GIẢI PHÓNG ĐẢO PHÚ QUÝ,
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÂN QUẢN,
XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
NHÂN DÂN ĐỊA PHƯƠNG LỚN MẠNH
(1975 - 1977)

I. GIẢI PHÓNG QUẦN ĐẢO PHÚ QUÝ (4-1975)

Ngày 10-3-1975, các lực lượng vũ trang giải phóng mở trận đột phá chiến lược then chốt vào Buôn Ma Thuột, rồi lần lượt giải phóng hàng loạt các tỉnh Tây Nguyên, khu vực duyên hải miền Trung và miền Nam Trung Bộ.

Ngày 16-4-1975, các lực lượng vũ trang giải phóng trên chiến trường Khu 6 - cực Nam Trung Bộ đã đập tan lá chắn phòng ngự từ xa của quân ngụy Sài Gòn tại Phan Rang, giải phóng tỉnh Ninh Thuận. Trong thế tiến công như chẻ tre của các binh đoàn chủ lực, ngày 19-4-1975, tỉnh Bình Thuận được giải phóng và ngày 23-4-1975, giải phóng tỉnh Bình Tuy. Tất

cả những tin tức nóng hổi trên đã nhanh chóng lan truyền ra đảo Phú Quý. Do quá bức xúc trước tình hình thời cuộc biến chuyển mau lẹ trong đất liền, ngày 22-4-1975, ông Trần Nghĩa cùng một số thanh niên ở Long Hải đã tự phát đứng lên cướp vũ khí của trung đội nghĩa quân và quân phòng vệ dân sự của địch đóng tại làng. Song do tương quan lực lượng hai bên quá chênh lệch, nên số thanh niên tự phát cướp vũ khí địch ở Long Hải đã bị kẻ thù tàn sát dã man. Tuy căm phẫn trước tội ác man rợ của kẻ thù, nhưng người dân trên đảo vẫn phải dằn lòng, chờ lực lượng của trên từ đất liền ra tiếp sức giải phóng đảo, mới có thể bảo đảm giành được thắng lợi.

Cùng thời điểm trên, Tỉnh ủy Bình Thuận khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị cho việc giải phóng quần đảo Phú Quý. Chiều 24-4-1975, Tỉnh ủy ra quyết định thành lập “Đoàn quân dân chính” tham gia vào lực lượng giải phóng đảo Phú Quý. Đoàn do đồng chí Nguyễn Thanh Tâm - Tỉnh ủy viên Bình Thuận, Bí thư Huyện ủy Tuy Phong làm trưởng đoàn. Đồng thời, nhằm quán triệt tình hình trên đảo, Tỉnh ủy đã giao nhiệm vụ cho các cán bộ phụ trách “Đoàn quân dân chính” đến làm việc với Huyện ủy Tuy Phong, dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Thanh Tâm. Trên cơ sở nắm bắt tình hình

cụ thể để tổ chức lực lượng giải phóng đảo, cũng như nhiệm vụ xây dựng chính quyền quân quản, thu hồi vũ khí, quản lý số ngụy quân, ngụy quyền, giúp nhân dân dần ổn định cuộc sống. Cùng thời điểm trên, các đại biểu tham dự Hội nghị quán triệt chủ trương giải phóng đảo Phú Quý nhận được tin từ một nghĩa binh quê ở Tuy Phong vừa trốn khỏi đảo Phú Quý trở về đất liền, cho biết: “địch phòng thủ chặt các vị trí quan trọng trên đảo, nhất là hướng đông”. Hội nghị đồng thời cũng nhận được thông tin do Đoàn 125 Hải quân nhân dân Việt Nam cung cấp tổng quân số của quân đội Sài Gòn đóng trên đảo gồm một liên đội nghĩa quân, một trung đội cảnh sát và gần 4.000 “đoàn viên nhân dân tự vệ”. Khi thị trấn Hàm Tân được giải phóng, có thêm khoảng 800 lính ngụy chạy ra đảo Phú Quý. Từ ngày 22-4, hải quân ngụy điều thêm hai tàu (HQ11 và WPB) ra đảo¹. Như vậy, tổng quân số địch đóng chiếm đảo Phú Quý tại thời điểm cuối 4-1975, gần bằng một nửa (50%) dân số của đảo. Thực tế trên cho thấy việc giải phóng quần đảo Phú Quý sẽ vô cùng khó khăn, ác liệt, đầy thách thức.

Trước thực tế trên, ngày 23-4-1975, đồng chí Lê

1. Bộ Tư lệnh Hải quân: *Lịch sử hải quân nhân dân Việt Nam (1955 - 2005)*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2005, tr.412.

Trọng Tấn - Tư lệnh Mặt trận hướng Đông đã giao nhiệm vụ cho Bộ Tư lệnh Hải quân phối hợp với Quân khu 6, Tỉnh đội Bình Thuận, tổ chức chỉ huy các lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng bằng đường quần đảo Phú Quý để mở đường cho việc giải phóng các quần đảo ở Nam Bộ. Theo đó, cơ quan Tham mưu Bộ Tư lệnh Hải quân đã xây dựng kế hoạch hiệp đồng tác chiến với địa phương và khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giải phóng quần đảo Phú Quý. Trong đó, lực lượng tham chiến của Bộ Tư lệnh Hải quân gồm Tàu chiến mang số hiệu 643 của Đoàn 125¹, cộng thêm một số thuyền đánh cá của ngư dân Nha Trang được huy động chuyên chở lực lượng chiến đấu tham gia giải phóng đảo Phú Quý. Lực lượng của Quân khu 6 gồm một phân đội Đặc công nước (thuộc Tiểu đoàn 407), một đại đội bộ

1. Đoàn 125 là đoàn vận tải quân sự, làm nhiệm vụ vận chuyển hàng quân sự từ miền Bắc vào miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, trực thuộc Bộ Tư lệnh Hải quân (8-1963). Tổ chức tiền thân là Đoàn 759 - Đường Hồ Chí Minh trên biển, thành lập 23-10-1961, theo Quyết định số 97/QP của Bộ Quốc phòng. Ngày 24-4-1964, đổi tên thành Đoàn 125. Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, đã tham gia giải phóng các đảo Song Tử Tây, Sơn Ca, Nam Yết, Sinh Tồn, Trường Sa thuộc quần đảo Trường Sa (4-1975), cù lao Thu (Bình Thuận, 4-1975) và đón các chiến sĩ cách mạng từ Côn Đảo trở về đất liền. Là đơn vị hai lần anh hùng (1967, 1976). Dẫn theo *Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004, tr.363.

binh của Trung đoàn 95. Chỉ huy trưởng trận đánh là đồng chí Mai Năng (cán bộ Tham mưu của Bộ Tư lệnh Hải quân). Đồng chí Nguyễn Thanh Tâm (Bí thư Huyện ủy Tuy Phong) làm chính trị viên, đồng chí Toàn (cán bộ Tham mưu Tỉnh đội Bình Thuận) làm chỉ huy phó. Lực lượng vũ trang giải phóng tỉnh Bình Thuận do đồng chí Huy (cán bộ Tham mưu Quân khu 6) làm chỉ huy trưởng (gồm 30 cán bộ, chiến sĩ) hiệp đồng tác chiến với lực lượng cấp trên. Theo kế hoạch tác chiến giải phóng đảo Phú Quý, lực lượng tham chiến sẽ tổ chức thành ba mũi, đánh vào các mục tiêu chính như: trụ sở cơ sở phái viên hành chính tại Ngũ Phụng, Long Hải, Tam Thanh; trụ sở Nha hành chính Phú Quý. Mỗi mũi cử một người địa phương hoặc người am hiểu địa bàn dẫn đường. Trong kế hoạch giải phóng đảo Phú Quý xác định ngày, giờ nổ súng cụ thể: "*Ngày N: 27-4-1975, giờ G: 3 giờ sáng*". Các mũi tiến công dự kiến đổ bộ lên đảo vào lúc 5 giờ sáng. Tất cả sẽ đồng loạt nổ súng tiến công vào các mục tiêu đã được xác định trong kế hoạch giải phóng đảo Phú Quý.

Theo kế hoạch giải phóng đảo đã được phê duyệt, sáng 26-4-1975, lực lượng tham chiến của Bộ Tư lệnh Hải quân rời quân cảng Cam Ranh và ngay trong đêm hành quân đến vị trí tập kết. Vào lúc

1 giờ sáng (27-4), các tàu đánh cá T2, T3 chở lực lượng hai mũi (01 và 02) đến vị trí tập kết an toàn và 1 giờ 50 phút sáng bắt đầu áp sát đổ bộ lên đảo Phú Quý.

Lực lượng vũ trang giải phóng tỉnh Bình Thuận tham gia giải phóng đảo làm lễ xuất quân vào lúc 6 giờ sáng 26-4-1975), cũng là lúc bộ đội nhận được tin Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng Sài Gòn - Gia Định bắt đầu mở màn. Tin vui trên như tiếp thêm sức mạnh cho đoàn quân vượt biển cực Nam Trung Bộ ra giải phóng quần đảo Phú Quý. Đến 12 giờ (26-4), "Đoàn quân dân chính" tỉnh Bình Thuận đến Bình Thạnh, được bổ sung thêm 1 tiểu đội (thuộc Đại đội 490 của huyện Tuy Phong, do đồng chí Bảo chỉ huy). 15 giờ đoàn thuyền chở cánh quân từ Bình Thuận nhổ neo ra khơi, trong điều kiện sóng to, gió lớn, khiến nhiều cán bộ, chiến sĩ bị say sóng. 24 giờ, đoàn gặp tàu địch chặn đường ra đảo. Lập tức đoàn triển khai đội hình chiến đấu, mở đường tiếp tục áp sát đảo. 5 giờ 15 phút sáng (27-4), cả bốn mũi tiến công giải phóng đảo Phú Quý đồng loạt nổ súng tiến công địch. Bị đánh bất ngờ, quân địch trên đảo hoang mang, bỏ chạy tán loạn, một số cởi bỏ sắc phục, trà trộn vào trong dân, hòng tránh bị phát hiện và bị tiêu diệt. Các mũi tiến công vào

Ngũ Phụng, do đồng chí Nguyễn Tự dẫn đường; mũi đánh vào Tam Thanh, do hai đồng chí Trần Dân, Ngô Sáu dẫn đường. Cả hai mũi đều không gặp địch kháng cự, nên sớm làm chủ tình hình. Mũi tiên công vào Long Hải, do đồng chí Nguyễn Thông dẫn đường; khi địch phát hiện ra quân ta, chúng bỏ chạy tán loạn. Riêng số địch đóng tại Nha hành chính Phú Quý, đã dựa vào hệ thống lô cốt kháng cự lại rất quyết liệt, khiến một chiến sĩ của ta bị thương. Nhằm diệt ổ đề kháng của địch, ta đưa khẩu ĐKZ 75 bắn sập lô cốt, diệt 1 tên địch, bắt sống 11 tên khác. Nhưng tên Phan Văn Hựu - trưởng nha phái viên hành chính đảo Phú Quý đã nhanh chân tẩu thoát. Đến 6 giờ 30 phút sáng (27-4), các lực lượng vũ trang giải phóng tham gia trận đánh giải phóng Phú Quý đã hoàn toàn làm chủ quần đảo tiền tiêu của cực Nam Trung Bộ.

Cùng thời điểm các lực lượng vũ trang giải phóng tiêu diệt địch trên đảo Phú Quý, tàu chiến số 643 của Bộ Tư lệnh Hải quân đã chạm trán với hai chiếc tàu tuần tiễu của quân ngụy Sài Gòn ở ngoài biển khơi. Tàu địch sử dụng súng cối bắn xối xả sang tàu của ta. Lập tức thuyền trưởng tàu 643 lệnh cho các chiến sĩ hải quân sử dụng súng chống tăng B40, B41, súng phòng không 12,7 ly bắn trả

quyết liệt, khiến một tàu địch bị thương, chiếc còn lại vội quay đầu tháo chạy ra xa, nhưng vẫn lảng vảng quanh đảo. Khoảng 9 giờ sáng (27-4), tàu địch bắn bừa bãi vào các vị trí bố phòng của ta trên đảo, hòng chờ viện binh tới. Nhưng trước hỏa lực mạnh mẽ của tàu 643, địch không dám vào gần bờ. Đến 16 giờ, không thấy quân tiếp viện đến, tàu địch buộc phải rút chạy.

Trận đánh giải phóng đảo Phú Quý thể hiện đúng ý đồ chỉ đạo tác chiến của trên là hiệp đồng tác chiến giữa lực lượng vũ trang giải phóng của tỉnh Bình Thuận với mũi tiến công của Bộ Tư lệnh Hải quân và các đơn vị chủ lực cấp trên, tiến công mãnh liệt quân địch, khiến phần lớn binh sĩ địch đều buông súng đầu hàng. Riêng những tên ngoan cố chống cự lại đều bị quân ta tiêu diệt. Tên Võ Gia Vĩ, phụ trách đài truyền tin của Nha phái viên hành chính Phú Quý phải gục đầu đến tội bên chiếc máy PRC-25. Tên Phan Văn Hựu, trưởng Nha hành chính Phú Quý cùng tên trung úy Thoảng - trưởng phân chi khu bị bắt sống khi đang lẩn trốn trong một ngôi chùa.

Kết quả, ta diệt và bắt sống 382 tên địch (trong đó có 16 tên tề xã, ấp và nhân viên Nha hành chính ngụy), bắn bị thương một tàu chiến địch, một xuống

máy; ta thu 1.840 khẩu súng các loại, hai máy vô tuyến điện, cùng nhiều đồ dùng quân sự¹ và các phương tiện chiến tranh khác.

Riêng cánh quân của Huyện đội Tuy Phong được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh² Bình Thuận điều động bổ sung thêm Tiểu đoàn 482 của tỉnh, do khó khăn về phương tiện chuyển quân, nên đến 17 giờ (27-4), đơn vị mới huy động được 5 chiếc tàu chở quân từ Phan Thiết ra đảo. Đến 6 giờ sáng (28-4), Tiểu đoàn 482 cập bến Long Hải. Ngay sau đó, lãnh đạo Tỉnh đội Bình Thuận và Ban chỉ huy Tiểu đoàn 482 đã lập kế hoạch tổ chức lực lượng bảo vệ đảo, đề phòng địch quay lại tái chiếm. Theo thế bố trí trên, Ban chỉ huy Tiểu đoàn 482 cùng hai đại đội (C1,

1. Bộ Tư lệnh Hải quân: *Lịch sử Hải quân nhân dân Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2005, tr.412.

2. Dẫn theo *Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004, tr.97, khái niệm *Bộ chỉ huy quân sự tỉnh (thành phố)*, là cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh (thành phố) trực thuộc Trung ương, có chức năng làm tham mưu cho Tỉnh ủy (Thành ủy) và Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố) lãnh đạo và quản lý Nhà nước về quốc phòng ở địa phương. Trực tiếp chỉ đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang nhân dân địa phương về các mặt xây dựng, hoạt động và tác chiến, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy (Thành ủy) và Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố) và chỉ huy của Bộ Tư lệnh Quân khu... Bộ chỉ huy quân sự tỉnh qua các thời kỳ có tên gọi: *Tỉnh đội Dân quân (1947)*, *Tỉnh đội (1949)*, *Bộ chỉ huy quân sự tỉnh (1971 - 2003)*, *Tỉnh đội (từ 2004)*.

C4) đóng tại Tam Thanh; Đại đội 2 đóng tại Long Hải; Đại đội 3 đóng tại Ngũ Phụng.

Sau khi bố trí đội hình đóng quân, các đơn vị như Tiểu đoàn 482 và Đoàn 125 của Bộ Tư lệnh Hải quân đã tổ chức thu gom vũ khí của đám dân vệ, nghĩa quân, cùng các kho vũ khí bí mật của quân đội Sài Gòn ở trên đảo. Trong lúc đó, hàng trăm binh sĩ, nhân viên chính quyền Sài Gòn trên đảo đã ra trình diện và được đối xử nhân đạo.

Ngày 27-4-1975, đã trở thành mốc lịch sử quan trọng đối với đảo Phú Quý - mảnh đất cuối cùng của tỉnh Bình Thuận (thuộc Quân khu 6) đã được hoàn toàn giải phóng. Với ý nghĩa lớn lao trên và thể theo nguyện vọng của đông đảo đồng bào, cán bộ, chiến sĩ, ngày 27-4 trở thành ngày truyền thống của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý.

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÂN QUẢN (5-1975 - 2-1976)

Sau khi quần đảo Phú Quý được hoàn toàn giải phóng, ngày tối 27-4, các đồng chí lãnh đạo, chỉ huy các lực lượng vũ trang giải phóng tỉnh Bình Thuận đã họp dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Thanh Tâm, nhằm đánh giá tình hình, xây dựng kế hoạch bảo vệ đảo và những chương trình hành động tiếp

theo. Một trong số những nhiệm vụ được ưu tiên hàng đầu là khẩn trương đưa số thương binh vào đất liền để chữa trị; tổ chức nối thông mạng thông tin liên lạc với lãnh đạo Ủy ban nhân dân và Tỉnh ủy Bình Thuận; đưa tù binh vào đất liền để khai thác; phân loại và tập trung cải tạo số ngụy quân, ngụy quyền ra trình diện. Mặt khác, phải tiến hành ngay việc truy quét tàn quân địch vẫn ngoan cố lẩn trốn trên núi Cấm, cũng như quân địch đang còn lẩn quẩn ngoài biển xung quanh đảo; đồng thời, phổ biến, tuyên truyền rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân chính sách 10 điểm của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam cùng các chủ trương, chính sách của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam. Sau khi được tuyên truyền về chính sách hòa hợp dân tộc, cũng như chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam, phần lớn số nghĩa quân, phòng vệ dân sự, cũng như nhân viên ngụy quyền Sài Gòn (quê ở đảo) đều cam kết sẽ thực hiện đúng những quy định của chính quyền cách mạng.

Ngay từ trước khi Chiến dịch Hồ Chí Minh mở màn, Trung ương Cục miền Nam đã chỉ đạo cụ thể việc tiếp quản các tỉnh thành miền Nam, với đầy

đủ lực lượng chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh, quốc phòng của chính quyền cách mạng lâm thời. Cụ thể, ngày 10-4-1975, Thường vụ Trung ương Cục miền Nam đã ra chỉ thị về việc tiếp quản các tỉnh thành miền Nam và chỉ định Ủy ban quân quản¹ các cấp, làm nhiệm vụ của chính quyền cách mạng lâm thời, trên nguyên tắc cơ bản là:

“Sau khi đánh đổ chính quyền trung ương địch, cần thực hiện chế độ Quân quản trong một thời gian nhất định, tức là điều hành mọi việc bằng mệnh lệnh quân sự, nhằm bảo đảm cho thắng lợi triệt để, không theo lối hành chính thông thường”².

1. Dẫn theo *Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004, tr.143, khái niệm *Chế độ quân quản* là quy chế quân sự để quản lý những khu vực mới chiếm được của đối phương; được áp dụng cho những khu vực quan trọng trong quá trình chiến tranh hoặc khi chiến tranh vừa chấm dứt. Chế độ quân quản do hệ thống cơ quan quân quản các cấp thực hiện, thay thế cơ cấu chính quyền cũ điều khiển mọi công việc trong khu vực. Chế độ quân quản được duy trì bao lâu là tùy thuộc vào tình hình cụ thể ở địa phương, khu vực. Tính chất tiến bộ hay phản động của chế độ quân quản phụ thuộc vào bản chất và mục đích của lực lượng chiếm đóng. Ở Việt Nam, sau khi kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, chế độ quân quản được thực hiện ở các tỉnh miền Nam trong một thời gian ngắn (5-1975 - 1-1976).

2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Xứ ủy Nam Bộ và Trung ương Cục miền Nam (1954 - 1975)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, tr.1083.

Ủy ban Quân quản các cấp có những nhiệm vụ sau:

Một là, tiêu diệt các ổ đề kháng, thanh toán triệt để các lực lượng phản động của địch.

Hai là, nhanh chóng ổn định tình hình và thiết lập trật tự trị an trên địa bàn, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ của quần chúng.

Ba là, từng bước khôi phục những cơ sở bảo đảm cho cuộc sống của nhân dân.

Bốn là, chuẩn bị những điều kiện để chuyển sang chính quyền cách mạng (Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời).

Hai ngày sau khi đảo Phú Quý được giải phóng, (tức ngày 29-4-1975), Thường vụ Trung ương Cục miền Nam tiếp tục hướng dẫn một số chính sách đối với những vùng mới giải phóng cho Ủy ban Ủy Miền và các cấp ủy đảng, cùng các ban ngành như: Chính sách cụ thể đối với binh sĩ ngụy, nhân viên ngụy quyền Sài Gòn và công tác đấu tranh gìn giữ trật tự an ninh tại các địa phương sau giải phóng v.v..

Với trọng trách là cơ quan chức năng đại diện chính quyền cách mạng lâm thời, thiết lập trật tự và điều hành xã hội, ổn định sản xuất cũng như đời sống của nhân dân trên đảo, Ủy ban quân quản đảo

Phú Quý được thành lập vào tháng 5-1975. Cùng với các đơn vị của Quân khu 5, Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, lực lượng vũ trang giải phóng của huyện Tuy Phong và của tỉnh Bình Thuận đã tiếp quản toàn bộ các căn cứ, cơ sở của địch trên địa bàn đảo Phú Quý, theo nguyên tắc: Ngành nào tiếp quản cơ sở ngành đó; cấp nào tiếp quản theo cấp đó; tiếp quản tới đâu thì quản lý, sử dụng tới đó.

Ngay sau khi thành lập, Ủy ban quân quản đảo Phú Quý đã ban bố mệnh lệnh số 1: Kêu gọi tất cả đồng bào, cán bộ, chiến sĩ tích cực cùng chính quyền cách mạng nhanh chóng thiết lập trật tự, duy trì các hoạt động dân sinh trở lại bình thường. Đồng thời, kêu gọi nhân viên chính quyền, các binh sĩ quân đội Sài Gòn ra trình diện, các công nhân, viên chức cũ trở lại nhiệm sở và ban bố lệnh giới nghiêm ban đêm. Với sự ủng hộ nhiệt thành của nhân dân đảo Phú Quý, sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Tuy Phong, Ủy ban quân quản đảo Phú Quý đã nhanh chóng ổn định tình hình, an ninh trật tự được giữ vững. Theo đó, *Ban tự quản* các thôn được thiết lập. Nhịp điệu cuộc sống được duy trì trở lại.

Kể từ cuối năm 1945, cho đến ngày 27-4-1975, suốt 30 năm, cù lao Thu - đảo Phú Quý phải nằm

dưới ách cai trị của chính quyền do ngoại bang dựng lên. Cuộc tiến công giải phóng đảo Phú Quý (27-4-1975) và sự kiện Ủy ban quân quản đảo Phú Quý ra đời đã đánh dấu sự khởi đầu của thời kỳ chính quyền thực sự về tay nhân dân. Ủy ban quân quản đảo Phú Quý do đồng chí Nguyễn Thanh Tâm, nguyên Bí thư Huyện ủy Tuy Phong làm Chủ tịch kiêm bí thư chi ủy Đảng của Ủy ban quân quản đảo Phú Quý. Các đồng chí Phạm Quỳnh Châu làm Ủy viên thư ký; Nguyễn Hữu Lai làm Ủy viên phụ trách quân sự; Dương Quang Thái làm Ủy viên phụ trách kinh tế; Đào Công Trợ làm Ủy viên phụ trách an ninh; Nguyễn Linh Dực làm Ủy viên phụ trách văn hóa - xã hội. Đồng thời, thành lập cùng Ủy ban Quân quản đảo, có các *Ban tự quản* cấp cơ sở. Trong đó, Ban tự quản Ngũ Phụng do đồng chí Nguyễn Tự làm chủ tịch. Ban tự quản Tam Thanh do đồng chí Trần Dân làm chủ tịch. Ban tự quản Long Hải do đồng chí Nguyễn Thông làm chủ tịch, (nhưng ngay trong đêm đó, đồng chí Nguyễn Thông đột ngột qua đời, đồng chí Trần Công Bình được chỉ định thay thế).

Tuy nhiên, vào thời điểm đảo Phú Quý được giải phóng, tình hình trên đảo và trong đất liền diễn biến còn rất phức tạp. Nhiệm vụ trước mắt

của lực lượng vũ trang giải phóng đứng chân làm nhiệm vụ trên địa bàn đảo Phú Quý, trong điều kiện miền Nam chưa hoàn toàn giải phóng¹ và chưa có nghị quyết hướng dẫn cụ thể của Huyện ủy Tuy Phong và Tỉnh ủy Bình Thuận; Ủy ban quân quản đảo Phú Quý căn cứ vào ba chức năng của lực lượng vũ trang nhân dân là (đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động sản xuất) để vận dụng cho phù hợp.

Ngay sau khi Phú Quý được giải phóng, liên tiếp trong ba ngày (28, 29 và 30-4-1975), các lực lượng vũ trang giải phóng có mặt trên đảo đã phải tiến hành nhiều đợt truy quét vào các địa bàn nghi ngờ còn có tàn quân địch ẩn náu như núi Cấm, núi Cao Cát. Theo số liệu thông kê chưa đầy đủ, khi chiến tranh kết thúc, tại địa bàn Phú Quý có khoảng 13.000 đối tượng nguy quân, nguy quyền và các tổ chức phản động tan rã tại chỗ. Trong số đó có 692 binh sĩ quân nguy Sài Gòn; 368 nhân viên nguy quyền; 707 đối tượng là thành viên các tổ chức, đảng phái phản động. Đặc biệt, trong số 1081 đối tượng phản động đội lốt các tôn giáo, mới chỉ có 686 đối tượng chịu ra trình diện chính quyền cách mạng. Số còn lại,

1. Đơn vị hành chính cuối cùng của miền Nam Việt Nam là Châu Đốc được giải phóng ngày 2-5-1975.

nhất là những tên ác ôn có nợ máu với nhân dân đã cố tình lẩn trốn, tìm cơ hội tiếp tục móc nối hoạt động chống phá cách mạng trên nhiều mặt. Nổi cộm là những tên phản động đội lốt người tu hành như Thích Chân Tâm, Đỗ Dũng, Ngô Long đã ra sức tung tin xuyên tạc mọi chủ trương, chính sách của Chính phủ Cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam. Mặt khác, do ảnh hưởng bởi những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc trước đây của chính quyền Sài Gòn và các tổ chức phản động khác, dẫn đến một bộ phận không nhỏ người dân, nhất là số người từng tham gia vào bộ máy của chính quyền và quân đội Sài Gòn đã đổ xô đi tìm đường vượt biên trái phép, làm cho tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội diễn biến rất phức tạp, tạo áp lực trong công tác phòng chống nạn vượt biên và xâm nhập trái phép trên địa bàn cũng như hải phận đảo Phú Quý ngày càng tăng.

Đứng trước tình hình trên, Ủy ban quân quản đảo Phú Quý đã thành lập các đơn vị làm nhiệm vụ bảo vệ nội địa và lãnh hải của quần đảo. Theo đó, lực lượng vũ trang tại chỗ của đảo được thành lập, gồm lực lượng dân quân (do đồng chí Đào Công Trợ phụ trách), lực lượng an ninh (do đồng chí Đào Nhật Vinh phụ trách) đã bắt tay vào làm nhiệm vụ duy

trì trật tự xã hội, an ninh trên đảo và tổ chức phân loại đối tượng, xúc tiến việc học tập cải tạo cho các đối tượng ngụy quân, ngụy quyền Sài Gòn.

Dưới sự điều hành của Ủy ban quân quản đảo Phú Quý, ngày 2-5-1975, một cuộc mít tinh lớn chào mừng ngày chiến thắng giải phóng hoàn toàn miền Nam, giải phóng đảo quê hương đã được tổ chức trọng thể trên bãi biển Triều Dương. Chưa bao giờ người dân đảo Phú Quý được chứng kiến và tham dự một cuộc mít tinh lớn như vậy. Ngay sau đó, các công tác xã hội khác cũng được triển khai như chuẩn bị khai giảng năm học đầu tiên, sau khi nước nhà được thống nhất (1975 - 1976), cho học sinh bậc tiểu học và bổ túc văn hóa, xóa mù chữ cho những người lớn tuổi. Ngoài ra, Ủy ban quân quản đảo Phú Quý còn phát động phong trào “Quý Đồng khởi” sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, nhằm góp thêm tài chính, vật chất cho công tác khắc phục hậu quả chiến tranh. Tiêu biểu có gia đình ông Phạm Sắc đã đóng góp trên 100.000 đồng. Nhờ sự ủng hộ về vật chất của nhân dân trên đảo, việc sửa sang trạm xá, nhà hộ sinh để phục vụ cho việc khám chữa bệnh đã được triển khai.

Trong những ngày đầu giải phóng đầy háo hức, sôi động tháng 5-1975, lần đầu tiên người dân đảo

Phú Quý được thưởng thức chương trình ca múa nhạc cách mạng đặc sắc do Đoàn văn công Thống Nhất tỉnh Bình Thuận và Đoàn nghệ thuật tỉnh Tuyên Quang (kết nghĩa với tỉnh Bình Thuận) biểu diễn phục vụ đồng bào, chiến sĩ, mừng ngày đất nước thống nhất, Bắc - Nam sum họp một nhà.

Cùng lực lượng vũ trang nhân dân tại chỗ mới được thành lập, còn có đơn vị 754, (sau này đổi phiên hiệu thành đơn vị 464) Công an nhân dân vũ trang¹ của Bộ Nội vụ, đến đảo Phú Quý ngày 11-5-1975, đã triển khai ngay nhiệm vụ kiểm soát mọi hoạt động tại cảng Phú Quý, cũng như bảo vệ hải phận của khu vực quần đảo. Nhằm kiểm soát chặt chẽ các hoạt động trên biển, đơn vị 754 Công an nhân dân vũ trang chia thành ba trạm: Một trạm đóng tại chùa Ngũ Phụng; trạm thứ hai đóng tại

1. Lực lượng *Công an nhân dân vũ trang*, thành lập ngày 3-3-1959, theo Nghị định số 100/TTg của Thủ tướng Chính phủ, thuộc Bộ Nội vụ, có chức năng làm nòng cốt quản lý, bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, an ninh, trật tự biên giới quốc gia (trên đất liền, hải đảo, vùng biển, cửa khẩu). Từ 19-12-1979 đến 7-8-1988, Công an nhân dân vũ trang trực thuộc Bộ Quốc phòng, với tên gọi là Bộ đội biên phòng; từ 8-8-1988 đến 11-1995, trực thuộc Bộ Nội vụ, lấy lại tên Công an nhân dân vũ trang. Từ 12-1995, trở về trực thuộc Bộ Quốc phòng, với tên gọi Bộ đội biên phòng. Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (1979). Dẫn theo *Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004, tr.97.

bến ghe Tam Thanh và trạm thứ ba đóng tại nhà anh Hải (ở Long Hải).

Để trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công cuộc xây dựng và bảo vệ quần đảo tiền tiêu của cực Nam Trung Bộ, ngày 19-5-1975, Tỉnh ủy Bình Thuận ra Quyết định số 28/QĐ, về việc thành lập *Ban cán sự Đảng và Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tại đảo Phú Quý*, do đồng chí Phạm Trọng Do - nguyên Thường vụ Huyện ủy, nguyên Chủ tịch Ủy ban quân quản huyện Tuy Phong làm Chủ tịch kiêm Bí thư Đảng ủy của Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời đảo Phú Quý. Về tổ chức, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời còn có các thành viên chủ chốt đầu ngành như: Trần Dân - phó chủ tịch; Đào Công Trợ - phụ trách công an; Nguyễn Huệ Oanh - phụ trách quân sự; Nguyễn Linh Được - phụ trách văn hóa - xã hội và giáo dục. Ngay sau khi Ban cán sự Đảng và Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời của đảo được thành lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời đảo Phú Quý đã quyết định thành lập chính quyền cách mạng cấp cơ sở và phân công các đồng chí: Nguyễn Tự làm chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời Ngũ Phụng, Nguyễn Trường Phước làm chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời Tam Thanh và Trần Công

Bình làm chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời Long Hải.

Nhiệm vụ cấp bách số một của Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời đảo Phú Quý cũng như Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời cấp cơ sở trên phương diện quân sự là tiếp nhận nhiệm vụ thiết lập trật tự xã hội, an ninh chính trị và phòng thủ bảo vệ đảo do Ủy ban Quân quản đảo, Ban tự quản cấp cơ sở bàn giao lại (1-1976), sau khi các cơ quan này hoàn thành sứ mệnh lịch sử là cơ quan chức năng, đại diện chính quyền cách mạng thiết lập trật tự và điều hành xã hội trong bối cảnh giao thời từ chiến tranh chuyển sang hòa bình, với thế hệ cán bộ quân sự đầu tiên của đảo gồm các đồng chí: Nguyễn Hữu Lai là cán bộ phụ trách quân sự đầu tiên của Ủy ban quân quản đảo Phú Quý, Đào Công Trợ là cán bộ phụ trách đầu tiên của lực lượng dân quân cách mạng và Nguyễn Huệ Oanh là cán bộ phụ trách quân sự đầu tiên của Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời đảo Phú Quý.

Ngày 5-5-1975, sau khi các lực lượng vũ trang nhân dân có mặt trên đảo bố trí xong đội hình bảo vệ quần đảo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trên giao, đã rút quân khỏi đảo, trở vào đất liền. Tiểu đoàn 482 của tỉnh Bình Thuận rút quân vào ngày 28-5-

1975, chỉ để lại một bộ phận; lực lượng vũ trang của huyện Tuy Phong bổ sung cho đảo một trung đội, cùng các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân cấp trên đứng chân làm nhiệm vụ phòng thủ, bảo vệ đảo Phú Quý.

III. THÀNH LẬP BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ VÀ LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THƯỜNG TRỰC ĐẢO PHÚ QUÝ (5-1975 - 11-1977)

Nhằm thống nhất chỉ huy lực lượng vũ trang nhân dân thường trực của đảo, làm tham mưu cho Ban cán sự Đảng và Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời đảo Phú Quý về công tác quốc phòng, cơ quan quân sự của đảo được thành lập, với tên gọi là *Ban chỉ huy quân sự* đảo Phú Quý¹, “có chức năng tham mưu cho cấp ủy Đảng và chính quyền quản lý Nhà nước về quốc phòng ở địa phương và trực tiếp chỉ huy bộ đội địa phương, dân quân tự vệ thuộc quyền về tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, tác chiến và làm các nhiệm vụ khác. Ban chỉ huy

1. Theo *Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004, tr.46, thì *Ban chỉ huy quân sự* là cơ quan quân sự địa phương cấp huyện (quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh) và cấp xã (phường, thị trấn), được tổ chức 3-1947, với tên gọi là *Huyện đội, xã đội Dân quân*. Từ 4-1949 đến 9-1971, đổi thành *Huyện đội, xã đội*. Từ tháng 10-1971 đến 2003, gọi là *Ban chỉ huy quân sự*. Từ 2004, đổi thành *Huyện đội, xã đội*.

quân sự đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp, sự chỉ huy của cơ quan quân sự cấp trên"¹. Ban chỉ huy quân sự đảo Phú Quý có 7 thành viên, do đồng chí Nguyễn Hữu Lai (Mười Lai) - Ủy viên quân sự của Ủy ban quân quản đảo Phú Quý làm Chỉ huy trưởng; các đồng chí Phan Châu Thuận làm chính trị viên, Thượng úy Trương Văn Lai làm phó chỉ huy trưởng, Thượng úy Huỳnh Ngọc Tuấn làm chính trị viên phó.

Vào thời điểm Phú Quý mới được giải phóng, lực lượng vũ trang nhân dân thường trực của đảo chưa hình thành, chỉ có lực lượng vũ trang nhân dân của cấp trên đứng chân trên địa bàn làm nhiệm vụ phòng thủ bảo vệ đảo, bao gồm: Một đại đội bộ binh, một phân đội hỏa lực (của Tiểu đoàn 482 tỉnh Bình Thuận), một trung đội bộ binh (của Đại đội 490 huyện Tuy Phong), 12 sĩ quan của Quân khu 6 tăng cường cho Ủy ban quân quản Phú Quý, cùng một bộ phận của Đoàn 125 Hải quân (Bộ Quốc phòng) và đơn vị 754 Công an nhân dân vũ trang (của Bộ Nội vụ).

Ngày 8-5-1975, Hội nghị thường trực Quân ủy Miền mở rộng đã ra Nghị quyết về hướng dẫn nhiệm

1. Dẫn theo *Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004, tr.46.

vụ của lực lượng vũ trang nhân dân trong tình hình mới, khi chưa có Nghị quyết của Quân ủy Trung ương. Trước mắt, căn cứ vào ba chức năng của lực lượng vũ trang nhân dân là: “Đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động sản xuất” để vận dụng cho phù hợp trong tình hình ở Nam Bộ và cực Nam Trung Bộ: “Địch đã tan rã, đầu hàng, nhưng ta chưa quét sạch chúng nên chúng vẫn còn lẩn trốn, tìm cách chống đối ta bằng cách này hay cách khác. Do đó, nhiệm vụ quân đội là phải thực hiện chức năng số một là chiến đấu để tiêu diệt chúng cho kỳ được. Cụ thể là tiếp tục truy lùng, truy quét địch, trấn áp các lực lượng phản động để bảo vệ thành quả cách mạng. Đồng thời lúc nào cũng sẵn sàng chiến đấu đánh địch còn phá rối, bất luận lúc nào, ở đâu, trong phạm vi mình phụ trách để bảo vệ chính quyền, bảo vệ tài sản, cơ sở vật chất quốc phòng, kỹ thuật, kho tàng... Sẵn sàng đánh địch lớn nhỏ, bất cứ lúc nào, nơi nào thuộc phạm vi ta phụ trách”¹.

Trên cơ sở nghị quyết hướng dẫn của Quân ủy Miền, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân đứng

1. Dẫn theo Tài liệu số 2050/BM - Biên bản Hội nghị Thường trực Quân ủy Miền mở rộng, ngày 8-5-1975, lưu tại Phòng Khoa học công nghệ và môi trường, Bộ Tham mưu Quân khu 7.

chân làm nhiệm vụ trên đảo Phú Quý khẩn trương triển khai mọi hoạt động nhằm bảo vệ chính quyền cách mạng, duy trì an ninh chính trị, trật tự xã hội và phòng thủ, bảo vệ đảo thông qua những công tác chính:

Một là, phòng thủ sẵn sàng chiến đấu, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân địa phương bảo vệ biển đảo.

Hai là, xây dựng địa bàn các thôn trên đảo Phú Quý thành cụm chiến đấu liên thôn (liên hoàn), đẩy mạnh chiến tranh nhân dân bảo vệ an ninh trên địa bàn, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự xã hội. Đặc biệt, là hoạt động phòng chống vượt biên và xâm nhập biển đảo trái phép.

Ba là, kết hợp công tác cải tạo quan hệ sản xuất vùng biển với việc tổ chức, sắp xếp lại lực lượng dân quân tự vệ theo các tổ đội sản xuất ngành nghề phù hợp, trang bị vũ khí thích hợp; vừa làm nhiệm vụ bảo vệ vùng biển, vừa phòng chống nạn cướp biển, vượt biên trái phép và xâm nhập hải phận, giữ gìn an ninh chính trị trên địa bàn.

Tháng 2-1976, theo tinh thần Nghị quyết của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, về việc *sáp nhập ba tỉnh (Bình Thuận, Bình Tuy, Ninh*

Thuận) lại thành tỉnh Thuận Hải. Theo đó, tổ chức các đơn vị hành chính cấp huyện cũng có sự thay đổi. Một số huyện của Bình Thuận được sáp nhập lại như huyện Tuy Phong sáp nhập với ba huyện (Hòa Đa, Phan Lý, Hải Ninh) thành huyện Bắc Bình. Vào thời điểm trên, cùng với việc thành lập Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải, Phú Quý được xác định là đơn vị hành chính cấp xã, trực thuộc huyện Bắc Bình. Tổ chức đơn vị hành chính ba xã Tam Thanh, Long Hải, Ngũ Phụng trở thành ba thôn. Trên cơ sở tổ chức đơn vị hành chính cấp xã, Ủy ban nhân dân xã Phú Quý được Hội nghị đại biểu nhân dân bầu ra, gồm các đồng chí: Trần Dân - Chủ tịch; Huỳnh Nhuận - Phó chủ tịch; Ngô Lụa - Ủy viên thư ký và 6 ủy viên Ủy ban (Đoàn Nhật Vinh, Ngô Sáu, Huỳnh Thị Hường, Võ Văn Chương, Nguyễn Trường Phước, Nguyễn Tự). Trong đó, ba đồng chí (Võ Văn Chương, Nguyễn Trường Phước, Nguyễn Tự) được cử về làm trưởng các thôn: Tam Thanh, Ngũ Phụng và Long Hải. Ban cán sự Đảng Phú Quý có ba chi bộ Đảng ở ba thôn, (với tổng số 16 đảng viên), là cơ quan đầu não lãnh đạo công cuộc khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định sản xuất, lập lại trật tự xã hội, an ninh chính trị trên địa bàn đảo Phú Quý. Ban chỉ huy quân sự

xã đảo Phú Quý được thành lập, do các đồng chí: Phan Châu Thuận làm chính trị viên, Trương Văn Lai làm phó chỉ huy trưởng, Huỳnh Ngọc Tuấn làm chính trị viên phó. Về tổ chức quân sự theo lãnh thổ, Ban chỉ huy quân sự xã đảo Phú Quý trực thuộc Ban chỉ huy quân sự huyện Bắc Bình, thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải.

Nhằm tăng cường bảo vệ đảo Phú Quý, tháng 8-1976, theo chỉ thị của Bộ Quốc phòng và Quân khu 5, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải quyết định thành lập Đoàn 475 của tỉnh, là lực lượng thường trực, đứng chân trực tiếp làm nhiệm vụ bảo vệ vùng biển đảo Phú Quý. Đoàn 475 được tổ chức tương đương với cấp trung đoàn, gồm 4 đại đội (bộ binh, lựu pháo 105mm, cao xạ 37mm, cối 82mm) và ba cụm hỗn hợp (mỗi cụm gồm một trung đội pháo 85mm nòng dài, một trung đội súng ĐKZ 75mm, một trung đội trọng liên 12,7mm hoặc 12,8mm). Ban chỉ huy Đoàn 475 gồm: Thiếu tá Nguyễn Minh Quyết làm Đoàn trưởng, Thiếu tá Cù Thanh Sơn làm Chính trị viên. Đảng ủy Đoàn 475 trực thuộc Đảng ủy Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải.

Đầu năm 1977, nhằm giảm bớt phần nào khó khăn cho lực lượng vũ trang nhân dân thường trực trên đảo Phú Quý về phương tiện cơ động và theo

đề nghị của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải, Cục hậu cần Quân khu 5 đã cấp cho Ban chỉ huy quân sự xã Phú Quý hai chiếc tàu gỗ (có trọng tải 10 tấn) làm phương tiện vận chuyển, bảo đảm cho nhiệm vụ phòng thủ bảo vệ đảo.

Cùng thời điểm đầu năm 1977, Phú Quý được xác định là đơn vị hành chính đảo, trực thuộc tỉnh Thuận Hải. Theo đó, Ban chỉ huy quân sự xã Phú Quý được đổi thành Ban chỉ huy quân sự đảo Phú Quý, trực thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải.

Ngày 28-5-1977, theo Quyết định số 282/QĐ-TU, của Tỉnh ủy Thuận Hải, Ban cán sự Đảng của đảo Phú Quý được thành lập, đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thuận Hải, làm nhiệm vụ điều hành công việc của Đảng ủy đảo cho đến khi tổ chức được Đại hội Đảng bộ đảo Phú Quý lần thứ nhất để bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ chính thức. Ban cán sự Đảng của đảo gồm ba thành viên, do các đồng chí Hoàng Trí Thức làm Bí thư; Bùi Văn Công làm ủy viên; Phan Châu Thuận làm ủy viên quân sự.

Như vậy, tính đến thời điểm giữa năm 1977, lực lượng vũ trang nhân dân làm nhiệm vụ thường trực phòng thủ bảo vệ đảo Phú Quý gồm ba bộ phận: Một là, bộ đội địa phương của đảo, đặt dưới sự lãnh

đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban cán sự Đảng đảo Phú Quý. Hai là, Đoàn 475 của tỉnh, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải. Ba là, một bộ phận của Hải quân (thuộc Bộ Quốc phòng), đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy quân sự Trung ương và đơn vị 754 Công an nhân dân vũ trang (thuộc Bộ Nội vụ), đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Công an nhân dân Trung ương và Đoàn 240 Công binh, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Bộ Tư lệnh Quân khu 5.

IV. LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THƯỜNG TRỰC HUYỆN ĐẢO PHÚ QUÝ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ ĐẢO TIỀN TIÊU TỔ QUỐC (1977 - 1988)

Ngày 15-12-1977, Hội đồng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra Quyết định số 329/CP, về việc thành lập huyện đảo Phú Quý, trực thuộc tỉnh Thuận Hải. Theo đó, ngày 1-6-1978, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thuận Hải ra Quyết định số 60/QĐTV, về việc thành lập Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ huyện đảo Phú Quý, (gồm 9 thành viên), do đồng chí Nguyễn Đức Châu làm Bí thư Đảng ủy. Đảng bộ có nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện và trọng tâm là lãnh đạo nhân dân trên đảo thực hiện công

cuộc xây dựng và bảo vệ đảo. Trong Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ huyện đảo Phú Quý có đồng chí Phan Châu Thuận - Ủy viên Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ huyện đảo Phú Quý, chỉ huy trưởng đầu tiên của Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý.

Đầu tháng 2-1978, theo quy định về biên chế tổ chức của Bộ Quốc phòng và Quân khu 5, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải tiến hành điều chỉnh quân số trong tất cả các đơn vị, địa phương, cụ thể: Một số nằm trong diện giải quyết chính sách; một bộ phận đi nhận nhiệm vụ mới, số còn lại bổ sung cho Đoàn 475. Ban chỉ huy Đoàn 475 lúc này cũng có sự thay đổi: Đồng chí Trung tá Bùi Đức Thành, nguyên Tham mưu trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải được điều động ra đảo làm Đoàn trưởng Đoàn 475, thay đồng chí Nguyễn Minh Quyết; đồng chí Trung tá Trần Ngọc Nhiên làm Chính trị viên, thay đồng chí Cù Thanh Sơn; đồng chí Thượng úy Phạm Thế Long làm Đoàn phó - Tham mưu trưởng; đồng chí Đại úy Nguyễn Xuân Túc làm Chính trị viên phó.

Đầu năm 1979, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân, bảo vệ vững chắc biển đảo quê hương và các mục tiêu quan trọng khác trên huyện đảo Phú

Quý, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải tiếp tục tăng cường cán bộ và củng cố tổ chức Đoàn 475. Ngoài đồng chí Trung tá Đoàn trưởng Bùi Đức Thành chỉ huy tất cả lực lượng vũ trang nhân dân thường trực trên đảo (còn gọi là Đảo trưởng) và đồng chí Trung tá Trần Ngọc Nhiên (Chính trị viên) còn có các đồng chí: Đại úy Nguyễn Hữu Tứ thay đồng chí Thượng úy Phạm Thế Long (đi nhận nhiệm vụ mới), làm Đoàn phó - Tham mưu trưởng; Đại úy Đặng Mỹ Ngọc thay Đại úy Nguyễn Xuân Túc (đi nhận nhiệm vụ mới), làm Chính trị viên phó Đoàn 475.

Ngày 27-7-1979, nhằm tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ huyện đảo Phú Quý sau 6 tháng hoạt động, Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ nhất đã được triệu tập. Tham dự Đại hội, ngoài 55 đảng viên của Đảng bộ, còn có đại diện của các cơ quan, đơn vị cấp trên như: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đài Phát thanh tỉnh Thuận Hải; Đảng bộ Đoàn 475 (Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải), Đảng bộ Đoàn 240 Công binh (Quân khu 5), đơn vị Phòng không (Bộ Quốc phòng), đơn vị 754 Công an nhân dân vũ trang (Bộ Nội vụ) đang đứng chân làm nhiệm vụ trên huyện đảo.

Báo cáo chính trị của Đảng bộ về công tác quốc phòng - an ninh đã xác định nhiệm vụ trọng tâm của quân dân huyện đảo là: “Xây dựng được lực lượng quốc phòng bao gồm: Bộ đội địa phương, dân quân tự vệ các xã, các cơ quan, đạt tỷ lệ chiếm 7% tổng dân số của đảo, góp phần tích cực vào công tác phòng thủ đảo”. Trong đó, mục tiêu cụ thể trong những năm (1979 - 1982) về quốc phòng là: “Xây dựng huyện thành pháo đài, mạnh về quân sự, vững về chính trị, hoàn thành tốt nhiệm vụ trong mọi tình huống xảy ra”¹.

Sau sáu ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành chính thức của Đảng bộ huyện đảo Phú Quý, nhiệm kỳ (1979 - 1982), với 11 thành viên, do đồng chí Nguyễn Đức Châu làm Bí thư Đảng ủy, cùng 10 ủy viên khác. Trong Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đảo Phú Quý có đồng chí Nguyễn Thanh Bình - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện được bầu làm Ủy viên Thường vụ. Từ đây Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của hai cấp ủy Đảng là Đảng bộ huyện đảo Phú Quý và

1. *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phú Quý, tỉnh Thuận Hải lần thứ nhất (1-8-1979)*, tr.4 (tư liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

Đảng ủy Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải.

Năm 1979, trong lúc các lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thuận Hải dồn sức tham gia cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc chống tập đoàn diệt chủng Khmer Đỏ và làm nghĩa vụ quốc tế giúp nhân dân Campuchia, thì các thế lực bành trướng ngang nhiên xâm phạm chủ quyền lãnh hải nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bằng nhiều cuộc tấn công vào quần đảo Trường Sa của ta. Với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng của mình, có thể nói đây là thời kỳ quân dân huyện đảo Phú Quý phải tập trung sức người, sức của thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh hải đất nước tại quần đảo tiền tiêu của Tổ quốc, vừa làm tròn chức năng, vai trò của một khu vực hậu cần trực tiếp và địa bàn trung chuyển cho huyện đảo Trường Sa.

Nhằm hoàn thành tốt hai nhiệm vụ chiến lược trên, trước hết Ban chỉ huy quân sự huyện tổ chức tốt công tác giáo dục quốc phòng, sao cho quân dân huyện đảo nhận thức rõ nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và nhà nước chuyên chính vô sản. Trên cơ sở nhận thức đó, tạo ra sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức quy luật lịch sử

là “sự nghiệp xây dựng đất nước phải đi đôi với bảo vệ đất nước”; đồng thời, phát động sâu rộng trong quần chúng nhân dân tích cực tham gia xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, lực lượng bán vũ trang đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, chặt chẽ về tổ chức, có sự chỉ huy thống nhất, được tổ chức huấn luyện theo hợp đồng tác chiến giữa các lực lượng vũ trang nhân dân đứng chân làm nhiệm vụ trên đảo. Công tác vận động quần chúng tham gia lực lượng bán vũ trang, phấn đấu đến cuối năm 1979, đạt chỉ tiêu chiếm 5% tỷ lệ dân số của đảo. Để có thể phát huy thế mạnh của chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện bảo vệ biển đảo của Tổ quốc, trước hết phải giáo dục quốc phòng, sao cho nhân dân tin tưởng, dựa vào sức mình, dựa vào lực lượng tại chỗ là chính để tiêu diệt kẻ thù, bảo tồn lực lượng, đánh lâu dài và chiến đấu giành thắng lợi. Mặt khác, cần làm tốt công tác vận động tuyên truyền về chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong hàng ngũ thanh niên, để trước mắt hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân năm (1979 - 1980). Nhằm cụ thể hóa chủ trương trên, ngày 27-4-1979, Tỉnh ủy Thuận Hải ra Nghị quyết số 52/QĐ-TV, về công tác phòng thủ bảo vệ bờ biển.

Vào thời điểm cuối quý III năm 1979, trong công

tác phòng chống các cuộc vượt biên trái phép, Đoàn 475 đã lập công xuất sắc trong việc giải cứu chiếc tàu Việt - Xô 04, bắt sống toán phản động cướp tàu. Sự kiện trên có thể tóm tắt như sau: Chiếc tàu mang số hiệu 04 do ông Trần Phước làm thuyền trưởng, là một trong số 5 chiếc tàu của Đoàn tàu Việt - Xô, có trụ sở đặt tại thành phố Hải Phòng, làm nhiệm vụ đánh bắt hải sản và chuyên chở vào cảng Sài Gòn.

Ngày 28-8-1979, tàu Việt - Xô 04 được lệnh rời cảng Sài Gòn, bắt đầu hải trình trở về cảng Hải Phòng. Lợi dụng lúc thủy thủ đoàn tập trung vào công tác chuẩn bị cho tàu nhỏ neo, một toán phản động gồm 12 tên (trong đó có hai nữ), bằng sự móc nối với nhân viên vô tuyến điện trên tàu là Nguyễn Minh Riu - một đảng viên bị biến chất, đã trà trộn lên tàu, trốn trong khoang hầm ma tuýt ở phía mũi tàu, đợi thời cơ để cướp tàu làm phương tiện vượt biên trái phép ra nước ngoài.

Khoảng 3 - 4 giờ sáng ngày 4-9-1979, khi tàu Việt - Xô 04 đến gần đảo Phú Quý thì bị chết máy. Nhân lúc thủy thủ đoàn tập trung vào việc sửa chữa tàu, toán phản động đã cướp số súng được trang bị trên tàu, bắn chết ba thủy thủ và khống chế thuyền trưởng cùng thủy thủ đoàn. Nghe tiếng súng nổ lúc

rạng sáng ở khu vực biển thuộc xã Long Hải, với tinh thần cảnh giác cao, Đại đội bộ binh 2 của Đoàn 475 đã cấp tốc báo cáo lên Sở chỉ huy. Nhận được điện báo khẩn, Ban chỉ huy Đoàn 475 hội ý gấp và quyết định sử dụng 2 xuồng của Đội đánh cá và lực lượng trinh sát của Đoàn 475, được trang bị súng RBD và B40, do Thiếu tá Nguyễn Hữu Tứ - Đoàn phó, Tham mưu trưởng trực tiếp chỉ huy cuộc giải cứu tàu Việt - Xô 04.

Khi lực lượng giải cứu tiếp cận được tàu 04 thì được tin toán phản động sau khi cướp được tàu, nhưng không thể nổ máy được, chúng quay sang cướp thuyền của ngư dân đang chuẩn bị cập bờ, hòng tìm đường tẩu thoát. Quyết không để toán phản động chạy thoát, Đoàn phó - Tham mưu trưởng Nguyễn Hữu Tứ lệnh cho lực lượng giải cứu lập tức truy đuổi, vừa nổ súng RBD và B40 cảnh cáo. Trước sức mạnh áp đảo của lực lượng truy đuổi, toán phản động đã bị bắt sống cùng đầy đủ tang vật (gồm 2 khẩu súng trường K63, một khẩu súng K54 mà chúng cướp trên tàu), bàn giao cho Công an huyện Phú Quý xử lý theo pháp luật. Được biết, sau khi khai thác toán phản động, tên Nguyễn Minh Riu bị bắt tại chỗ và sau đó bị xử tử hình.

Qua chiến công giải cứu tàu 04, không chỉ để

lại bài học về tinh thần sẵn sàng chiến đấu cao của Đoàn 475, mà còn là bài học đắt giá về ý thức cảnh giác trong việc sử dụng người của Đoàn tàu Việt - Xô, trong tình hình phức tạp những năm đầu sau chiến tranh.

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IV), về việc đưa “*Ngọn đuốc Bác Hồ*” đến thắp sáng mọi miền đất nước, đầu Phú Quý ở cách xa đất liền hàng trăm kilômét, với hải trình cách trở, nhưng với tấm lòng biết ơn vô hạn và lòng thành kính đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo đã tổ chức rước đuốc về đảo; tập trung huy động sức người, sức của để xây dựng công trình “*Tượng đài ngọn đuốc Hồ Chí Minh*” trên đỉnh núi Cấm (cao 106m). Công trình được khởi công xây dựng ngày 19-2-1980 (với nòng cốt là lực lượng vũ trang nhân dân làm), được hoàn thành vào ngày 19-5-1980, đúng dịp kỷ niệm lần thứ 90 ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Công trình lúc đầu được xây dựng tuy đơn sơ, bằng những vật liệu sẵn có trên đảo, nhưng bằng cả tấm lòng của cán bộ, chiến sĩ và đồng bào trên đảo xa đối với lãnh tụ kính yêu, có ý nghĩa vô cùng lớn lao, tựa như ngọn hải đăng đưa đường, dẫn lối cho quân

dân huyện đảo vững bước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ huyện đảo tiên tiêu trong bối cảnh các thế lực phản động quốc tế điên cuồng chống phá Việt Nam và trong điều kiện kinh tế đất nước đã và đang phải trải qua thời kỳ suy thoái, đầy thử thách, khó khăn, theo tinh thần lời di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội nghị cán bộ cải cách miền biển (10-4-1956), cách nay gần sáu thập kỷ, về sứ mệnh lịch sử của “*Đồng bào miền biển là người canh cửa cho Tổ quốc*”¹.

Sau sự kiện giải cứu tàu Việt - Xô 04, nhiều vụ việc nghiêm trọng xâm phạm chủ quyền biển đảo nước ta đã liên tiếp diễn ra, gây tình hình căng thẳng, nóng bỏng trên biển Đông, nhất là tại khu vực quần đảo Trường Sa và vùng kế cận hải cảng Cam Ranh. Để ứng phó kịp thời với tình hình trên, ngày 12-6-1980, Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải ra Thông tri số 478 TT/UB-TH, về việc chuẩn bị tổ chức *Hội nghị bảo vệ bờ biển*. Thông tri trên khái quát rõ đặc điểm tình hình cụ thể: “*Tại khu vực bờ biển Thuận Hải trong 6 tháng đầu năm 1980, các thế lực phản động nước ngoài liên tiếp đưa hàng trăm tàu thuyền lén xâm nhập hải phận của ta, với*

1. Dẫn theo sách *Từ điển Hồ Chí Minh (sơ giản)*, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 1990, tr.245.

hình thức đánh cá trộm, hay buôn lậu để hoạt động tình báo, thu thập thông tin. Đồng thời, chúng liên tiếp tung các toán gián điệp xâm nhập vào những khu vực nhạy cảm nhất trong nội địa như vùng tiếp giáp, kế cận với cảng Cam Ranh. Đáng chú ý là qua thư tín nước ngoài gửi về cho thân nhân đã kích động một số người dân khi ra khơi đánh bắt hải sản có quan hệ với thương nhân nước ngoài, tạo ra tình hình phức tạp, kích thích và làm gia tăng nạn vượt biên trái phép¹.

Nhằm triển khai có hiệu quả Thông tri 478, Tỉnh ủy Thuận Hải đã giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với các ban ngành liên quan, khẩn trương triển khai công tác nghiên cứu, chuẩn bị tốt cho việc triệu tập *Hội nghị về bảo vệ bờ biển*. Trên cơ sở đó, ngày 27-6-1980, *Hội nghị về bảo vệ bờ biển của tỉnh Thuận Hải* đã khai mạc trọng thể, với thành phần tham dự gồm đại diện các cấp ủy Đảng, chính quyền từ cấp cơ sở (xã, phường) cho đến cấp huyện và cấp tỉnh, đó là:

Một, đại diện các cơ quan, ban ngành của tỉnh

1. Dẫn theo *Thông tri số 478 TT/UB-TH, của Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải (ngày 12-6-1980), về việc chuẩn bị tổ chức Hội nghị bảo vệ bờ biển*. Tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý.

Thuận Hải như: Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Ty Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Thanh tra, Pháp chế tỉnh, đại diện các đoàn thể (thanh niên, phụ nữ, công đoàn), các ngành (hải sản, giao thông, bưu điện, thông tin văn hóa), các cơ quan (báo chí, Đài phát thanh, truyền hình) của tỉnh.

Hai, đại diện các cơ quan, ban ngành cấp huyện như: Các ủy viên Thường vụ Huyện ủy (phụ trách chính quyền), Ban chỉ huy quân sự huyện; các phòng, ban: Tuyên huấn, Công an, Hải sản, Y tế, văn hóa của huyện và đại diện các cơ quan, đoàn thể Mặt trận Tổ quốc, Thanh niên, Phụ nữ, Dân vận.

Ba, đại diện cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã gồm: Bí thư, hoặc chủ tịch một số xã (phường) trọng điểm như: Vĩnh Hải, Đông Hải, Diêm Hải (Ninh Hải), Liên Hương, Phan Rí (Bắc Bình), Hàm Dững (Hàm Thuận), Thanh Hải, Bình Hưng, Đức Long (Phan Thiết), Tân Hải, Tân Hòa, Tân Thắng (Hàm Tân) và Long Hải (Phú Quý).

Tại Hội nghị, đại diện Huyện ủy Phú Quý trình bày bản Báo cáo sơ kết thực hiện Chỉ thị số 295 của Hội đồng Chính phủ, được cụ thể hóa bằng Nghị

quyết số 52 của Tỉnh ủy về công tác phòng thủ bảo vệ bờ biển¹, đã thu hút được sự quan tâm, chú ý của đông đảo đại biểu tham dự Hội nghị.

Ngày 24-9-1980, nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với Ban chỉ huy quân sự huyện, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý đã ra Quyết định số 43/QĐ, chỉ định đồng chí Huỳnh Ngọc Tuấn làm Phó bí thư Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện.

Trong công tác phòng thủ bờ biển, công tác động viên thường xuyên sẵn sàng chống chiến tranh xâm lược giữ một vị trí hết sức quan trọng. Vì lẽ đó, ngày 25-4-1981, Hội đồng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 165/CP, về việc tổ chức bộ phận chuyên trách làm công tác động viên. Ngày 1-7-1981, Liên bộ Ủy ban Kế hoạch nhà nước - Bộ Quốc phòng đã ra Thông tư số 834 UB/CP, nhằm hướng dẫn việc thi hành Nghị định 165/CP của Hội đồng Chính phủ về tổ chức các bộ phận chuyên trách làm công tác động viên, cũng như công tác lập kế hoạch 5 năm, kế hoạch thường niên theo tinh thần Nghị định 165/CP. Theo tinh thần Thông tư số 834

1. Công trình phòng thủ bảo vệ huyện đảo Phú Quý được khởi công xây dựng từ 2-1978, do đồng chí Sơn - Chủ nhiệm Công binh của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải chỉ huy, Trung đoàn Công binh 240 (của Quân khu 5) là đơn vị thi công.

UB/CP, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý đã cử một cán bộ chuyên trách làm công tác động viên, trực thuộc Ban Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện và chịu sự chỉ đạo về nghiệp vụ của Ban chỉ huy quân sự huyện. Nhiệm vụ của cán bộ chuyên trách làm công tác động viên được quy định như sau:

Một là, hướng dẫn phương pháp, hệ thống chỉ tiêu, biểu mẫu điều hòa, phối hợp quá trình lập kế hoạch động viên và tổng hợp các kế hoạch động viên trình lên cấp trên.

Hai là, kiểm tra, đôn đốc việc lập kế hoạch động viên quá trình thực hiện những nhiệm vụ cần thiết trong thời bình, cũng như kế hoạch sẵn sàng của các ngành, các cấp cơ sở khi chuyển sang thời chiến.

Ngoài ra, Thông tư 834 UB/CP còn quy định rõ yêu cầu về chế độ bảo đảm bí mật quốc gia (các tài liệu về công tác động viên phải được lưu giữ, bảo quản theo chế độ tuyệt mật). Cơ quan chuyên trách công tác động viên được thống nhất gọi là: *Phòng động viên* (ở cấp tỉnh, thành), *Phòng 1* và *Ban công tác động viên* (ở cấp huyện), với mật danh là CT1.

Ngày 1-1-1982, lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý được mở đầu bằng sự kiện chính trị vô cùng quan trọng là Chi bộ Ban chỉ huy

quân sự huyện đảo Phú Quý được thành lập, chịu sự lãnh đạo hai cấp là Đảng ủy quân sự tỉnh Thuận Hải và Thường vụ Huyện ủy Phú Quý. Đây là chi bộ của lực lượng vũ trang nhân dân, đóng quân trên quần đảo cách xa đất liền, làm công tác quân sự địa phương. Do đó, nhiệm vụ của chi bộ rất nặng nề và phức tạp, trong điều kiện quân số luôn biến động, (kể cả đội ngũ cán bộ chủ chốt). Đội ngũ hạ sĩ quan, chiến sĩ thực hiện nghĩa vụ quân sự từ 1981 về trước đều đã ra quân. Năm 1982, Ban chỉ huy quân sự huyện tiếp nhận hoàn toàn chiến sĩ mới. Trong khi đó đảng số của chi bộ chỉ có 6 đảng viên, trên tổng quân số lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo là 901 cán bộ, chiến sĩ, (tỷ lệ lãnh đạo chỉ chiếm 0,66%). Phần lớn cán bộ đảng viên đều được điều động từ đất liền ra đảo, hoặc từ miền Bắc vào. Do vậy, tư tưởng chưa thật ổn định; cộng thêm cơ sở vật chất của đơn vị quá nghèo nàn, thiếu thốn. Đó là những trở ngại lớn cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ¹. Song nhờ những chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo mạnh mẽ, kiên quyết của Đảng ủy quân sự tỉnh Thuận Hải và Thường vụ

1. Dẫn từ *Bản kiểm điểm đánh giá việc lãnh đạo của Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý thực hiện nhiệm vụ chính trị từ 1-1-1982 đến 4-1986*, (tài liệu lưu trữ tại Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý), tr.1-2.

Huyện ủy Phú Quý, công tác quân sự địa phương tuy rất mới mẻ đối với huyện đảo Phú Quý đã dần dần đi vào nề nếp. Cụ thể, ngày 2-1-1982, trong đợt đăng ký nghĩa vụ quân sự để xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân thường trực của huyện đã đạt chỉ tiêu do tỉnh giao, đáp ứng được yêu cầu xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân tại chỗ trong đội hình lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thuận Hải, trực tiếp làm nhiệm vụ của đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động sản xuất trong thời kỳ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế giúp nhân dân Campuchia.

Cùng sát cánh với lực lượng vũ trang thường trực, lực lượng dân quân có mặt trên các tàu đánh cá của tập đoàn đánh bắt hải sản của ngư dân, tàu vận tải của tỉnh, vừa làm nhiệm vụ sản xuất, vận chuyển, vừa cảnh giới, góp phần tích cực vào việc bảo vệ, quản lý biển đảo của Tổ quốc. Các tàu thuyền hoạt động trên vùng biển Phú Quý phần lớn được tổ chức thành các hải đoàn dân quân, tự vệ biển, được huấn luyện, trang bị vũ khí làm nhiệm vụ cảnh giới, tuần tra vùng biển đảo tiên tiêu. Phát huy thế mạnh của cuộc chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc tại quần đảo Phú Quý, lực lượng dân quân tự vệ huyện đã phối hợp với lực lượng vũ

trang nhân dân cấp trên, đứng chân làm nhiệm vụ trên đảo bắt giữ nhiều tàu thuyền nước ngoài xâm nhập trái phép hải phận, lãnh hải nước ta hay dân các nơi đến đảo làm ăn phi pháp, giữ vững trật tự, an ninh trên vùng biển đảo Phú Quý.

Trải qua thực tiễn hoạt động, lực lượng dân quân tự vệ huyện đảo Phú Quý đã có bước phát triển nhanh trong những năm (1979 - 1983), cụ thể: Năm 1979, lực lượng dân quân có 214 người, chiếm 3,14% tổng dân số huyện đảo; lực lượng tự vệ có 100 người, chiếm tỷ lệ 1,78% tổng số công nhân viên chức của huyện. Năm 1980, lực lượng dân quân có 436 người, chiếm 4,5% tổng dân số; lực lượng tự vệ có 120 người, chiếm 2,1% tổng số công nhân viên chức. Năm 1981, lực lượng dân quân có 481 người, chiếm 4,7% tổng dân số; lực lượng tự vệ có 221 người, chiếm 4,03% tổng số công nhân viên chức. Năm 1982, lực lượng dân quân có 660 người, chiếm 8,45% tổng dân số; lực lượng tự vệ có 241 người, chiếm 8,6% tổng số công nhân viên chức. Năm 1983, lực lượng dân quân có 779 người, chiếm 9,24% tổng dân số; lực lượng tự vệ có 239 người, chiếm 8,5% tổng số công nhân viên chức.

Năm 1982, trong đời sống chính trị của người dân Việt Nam nói chung và người dân Thuận Hải

nói riêng đã diễn ra nhiều sự kiện quan trọng. Một trong những sự kiện quan trọng nhất là Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, quyết định con đường đi lên của đất nước trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn cả về kinh tế cũng như xã hội và quốc phòng - an ninh. Đặc biệt, khi quân dân cả nước phải đối mặt với sự chống phá điên cuồng của các thế lực phản động quốc tế và các nước đế quốc đối với Việt Nam.

Đứng trước tình hình khó khăn trên, ngay những năm đầu của thập niên 80, Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải đã ra Chỉ thị số 14/CT/UB/TH, ngày 9-5-1982, về việc tăng cường củng cố lực lượng tự vệ, bảo vệ các cơ quan an toàn tuyệt đối. Chỉ thị yêu cầu Ủy ban nhân dân các huyện, thị khẩn trương triệu tập thủ trưởng, chỉ huy lực lượng tự vệ các cơ quan để rà soát lại tình hình tổ chức, nhằm củng cố lực lượng tự vệ cơ quan. Trên cơ sở đó lập kế hoạch, phương án canh gác, tuần tra; phân công cụ thể trong công tác trực chỉ huy, bảo vệ nghiêm ngặt cơ quan, đơn vị, nhà máy, công xưởng trên huyện đảo.

Song song với công tác tăng cường, củng cố lực lượng tự vệ nhân dân vùng biển đảo, ngày 22-7-1982, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải ra Chỉ

thị số 54/CT, về công tác chính trị gọi thanh niên nhập ngũ đợt II năm 1982 và tiếp tục giải quyết số quân nhân đào ngũ từ năm 1981 trở về trước, cộng số quân nhân đào ngũ năm 1982, theo tinh thần Nghị định số 197/HDBT, ngày 26-12-1981 của Hội đồng Bộ trưởng và Chỉ thị số 162/CTTM, ngày 26-12-1981 của Bộ Tổng Tham mưu Bộ Quốc phòng về việc gọi thanh niên nhập ngũ và tiếp tục giải quyết quân nhân đào ngũ. Trong phần đánh giá về công tác gọi thanh niên nhập ngũ, cả ba xã Long Hải, Ngũ Phụng, Tam Thanh của huyện đảo Phú Quý đều nằm trong tốp 50 trên tổng số 143 xã của toàn tỉnh Thuận Hải được đánh giá là đạt và vượt chỉ tiêu, “là những xã tổ chức giáo dục tốt nhất, lãnh đạo có quyết tâm cao nhất, các đoàn thể phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nên đã tạo ra bước chuyển biến mới trong đợt I gọi thanh niên nhập ngũ”¹.

Chấp hành chỉ thị số 58/CT của Bộ Tư lệnh Quân khu 5, ngày 5-10-1982, Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải gửi các đơn vị, địa phương trực thuộc tỉnh Bản hướng dẫn về công tác tuyên truyền, cổ

1. Dẫn từ *Chỉ thị số 54/CT, ngày 22-7-1982, của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải về công tác chính trị gọi thanh niên nhập ngũ đợt II năm 1982 và tiếp tục giải quyết quân nhân đào ngũ năm 1981, trở về trước và số quân nhân đào ngũ năm 1982* (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

động cho Hội thao quốc phòng năm 1982. Với nhận thức hội thao Quốc phòng mang tính chất toàn dân rộng rãi, thu hút đại đa số lực lượng thanh niên, nòng cốt là lực lượng vũ trang nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện đảo Phú Quý đã chỉ đạo Ban chỉ huy quân sự huyện tổ chức tuyên truyền, cổ động; đồng thời, tuyển chọn trong lực lượng vũ trang nhân dân thường trực, lực lượng dân quân tự vệ, bộ đội biên phòng, công an và thanh niên những cá nhân có thành tích tốt về ba môn quân sự phối hợp, các môn điền kinh, thông tin tiếp sức, bóng chuyền, thể thao văn hóa... Đặc biệt, đầu tư cho môn lợi thế của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo là bơi lội để thành lập đoàn vận động viên của huyện tham gia Hội thao Quốc phòng năm 1982, với mục tiêu trên hết là cổ vũ tinh thần rèn luyện thể chất, kỹ chiến thuật cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo. Sau nữa là học hỏi kinh nghiệm huấn luyện, thi đấu của các đơn vị bạn trong toàn tỉnh; đồng thời, là phong trào thi đua thiết thực chào mừng Đại hội tỉnh Đảng bộ Thuận Hải vòng 2 (lần thứ III) và hưởng ứng phong trào “Ngày hội truyền thống Tuổi trẻ bảo vệ Tổ quốc”, với khẩu hiệu: “Đoàn kết tốt, kỷ luật nghiêm, hiệp đồng chặt chẽ, an toàn tuyệt đối, hội thao thắng lợi!”.

Nhằm đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết của Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ nhất, nhiệm kỳ (1981 - 1983), từ ngày 23-12-1982, đến ngày 1-1-1983, Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ II (nhiệm kỳ 1983 - 1985) đã được tổ chức trọng thể. Trong báo cáo chính trị trình bày tại Đại hội, phần công tác quân sự địa phương đã được Đảng bộ đánh giá theo quan điểm: “Công tác quân sự địa phương ngày càng đòi hỏi phải kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng với kinh tế, gắn công tác quân sự địa phương với mọi hoạt động của địa phương; bám sát nhiệm vụ xây dựng kinh tế của địa phương để tiến hành công tác quân sự địa phương một cách thích hợp. Từ cấp huyện xuống cấp xã và từng cơ quan, ban ngành phải căn cứ vào phương án phòng thủ cơ bản của toàn huyện mà xác định những vùng và những hướng quan trọng có liên quan đến kế hoạch phòng thủ chung. Từ đó xác định phương hướng kết hợp kinh tế với quốc phòng và quốc phòng với kinh tế trong quy hoạch tổng thể của địa bàn huyện đảo, kết hợp lao động với tiềm lực đất đai, ngư nghiệp; giữa phương tiện đánh bắt với lao động để làm chủ cả về kinh tế và quốc phòng. Đồng thời, huyện đã thực hiện phân bổ lại lực lượng sản xuất, lao động và dân cư trên địa bàn của ba xã, nhằm tạo điều kiện phát triển

kinh tế, vừa tạo thế, tạo lực cho chiến tranh nhân dân địa phương; vừa kết hợp việc bố trí các cơ sở sản xuất, đời sống, tạo ra tiềm lực hậu cần tại chỗ, cũng như khả năng cơ động của lực lượng vũ trang nhân dân thường trực và hệ thống bảo đảm chỉ huy chiến đấu”¹.

Nghị quyết Đảng bộ huyện cũng cũng xác định nguyên tắc cơ bản trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân là phải luôn kết hợp với xây dựng thế trận an ninh nhân dân, kiên quyết đánh bại kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù; đồng thời, bảo đảm cho địa bàn luôn luôn sẵn sàng có đủ sức mạnh để đánh thắng mọi kẻ thù, dù trong bất cứ tình huống, hình thức nào. Để đối phó một cách hiệu quả với kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù, lực lượng vũ trang nhân dân tại chỗ có vai trò rất quan trọng, đặc biệt là vai trò chủ công của lực lượng vũ trang nhân dân địa phương. Trong đó, thế chủ động của lực lượng vũ trang nhân dân địa phương, nhất là lực lượng vũ trang nhân dân cấp cơ sở có ý nghĩa quyết định. Do đó, mỗi cấp cơ sở xã nhất thiết phải xây dựng đồng bộ cả kế

1. *Nghị quyết số 04/BC, ngày 10-4-1984, về kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng (1975 - 1983) của huyện đảo Phú Quý*, tr.14 (tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy).

hoạch chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù và kế hoạch tác chiến chống chiến tranh xâm lược, cụ thể là chống kẻ thù đổ bộ tấn công vào địa bàn huyện đảo.

Từ những phân tích, đánh giá trên, Đảng bộ xác định mục tiêu “xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân địa phương phải có đủ sức mạnh để bảo vệ huyện đảo, bảo vệ Tổ quốc là nhiệm vụ chính trị hàng đầu”, bởi nó mang đầy đủ tính chất phức tạp, khẩn trương. Do đó, đặt ra yêu cầu trước mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trong xây dựng, củng cố đơn vị; cũng như trong quản lý, giáo dục, huấn luyện, lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm. Để làm tròn nhiệm vụ trên, đòi hỏi các lực lượng vũ trang nhân dân địa phương phải được xây dựng theo tiêu chí: “Cách mạng, có chất lượng cao, có ý chí quyết chiến quyết thắng sắt đá, có kỷ luật nghiêm minh, chặt chẽ; có tác phong nghiêm túc, có trình độ kỹ chiến thuật giỏi”¹. Trên cơ sở của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, phải: xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân theo quan điểm chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân; có quân chủ lực và bộ đội địa phương có cơ cấu cân đối và đồng bộ giữa lực lượng thường

1. Dẫn theo *Nghị quyết số 04/BC* (tài liệu đã dẫn), tr.14

trực và lực lượng hậu bị, có số lượng cần thiết và chất lượng ngày càng cao. Phải hết sức coi trọng lực lượng dân quân tự vệ; cần phải giải quyết đúng đắn yêu cầu giữa số lượng và chất lượng. Phải xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân huyện toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức, trang bị, huấn luyện trình độ sẵn sàng chiến đấu và chăm lo đời sống cho các lực lượng vũ trang nhân dân.

Đối với công tác quân sự địa phương của huyện đảo Phú Quý, trước mắt cần rà soát lại toàn bộ lý lịch của bộ đội, làm cơ sở cho công tác tổ chức biên chế để chuẩn bị cho công tác huấn luyện về chiến thuật năm 1984. Riêng lực lượng dân quân tự vệ huấn luyện về chiến thuật phòng ngự cấp đại đội (trong 1985); huấn luyện chiến thuật đánh địch trên biển và chiến thuật binh chủng hợp thành (với pháo 105mm, 37mm, cối 82mm) cho lực lượng dân quân biển. Đồng thời, tổ chức diễn tập hiệp đồng giữa xã với cụm. Rút kinh nghiệm các đợt huấn luyện ô ạt những năm trước đó, nay tổ chức diễn tập theo phương án hiệp đồng cho lực lượng vũ trang nhân dân thường trực của huyện với các đơn vị cấp trên như: Đoàn 475 của tỉnh Thuận Hải, Đồn 754 Công an vũ trang (lúc này đổi phiên hiệu là Đồn 464 bộ đội biên phòng, thuộc Bộ Quốc phòng),

lực lượng Hải quân (Bộ Quốc phòng) và Công an (Bộ Nội vụ), theo quan điểm: Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc (chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc) là chiến tranh liên minh của hệ thống cách mạng; là chiến tranh nhân dân do dân thực hiện trên nền tảng truyền thống “toàn dân đánh giặc”, lấy lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt, kết hợp giữa phương thức chiến tranh nhân dân địa phương với phương thức chiến đấu binh chủng hợp thành của chủ lực. Đó không chỉ là nội dung cơ bản theo quan điểm tư tưởng của Đảng ta về tiến hành chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, mà còn là nội dung chính yếu hay một trong những quy luật để lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo thực hiện làm chủ và tiến công, phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang nhân dân tại chỗ giành thắng lợi trong chiến tranh nhân dân bảo vệ quần đảo tiền tiêu của Tổ quốc ở cực Nam Trung Bộ. Trước mắt, đối với hai xã Long Hải và Ngũ Phụng phải khẩn trương củng cố đội ngũ cán bộ xã, đội sao cho có đủ biên chế 4 thành viên. Riêng xã Tam Thanh phải nhanh chóng tổ chức biên chế và cho ra mắt đại đội dân quân tập trung của xã làm điểm; trên cơ sở đó tiến tới xây dựng đại đội dân quân tập trung của hai xã Long Hải và Ngũ Phụng.

Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ II cũng đồng thời xác định ba nhiệm vụ chính của công tác quốc phòng huyện đảo trong nhiệm kỳ (1983 - 1985), bao gồm:

Một là, động viên sức mạnh tổng hợp của hệ thống chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, hiệp đồng chặt chẽ giữa lực lượng vũ trang nhân dân với các lực lượng an ninh, các ngành kinh tế xã hội, các đoàn thể, các đơn vị của Trung ương và của tỉnh đứng chân làm nhiệm vụ trên địa bàn huyện đảo, đều phải đặt dưới sự lãnh đạo tập chung, thống nhất giữa các cấp ủy Đảng, kiên quyết đánh thắng kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù; đồng thời, ra sức đẩy mạnh việc hoàn chỉnh cơ bản công tác chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu, tổ chức phòng thủ trên địa bàn toàn huyện ngày càng vững chắc, chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, đề cao cảnh giác, đánh thắng chiến tranh xâm lược của kẻ thù ngay từ trận đầu và ngay trên tuyến đầu.

Hai là, khẩn trương nâng cao chất lượng các lực lượng vũ trang nhân dân, phấn đấu xây dựng lực lượng vũ trang thường trực của huyện theo hướng cách mạng, từng bước chính quy và hiện đại, với

chất lượng cao, toàn diện và đồng bộ, nâng cao chất lượng dân quân tự vệ đủ sức làm nòng cốt bảo vệ địa phương; củng cố bộ đội biên phòng để bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ rộng khắp, mạnh mẽ, bảo đảm tin cậy về chính trị; xúc tiến xây dựng và phát triển lực lượng dự bị. Riêng lực lượng dự bị năm 1984, bảo đảm quân số từ 120 - 130 người, để bổ sung quân số cho Đoàn 475.

Ba là, tăng cường củng cố quốc phòng toàn dân vững mạnh, gắn chặt với xây dựng nền kinh tế, xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh và phát triển khoa học, trên cơ sở phát huy thế mạnh kinh tế của huyện là khai thác, đánh bắt, chế biến và xuất khẩu hải sản, kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế; giữa sản xuất và bảo vệ sản xuất trong xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân địa phương với quan điểm cơ bản là xây dựng thế bố trí chiến lược, cùng hệ thống phòng thủ kiên cố gồm nhiều tuyến, nhiều tầng, sao cho mỗi xã, mỗi cơ quan là một trận địa chiến đấu; cả huyện đảo là một pháo đài kiên cố bảo vệ quần đảo, với vị trí của một huyện đảo tiên tiêu trong hệ thống phòng thủ chung của tỉnh Thuận Hải và Quân khu 5. Trước mắt, cần tranh thủ thời gian triển khai kế hoạch nạo vét, sửa

chữa lại hệ thống hầm hào cũ, bảo đảm chiến đấu, đề phòng địch tập kích. Một mặt phải tổ chức phòng thủ dân sự thông qua công tác khẩn trương phát động sâu rộng trong nhân dân, sao cho mỗi gia đình xây dựng được từ một đến hai hầm trú ẩn.

Trên cơ sở xác định nhiệm vụ cơ bản trong nhiệm kỳ (1983 - 1985), Đảng bộ huyện đảo Phú Quý quyết định lấy xã Long Hải làm thí điểm về nhiệm vụ xây dựng cụm chiến đấu liên hoàn của huyện. Trong đó, phân công Ban chỉ huy quân sự huyện là đơn vị giữ vai trò chủ trì, chịu trách nhiệm trước Thường vụ Huyện ủy; Phòng Công an huyện phối hợp với các đơn vị cấp trên như Đoàn 475, Đồn biên phòng 464 trực tiếp giúp Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Long Hải lập phương án phòng thủ, tác chiến nhanh trên địa bàn xã.

Song song với công tác quốc phòng - an ninh, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác Đảng - công tác chính trị đối với lực lượng vũ trang nhân dân, ra sức củng cố tổ chức Đảng trong lực lượng vũ trang nhân dân và trong lực lượng dân quân tự vệ; phấn đấu trong những năm (1983 - 1985), toàn Đảng bộ không có chi bộ yếu kém. Đối với một Đảng bộ chưa đầy 10 năm tuổi như Phú Quý thì mục tiêu phấn đấu trên

đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu rất cao về mọi mặt của Đảng bộ và quân dân huyện đảo.

Sau một tuần làm việc khẩn trương, nghiêm túc và đầy trách nhiệm, Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ II đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II gồm 11 ủy viên, do đồng chí Nguyễn Đức Châu làm Bí thư. Trong Ban Chấp hành Đảng bộ có đồng chí Trương Văn Lai - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện được bầu làm Huyện ủy viên.

Báo cáo chính trị của Đảng bộ đã xác định nhiệm vụ cụ thể của quân dân huyện đảo trong “công tác an ninh - quốc phòng hiện nay là chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù, chấm dứt tình trạng vượt biên trái phép ra nước ngoài và chống biệt kích xâm nhập biển đảo. Khẳng định Phú Quý là một trong những đảo tiền tiêu của Tổ quốc, cho nên lực lượng an ninh nhân dân được xây dựng đến từng tổ sản xuất, vừa tổ chức xây dựng phòng tuyến chiến đấu đủ sức bảo vệ biển đảo”¹.

Đi đôi với việc xác định nhiệm vụ quốc phòng, Đảng bộ còn phát động rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân huyện đảo phong trào “*Thanh niên bảo*

1. Dẫn từ sách *Phú Quý những chặng đường lịch sử*, (tài liệu đã dẫn), tr.111-112.

vệ *Tổ quốc*"; động viên hàng trăm thanh niên lên đường nhập ngũ, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ chiếm 7,2% tổng dân số huyện đảo. Kết hợp với phong trào "*Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc*" được phát động sâu rộng trong nhân dân, toàn huyện đã xây dựng được 69 tổ an ninh nhân dân phối hợp cùng lực lượng vũ trang nhân dân thường trực của huyện và lực lượng vũ trang nhân dân cấp trên đứng chân làm nhiệm vụ trên huyện đảo, tiến hành truy bắt 125 vụ vượt biển trái phép (trong đó, có 54 vụ của các đối tượng từ nhiều địa phương khác đến). Đặc biệt, qua quá trình khai thác và tố cáo, cung cấp thông tin của nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân cùng an ninh đã phá vỡ tổ chức phản động gồm 20 tên, do tên Thích Chơn Tâm - một đối tượng phản động đội lột người tu hành, cùng tên Phi - nguyên phó công an xã Ngũ Phụng (đã bị biến chất) cầm đầu. Nhờ những nỗ lực của cán bộ, quần dân trên đảo, những năm (1975 - 1983), tình hình an ninh chính trị và an toàn xã hội trên địa bàn huyện đảo Phú Quý được giữ vững trong bối cảnh địa phương, đất nước, khu vực và thế giới diễn biến phức tạp và biến động sâu sắc.

Ngày 8-5-1983, nhằm kiện toàn và tăng cường đội ngũ cán bộ lãnh đạo cho Ban chỉ huy quân

sự huyện, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý đã ra Quyết định số 124/QĐ/TV, tạm thời chỉ định Đại úy Nguyễn Ngọc Ân - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện, Ủy viên Thường vụ Huyện ủy Phú Quý làm Bí thư Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện, thay đồng chí Trương Văn Lai - nguyên Huyện ủy viên, nguyên Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện, chuyển công tác về Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải.

Đầu năm 1984, lần đầu tiên Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác quân sự địa phương trong 8 năm (1975 - 1983), vừa xác định phương hướng hoạt động quốc phòng cụ thể đến 1985. Trong đó, cơ bản nhất là xác định tính chất phức tạp của địa bàn huyện đảo, kẻ thù có thể xâm nhập bằng nhiều hình thức. Do đó, công tác quốc phòng trước hết phải chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; trồng rừng phòng hộ trên đảo; ứng dụng những thành tựu, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào công tác huấn luyện kỹ - chiến thuật cho bộ đội địa phương; xây dựng kế hoạch hiệp đồng tác chiến chặt chẽ giữa các lực lượng vũ trang nhân dân cấp trên,

đứng chân làm nhiệm vụ trên địa bàn huyện đảo. Đặc biệt, là hiệp đồng chặt chẽ với Đoàn 475 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải trong các lĩnh vực tác chiến, huấn luyện quân sự cho quân dự bị động viên, lực lượng dân quân tự vệ và xây dựng tuyến phòng thủ bảo vệ huyện đảo.

Nhằm đánh bại một bước quan trọng kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trước mắt lực lượng dân quân huyện đảo phải tăng cường công tác phát động quần chúng nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, không ngừng nêu cao ý thức và trình độ sẵn sàng chiến đấu; đồng thời, phát động phong trào phòng chống mọi âm mưu thủ đoạn hoạt động của kẻ thù, không để xảy ra vụ việc xâm hại đến tính mạng của nhân dân, tài sản của nhà nước cũng như của cải mọi công dân; tích cực chủ động đánh thắng kẻ thù trong mọi tình huống. Đặc biệt, với vị trí đảo tiền tiêu của Tổ quốc, phải kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ xây dựng tuyến phòng thủ huyện đảo với củng cố quan hệ sản xuất nghề cá, phát động quần chúng làm trong sạch lực lượng lao động biển, trong sạch địa bàn; ngăn chặn, phòng chống và bắt gọn các toán vượt biển trái phép, cũng như các vụ xâm nhập địa bàn; bảo vệ an toàn tuyệt

đối các mục tiêu quan trọng, các cơ quan Đảng, chính quyền; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tích cực xây dựng nội bộ trong sạch, vững mạnh, củng cố vững chắc trận địa tư tưởng xã hội chủ nghĩa; chủ động ngăn chặn và đấu tranh sắc bén với mọi biểu hiện, cũng như luận điệu chiến tranh tâm lý của kẻ thù; tăng cường chống chiến tranh gián điệp; kiên quyết không để kẻ thù lọt vào nội bộ, mạnh dạn đưa những người không đủ tiêu chuẩn chính trị hay những kẻ thoái hóa biến chất ra khỏi các tổ chức đoàn thể cách mạng, các ban chủ nhiệm hợp tác xã và các tập đoàn sản xuất, đánh bắt hải sản.

Thực hiện nhiệm vụ chiến lược của Đảng và Nhà nước, nhằm ra sức củng cố nền quốc phòng toàn dân, động viên sức người, sức của toàn dân tham gia bảo vệ Tổ quốc, quân dân huyện đảo Phú Quý xác định những nhiệm vụ trọng yếu của mình trong nhiệm kỳ (1983-1985), bao gồm:

Một là, xây dựng tiềm lực của nền quốc phòng toàn dân. Trước hết, là xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần; đặc biệt là xây dựng thế trận lòng dân.

Hai là, xây dựng tiềm lực kinh tế, khoa học kỹ thuật. Trước hết, là ra sức khai thác, phát huy thế mạnh của lao động, đất đai, ngành nghề, coi

trọng phát triển kinh tế gắn liền với củng cố quốc phòng.

Ba là, xây dựng tiềm lực quân sự. Trước hết, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xúc tiến xây dựng lực lượng dự bị động viên đáp ứng mọi yêu cầu, phương án của huyện và chỉ lệnh của Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh trong các tình huống chiến tranh, bảo đảm chất lượng và khả năng huy động nhanh chóng; tiếp tục hoàn chỉnh kế hoạch tác chiến phòng thủ của huyện, xã, cũng như các đơn vị, cơ quan, xí nghiệp; duy trì thành nề nếp chỉ lệnh sẵn sàng chiến đấu; xây dựng tuyến phòng thủ xung quanh đảo với hệ thống các công trình chiến đấu, hầm chỉ huy, công sự hỏa lực, hầm thương binh, hầm kho và hệ thống giếng nước ngầm. Xây dựng tiềm lực quân sự đồng nghĩa với nhiệm vụ nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân địa phương; xúc tiến xây dựng lực lượng dự bị động viên.

Bốn là, xây dựng thế trận phòng thủ đảo. Trước hết, là xây dựng kế hoạch phòng thủ chung của huyện và các xã; tiếp tục làm trong sạch địa bàn, kiên quyết đưa các đối tượng chính trị vào đất liền và không để họ hành nghề trên biển. Những đối tượng cư trú bất hợp pháp phải được đưa ra khỏi

đảo. Đồn biên phòng 464 phối hợp với Đồn biên phòng Phan Thiết kiểm soát chặt chẽ lượng người (không có hộ khẩu ở đảo) từ đất liền đi ra huyện đảo. Xây dựng thế trận phòng thủ gắn liền với khái niệm cơ bản là xây dựng làng xã chiến đấu, cụm chiến đấu liên hoàn, đi đôi với tổ chức sản xuất đánh bắt hải sản, với ba tuyến (khơi, lộng, bờ) để xây dựng lực lượng dân quân tự vệ.

Năm 1984, Huyện ủy chỉ đạo lấy hợp tác xã vận tải làm cơ sở để tổ chức thành các hải đội dân quân tự vệ, được trang bị vũ khí, làm lực lượng cơ động trên biển. Bước đầu mỗi hải đội có thể chọn một số tự vệ tin cậy, cộng với khoảng 4 đến 6 chiến sĩ của bộ đội địa phương và bộ đội biên phòng, đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của Ban chỉ huy thống nhất. Khi lực lượng dân quân tự vệ có thể đảm đương được vai trò của lực lượng cơ động trên biển thì lực lượng bộ đội địa phương và bộ đội biên phòng sẽ rút về đảo.

Năm là, kết hợp kinh tế với quốc phòng, phát động phong trào toàn dân trồng cây phòng hộ gồm hai tuyến (núp và trong), do Ban chỉ huy quân sự huyện phụ trách. Sau khi tiến hành khảo sát thực địa, phân chia các khu đất trồng cây, quân dân huyện đảo Phú Quý đã tiến hành trồng phi lao trên

tuyến núp, trồng dừa, đào ở tuyến trong. Riêng bờ biển xã Long Hải được nghiên cứu trồng cây chắn cát và che phủ mặt đất. Mặt khác, phải kiểm tra lại các con đường cũ bảo đảm cho hỏa lực (pháo) cơ động được.

Sáu là, tổ chức mạng lưới nắm địch chặt chẽ từ xa, thông qua mạng lưới an ninh nhân dân, cơ sở mật của dân quân tự vệ cả trên biển và trên bờ để theo dõi, giám sát những đối tượng nghi vấn, khống chế không để chúng ngóc đầu dậy hoạt động phá hoại. Hai cơ quan Ban chỉ huy quân sự huyện và Phòng Công an huyện thông qua phương án hiệp đồng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù.

Bảy là, tích cực xây dựng hậu phương lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh.

Tháng 8-1984, chi ủy Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện có sự thay đổi: Đồng chí Vũ Đình Ấp - Phó Bí thư chi bộ được chỉ định làm Bí thư chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện¹.

Ngày 10-9-1984, nhằm lãnh đạo tổ chức Hội thao Quốc phòng năm 1984, đạt kết quả tốt, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 58/QĐ, về

1. Quyết định số 48/QĐ/TV của Thường vụ Huyện ủy Phú Quý.

việc thành lập Ban lãnh đạo triển khai tổ chức Hội thao Quốc phòng năm 1984, gồm 15 thành viên, do đồng chí Ngô Lụa - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện làm trưởng ban; đồng chí Nguyễn Ngọc Ẩn - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện làm Phó trưởng ban. Trong bản “Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng năm 1984” của Ủy ban nhân dân huyện đảo Phú Quý đã tổng kết: “Huyện đã tổ chức thành công Hội thao quốc phòng năm 1984, các đơn vị đều tham gia với tỷ lệ cao, so với năm 1983, tỷ lệ tham gia của các đơn vị tăng 30%”¹. Bản báo cáo đánh giá: “Công tác quốc phòng 1984, của huyện đảo Phú Quý đã được tăng cường và giữ vững. Trong đó, huyện đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, phát triển lực lượng, với tổng số dân quân tự vệ của toàn huyện có 1.253 người, (với 224 dân quân tự vệ nữ). So với năm 1983, lực lượng dân quân tự vệ huyện đảo tăng 13%. Riêng lực lượng dân quân địa phương có 899 người (có 129 nữ), chiếm tỷ lệ 8,19% tổng số dân của đảo. Lực lượng dân quân tự vệ của huyện đã được phân bổ một cách hợp lý, với

1. Dẫn từ *Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 1984, của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quý*, tr.11, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy).

669 dân quân tự vệ trên bờ và 484 dân quân tự vệ trên biển. Đặc biệt, vai trò quan trọng của Đoàn 475 trong công tác tổ chức huấn luyện cho 834 dân quân tự vệ, (trong đó có 638 dân quân tự vệ chiến đấu, 141 dân quân tự vệ phục vụ chiến đấu). Tỷ lệ dân quân tự vệ do Đoàn 475 và Ban chỉ huy quân sự huyện huấn luyện chiếm 66,56% tổng quân số. Trong huấn luyện đã có sự phân chia biên chế hợp lý giữa lực lượng chiến đấu với phục vụ chiến đấu. Tính đến cuối năm 1984, toàn huyện có 15 khẩu đội súng các loại, (so với 1983, tăng 11 khẩu đội). Nhìn chung công tác quân sự địa phương của huyện đã được tăng cường, trình độ tác chiến - kỹ thuật và hiệp đồng chiến đấu được nâng lên rõ rệt. Tuy nhiên, sự quan tâm đối với công tác bồi dưỡng lực lượng còn hạn chế, nhất là tỷ lệ đảng viên, đoàn viên trong lực lượng dân quân tự vệ còn thấp. Riêng trong lực lượng dân quân khối địa phương, tỷ lệ đảng, đoàn viên chỉ chiếm 5% quân số¹. Công tác sẵn sàng chiến đấu có mặt chưa cao, có lúc, có nơi còn mất cảnh giác. Việc đầu tư nâng cấp, sửa chữa hệ thống hầm hào (được xây dựng từ 1979, đều hư hỏng) chưa được chú trọng đầu tư. Trên địa

1. Dẫn từ Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội... (tài liệu đã dẫn), tr.10.

bàn huyện chỉ còn 17 hầm xây bằng đá quánh còn sử dụng được”¹. Rõ ràng thực tế trên chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ huyện đảo tiên tiêu của cực Nam Trung Bộ.

Trước những bất cập của lực lượng dân quân tự vệ tỉnh Thuận Hải nói chung và dân quân tự vệ các huyện thị ven biển nói riêng, ngày 21-3-1985, Phòng Tham mưu của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải quyết định tổ chức lớp tập huấn cho cán bộ dân quân tự vệ các địa phương ven biển². Theo thông báo triệu tập của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Huyện đội Phú Quý đã cử một trợ lý huấn luyện, một trợ lý dân quân, ba xã đội phó và chủ nhiệm hợp tác xã đánh bắt hải sản tham gia lớp tập huấn từ ngày 15-4 đến 23-4-1985.

Cùng thời điểm tháng 3-1985, Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý đã tiến hành Đại hội nhiệm kỳ (1984 - 1985), nhằm đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết của chi bộ trong năm 1984

1. Dẫn từ *Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội...* (tài liệu đã dẫn), tr.10.

2. Trích từ *Thông báo số 73/TM-2, ngày 21-3-1985, của Phòng Tham mưu Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải, về triệu tập lớp tập huấn cán bộ dân quân tự vệ các huyện, thị ven biển*, (tài liệu lưu tại Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý).

và bầu ra chi ủy mới. Căn cứ vào Biên bản bầu cử của Đại hội chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện ngày 25-3-1985, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý đã ra Quyết định chuẩn y công nhận đồng chí Vũ Đình Ấp - làm Bí thư chi bộ Huyện đội¹.

Ngay sau Đại hội chi bộ thành công, chi ủy đã khẩn trương triển khai nghị quyết về sẵn sàng chiến đấu, chống vượt biên trái phép, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn. Trong 4 tháng đầu năm 1985, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý đã hiệp đồng chặt chẽ với Đoàn 475 vây bắt và phá được 4 vụ vượt biên trái phép; đồng thời tổ chức trang bị vũ khí cho lực lượng dân quân biển. Trong công tác xây dựng đơn vị, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân địa phương, trong nhiệm kỳ qua (tuy chưa năm nào đơn vị hoàn chỉnh đủ biên chế), song nhờ nỗ lực và quyết tâm cao, bảo đảm sự lãnh đạo chặt chẽ, thống nhất trong cấp ủy nên đơn vị đã hoàn thành nhiệm vụ chính trị. Cụ thể, từ giữa năm 1985, đến đầu 1986, chi bộ luôn bám sát các nghị quyết của Đảng ủy quân sự tỉnh Thuận Hải và Thường vụ Huyện ủy Phú Quý, bám sát hai nhiệm vụ chiến lược của Đảng về xây

1. *Quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý, ngày 15-4-1985, (tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy).*

dựng lực lượng dân quân tự vệ; nhờ đó, lực lượng vũ trang địa phương huyện đảo đã có bước phát triển mới qua những số liệu¹: Nếu như năm 1982, tổng quân số của lực lượng vũ trang địa phương huyện là 901 người, thì trong đó lực lượng dân quân chiếm 660 người, lực lượng tự vệ có 241 người. Năm 1983, tổng quân số lực lượng vũ trang địa phương huyện là 1063 người, trong đó lực lượng dân quân có 779 người, lực lượng tự vệ có 284 người. Đến năm 1984, tổng quân số lực lượng vũ trang địa phương huyện là 1.241 người, trong đó lực lượng dân quân có 889 người, lực lượng tự vệ có 354 người. Như vậy, qua so sánh số liệu ba năm (1982 - 1984) cho thấy lực lượng vũ trang địa phương huyện đảo Phú Quý không chỉ tăng về số lượng, mà cả về chất lượng. Những số liệu trên đánh dấu bước trưởng thành nhanh chóng của lực lượng vũ trang địa phương Phú Quý sau 10 năm hình thành, xây dựng và phát triển, trong điều kiện vô cùng khó khăn của đất nước đang đứng bên bờ vực thẳm của sự suy thoái về kinh tế và phải đối mặt với kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù.

1. Dẫn từ bản *Kiểm điểm đánh giá về lãnh đạo và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Chi bộ cơ quan quân sự huyện đảo Phú Quý từ 1-1982 đến 4-1986*, (tài liệu lưu trữ tại Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý), tr.4.

Sau khi có các nghị quyết số 6, 7, 8, 9 của Chính phủ về giá - lương - tiền, đơn vị đã triển khai cho bộ đội học tập, nhằm quán triệt, thực hiện nghiêm túc. Đặc biệt, từ thời điểm đầu năm 1985, trở về trước, thấy được khó khăn chung của Đảng và Nhà nước, đơn vị đã bàn bạc, đề ra những biện pháp cụ thể, nhằm cải thiện một bước đời sống của bộ đội, thông qua phát động phong trào tăng gia, tự túc một phần thực phẩm, đưa vào bữa ăn hằng ngày, bảo đảm cho bộ đội có đủ sức khỏe công tác, học tập và lao động; đồng thời, giảm bớt một phần chi phí ngân sách cho Nhà nước. Có được những tiến bộ trên, nhờ chỉ bộ Ban chỉ huy quân sự huyện coi trọng công tác xây dựng Đảng; coi đó là một trong những công tác cấp bách và phải tiến hành thường xuyên. Trong điều kiện cụ thể của đơn vị luôn phải phân tán lực lượng để thực hiện nhiệm vụ chính trị, có thời điểm chỉ còn hai đảng viên thường trực tại Sở chỉ huy của Ban chỉ huy quân sự huyện, nhưng đơn vị vẫn giữ được nền nếp sinh hoạt, bảo đảm thống nhất về lãnh đạo, bám sát các nghị quyết của cấp trên, đề ra phương hướng, nhiệm vụ cụ thể của đơn vị trong nhiệm kỳ tiếp theo. Tuy nhiên, do năng lực lãnh đạo, quản lý của một số cán bộ, sĩ quan còn hạn chế; dẫn đến sự thống nhất hành động trong

công tác có mức độ; việc quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ còn yếu; công tác Đảng - công tác chính trị cũng như công tác kiểm tra, kiểm soát cán bộ chưa thực hiện thành nền nếp... Những bất cập trên đều ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Nhằm nhanh chóng khắc phục những bất cập trong lãnh đạo trực tiếp lực lượng vũ trang nhân dân huyện thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ huyện đảo tiên tiêu và tiến tới Đại hội Huyện Đảng bộ Phú Quý lần thứ III, ngày 21-5-1986, Đại hội chi bộ Huyện đội Phú Quý đã được khai mạc, nhằm đánh giá kết quả thực hiện những nghị quyết của chi bộ trong nhiệm kỳ (1984 - 1985), đồng thời đề ra phương hướng nhiệm vụ những năm (1986 - 1987) và bầu ra chi ủy mới. Căn cứ vào kết quả Đại hội chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện, ngày 10-6-1986, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý đã ký Quyết định số 05/QĐ/TV, chuẩn y công nhận đồng chí Nguyễn Xuân Bình làm Bí thư chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện¹.

1. Theo Quyết định số 05/QĐ/TV, ngày 10-6-1986, của Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý, về việc chuẩn y công nhận cấp ủy mới. (Tài liệu lưu trữ tại Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý).

Sau khi các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ huyện tiến hành đại hội các chi bộ, từ ngày 19-9-1986 đến ngày 21-9-1986, đã diễn ra Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ III. Tham dự Đại hội có 81 đảng viên đến từ 12 chi bộ trực thuộc. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết của Đảng bộ trong nhiệm kỳ (1983 - 1985), đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ (1986 - 1988) và bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ mới. Trong báo cáo chính trị của Đảng bộ, phần công tác quốc phòng được đánh giá: “Theo đường lối quân sự của Đảng và Nghị quyết 20/NQ của Ủy ban Quốc phòng về xây dựng, bảo vệ biển đảo, trước tình hình phức tạp hiện nay của đất nước và khó khăn riêng của huyện đảo, Đảng bộ Phú Quý luôn vững vàng, kiên định, xây dựng được quyết tâm chống địch và đánh địch; kịp thời lãnh đạo, động viên quân dân huyện đảo tập trung mọi khả năng, sức lực của mình, ra sức xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, do đó đã thu được một số kết quả đáng kể”¹. Cụ thể: “Công tác quốc phòng được đẩy mạnh. Toàn huyện

1. Theo dự thảo Báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ III và phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm (1986 - 1988), tr.2, (tài liệu lưu trữ tại Văn thư Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý).

đến nay đã có 467 thanh niên nhập ngũ, đủ tiêu chuẩn theo quy định của tỉnh làm nhiệm vụ bảo vệ đảo và làm nghĩa vụ quốc tế. Lực lượng dân quân tự vệ trong các cơ quan và các xã xây dựng tuyến phòng thủ vững chắc. Huyện phối hợp với tỉnh và Quân khu diễn tập phòng thủ theo kế hoạch của trên đạt yêu cầu¹... Từng bước gắn được nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế với xây dựng, củng cố quốc phòng và quốc phòng với kinh tế. Hệ thống phòng thủ ven biển đã được củng cố thêm một bước, các phương án tác chiến đã được bổ sung tương đối hoàn chỉnh theo diễn biến tình hình và trong từng thời điểm. Lực lượng dân quân tự vệ phát triển ngày một tăng (năm 1982 đạt 8,6% so với tổng dân số; năm 1985, tỷ lệ lên 10% so với tổng dân số của huyện). Chất lượng huấn luyện năm sau khá hơn năm trước; hội thao quốc phòng và công tác kiểm tra sẵn sàng chiến đấu được tổ chức và đem lại kết quả tốt. Công tác hậu phương quân đội được thực hiện thường xuyên, có nhiều tiến bộ; tuyển quân trong ba năm liền đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Cơ sở vật chất đảm bảo cho yêu cầu quốc phòng đã được chuẩn bị tương đối đầy đủ. Khí thế cách mạng

1. Dẫn từ sách *Phú Quý những chặng đường lịch sử*, tr.139, (tài liệu đã dẫn).

của quần chúng và ý chí quyết tâm của quân dân huyện thể hiện ngày một khá hơn.

Những thành tích, kết quả đạt được là cơ bản. Song cũng còn một số khuyết điểm như: Công tác tư tưởng trong công tác quốc phòng chưa được đặt mạnh, chưa có chiều sâu và chưa làm thường xuyên. Việc kết hợp giữa hai nhiệm vụ kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế chưa được nổi bật rõ nét. Tiêu chuẩn chính trị trong lực lượng dân quân chưa rà xét, sàng lọc kỹ, chưa bảo đảm theo yêu cầu. Trình độ tổ chức chỉ huy tác chiến sẵn sàng chiến đấu của cán bộ các ngành, các cấp còn nhiều mặt hạn chế. Hệ thống phòng thủ bảo vệ đảo chưa được xây dựng, củng cố vững chắc; hầm hào trú ẩn trong một số cơ quan và trong nhân dân còn làm đơn giản, chủ quan, chưa thấy được hậu quả tổn thất khi chiến tranh xảy ra¹. Nhằm khắc phục nhanh chóng những bất cập trong công tác quốc phòng, Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ III đã xác định những mục tiêu chủ yếu trong những năm (1986 - 1988), đặc biệt

1. Dẫn từ bản *Dự thảo Báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ III và phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế xã hội trong năm (1986 - 1990)*, trình bày tại Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ III, tr.2, (tài liệu lưu tại Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý).

về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phòng tuyến an ninh nhân dân phải dựa "trên cơ sở quán triệt hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, ra sức tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy vai trò làm chủ tập thể của nhân dân lao động, nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu bảo vệ huyện đảo trong giai đoạn mới"¹.

Sau ba ngày làm việc tích cực, khẩn trương, nghiêm túc, khoa học, Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III, gồm 18 ủy viên, do đồng chí Tạ Văn An làm Bí thư Huyện ủy. Trong Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa III có đồng chí Vũ Đình Ấp - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện được bầu làm Ủy viên Thường vụ.

Trong lúc lực lượng dân quân tự vệ của các cơ quan dân chính và các xã triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng tuyến phòng thủ để có thể bảo vệ huyện đảo vững chắc, dưới sự chỉ đạo của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải và Quân khu 5, Ban

1. Dẫn từ *Báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết...* (tài liệu đã dẫn), tr.3.

chỉ huy quân sự huyện Phú Quý đã làm tham mưu cho Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện tổ chức diễn tập phòng thủ đảo theo kế hoạch của trên đạt yêu cầu.

Trong vòng 10 năm (1977 - 1987), “lực lượng vũ trang nước ngoài liên tục có những hoạt động xâm phạm chủ quyền lãnh hải Việt Nam bằng việc lấn chiếm quần đảo Trường Sa, ta đã chuẩn bị đối phó, nhưng chưa tích cực”¹, trong điều kiện đất nước vừa có hòa bình, vừa có chiến tranh.

Trên cơ sở tinh thần Chỉ thị số 91/CT-TV của Thường vụ Tỉnh ủy Thuận Hải, về tăng cường sức mạnh cơ động cho lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý, với vị trí là *khu vực hậu cần trực tiếp cho quần đảo Trường Sa*, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải quyết định thành lập 7 đại đội dân quân tự vệ cơ động tại ba xã và khối các cơ quan huyện. Nhằm kiện toàn một bước đội ngũ cán bộ lực lượng dân quân tự vệ cơ động của huyện đảo theo Chỉ thị số 91/CT-TV của Thường vụ Tỉnh ủy Thuận Hải; căn cứ vào nhu cầu biên chế, phẩm chất cách mạng và năng lực lãnh đạo của cán bộ; đồng

1. Dẫn từ *Lịch sử Cục Tác chiến (1945 - 2005)*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2005, tr.772.

thời xét đề nghị của Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện, ngày 30-3-1987, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải ra Quyết định số 03/QĐ, về việc bổ nhiệm 30 cán bộ xã đội, đại đội dân quân cơ động trực thuộc Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý, cụ thể:

1- *Ban chỉ huy Xã đội Long Hải* gồm: Nguyễn Văn Tư (Chỉ huy trưởng quân sự), Nguyễn Thái Phường (Chính trị viên), Lê Thành Trí (Chính trị viên phó), Võ Văn Cúc (Phó chỉ huy trưởng dân quân tự vệ).

2- *Ban chỉ huy Xã đội Tam Thanh* gồm: Ngô Minh Hùng (Chỉ huy trưởng quân sự), Ngô Phấn (Chính trị viên), Nguyễn Thanh Sơn (Chính trị viên phó), Nguyễn Tiến (Phó chỉ huy trưởng quân sự), Đỗ Hữu Lộc (Phó chỉ huy trưởng dân quân tự vệ), Phạm Thị Nhiên (Phó chỉ huy trưởng Hậu cần).

3- *Ban chỉ huy Xã đội Ngũ Phụng* gồm: Bùi Xuân Sanh (Chỉ huy trưởng quân sự), Nguyễn Hoàng Oanh (Chính trị viên), Tạ Hoàng Canh (Chính trị viên phó), Lê Hùng (Phó chỉ huy trưởng quân sự), Lê Thanh Cu (Phó chỉ huy trưởng dân quân tự vệ).

4- *Ban chỉ huy Đại đội tự vệ cơ động 1* gồm: Hà Sông Lô (Đại đội trưởng), Châu Phía (Đại đội phó

chính trị), Huỳnh Văn Lâm (Đại đội phó), Hồ Ngọc Ánh (Đại đội phó).

5- Ban chỉ huy Đại đội tự vệ cơ động 2 gồm: Nguyễn Thanh Lâm (Đại đội trưởng), Đặng Văn Thường (Đại đội phó chính trị), Đoàn Công Khích (Đại đội phó), Đỗ Ngọc Liệp (Đại đội phó).

6- Ban chỉ huy Đại đội tự vệ cơ động 3 gồm: Lê Văn Hoàng (Đại đội trưởng), Đinh Huy Hùng (Đại đội phó chính trị), Lê Văn Hoàng (Đại đội phó).

7- Ban chỉ huy Đại đội tự vệ cơ động 4 gồm: Nguyễn Viêt Sâm (Đại đội trưởng), Huỳnh Do (Đại đội phó chính trị), Trần Nghĩa Hiệp (Đại đội phó), Trương Xuân Nam (Đại đội phó).

Theo quyết định trên, lần đầu tiên trong lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý, có một nữ dân quân là Phạm Thị Nhiên được bổ nhiệm làm cán bộ Đại đội dân quân cơ động của xã Tam Thanh¹. Trong số 30 cán bộ dân quân tự vệ cơ động của huyện sau này đã có nhiều đồng chí trưởng thành, giữ các cương vị lãnh đạo chủ chốt

1. Theo Quyết định số 30/QĐ-TH, ngày 30-3-1987, của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải, về việc bổ nhiệm 30 cán bộ xã đội, đại đội dân quân tự vệ cơ động của huyện đảo Phú Quý (tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện đảo Phú Quý như: Đồng chí Huỳnh Do - Đại đội phó chính trị của Đại đội tự vệ cơ động số 4, sau này trở thành Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Huyện ủy viên các khóa (III, IV, V, VI). Đồng chí Hà Sông Lô - Đại đội trưởng Đại đội tự vệ cơ động số 1, sau này là Huyện ủy viên khóa V, Ủy viên Thường vụ Huyện ủy các khóa (VI, VII), Phó bí thư Thường trực Huyện ủy khóa VIII). Đồng chí Châu Phía - Đại đội phó chính trị Đại đội tự vệ cơ động số 1, sau này là Huyện ủy viên các khóa (III, IV). Đồng chí Nguyễn Thái Phường - Chính trị viên Xã đội xã Long Hải, sau này là Huyện ủy viên các (khóa III, IV); Nguyễn Hoàng Oanh - Chính trị viên xã đội xã Ngũ Phụng, sau này là Huyện ủy viên các khóa (IV, V, VI, VII). Đồng chí Trương Xuân Nam - Đại đội phó Đại đội tự vệ cơ động số 4, sau này là Huyện ủy viên khóa IV, v.v..

Trong lịch sử giữ nước của dân tộc, có thể nói những năm (1986 - 1988), là thời kỳ đầy biến động và bất ổn trên biển Đông, do hoạt động xâm phạm chủ quyền lãnh hải Việt Nam của lực lượng vũ trang nước ngoài. Đứng trước tình hình nghiêm trọng trên, quân dân cả nước đặc biệt lo lắng, dõi theo tình hình trên quần đảo Trường Sa.

Ngày 10-6-1987, Đại tướng Đoàn Khuê - Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã đến thăm và làm việc với Bộ Tư lệnh Hải quân vùng IV. Sau khi thị sát, trực tiếp nắm tình hình cụ thể, Bộ trưởng đã chỉ thị: “Phải nỗ lực cao nhất bảo vệ quần đảo Trường Sa, tăng cường khả năng phòng thủ tại chỗ, phải đóng giữ các đảo chìm của ta, coi trọng sự chi viện từ bờ ra và từ trên không. Cả nước đã hết lòng. Nay ta phải giữ, giữ cho ngày nay và thế hệ mai sau”¹.

Ngày 30-11-1987, Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh thay mặt Bộ Chính trị ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ký Nghị quyết số 06/NQTƯ, về nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, tăng cường sự có mặt của Việt Nam trên các đảo và vùng biển thuộc chủ quyền. Nghị quyết 06/NQTƯ khẳng định: “Hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa ở biển Đông từ lâu đã là lãnh thổ của Việt Nam... Hai quần đảo này giữ vị trí hết sức quan trọng về mặt quốc phòng - an ninh và phát triển kinh tế của nước ta. Nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ chủ quyền Việt Nam đối với quần

1. Dẫn từ *Lịch sử Cục Tác chiến (1945 - 2005)*, tài liệu đã dẫn, tr.772.

đảo Hoàng Sa, Trường Sa... là nhiệm vụ chung của cả nước... cần luôn khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa; phản ứng kịp thời và kiên quyết đối với các âm mưu, hành động xâm phạm chủ quyền Việt Nam trên hai quần đảo này, chống âm mưu bành trướng của họ xuống biển Đông và Đông Nam Á”¹.

Ngày 26-2-1988, khi báo *Nhân Dân* đăng bài “*Không được đụng đến Trường Sa của Việt Nam!*”, lập tức dấy lên phong trào toàn dân lên án việc tàu nước ngoài chiếm đóng trái phép một số đảo thuộc quần đảo Trường Sa và phong trào chi viện cho Trường Sa nhanh chóng được phát động sâu rộng trên phạm vi cả nước, kết hợp với công tác đấu tranh ngoại giao pháp lý được triển khai khẩn trương, kịp thời².

Trong bối cảnh tình hình biển Đông diễn biến căng thẳng, phức tạp đó, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý chủ trương: “Chú trọng tăng cường công tác giáo dục nhiệm vụ quốc phòng cho toàn dân, gắn nhiệm vụ xây dựng kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế, từng bước xây dựng huyện đảo trở thành pháo đài quân sự kiên cố, vững chắc; ra

1. Dẫn từ *Lịch sử Cục Tác chiến...* (tài liệu đã dẫn), tr.772-773.

2. Dẫn từ *Lịch sử Cục Tác chiến ...*(tài liệu đã dẫn), tr.774.

sức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, chú trọng chất lượng, phân bố lực lượng hợp lý trên cả ba tuyến: Nội địa, tuyến lộng và tuyến khơi. Đối với lực lượng tự vệ cơ quan chiếm 80% tổng số công nhân viên chức, lực lượng dân quân biển chiếm 70% tổng số lao động trên biển và chất lượng chính trị có 100% đảng viên trong độ tuổi quy định tham gia dân quân tự vệ. Phát triển đoàn viên chiếm tỷ lệ 35% trong độ tuổi thanh niên tham gia lực lượng dân quân tự vệ. Bảo đảm công tác hậu cần tốt để chiến đấu và phục vụ chiến đấu thắng lợi khi có tình huống xảy ra. Hằng năm hoàn thành công tác huấn luyện, chú trọng huấn luyện binh chủng. Phấn đấu đến năm 1988, hoàn thành cơ bản chương trình huấn luyện dân quân tự vệ theo quy định đạt 80% trong tổng số dân quân tự vệ”¹.

Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng bộ huyện đảo Phú Quý về công tác quốc phòng, ngày 18-12-1988, Đại hội Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý lần thứ nhất đã khai mạc trọng thể, nhằm kiểm điểm, đánh giá hoạt động của Chi bộ trong nhiệm kỳ 1988 - 1989; đồng thời, xác định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu xuyên suốt

1. Dẫn từ *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phú Quý lần thứ III*, ngày 10-11-1986, tr.8.

của công tác quốc phòng - an ninh nhiệm kỳ mới, theo tinh thần Chỉ thị số 21/CT của Tư lệnh Quân khu 5 và Chỉ thị số 41/CT của Đảng ủy Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải về củng cố, nâng cao chất lượng dân quân tự vệ và Nghị quyết của Đảng bộ huyện nhiệm kỳ (1986 - 1988) là: “Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phòng tuyến an ninh nhân dân vững mạnh về mọi mặt. Kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế; giáo dục quần chúng nhân dân tích cực tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân và phòng tuyến an ninh nhân dân, từng bước xây dựng huyện đảo thành pháo đài quân sự kiên cố, vững chắc. Sẵn sàng đánh bại mọi âm mưu xâm lược và kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch và bảo vệ vững chắc đảo tiền tiêu của Tổ quốc”¹.

Báo cáo chính trị của Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện nhiệm kỳ (1988 - 1989), đã tổng kết giai đoạn hơn 10 năm (1977 - 1988), xây dựng, phát triển của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo. Có thể nói đây là giai đoạn lịch sử đầy biến động của quần dân huyện đảo Phú Quý. Về tổ chức hành chính, từ đơn vị hành chính cấp xã, Phú Quý được tổ chức

1. Dẫn từ *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phú Quý lần thứ III, nhiệm kỳ (1986-1988)*, tr.3.

thành đơn vị hành chính đảo, trực thuộc tỉnh và 12-1977, thành lập huyện đảo của tỉnh Thuận Hải, được xác định là huyện đảo tiên tiêu của Tổ quốc ở cực Nam Trung Bộ. Về tổ chức quân sự theo vùng lãnh thổ, cơ quan Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý được thành lập (1977), đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện, trực thuộc Đảng bộ huyện đảo Phú Quý. Về tổ chức, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo được xây dựng từ khởi đầu là con số không (0) vào thời điểm 5-1975, đến cuối năm 1978, đã không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, với lực lượng tiên thân gồm một đại đội bộ binh, cộng một phân đội hỏa lực (tách từ Tiểu đoàn 482 của tỉnh Bình Thuận) và một trung đội (tách từ Đại đội 490 của huyện Tuy Phong), cùng lực lượng dân quân tự vệ chiếm 7,2% tổng dân số của huyện. Với bước trưởng thành nhanh chóng, vào cuối năm 1987, lực lượng dân quân tự vệ cơ động đã phát triển lên 7 đại đội, phân bố hợp lý trên cả ba tuyến (nội địa, tuyến khơi và tuyến lộng), với tổng quân số 1.076 người, chiếm 80% tổng số công nhân viên chức và 70% lao động trên biển. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy được củng cố, kiện toàn, với 2/3 cán bộ xã đội, đại đội tự vệ cơ quan là đảng viên. Về chất lượng dân quân tự vệ có 35% là đảng viên và đoàn viên thanh

niên cộng sản Hồ Chí Minh. Ban chỉ huy quân sự huyện đã tiến hành rà soát, đưa ra khỏi lực lượng dân quân tự vệ của huyện 175 người không đủ tiêu chuẩn về chính trị. Số đã qua kiểm tra được sắp xếp biên chế và trang bị vũ khí. Tính đến thời điểm cuối năm 1987, lực lượng dân quân tự vệ huyện đảo Phú Quý có tỷ lệ chiếm 8,96% tổng dân số của huyện; lực lượng chiến đấu chiếm tỷ lệ 10% so với tổng số lao động biển; lực lượng dự bị động viên trên giao quản lý 483 người, Ban chỉ huy quân sự huyện quản lý 461 người, đạt 96%. Từ tháng 5-1987, Ban chỉ huy quân sự huyện đã tổ chức diễn tập, kết hợp với tổ chức gặp mặt, kịp thời động viên tinh thần của lực lượng dự bị động viên.

Công tác huấn luyện chiến đấu (năm 1987) cho lực lượng dân quân tự vệ được tổ chức triển khai theo chương trình năm thứ nhất và năm thứ hai. Như vậy, mới có 4 đơn vị tham gia huấn luyện; kết quả kiểm tra đạt 72% khá, giỏi. Riêng lực lượng dự bị động viên đã tổ chức diễn tập và huấn luyện đạt 100% tổng quân số.

Công tác hậu cần kỹ thuật bảo đảm cho nhu cầu nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và các hoạt động của lực lượng vũ trang nhân dân được Huyện ủy và Ủy ban nhân dân quan tâm cho phép các xã thu ngày

công quốc phòng. Tổng kinh phí ba xã Long Hải, Tam Thanh, Ngũ Phụng thu được (gồm tiền mặt và xăng dầu) đều phục vụ cho các công tác như: Truy đuổi tàu nước ngoài xâm phạm lãnh hải, diễn tập, các hội nghị về công tác quân sự địa phương v.v..

Công tác trang bị vũ khí trong năm 1987, được Ban chỉ huy quân sự huyện tiến hành kiểm tra ba lần và được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải đánh giá là đơn vị đạt loại khá về bảo quản vũ khí. Ngoài ra, Ban chỉ huy quân sự huyện còn chủ động mua sắm một số trang bị như 30 xẻng cá nhân (trị giá 30.000 đồng). Năm 1987, Ủy ban nhân dân huyện đã bảo đảm tài chính theo yêu cầu của nhiệm vụ quốc phòng.

Công tác Đảng - công tác chính trị được cấp ủy tập trung trước hết cho việc học tập quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, các nghị quyết của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác quốc phòng trong tình hình mới. Huyện ủy đã tổ chức nhiều lớp học cho các đối tượng. Thông qua học tập, nhằm tạo sự nhất trí với mọi quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng; lòng tin của quân dân từng bước được củng cố, các cấp ủy đảng đều giữ được nền nếp, chế độ sinh hoạt. Mặt khác, thông qua việc bố trí, sắp xếp đội ngũ

cán bộ, tổ chức đảng ủy các cấp được củng cố. Công tác phát triển đảng viên mới, đoàn viên thanh niên cộng sản được chú trọng và đầu tư thích hợp.

Đối với công tác hậu phương quân đội, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo ngành lương thực bán gạo hỗ trợ cho gia đình quân nhân tại ngũ mỗi khẩu 5kg gạo (trong năm 1987, thực hiện hai lần). Ngoài ra, trong các dịp lễ tết, chính quyền địa phương đều cử các đoàn cán bộ đến thăm hỏi, động viên từng gia đình; đồng thời, chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện đúng chế độ, chính sách Nhà nước ban hành đối với các gia đình liệt sĩ, thương binh, mất sức, hưu trí và gia đình có công với cách mạng.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được, công tác quốc phòng của huyện đảo còn tồn tại một số bất cập. Trước hết, trong công tác Đảng - công tác chính trị hiệu lực lãnh đạo của các cấp ủy, chi bộ còn hạn chế, dẫn đến công tác cán bộ chưa ổn định; công tác giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng phẩm chất cho cán bộ, đảng viên chưa được quan tâm đúng mức; công tác sẵn sàng chiến đấu chưa chặt chẽ về mặt tổ chức; công tác nắm địch chưa nhạy bén; việc trực ban, trực chiến, trực chỉ huy chưa bảo đảm liên tục; kết quả truy đuổi tàu địch

còn hạn chế, do trang bị phương tiện vừa thiếu lại vừa yếu. Việc xây dựng, củng cố các công trình quốc phòng còn chậm và sơ sài. Chất lượng quản lý, giáo dục, huấn luyện trong công tác tổ chức xây dựng lực lượng chưa cao. Đối với công tác hậu cần kỹ thuật chưa thật sự nắm vững thực chất các phương tiện của nền kinh tế quốc dân. Do đó, chưa phát huy được tác dụng, ưu thế của lực lượng hậu cần tại chỗ. Dự trữ lương thực trong kho của huyện có thời điểm chỉ còn khoảng 2 tấn gạo. Với thực tại trên và trong điều kiện huyện đảo ở cách xa đất liền, nếu có sự cố về thiên tai hay bất ổn trên biển Đông thì việc bảo đảm cho đời sống thường ngày của quân dân trên đảo sẽ vô cùng khó khăn. Nhằm khắc phục những yếu kém, tồn tại trên, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý chỉ đạo Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện xác định những công tác lớn trong nhiệm vụ quốc phòng năm 1988, bao gồm:

Thứ nhất, về công tác phòng thủ và sẵn sàng chiến đấu, Ban chỉ huy quân sự huyện làm tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương ra các nghị quyết về việc chấp hành Nghị quyết 02 Bộ Chính trị, Nghị quyết 41 của Tỉnh ủy Thuận Hải về nhiệm vụ quốc phòng. Trước mắt, đề nghị Bộ chỉ huy quân sự tỉnh cử cán bộ chuyên môn ra giúp

Huyện đội khảo sát 11 đảo nhỏ thuộc quần đảo Phú Quý, để có cơ sở thực tế và khoa học xây dựng kế hoạch, lên phương án phòng thủ huyện đảo. Đồng thời, tập trung xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, xây dựng, củng cố các cơ sở chính trị nhằm tăng cường thế trận chiến tranh nhân dân và khả năng phòng thủ, cũng như tổ chức mạng lưới nắm địch. Song song tiến hành công tác tuần tra cùng các lực lượng vũ trang nhân dân cấp trên, nhất là với Đoàn 475 đứng chân làm nhiệm vụ trên huyện đảo, để khép kín tuyến phòng thủ ven biển, kiên quyết không để bị địch tập kích bất ngờ. Đồng thời, phòng chống địch cài cắm các cơ sở phản động trong dân và trong các cơ quan, đơn vị. Phấn đấu trồng 12 ha rừng phòng hộ, vừa chăm sóc, bảo vệ 17ha rừng đã trồng trước đó; ngăn chặn kịp thời và có biện pháp đúng đắn nhằm chấm dứt tệ nạn phá rừng. Khẩn trương sửa chữa những đoạn đường giao thông bị hư hỏng, bảo đảm cho việc cơ động hỏa lực ra trận địa. Nhanh chóng hoàn thành xây dựng đường dây thông tin liên lạc từ trung tâm huyện đi hai xã Long Hải, Tam Thanh. Đầu tư thích đáng cho công tác bảo đảm thông tin liên lạc được thông suốt; nhất là mạng liên lạc giữa huyện đảo với Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải; đồng thời, phải có lượng dự trữ máy móc, dây dẫn đáp ứng

yêu cầu nhiệm vụ chiến đấu. Các ngành lương thực, thương nghiệp, vật tư, y tế... phải có kế hoạch bảo đảm cho lực lượng vũ trang địa phương và nhân dân huyện đảo trong mọi tình huống. Cụ thể, thường xuyên phải có trong kho dự trữ của huyện 200 - 300 tấn lương thực, 24.000 lít dầu dự phòng cho công tác vận chuyển thời chiến và lượng thuốc y tế dùng cho cấp cứu. Ban chỉ huy quân sự huyện và Phòng công an xây dựng các kế hoạch: Sơ tán dân và phòng thủ dân sự, với hệ thống hầm hào ở những nơi công cộng và trong từng hộ dân; vận động nhân dân dự trữ 3 - 4 tháng lương thực, thực phẩm. Công tác phòng thủ dân sự được Huyện ủy quán triệt sâu sắc đến các cấp ủy, chính quyền địa phương và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban ngành của huyện phải chịu trách nhiệm trước Thường vụ Huyện ủy nếu như không triển khai công tác phòng thủ dân sự theo đúng quy định của tỉnh¹. Duy trì thường xuyên công tác kiểm tra chế độ sẵn sàng chiến đấu, giữ vững mạng lưới liên lạc giữa huyện đảo với tỉnh và giữa huyện với các xã, các đơn vị đóng quân trên địa bàn huyện đảo.

1. Dẫn từ *Dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ quân sự năm 1988, của Huyện ủy Phú Quý*, tr.5, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy).

Thứ hai, về tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ (năm 1988), theo Chỉ thị 21 của Tư lệnh Quân khu 5 và Chỉ thị 41 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải là nâng cao chất lượng mọi mặt, tạo sự chuyển biến về kỷ luật (chú trọng các lực lượng chiến đấu, binh chủng và lực lượng cơ động của huyện), Ủy ban nhân dân huyện đảo Phú Quý quyết định chọn Đại đội tự vệ của Xí nghiệp liên hiệp Hải sản làm đại đội cơ động thí điểm và giao nhiệm vụ cho Ban chỉ huy quân sự huyện phải đầu tư, giúp đỡ về mặt quân sự; cấp ủy và Ban giám đốc Xí nghiệp Hải sản là cơ quan chịu trách nhiệm về mọi mặt của đại đội tự vệ trên.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải đã đề nghị Đảng ủy - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh nghiên cứu, bổ sung biên chế cho Ban chỉ huy quân sự huyện phù hợp với tính chất của một huyện trọng điểm, giữ vị trí là khu vực hậu cần trực tiếp và một trong những địa bàn trung chuyển giữa đất liền với quần đảo Trường Sa.

Đối với lực lượng dự bị động viên của huyện phải coi trọng công tác phúc tra, đăng ký và quản lý quân số trên từng địa bàn, đơn vị đúng thực chất, đúng chuyên nghiệp quân sự. Ban chỉ huy quân sự huyện phối hợp với Ban chỉ huy Tiểu đoàn 475 vận

động số chiến sĩ ra quân năm 1988, đi học lớp sĩ quan dự bị để bảo đảm cho công tác biên chế. Trong năm 1988, Ban chỉ huy quân sự huyện triển khai tổ chức tập huấn cho cán bộ cơ sở về công tác động viên quân đội. Đồng thời, tập trung nâng cao chất lượng lực lượng dân quân tự vệ chiến đấu và binh chủng. Trong đó, chú ý bảo đảm chất lượng chính trị, củng cố đội ngũ cán bộ các xã đội, cán bộ các đại đội tự vệ cơ động, phấn đấu 100% là đảng viên, có một số là cấp ủy viên và được bồi dưỡng kiến thức quân sự tại Trường quân sự địa phương¹. Nâng cao chất lượng huấn luyện và khả năng hoạt động sẵn sàng chiến đấu của các đơn vị, trước hết là lực lượng cơ động và binh chủng. Về quân số tham gia huấn luyện sao cho bảo đảm 90% trở lên, kết quả kiểm tra phải đạt 65% - 70% khá và giỏi.

Thứ ba, về công tác hậu cần kỹ thuật phải lập dự trù kinh phí cho công tác huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên; vừa làm tham mưu cho cấp ủy bảo đảm lương thực dự trữ phục vụ cho công tác sẵn sàng chiến đấu. Song song phải tiến hành đăng ký quản lý các phương tiện của nền kinh tế quốc dân (thuyền máy, xe

1. *Dự thảo Nghị quyết quân sự năm 1988*, tr.6, (tài liệu đã dẫn).

vận tải, xe máy), đi đôi với việc phát động phong trào thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm trong lực lượng dân quân tự vệ và vận động nhân dân dự trữ lương thực, thực phẩm; bảo đảm cho mỗi người dân có dự trữ lương thực từ 4 đến 5 tháng.

Thứ tư, về công tác Đảng - công tác chính trị thông qua các đợt học tập nghị quyết của Đảng, các cuộc sinh hoạt chính trị và bảo đảm chương trình học tập cơ bản, giáo dục lập trường giai cấp công nhân, nâng cao ý chí chiến đấu kiên định, vững vàng trong mọi tình huống; nhất trí với đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ban hành; củng cố lòng tin, nâng cao tinh thần trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên trên cương vị, chức trách được giao, phấn đấu hoàn thành tốt trách nhiệm trong công tác giáo dục, quản lý lực lượng vũ trang nhân dân, bao gồm bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên. Bồi dưỡng đạo đức, phẩm chất, lối sống trong sạch, lành mạnh; khắc phục các biểu hiện tiêu cực như làm việc cầm chừng, thiếu trách nhiệm, ngại học tập. Thực hiện nghiêm túc, có chất lượng chương trình học tập chính trị cho các đối tượng, cũng như chế độ, quy định sinh hoạt, học tập của các đơn vị và các đoàn thể quần chúng. Chỉ đạo triển khai thực

hiện cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức đảng, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch và vững mạnh theo quy chế của Ban Bí thư về tổ chức lãnh đạo của đảng trong lực lượng vũ trang. Tiến hành củng cố đảng ủy quân sự các cấp song song với công tác phát triển Đảng, chú trọng vào đối tượng trẻ, có trình độ, là người tại chỗ, trong lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên. Tiếp tục rà soát, kiên quyết đưa những người không đủ tiêu chuẩn chính trị ra khỏi lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên. Tăng cường công tác bảo vệ bí mật, tài liệu, kho tàng; triển khai các biện pháp xây dựng đơn vị an toàn, vành đai an toàn cho các kho vũ khí và công trình phòng thủ.

Trong lúc cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo đang tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng theo tinh thần nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ (1988 - 1989), thì tháng 11-1988, cơn bão số 10, với sức tàn phá ghê gớm đã đổ bộ vào đảo Phú Quý, gây hậu quả nghiêm trọng cho quân dân huyện đảo, với 61 tàu thuyền bị hư hỏng. Trong hoàn cảnh thiên tai tác động mạnh lên đời sống của người dân càng làm sáng rõ phẩm chất "*Bộ đội Cụ Hồ*", nhiều cán bộ, chiến sĩ lực lượng

vũ trang nhân dân huyện đảo bất chấp hiểm nguy sóng to, gió lớn, dầm mình trong mưa bão để cứu hộ, cứu nạn tính mạng cũng như tài sản của nhân dân. Công việc khắc phục hậu quả cơn bão số 10 mà trong đó lực lượng vũ trang nhân dân huyện và Đoàn 475 làm nòng cốt còn phải kéo dài từ những tháng cuối năm 1988, đến đầu năm 1989.

Trong bối cảnh khẩn trương đó, căn cứ vào kết quả Đại hội Chi bộ Huyện đội, nhiệm kỳ năm (1988 - 1989), ngày 23-12-1988, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 162/QĐ/TV, về việc chuẩn y công nhận cấp ủy Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện gồm: Đồng chí Huỳnh Quốc Khánh - Phó chỉ huy trưởng Chính trị của Ban chỉ huy quân sự huyện làm Bí thư chi bộ; đồng chí Vũ Đình Ấp - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện làm phó Bí thư chi bộ. Với cấp ủy mới được lựa chọn theo tiêu chí đủ tài, đủ đức, trở thành nhân tố tích cực lãnh đạo lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quốc phòng năm 1988, tạo đà phát triển cho năm 1989. Cùng với các lực lượng vũ trang nhân dân cấp trên đứng chân làm nhiệm vụ trên đảo, đặc biệt là Đoàn 475, Đồn 464 (từ 8-1988 đến 11-1995, lấy lại tên gọi Công an nhân dân vũ trang, thuộc Bộ Nội vụ), lực lượng vũ trang nhân

dân huyện Phú Quý đã tổ chức diễn tập hiệp đồng phương án tác chiến phòng thủ đảo. Trên cơ sở đó, từng bước bổ sung phương án cơ bản của huyện, cũng như công tác giáo dục cho người dân huyện đảo hiểu rõ bản chất âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, nâng cao ý thức quốc phòng toàn dân, phối hợp các lực lượng và nhân dân giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tốt các mục tiêu quân sự trên địa bàn huyện, góp phần làm thất bại kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù.

Nằm trong đội hình lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thuận Hải, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý hình thành trên cơ sở các đơn vị tiền thân gồm một đại đội bộ binh, một phân đội hỏa lực (tách từ Tiểu đoàn 482 của tỉnh Bình Thuận) và một trung đội (tách từ Đại đội 490 của huyện Tuy Phong), đứng chân làm nhiệm vụ trên địa bàn quần đảo Phú Quý ngay sau ngày giải phóng (28-4-1975). Sau hơn 10 năm (1977 - 1988) hình thành, xây dựng và phát triển, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý đã có bước phát triển nhanh chóng cả về lượng và chất, với lực lượng dân quân tự vệ chiếm 8,6% so với tổng dân số toàn huyện. Riêng lực lượng dân quân tự vệ cơ động có 7 đại đội, chiếm 80% so với tổng số công nhân viên chức và 70% so với lực lượng

lao động trên biển; quản lý 96% lực lượng dự bị động viên của huyện. Lực lượng vũ trang nhân dân huyện đã phối hợp ăn ý với các đơn vị của cấp trên đứng chân làm nhiệm vụ trên huyện đảo hoàn thành tốt nhiệm chiến lược: Bước đầu đánh thắng kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù, bảo vệ vững chắc một trong những quần đảo tiền tiêu của Tổ quốc; làm tròn sứ mệnh của một trong những khu vực hậu cần trực tiếp và địa bàn trung chuyển cho quần đảo Trường Sa trong bối cảnh chung của lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thuận Hải và Quân khu 5 cùng quân dân cả nước thực hiện nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế giúp nhân dân Campuchia lật đổ chế độ diệt chủng Khmer Đỏ, hồi sinh đất nước.

Chương III

SẮP XẾP BIÊN CHẾ LỰC LƯỢNG THƯỜNG TRỰC PHÙ HỢP VỚI CƠ CHẾ ĐẢNG LÃNH ĐẠO, CHÍNH QUYỀN ĐIỀU HÀNH, CÁC NGÀNH, ĐOÀN THỂ LÀM THAM MƯU, QUÂN SỰ CHỈ HUY THỐNG NHẤT TRONG CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1989 - 2010)

I. THÀNH LẬP BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ VÀ ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ THỐNG NHẤT HUYỆN, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI NHIỀU MẶT CỦA KẼ THÙ, KẾT HỢP XÂY DỰNG TUYẾN PHÒNG THỦ BẢO VỆ VỮNG CHẮC HUYỆN ĐẢO TIỀN TIÊU (1989 - 1996)

Nhằm thống nhất lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang thường trực, đứng chân làm nhiệm vụ trên địa bàn huyện đảo, theo cơ chế Đảng lãnh đạo trực tiếp lực lượng vũ trang nhân dân, ngày 1-1-1989, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý đã ký Quyết định số 161/QĐ/TV, về việc thành lập Ban cán sự

Đảng Quân sự thống nhất huyện đảo Phú Quý, với trọng trách là cơ quan chuyên trách làm tham mưu cho Thường vụ Huyện ủy về công tác quân sự địa phương; có nhiệm vụ hằng tháng, hằng quý đề ra chương trình, kế hoạch công tác; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng ủy viên và tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng của huyện đảo. Trong bối cảnh tình hình trên đảo có một số đối tượng lợi dụng chính sách tự do tín ngưỡng của Đảng và Nhà nước ta để hoạt động trái phép, gây mất trật tự trên địa bàn như xây, sửa chùa chiền không xin phép; số lượng tàu hải quân nước ngoài xâm phạm lãnh hải nước ta (chỉ cách đảo trung tâm Phú Quý 10 - 20 hải lý) ngày càng gia tăng; đồng thời, có hiện tượng máy bay nước ngoài bay thám sát trên bầu trời huyện đảo Phú Quý. Đặc biệt, tình hình trở nên nóng bỏng sau khi xảy ra sự kiện ngày 14-3-1988, tàu hải quân nước ngoài xâm phạm lãnh hải nước ta tại khu vực quần đảo Trường Sa, “bắn chìm và cháy ba tàu vận tải quân sự của ta ở phía nam cụm đảo Sinh Tồn, chiếm đóng bãi đá Gạc Ma. Ta hy sinh 3, bị thương 11, mất tích 74 đồng chí, 9 đồng chí bị bắt, song ta không để mất Cô Lin và Len Đao”¹.

1. Dẫn từ *Lịch sử Cục Tác chiến (1945 - 2005)*. Sđd, tr.773.

Đứng trước tình hình biển đảo diễn biến ngày càng nghiêm trọng, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý đã chỉ đạo lực lượng vũ trang nhân dân huyện phối hợp với các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân cấp trên đứng chân làm nhiệm vụ trên đảo thành lập *Ban chỉ huy quân sự thống nhất*¹ và từng bước xây dựng phương án phòng thủ đảo; đồng thời, tổ chức quán triệt Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, kết hợp với công tác tập huấn động viên quân sự cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của huyện và các xã. Đặc biệt, Phú Quý được xác định là huyện đảo giữ vị trí đảo tiên tiêu của Tổ quốc. Với sứ mệnh lịch sử trên, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Quý xác định rõ nhiệm vụ cấp bách của quân dân huyện đảo phải: “Tiếp tục quán triệt sâu rộng Nghị quyết 20 của Ban Bí thư và làm tốt công tác giáo dục ý thức quốc phòng toàn dân; nâng cao chất lượng huấn luyện dân quân tự vệ; từng bước hoàn chỉnh phương án phòng thủ đảo và chuẩn bị tốt lực lượng hậu cần - kỹ thuật phục vụ sẵn sàng chiến đấu; chú trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hóa,

1. Dẫn từ tài liệu số 05/BC-HU (14-1-1989) - Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và phương hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 1989, tr.7, (tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

nghiệp vụ và rèn luyện phẩm chất, đạo đức cho chiến sĩ¹.

Theo quyết định số 161/QĐ/TV của Thường vụ Huyện ủy Phú Quý về việc chỉ định các đồng chí Ngô Lụa và Phạm Minh Phép vào *Ban cán sự Đảng Quân sự thống nhất*. Theo đó, nhân sự của Ban cán sự Đảng Quân sự thống nhất² huyện đảo Phú Quý có 8 thành viên:

1- Đồng chí Trần Văn Điểm - Bí thư Huyện ủy làm Bí thư Ban cán sự Đảng Quân sự thống nhất.

2- Đồng chí Huỳnh Quốc Khánh - Phó Chỉ huy trưởng chính trị của Ban chỉ huy quân sự huyện làm Phó bí thư.

3- Đồng chí Ngô Lụa - Phó bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện làm Ủy viên.

4- Đồng chí Vũ Đình Ấp - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện, Ủy viên Thường vụ Huyện ủy làm Ủy viên.

1. Dẫn theo *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phú Quý lần thứ IV, (nhiệm kỳ 1989-1990)*, ngày 19-4-1989, tr.4 (tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

2. Dẫn theo *Quyết định số 161/QĐ/TV, ngày 1-1-1989, về việc thành lập Ban cán sự quân sự thống nhất huyện Phú Quý*, (tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

5- Đồng chí Phạm Minh Phép - Ủy viên Thường vụ Huyện ủy - Trưởng Công an huyện làm Ủy viên.

6- Đồng chí Trần Minh Tân - Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện làm Ủy viên.

7- Đồng chí Phạm Công Đức - Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện làm Ủy viên.

8- Đồng chí Hoàng Đình Thịnh - Chỉ huy trưởng Công an nhân dân vũ trang 464 làm Ủy viên.

Ngay sau khi thành lập, Ban cán sự Đảng quân sự thống nhất huyện đã họp phiên đầu tiên, nhằm tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng năm 1988, thảo luận văn bản chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý (khóa IV).

Trong bối cảnh Đảng bộ và quân dân huyện đảo Phú Quý tiếp thu Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, khẳng định những nguyên tắc cơ bản của sự nghiệp đổi mới đất nước, kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Hồ Chủ tịch và Đảng đã lựa chọn, nhằm bảo đảm tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng đối với lực lượng vũ trang nhân dân địa phương và thống nhất chỉ huy, kiện toàn một bước lực lượng vũ trang nhân dân trong tình hình mới, theo chỉ thị của Bộ Quốc phòng và Quân khu 5, tháng 3-1989, Bộ chỉ huy

quân sự tỉnh Thuận Hải quyết định: Sáp nhập Tiểu đoàn 475 (của tỉnh) với lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo (trực thuộc Ban chỉ huy quân sự huyện), thành lực lượng vũ trang nhân dân thường trực của huyện đảo Phú Quý, trực thuộc Ban chỉ huy quân sự thống nhất, làm nhiệm vụ bảo vệ quần đảo Phú Quý.

Sau khi các đảng ủy cơ sở tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ, trong hai ngày 18 và 19-4-1989, Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ IV, nhiệm kỳ (1989 - 1991) đã được tổ chức trọng thể. Trong Báo cáo chính trị trình bày trước Đại hội, phần tổng kết, đánh giá về nhiệm vụ quốc phòng của huyện đảo Phú Quý đã nêu rõ: Tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, ảnh hưởng sâu sắc đến nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền đất nước. Nhất là khi Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu tan rã, phe đế quốc chủ nghĩa tập trung mũi nhọn đánh phá nhằm vào các nước xã hội chủ nghĩa còn lại. Tình hình trên khiến cho nhiệm vụ quốc phòng tại các địa phương ở nước ta càng thêm nặng nề. Song nhờ sự quan tâm của Bộ Tư lệnh Quân khu 5 và Ủy ban nhân dân, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải, huyện đảo Phú Quý đã từng bước phối hợp với các ngành, các cấp xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận

an ninh nhân dân và phương án phòng thủ đảo, chống bạo loạn và xâm nhập, thường xuyên sẵn sàng chiến đấu, với lực lượng dân quân tự vệ chiếm 4% dân số và ba năm liền (1987 - 1989) đạt chỉ tiêu trên giao về công tác gọi thanh niên nhập ngũ. Với tinh thần sẵn sàng chiến đấu bảo vệ huyện đảo, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đã phối hợp với lực lượng vũ trang nhân dân của tỉnh, với Hải đoàn 18 và lực lượng Công an nhân dân vũ trang 464 truy đuổi tàu nước ngoài xâm phạm chủ quyền lãnh hải của nước ta; vừa phá vỡ hai vụ nhen nhóm vượt biên trái phép.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo còn bộc lộ một số hạn chế như công tác giáo dục ý thức quốc phòng toàn dân trong nhân dân chưa được đầy mạnh và còn gặp nhiều khó khăn. Công tác đăng ký, quản lý lực lượng dự bị động viên và lực lượng dân quân tự vệ chưa chặt chẽ.

Nhằm nhanh chóng tháo gỡ những bất cập trên, Nghị quyết Đảng bộ huyện về nhiệm vụ quốc phòng trong nhiệm kỳ (1989 - 1991) xác định: “Trong tình hình kinh tế - xã hội đang có những biến động phức tạp, kẻ thù đang ra sức lợi dụng để thực hiện âm mưu chống phá ta về nhiều mặt, huyện đảo Phú

Quý là vị trí tiên tiêu của cả nước, đồng thời cũng là mục tiêu trọng điểm, với nhiều phương thức hoạt động chống phá cả trên biển và trên không của kẻ thù. Trước tình hình đó, quân dân huyện đảo Phú Quý tiếp tục quán triệt thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chuyên chính vô sản để bảo đảm giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng huyện đảo thành pháo đài vững chắc¹.

Trên cơ sở Nghị quyết của Đảng bộ huyện, Ban cán sự Đảng Quân sự thống nhất huyện đảo Phú Quý đã ra nghị quyết về nhiệm vụ cụ thể của công tác quốc phòng:

Một là, quán triệt quan điểm của Đảng về đường lối chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh. Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng về công tác quân sự địa phương. Quán triệt tinh thần Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị về công tác quốc phòng trong tình hình mới, không ngừng giáo dục ý thức quốc phòng toàn dân, làm cho nhân dân nhận thức được âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù trên nhiều lĩnh

1. Dẫn theo *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý, (4-1989), phần Phương hướng, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, tr.7, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).*

vực. Nhiệm vụ cụ thể của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo những năm (1989 - 1990) là hoàn chỉnh triển khai chiến lược phòng thủ đảo Phú Quý, xây dựng phòng tuyến quân sự ven đảo, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân vững chắc ở các địa phương, trong từng xí nghiệp và cụm chiến đấu liên hoàn trên toàn tuyến đảo, với hệ thống hầm hào và các công trình quân sự.

Hai là, xây dựng lực lượng hậu cần - kỹ thuật bảo đảm khả năng chiến đấu tốt, thông qua việc củng cố mạng lưới thông tin liên lạc thông suốt từ huyện xuống tận các cơ sở, để kịp thời nắm bắt tình hình và chỉ đạo một khi có tình huống xảy ra. Một mặt phải thường xuyên bảo quản tốt vũ khí, chuẩn bị đầy đủ thuốc men và lương thực 100 - 200 tấn, quản lý các phương tiện vận chuyển như xe máy, tàu thuyền; thực hành tăng gia sản xuất, tiết kiệm để tạo thêm kinh phí phục vụ cho công tác huấn luyện.

Ba là, nâng cao chất lượng của dân quân tự vệ, xây dựng lực lượng dự bị động viên, tăng cường sự phối hợp giữa các lực lượng vũ trang nhân dân, củng cố lực lượng dân quân tự vệ các địa phương, xí nghiệp và các cơ sở trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Sau hai ngày làm việc tích cực, khẩn trương, Đại

hội Đảng bộ huyện đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đảo Phú Quý gồm 19 ủy viên, do đồng chí Trần Văn Diễm làm Bí thư. Trong Ban Chấp hành Đảng bộ huyện có đồng chí Nguyễn Ngọc Ân - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thống nhất huyện được bầu làm Ủy viên Thường vụ.

Ngày 26-4-1989, trên cơ sở kết quả Đại hội Đảng bộ huyện Phú Quý khóa IV, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 09/QĐ/TV, về việc chuẩn y thành lập Đảng ủy quân sự huyện Phú Quý, nhiệm kỳ (1989 - 1991), với chức năng làm tham mưu toàn diện cho Thường vụ Huyện ủy về công tác quân sự địa phương và chỉ định Ban Chấp hành Đảng ủy quân sự huyện¹ gồm 7 thành viên:

1- Đồng chí Trần Văn Diễm - Bí thư Huyện ủy giữ chức Bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

2- Đồng chí Trần Minh Tân - Huyện ủy viên, Phó chỉ huy trưởng chính trị làm Phó bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

3- Đồng chí Ngô Lụa - Ủy viên Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện là Đảng ủy viên.

1. Dẫn theo *Quyết định số 09/QĐ-TV, ngày 26-4-1989, về việc chuẩn y thành lập Đảng ủy quân sự huyện đảo Phú Quý*, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

4- Đồng chí Nguyễn Ngọc Ẩn - Ủy viên Thường vụ Huyện ủy, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thống nhất là Đảng ủy viên.

5- Đồng chí Phạm Minh Phép - Ủy viên Thường vụ Huyện ủy, Trưởng phòng Công an huyện là Đảng ủy viên.

6- Đồng chí Phạm Tiến Khấn - Phó chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng Ban chỉ huy quân sự thống nhất là Đảng ủy viên.

7- Đồng chí Huỳnh Quốc Khánh - Phó chỉ huy trưởng động viên tuyển quân là Đảng ủy viên.

Ngày 10-5-1989, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 17/QĐ/TV, về việc chỉ định các thành viên tham gia vào Ban Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện¹ gồm:

1- Đồng chí Trần Văn Điểm - Bí thư Huyện ủy giữ chức Bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

2- Đồng chí Trần Minh Tân - Phó chỉ huy trưởng chính trị Ban chỉ huy quân sự thống nhất làm Phó bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

1. Dẫn theo *Quyết định số 17/QĐ-TV, ngày 10-5-1989, về việc chỉ định Ban Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện đảo Phú Quý*, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

3- Đồng chí Nguyễn Ngọc Ân - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thống nhất là Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện.

Cùng ngày, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ký Quyết định số 18/QĐ/TV, về việc chuẩn y giải thể Đảng ủy Tiểu đoàn 475 (cũ), cùng với các chi bộ trực thuộc và Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện trước đây; đồng thời, tổ chức lại 4 chi bộ mới trong lực lượng vũ trang nhân dân thường trực của huyện, trực thuộc Đảng ủy quân sự huyện, gồm 4 chi bộ (Ban chỉ huy quân sự thống nhất huyện, Tiểu đoàn bộ binh 475, Đại đội Pháo binh, Đại đội Phòng không). Các chi bộ mới trong lực lượng vũ trang nhân dân huyện đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy quân sự huyện và sự chỉ đạo của Đảng bộ quân sự tỉnh Thuận Hải.

Trước đó, vào ngày 5-5-1989, Thường vụ Huyện ủy ra Nghị quyết về nhiệm vụ quân sự hai năm (1989 - 1990), trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng thủ chiến đấu trong nhiệm kỳ (1988 - 1989). Trong đó, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đã hiệp đồng với các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân cấp trên đứng chân làm nhiệm vụ trên địa bàn huyện tổ chức diễn tập hiệp đồng phương án tác chiến phòng thủ huyện đảo để rút

kinh nghiệm và từng bước bổ sung cho phương án phòng thủ cơ bản của huyện; đồng thời, giáo dục cho nhân dân hiểu rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, nâng cao ý thức quốc phòng toàn dân; phối hợp các lực lượng và nhân dân giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ tốt các mục tiêu quân sự trên địa bàn huyện, làm thất bại kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù đối với huyện đảo tiền tiêu của Tổ quốc.

Năm 1988, thực hiện chủ trương kết hợp kinh tế với quốc phòng, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đã trồng được 313.000 cây phi lao (cây dương), đạt tỷ lệ sống 90%; vừa phân cấp quản lý 12 ha rừng trồng trong những năm trước; huy động 7.733 ngày công quốc phòng đào, đắp 4.806m³ đất, đá để sửa chữa 2km đường nội bộ huyện, bảo đảm cho pháo binh cơ động.

Trên tuyến biển đã tổ chức bốn đợt truy quét, truy đuổi tàu nước ngoài xâm phạm lãnh hải; bắt một vụ vượt biên trái phép (từ nơi khác đến). Đặc biệt, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đã phối hợp với Tiểu đoàn 475 của tỉnh Thuận Hải triển khai lực lượng đóng chốt trên hòn Bó; đồng thời huy động được 16 lần chiếc thuyền với 192 ngày công vào việc triển khai bảo đảm cho lực lượng chốt

giữ đảo. Ngoài ra, còn thường xuyên duy trì các chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, nhất là trong những ngày cao điểm; duy trì được khối giao ban nội chính hàng tuần để chỉ đạo sẵn sàng chiến đấu, giữ vững an ninh - quốc phòng của huyện đảo.

Về tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ theo tinh thần Chỉ thị 21 của Tư lệnh Quân khu 5, Chỉ thị 41 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh về việc củng cố, nâng cao chất lượng dân quân tự vệ. Thông qua việc kiểm tra, rà soát lại lực lượng, Ban chỉ huy quân sự thống nhất đã đưa ra khỏi lực lượng dân quân tự vệ 175 người. Tính đến 12-1988, tổng số lực lượng dân quân tự vệ toàn huyện chiếm 5,13% so với tổng dân số toàn huyện. Trong đó, dân quân tự vệ có 61 đồng chí là đảng viên, 210 đồng chí là đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Lực lượng tự vệ cơ quan được tổ chức thành 2 đại đội cơ động và 5 trung đội độc lập. Đội ngũ cán bộ quân sự địa phương được củng cố và tập trung huấn luyện về nghiệp vụ quản lý, chỉ huy. Ban chỉ huy xã đội ba xã (Tam Thanh, Ngũ Phụng, Long Hải) hầu hết đều là đảng viên.

Trong năm 1988, Ban chỉ huy quân sự huyện đã tiến hành phúc tra đăng ký đủ số quân dự bị động viên theo chỉ thị của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; tiến

hành bàn giao cho khung thường trực 275 đồng chí; quản lý 257 đồng chí (trong đó có 9 đảng viên, 119 đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh); tổ chức huấn luyện về binh chủng cho 76 đồng chí.

Trong công tác huấn luyện chiến đấu cho lực lượng dân quân tự vệ về pháo binh, phòng không (gồm súng 12,7 ly, cối 82 ly) và thông tin hữu tuyến, những đối tượng tham gia huấn luyện năm thứ hai và năm thứ ba, qua kiểm tra đều đạt 100% yêu cầu, 75% đạt khá, giỏi¹.

Ngày 16-6-1989, Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải dựa vào kết quả Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý nhiệm kỳ (1989 - 1991), để ra Quyết định số 755-QĐ/UB-TH, về việc chuẩn y bố trí nhân sự của Ban chỉ huy quân sự thống nhất huyện đảo gồm 6 thành viên:

1- Trung tá Nguyễn Ngọc Ẩn - Nguyên Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 475, nay giữ chức Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thống nhất huyện.

2- Đồng chí Trần Văn Diễm - Bí thư Huyện ủy huyện đảo Phú Quý giữ chức vụ Chính trị viên của

1. Dẫn theo *Nghị quyết về nhiệm vụ quân sự 2 năm (1989 - 1990)*, ngày 5-5-1989, của Huyện ủy Phú Quý, tr.1-2, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

Ban chỉ huy quân sự thống nhất huyện.

3- Đồng chí Ngô Lụa - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đảo Phú Quý là thành viên.

4- Đại úy Vũ Đình Ấp - Nguyên Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý là thành viên.

5- Đại úy Hoàng Đình Thịnh - Chỉ huy trưởng Công an nhân dân vũ trang 464 là thành viên.

6- Đồng chí Phạm Minh Phép - Trưởng Công an huyện là thành viên¹.

Cùng ngày 16-6-1989, Tỉnh ủy Thuận Hải ra Quyết định số 119/QĐ-TV, về việc thành lập *Đảng ủy quân sự thống nhất* huyện đảo Phú Quý và chỉ định nhân sự của Ban Chấp hành Đảng ủy quân sự thống nhất huyện đảo gồm 6 ủy viên²:

1- Đồng chí Trần Văn Điểm - Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Phú Quý làm Bí thư Đảng ủy quân sự thống nhất huyện đảo Phú Quý.

1. Dẫn theo *Quyết định số 755 QĐ/UBTH*, ngày 16-6-1989, về việc sắp xếp nhân sự của *Ban chỉ huy quân sự thống nhất huyện đảo Phú Quý*, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

2. Dẫn theo *Quyết định số 119/QĐ-TV*, ngày 16-6-1989, của Tỉnh ủy Thuận Hải về việc thành lập *Đảng ủy quân sự thống nhất huyện đảo Phú Quý*, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

2- Đồng chí Ngô Lụa - Phó bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự thống nhất.

3- Đồng chí Nguyễn Ngọc Ẩn - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thống nhất làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự thống nhất.

4- Đồng chí Vũ Đình Ấp, Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thống nhất làm Ủy viên Đảng ủy quân sự thống nhất.

5- Đồng chí Hoàng Đình Thịnh - Chỉ huy trưởng Công an nhân dân vũ trang 464 làm Ủy viên Đảng ủy quân sự thống nhất (theo cơ chế tham gia).

6- Đồng chí Phạm Minh Phép - Trưởng phòng Công an huyện làm Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy quân sự thống nhất (theo cơ chế tham gia).

Sau khi kiện toàn một bước về tổ chức Đảng trong lực lượng vũ trang nhân dân thường trực, về tổ chức, biên chế tại thời điểm đầu 1989, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý đã có bước phát triển mới, với lực lượng gồm: 2 đại đội và 1 trung đội bộ binh, 1 đại đội lựu pháo (105mm, cao xạ 37mm, cối 82mm), 3 cụm hỗn hợp (mỗi cụm có 1 trung đội pháo 85mm, 1 trung đội ĐKZ 75mm, 1 trung đội trọng liên 12,7mm), cộng 1 phân đội hỏa

lực, (chưa kể lực lượng dự bị 1 và 2 đang được tổ chức huấn luyện).

Trong điều kiện tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội tại huyện đảo diễn biến ngày càng phức tạp, đã đặt ra những áp lực và nhiệm vụ cấp thiết trong công tác quốc phòng của huyện. Nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trên, lực lượng dân quân tự vệ của huyện được xây dựng chiếm tỷ lệ 4% tổng dân số.

Tháng 11-1989, về nhân sự của Ban chỉ huy quân sự thống nhất và Đảng ủy quân sự thống nhất huyện đảo có sự thay đổi: Đồng chí Nguyễn Ngọc Ẩn - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thống nhất chuyển công tác về đất liền, đồng chí Hồ Xuân Sơn được Bộ Tư lệnh Quân khu 5 điều động ra đảo làm Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện. Ngày 9-3-1990, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 72/QĐ-TV, chỉ định bổ sung đồng chí Hồ Xuân Sơn vào Thường vụ Đảng ủy quân sự thống nhất huyện đảo Phú Quý.

Thực hiện Chỉ thị số 56/CT-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về xây dựng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc và chống “diễn biến hòa bình” - bạo loạn lật đổ, tháng

3-1990, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý đã tổ chức diễn tập phòng thủ và phòng thủ cơ bản (kế hoạch A) dưới sự kiểm tra, giám sát của Bộ Quốc phòng và Bộ Tư lệnh Quân khu 5. Kết quả được đánh giá: *"Hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập"*. Trên cơ sở kết quả diễn tập, ngày 19-3-1990, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Nghị quyết số 03/QĐ-TV, về việc Xây dựng huyện đảo thành khu vực phòng thủ vững chắc, theo tinh thần Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, Chỉ thị 20 của Ban Bí thư, Chỉ thị 56 của Hội đồng Bộ trưởng, Nghị quyết 05 của Tỉnh ủy Thuận Hải về xây dựng tỉnh, huyện thành khu vực phòng thủ vững chắc và tiếp tục thực hiện Nghị quyết 01 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Quý về công tác quân sự địa phương trong những năm (1989 - 1990). Trong đó: Xác định hướng phòng thủ chủ yếu là hướng Đông; hướng quan trọng là Tây Nam. Đồng thời, sẵn sàng chủ động đánh địch đổ bộ đường không, với hướng chủ yếu là cao điểm 108 và 36. Khu vực phòng thủ chủ yếu từ cao điểm 36 đến Doi Thầy; các cao điểm 108, 86, 46 và Sở chỉ huy 41,6.

Ngày 10-6-1990, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 83/QĐ-TV, về việc bổ sung đồng chí Nguyễn Hữu Tương - Phó chỉ huy trưởng chính

trị của Ban chỉ huy quân sự thống nhất huyện vào Ban Chấp hành Đảng ủy quân sự thống nhất, giữ chức vụ Phó bí thư Đảng ủy quân sự thống nhất huyện. Cùng ngày 10-6-1990, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 84/QĐ-TV, về việc bổ sung đồng chí Tạ Văn An - Bí thư Huyện ủy Phú Quý vào Ban Chấp hành Đảng ủy quân sự thống nhất huyện, giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy quân sự thống nhất huyện.

Tháng 12-1990, diễn ra Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đảo Phú Quý nhằm đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết của Đảng bộ trong năm 1990. Về công tác quốc phòng, Hội nghị đã đánh giá: “lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo quán triệt đường lối chiến tranh nhân dân và quốc phòng toàn dân; tiếp tục thực hiện Nghị quyết 02 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, nhất là lực lượng dân quân trên biển; thực hiện tốt chỉ tiêu giao quân năm 1990. Tiếp tục chỉ đạo củng cố hệ thống phòng thủ dân sự, thường xuyên bổ sung các phương án sẵn sàng chiến đấu và động viên quân dự bị; tổ chức tốt việc huấn luyện quân sự hằng năm, cũng như hội thao quốc phòng và diễn tập quân sự năm 1990, đạt kết quả tốt”.

Thực hiện Chỉ thị số 75/CT-TV của Thường vụ Tỉnh ủy, các địa phương tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp, với nhiệm kỳ mới là 5 năm. Để chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ Phú Quý lần thứ V, do một số yêu cầu về nội dung, cũng như nhân sự, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Thuận Hải, Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ V, nhiệm kỳ (1991 - 1996) phải tổ chức thành hai vòng. Sau một thời gian làm công tác chuẩn bị, Đại hội Đảng bộ huyện vòng 1 diễn ra từ ngày 8 đến 10-4-1990 và Đại hội vòng 2 từ ngày 25 đến 26-9-1990.

Báo cáo chính trị của Đảng bộ về công tác quốc phòng, được trình bày tại Đại hội đã đánh giá: “Trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến ngày càng phức tạp, phe đế quốc tiếp tục đánh phá các nước xã hội chủ nghĩa còn lại, trong đó có Việt Nam và huyện đảo Phú Quý lại giữ vị trí chiến lược hết sức quan trọng trong chiến lược biển đảo của đất nước, do đó công tác quốc phòng nhằm bảo vệ chủ quyền lãnh hải Tổ quốc càng trở nên vô cùng cấp bách. Trong những năm thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong bối cảnh thế giới, khu vực đầy biến động và bất ổn, tình hình quốc phòng - an ninh của huyện đảo vẫn được bảo đảm, chưa để xảy ra những biến động xấu”.

Để bảo đảm giữ vững thế trận quốc phòng - an ninh tại huyện đảo, Đảng bộ huyện đã tích cực, chủ động tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 56/CT-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng¹ về: Xây dựng tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc và phòng chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ. Từ năm 1990, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo đã phối hợp với lực lượng cấp trên đứng chân làm nhiệm vụ trên địa bàn tổ chức diễn tập phòng thủ và phòng thủ cơ bản theo Kế hoạch A, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng của huyện. Kết quả diễn tập đã phản ánh đúng các công tác chính trị - tư tưởng, hậu cần - kỹ thuật của lực lượng vũ trang nhân dân huyện từng bước được quan tâm đúng mức.

Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ V, nhiệm kỳ (1991 - 1995) kết thúc thành công tốt đẹp, bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ mới gồm 21 ủy viên, do đồng chí Ngô Lụa làm Bí thư Huyện ủy. Trong Ban Thường vụ Huyện ủy có đồng chí Hồ Xuân Sơn là Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thống nhất

1. *Chỉ thị số 56/CT-HĐBT, ban hành ngày 3-11-1989, về xây dựng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc và chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ (tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy).*

huyện được bầu làm Ủy viên Thường vụ.

Ngày 9-9-1991, Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý lần thứ II đã long trọng khai mạc. Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá tình hình và kết quả trực tiếp lãnh đạo lực lượng vũ trang nhân dân huyện của Đảng ủy quân sự thống nhất huyện nhiệm kỳ (1989 - 1991) với đặc điểm tình hình: lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo triển khai thực hiện Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IV) về tăng cường đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quốc phòng - an ninh. Theo các quyết định và hướng dẫn của Đảng ủy cấp trên, từ 6-1989, Đảng bộ Quân sự thống nhất huyện đảo Phú Quý được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai đơn vị là Đảng bộ Tiểu đoàn 475 và Chi bộ Ban chỉ huy quân sự huyện, với cấp ủy gồm 7 đồng chí. Trong đó, có 4 đồng chí thuộc Ban chỉ huy quân sự thống nhất huyện và 3 đồng chí là chủ trì của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân và Công an huyện, được Thường vụ Huyện ủy chỉ định tham gia Đảng ủy quân sự thống nhất huyện. Đảng bộ Quân sự thống nhất huyện được tổ chức thành 4 chi bộ; trong đó 2 chi bộ có chi ủy (Chi bộ Ban chỉ huy quân sự thống nhất và Chi bộ Tiểu đoàn 475). Về nhiệm vụ của Đảng bộ Quân sự thống nhất cấp

huyện theo Quy định số 12/BBT của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VI) được xác định là: “Lãnh đạo về mọi mặt các đơn vị bộ đội địa phương thuộc quyền thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ do cấp ủy địa phương, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh và quân khu giao cho. Đồng thời, đề đạt với Thường vụ và Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về nội dung lãnh đạo các mặt công tác quân sự ở địa phương, thực hiện chính sách hậu phương quân đội và kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với an ninh để cấp ủy ra nghị quyết thống nhất lãnh đạo các ngành các cấp, cũng như chịu trách nhiệm giúp cấp ủy hướng dẫn, theo dõi và thực hiện”¹.

Tuy nhiên, về mặt tổ chức và phương thức hoạt động thì cơ cấu tổ chức của Đảng bộ Quân sự thống nhất cấp huyện vẫn đang là mô hình mang tính chất thí điểm và thử nghiệm. Do đó, trong quá trình lãnh đạo có nhiều vấn đề phải xem xét, nghiên cứu thêm.

Kiểm điểm kết quả lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ (1989 - 1991) đối với các công tác phòng

1. Dẫn theo *Báo cáo tổng kết công tác trong nhiệm kỳ 1989 - 1991 và phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ quân sự huyện trong nhiệm kỳ 1991 - 1993*, tr.1 (tài liệu lưu tại Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý).

thủ huyện đảo, sẵn sàng chiến đấu cũng như xây dựng lực lượng, Đảng ủy đánh giá cao kết quả diễn tập khu vực phòng thủ "PT90" đã vận dụng có hiệu quả cơ chế: Đảng lãnh đạo, Nhà nước điều hành, các ban ngành - đoàn thể làm tham mưu, cơ quan quân sự thống nhất chỉ huy các lực lượng vũ trang nhân dân toàn đảo. Một mặt, diễn tập khu vực phòng thủ cũng là hình thức tập dượt công tác động viên quân dự bị và chuyển địa phương vào trạng thái thời chiến. Kết quả diễn tập được xếp vào loại trung bình khá so với toàn tỉnh. Ngoài ra, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo còn chủ động phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an và các ngành nội chính khác để giữ vững an ninh xã hội, trật tự an toàn xã hội và phòng chống một cách hiệu quả mọi âm mưu, cũng như các hoạt động chống phá của kẻ thù. Đại hội đã thảo luận, xác định các tiêu chí của mục tiêu, nhiệm vụ, phương hướng hoạt động của Đảng bộ trong nhiệm kỳ (1991 - 1993). Từ sau Đại hội Đảng bộ Quân sự thống nhất khóa II bầu ra Đảng ủy quân sự huyện, cơ quan Ban chỉ huy quân sự thống nhất huyện đảo Phú Quý được gọi là Ban chỉ huy quân sự huyện.

Ngày 10-11-1991, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 132/QĐ/TV, về việc chuẩn y

danh sách Ban Chấp hành Đảng ủy quân sự huyện đảo Phú Quý¹ gồm 5 ủy viên: Nguyễn Thanh Cường, Bùi Văn Giỏi, Nguyễn Hữu Tương, Hồ Xuân Sơn và Tạ Quang Vinh.

Ngày 13-11-1991, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 133/QĐ/TV, về việc chỉ định bốn ủy viên vào Ban thường vụ Đảng ủy quân sự huyện², gồm:

1- Đồng chí Ngô Lụa - Bí thư Huyện ủy Phú Quý làm Bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

2- Đồng chí Huỳnh Do - Ủy viên Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện làm Ủy viên.

3- Đồng chí Nguyễn Văn Tám - Phó bí thư Đảng ủy quân sự huyện làm Ủy viên.

4- Đồng chí Phạm Minh Phép - Ủy viên Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Công an huyện làm Ủy viên.

1. Dẫn theo *Quyết định số 132/QĐ/TV, ngày 10-11-1991, của Thường vụ Huyện ủy Phú Quý về chuẩn y danh sách Đảng ủy quân sự huyện*, (tính từ thời điểm 1-1-1991, tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy).

2. Dẫn theo *Quyết định số 133/QĐ/TV, ngày 13-11-1991, của Thường vụ Huyện ủy Phú Quý về chỉ định Ban thường vụ Đảng ủy quân sự huyện đảo Phú Quý*, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

Tháng 4-1992, theo tinh thần Nghị quyết kỳ họp thứ 10 (khóa VIII), ngày 26-12-1991 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tỉnh Thuận Hải được tách thành hai tỉnh: Bình Thuận và Ninh Thuận. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02/BCT của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 56/CT-HĐBT về việc xây dựng khu vực phòng thủ và chọn thành phố Phan Thiết và các huyện: Hàm Tân, Hàm Thuận Bắc và huyện đảo Phú Quý làm điểm để rút kinh nghiệm. Trong đó, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của huyện đảo Phú Quý được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận xác định là: “Tập trung phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; xây dựng huyện đảo thành khu vực phòng thủ phía trước vững chắc của tỉnh Bình Thuận, ứng phó kịp thời và đáp ứng mọi yêu cầu, khả năng có thể xảy ra, bảo đảm cho lực lượng vũ trang nhân dân huyện tác chiến lâu dài trong đội hình lực lượng vũ trang nhân dân của tỉnh và Quân khu 5. Đồng thời, là căn cứ hậu cần trung chuyển cho huyện đảo Trường Sa”.

Với vai trò, vị trí, chức năng cực kỳ quan trọng trên, năm 1992, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy Ban chỉ huy quân sự huyện có nhiều thay đổi: Đồng chí Hồ Xuân Sơn được Bộ Tư lệnh Quân khu 5 điều

động vào đất liền đảm nhiệm chức Phó chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận, đồng chí Nguyễn Thanh Cường được điều ra huyện đảo Phú Quý làm Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện. Theo đó, ngày 10-6-1993, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 38/QĐ/TV, về việc bổ sung vào Ban Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện Phú Quý 4 đảng ủy viên¹, gồm:

1- Đồng chí Nguyễn Thanh Cường - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện.

2- Đồng chí Đào Ngọc Huân - Phó chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện.

3- Đồng chí Nguyễn Xuân Bình - Phó Chỉ huy trưởng quân sự làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện.

4- Đồng chí Phạm Văn Luân - Trợ lý chính trị làm Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện.

Tuy nhiên, đồng chí Nguyễn Thanh Cường chỉ

1. Dẫn theo Quyết định số 38/QĐ/TV, ngày 10-6-1993, của Thường vụ Huyện ủy Phú Quý về việc bổ sung bốn ủy viên vào Ban Chấp hành Đảng ủy quân sự huyện Phú Quý, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

giữ chức Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện đến đầu năm 1993, lại được điều động trở vào đất liền. Đồng chí Phạm Minh Cầm được Bộ Tư lệnh Quân khu 5 điều ra huyện đảo Phú Quý làm Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện. Sự thay đổi liên tục đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy ít nhiều phản ánh sự thiếu ổn định trong công tác cán bộ. Nhất là cán bộ chủ chốt chưa kịp làm quen với môi trường công tác mới, chứ chưa nói đến yêu cầu bám đảo, bám đơn vị như những nghị quyết mà Đảng bộ đã đề ra. Thực tế đó không chỉ ảnh hưởng đến khả năng lãnh đạo, chỉ huy của đội ngũ cán bộ, mà đến cả mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Ngày 15-2-1993, Đảng ủy quân sự huyện Phú Quý ra Nghị quyết số 01/92-NQ, về nhiệm vụ quân sự 1993, trong đó chú trọng tăng cường công tác sẵn sàng chiến đấu phòng thủ bảo vệ đảo, phối hợp cùng các lực lượng vũ trang nhân dân cấp trên giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đồng thời, thực hiện tốt công tác bảo đảm hậu cần - kỹ thuật, tài chính, tăng gia sản xuất ổn định, cải thiện một bước đời sống của lực lượng vũ trang nhân dân. Tăng cường hơn nữa công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho các đối tượng, theo

phương thức giáo dục cơ bản kết hợp với giáo dục thường xuyên.

Nhằm kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động của Đảng ủy quân sự huyện trong nhiệm kỳ (1991 - 1993), đề xuất phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới, ngày 14-12-1993, diễn ra Đại hội Ban Chấp hành Đảng bộ quân sự huyện đảo Phú Quý lần thứ III, nhiệm kỳ (1994 - 1995). Trong Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ trình bày tại Đại hội đã tổng kết: Từ tháng 4-1992, sau khi tách tỉnh Thuận Hải thành hai tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận; Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận tiếp tục thực hiện Nghị quyết 02/BCT của Bộ Chính trị và Chỉ thị 56/CT-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về việc xây dựng khu vực phòng thủ, chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ và xác định nhiệm vụ chiến lược của huyện đảo là: “Xây dựng huyện đảo thành khu vực phòng thủ phía trước vững chắc của tỉnh Bình Thuận, bảo đảm tác chiến lâu dài, đồng thời là căn cứ hậu cần trung chuyển của Trường Sa”¹.

Thông qua việc xác định rõ nhiệm vụ chiến lược

1. Dẫn theo sách *Phú Quý những chặng đường lịch sử*, tr.197, (sách đã dẫn).

của huyện đảo là xây dựng toàn diện về chính trị, văn hóa - xã hội, đồng nghĩa với yêu cầu xây dựng kinh tế - xã hội kết hợp chặt chẽ với quốc phòng - an ninh. Trên cơ sở, nền tảng công tác quốc phòng - an ninh được giữ vững, nhiệm vụ xây dựng lực lượng bộ đội địa phương, dân quân, du kích nhất thiết phải phối - kết hợp chặt chẽ với phong trào toàn dân tham gia xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, nhằm phòng thủ, bảo vệ vững chắc và giữ vững trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện đảo.

Sau thời gian làm việc thật sự nghiêm túc, dân chủ, trao đổi thẳng thắn, Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý đã bầu ra Ban Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện Phú Quý khóa III, nhiệm kỳ (1994 - 1996), gồm 5 ủy viên¹:

1- Đồng chí Ngô Lụa - Bí thư Huyện ủy Phú Quý giữ chức Bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

2- Đồng chí Phạm Việt Dũng - Phó bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

3- Đồng chí Phạm Minh Cầm - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện.

1. Dẫn theo *Biên bản Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý khóa III*, (tài liệu lưu tại Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý).

4- Đồng chí Nguyễn Khắc Phùng - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện.

5- Đồng chí Lê Thanh Phú - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện.

Ngày 24-4-1994, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra tiếp Quyết định số 70/QĐ/TV, về việc chuẩn y danh sách Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Đảng của Đảng ủy quân sự huyện Phú Quý gồm 5 thành viên¹:

1- Đồng chí Ngô Lụa - Bí thư Huyện ủy Phú Quý làm Bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

2- Đồng chí Phạm Việt Dũng - Phó bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng.

3- Đồng chí Phạm Minh Cầm - Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng.

4- Đồng chí Nguyễn Khắc Phùng - Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng.

5- Đồng chí Lê Thanh Phú - Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng.

1. Dẫn theo Quyết định 70/QĐ/TV, ngày 24-4-1994, của Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý về việc chuẩn y danh sách Ban Thường vụ và Ủy ban kiểm tra Đảng của Đảng ủy quân sự huyện, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy).

Ngày 27-6-1994, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra QĐ số 71/QĐ/TV, về việc tách Chi bộ Bộ binh thuộc Đảng bộ quân sự huyện thành hai: Chi bộ Bộ binh (giữ nguyên phiên hiệu cũ) và Chi bộ Đại đội 2 (chi bộ mới); đồng thời, chỉ định các đồng chí Nguyễn Triệu làm Bí thư, Bùi Huy Cường làm Phó bí thư Chi bộ Đại đội 2.

Có thể nói trong nhiệm kỳ (1993 - 1994) có nhiều thay đổi không chỉ về tổ chức các cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ quân sự huyện, mà cả về nhân sự của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy. Thực tế đó tác động trực tiếp đến kết quả thực hiện các nghị quyết của Đảng bộ quân sự huyện khóa III. Do đó, Báo cáo chính trị của Đảng ủy đã đánh giá:

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết 03 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII), Đảng bộ huyện đã mở Hội nghị tổng kết 4 năm thực hiện Nghị quyết về xây dựng khu vực phòng thủ của huyện đảo và xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cấp cơ sở. Thực hiện chủ trương kết hợp kinh tế với quốc phòng có những biến chuyển đáng kể. Huyện tăng kinh phí nâng cấp hàng chục kilômét đường giao thông, xây dựng hệ thống thông tin với đất liền và nội bộ huyện đảo có chất lượng tốt. Lực lượng vũ trang nhân dân huyện làm 3km đường cơ động. Tháng 6-1994, thực

hiện biểu biên chế mới của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo, quân số bảo đảm 80% so với biên chế. Lực lượng dân quân tự vệ được củng cố và xây dựng chiếm 7,5% tổng dân số của huyện; trong đó, tỷ lệ đảng viên chiếm 3,3%, đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh chiếm 20,5%. Công tác huấn luyện trong hai năm (1994 - 1995) được Tư lệnh Quân khu 5 đánh giá đạt loại khá.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nghị quyết Đảng bộ quân sự huyện (khóa III), tháng 1-1996, Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý (khóa IV) được triệu tập, nhằm kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng bộ quân sự huyện trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng của nhiệm kỳ (1994 - 1995), xác định phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ (1996- 1997). Trong Báo cáo chính trị trình trước Đảng bộ quân sự huyện đã đánh giá các mặt hoạt động cụ thể: Giáo dục ý thức quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ và xây dựng - phối hợp lực lượng tại các địa bàn; chăm lo chính sách hậu phương quân đội và củng cố nền quốc phòng toàn dân. Qua đó, xác định cơ chế “Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các ban ngành, đoàn thể làm tham mưu, quân sự và công an làm nòng cốt”; thể hiện phẩm chất anh bộ đội Cụ Hồ và “quân dân

như cá với nước”. Đồng thời, xác định nhiệm vụ quản lý Nhà nước về quốc phòng vào những năm tiếp theo của chính quyền địa phương.

Đại hội Đảng bộ quân sự huyện đã thảo luận rất sôi nổi và biểu quyết về phương hướng nhiệm vụ lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý trong nhiệm kỳ (1996 - 1997) là: “Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân và cả hệ thống chính trị, từng bước tăng cường về tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng vững chắc nền quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân; nâng cao cảnh giác, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống phức tạp, ngăn chặn và trừng trị có hiệu quả các loại tội phạm, làm chuyển biến rõ nét về trật tự an toàn xã hội, trong đó có chống bạo loạn, lật đổ, âm mưu diễn biến hòa bình, giữ vững ổn định chính trị là nhiệm vụ hàng đầu. Tăng cường sự lãnh đạo thường xuyên của các cấp ủy đối với nhiệm vụ quốc phòng và an ninh. Tiếp tục giáo dục sâu rộng ý thức cảnh giác cách mạng. Thực hiện nghiêm túc quy chế bảo vệ nội bộ, bảo đảm bí mật quốc phòng và an ninh. Tranh thủ sự đầu tư của Quân khu 5 và tỉnh, xây dựng khu vực phòng thủ trên đảo. Tổ chức diễn tập bảo đảm thuần thực cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các ngành làm tham mưu, quân sự chỉ huy

thống nhất. Thường xuyên bổ sung hoàn chỉnh các kế hoạch bảo đảm cho năm đầu nếu có chiến tranh xảy ra, giữ vững khu vực phòng thủ đảo.

Nâng cao chất lượng mọi mặt của lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng bộ đội thường trực từng bước chính quy, hiện đại. Quản lý tốt quân dự bị động viên cùng với các lực lượng khác sẵn sàng chiến đấu và hiệp đồng chiến đấu tốt trong mọi tình huống. Phát triển và củng cố lực lượng dân quân tự vệ bảo đảm số lượng, nâng cao chất lượng. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, luật nghĩa vụ quân sự, phấn đấu giao quân hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Giáo dục bộ đội gương mẫu chấp hành luật pháp, tăng cường quản lý chiến sĩ, giữ nghiêm kỷ luật quân đội, củng cố mối quan hệ truyền thống gắn bó quân dân, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc. Tổ chức tốt lao động sản xuất, tăng gia, chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ¹.

Sau khi thông qua phương hướng nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ quân sự huyện, Đại hội Đảng bộ quân sự huyện đảo Phú Quý đã bầu ra Ban Chấp

1. Dẫn theo *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý khóa IV, nhiệm kỳ (1996 - 1997)*, tr.18-19, (tài liệu lưu trữ tại Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý).

hành Đảng ủy quân sự huyện, do đồng chí Tạ Văn An - Bí thư Huyện ủy Phú Quý, kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

Ngày 20-1-1996, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 115/QĐ/TV, về việc chuẩn y danh sách Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Đảng của Đảng ủy quân sự huyện (khóa IV), gồm 8 thành viên¹:

1- Đồng chí Phạm Việt Dũng - Phó bí thư Đảng ủy quân sự huyện, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng.

2- Đồng chí Phạm Minh Cầm - Ủy viên Thường vụ.

3- Đồng chí Đào Ngọc Huấn - Ủy viên Thường vụ.

4- Đồng chí Nguyễn Thành Luân - Ủy viên Thường vụ.

5- Đồng chí Đào Tiến Vinh - Ủy viên Thường vụ.

6- Đồng chí Nguyễn Sỹ Mỹ - Ủy viên Thường vụ.

7- Nguyễn Tuấn Hải - Ủy viên Thường vụ.

8- Đồng chí Nguyễn Xuân Bình - Ủy viên Ủy ban kiểm tra Đảng.

1. Dẫn theo Quyết định số 115/QĐ/TV của Thường vụ Huyện ủy Phú Quý, về việc chuẩn y danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ quân sự huyện khóa IV, (tài liệu lưu trữ tại Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý).

II. XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN HUYỆN ĐẢO TOÀN DIỆN THEO HƯỚNG “ĐẸP NGƯỜI, ĐẸP ĐƠN VỊ, ĐẸP TÌNH QUÂN DÂN”, GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, KẾT HỢP VỚI QUỐC PHÒNG - AN NINH, GIỮ VỮNG TRẬT TỰ XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN (1996 - 2000)

Nhằm tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Huyện Đảng bộ huyện Phú Quý khóa V, từ ngày 29 đến 30-3-1996, diễn ra Đại hội Đảng bộ huyện Phú Quý khóa VI, nhiệm kỳ (1996 - 2000). Trong Báo cáo chính trị trình bày trước Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI, phân nhiệm vụ quốc phòng được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của quân dân huyện đảo. Đặc biệt, về xây dựng khu vực phòng thủ phải: “xây dựng toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, (có nghĩa là xây dựng kinh tế - xã hội kết hợp với quốc phòng - an ninh). Ngoài nhiệm vụ xây dựng lực lượng bộ đội địa phương huyện, dân quân, tự vệ, cần phải phối hợp với quần chúng để làm tốt công tác an ninh - quốc phòng, giữ vững trật tự xã hội ở địa phương”.

Sau khi biểu quyết về phương hướng nhiệm vụ của quân dân huyện đảo trong nhiệm kỳ (1996 - 2000), Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ

huyện đảo Phú Quý gồm 21 ủy viên, do đồng chí Ngô Lụa làm Bí thư Huyện ủy. Trong số 21 ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, đồng chí Phạm Minh Cầm, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện, được bầu làm Ủy viên Thường vụ Huyện ủy.

Nhằm bảo vệ vững chắc huyện đảo và sẵn sàng chiến đấu cao, ngày 17-4-1996, Huyện ủy ra Chỉ thị số 01/CT, về tổ chức diễn tập phòng thủ, bảo vệ huyện đảo. Trên cơ sở kết quả diễn tập, những năm tiếp theo, Đảng ủy quân sự huyện đảo sẽ tiếp tục tổ chức diễn tập phòng thủ để từng bước hoàn thiện các phương án sẵn sàng chiến đấu bảo vệ huyện đảo tiên tiêu của Tổ quốc.

Cùng ngày 17-4-1996, Thường vụ Huyện ủy Phú Quý ra Quyết định số 07/QĐ-TV, về việc thành lập *Ban Chỉ đạo* và *Ban Nội dung* diễn tập, bảo đảm thực hành diễn tập đạt kết quả cao. Ban Chỉ đạo do đồng chí Ngô Lụa - Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy làm Trưởng ban; đồng chí Huỳnh Do - Ủy viên Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm Phó ban, đồng chí Phạm Minh Cầm - Ủy viên Thường vụ Huyện ủy, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện làm Phó ban, cùng 7 ủy viên khác. Ban Nội dung diễn tập phòng thủ, bảo vệ đảo do đồng chí Thiếu tá Đào Ngọc Huấn, Phó

chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện làm Trưởng ban, đồng chí Thượng úy Lê Thanh Hùng, Trợ lý tác huấn làm Phó ban, đồng chí Đại úy Nguyễn Duy Khang - Phó Chỉ huy trưởng Công an huyện làm Phó ban cùng 10 ủy viên khác¹. Ban Chỉ đạo và Ban Nội dung có nhiệm vụ căn cứ vào chỉ lệnh và mệnh lệnh của cấp trên để chuẩn bị các mặt, xây dựng nội dung, kế hoạch, tổ chức tập huấn, tổ chức thực hành diễn tập đạt kết quả cao theo mục đích, yêu cầu đề ra. Để bảo đảm tổ chức tốt công tác diễn tập, ngày 16-5-1996, Ủy ban nhân dân huyện ra Chỉ thị số 21/CT-UB, ngày 30-5-1996, về việc chuẩn bị các mặt công tác thực hiện việc tổ chức diễn tập phòng thủ bảo vệ đảo Phú Quý, trong đó, Ủy ban nhân dân quy định các ngành phải lập xong kế hoạch, thông qua Ủy ban nhân dân huyện vào sáng 25-5-1996. Riêng ba xã phải nắm chắc hướng tham gia diễn tập để khi có lệnh là tập trung đủ số người phục vụ công tác diễn tập, vừa khẩn trương chuẩn bị đầy đủ các kế hoạch về cơ chế diễn tập, thực binh, huy động nhân - vật lực phục vụ cho diễn tập, theo

1. Dẫn theo Quyết định số 07/QĐ-TV, ngày 17-4-1996 của Thường vụ Huyện ủy, về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Ban Nội dung diễn tập phòng thủ bảo vệ đảo, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy Phú Quý).

hướng dẫn của Ban chỉ huy quân sự huyện. Ủy ban nhân dân huyện cũng yêu cầu Ban chỉ huy quân sự huyện phối hợp chặt chẽ với Công an huyện, Bộ đội biên phòng¹, phục vụ tốt kế hoạch diễn tập theo kịch bản diễn tập đã được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận và Bộ Tư lệnh Quân khu 5 phê duyệt. Tiếp theo, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quý đã gửi công văn yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan thực hiện tốt công tác trực chiến tại đơn vị, từ 16 giờ 30 phút ngày 30-5-1996, cho đến 12 giờ ngày 1-6-1996, với lực lượng trực chiến gồm 100% cán bộ lãnh đạo và cán bộ công nhân viên chức các cơ quan huyện. Đối với lực lượng dân quân tự vệ, cán bộ các ngành đã được tập huấn phải có mặt tại địa phương để tham gia diễn tập. Trường hợp cần đi công tác vào đất liền phải có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (đối với cấp huyện) và chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (đối với cấp xã). Nhờ công tác chuẩn bị đầy đủ, cuộc diễn tập phòng thủ bảo vệ huyện đảo đã diễn ra thành công, được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh và Bộ Tư lệnh Quân khu 5 đánh giá cao.

1. Từ 12-1995, lực lượng Công an nhân dân vũ trang (Bộ Nội vụ) chuyển về trực thuộc Bộ Quốc phòng, với tên gọi Bộ đội biên phòng.

Thực hiện chức năng tham mưu cho cấp ủy và Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy quân sự huyện đảo Phú Quý đã tiếp tục quán triệt Nghị quyết 03 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII). Dựa vào kết quả Hội nghị tổng kết 4 năm về xây dựng khu vực phòng thủ của huyện và xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân thường trực, hằng năm Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đều ra Nghị quyết chuyên đề về nhiệm vụ quốc phòng và trực tiếp lãnh đạo việc xây dựng bổ sung xong các kế hoạch tác chiến (A, A2), cũng như kế hoạch phòng chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn trong phòng chống thiên tai bão lụt.

Tháng 5-1997, Quân khu 5 và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận tổ chức bắn kiểm nghiệm đường hầm pháo 85mm trên đảo Phú Quý, đạt kết quả khá.

Trên cơ sở kết quả diễn tập năm 1996 và kết quả bắn kiểm nghiệm đường hầm pháo 85mm, hoạt động cơ chế 02 cũng như chất lượng xây dựng khu vực phòng thủ được nâng lên một bước; kế hoạch tác chiến bảo vệ huyện đảo được bổ sung hoàn chỉnh thêm.

Ngày 27-8-1997, diễn ra Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý (khóa V). Đại hội đã kiểm điểm

kết quả hoạt động của Đảng bộ trong nhiệm kỳ (1996 - 1998) và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ (1998 - 2000); đồng thời bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ quân sự huyện khóa V. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự huyện khóa V đánh giá: Nhằm tăng cường phòng thủ huyện đảo, sẵn sàng chiến đấu chống chiến lược “diễn biến hòa bình” - bạo loạn lật đổ của địch, Đảng bộ quân sự huyện đã thường xuyên lãnh đạo, giáo dục cán bộ, chiến sĩ hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù trong chiến lược “diễn biến hòa bình” - bạo loạn lật đổ, để bộ đội nhận thức đúng đắn tính chất phức tạp của nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu trong thời bình, có bản lĩnh chính trị vững vàng, nâng cao cảnh giác, sẵn sàng hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Duy trì chặt chẽ các chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến theo quy định; thường xuyên luyện tập theo theo phương án tác chiến đã được phê duyệt. Kết hợp chặt chẽ với địa phương và các lực lượng vũ trang của Bộ Quốc phòng, lực lượng công an, bộ đội biên phòng đứng chân làm nhiệm vụ trên đảo trong công tác nắm chắc tình hình địa bàn, xây dựng phương án phối hợp phòng chống âm mưu “diễn biến hòa bình” - bạo loạn lật đổ, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại huyện đảo. Thực hiện nghiêm túc chế độ dự trữ vật chất, công

tác hậu cần - kỹ thuật, cũng như duy trì chế độ bảo quản kho tàng phải được bảo đảm. Trong hai năm (1996 - 1997), ngành hậu cần - kỹ thuật đã đảo, xếp hàng trăm tấn đạn, vũ khí; nhận mới và đưa về đất liền an toàn 200 tấn vũ khí các loại.

Lực lượng dân quân tự vệ được củng cố và xây dựng theo Pháp lệnh dân quân tự vệ, coi trọng chất lượng chính trị, số lượng thích hợp (chiếm 4,56% tổng dân số toàn huyện); 3/3 xã có xã đội trưởng là đảng viên. Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ chiếm 10,4%, (tăng 6,9% so với nhiệm kỳ trước); tỷ lệ đoàn viên trong lực lượng vũ trang tập trung chiếm 25,9%; trong lực lượng dân quân tự vệ chiếm 33,7%. Đảng ủy quân sự huyện đã xây dựng được 6 chi đoàn trong lực lượng dân quân, 8 chi đoàn trong lực lượng tự vệ”¹.

Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý khóa V đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ quân sự huyện nhiệm kỳ (1998 - 2000) gồm 9 đồng chí:

1- Ngô Lụa - Bí thư Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

1. Dẫn theo Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý khóa V, nhiệm kỳ (1998 - 2000), tài liệu lưu trữ tại Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý.

2- Lê Hồng Sơn - Phó bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

3- Phạm Minh Cẩm - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện.

4- Huỳnh Do - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

5- Nguyễn Tuấn Hải - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

6- Nguyễn Sỹ Mỹ - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

7- Phạm Văn Luân - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

8- Nguyễn Xuân Bình - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

9- Nguyễn Văn Xuân - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

Ngày 20-9-1997, diễn ra Hội nghị tổng kết 2 năm thực hiện công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh, với ba loại hình tổ chức cơ sở Đảng (ở xã, ở cơ quan hành chính sự nghiệp và trong lực lượng vũ trang nhân dân); trên cơ sở đối chiếu với 5 tiêu chuẩn quy định về tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, chống tham nhũng và buôn lậu; thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh.

Trong công tác xây dựng Đảng từ Ban Chấp

hành Đảng ủy quân sự huyện đến các chi ủy đều duy trì được chế độ sinh hoạt tương đối nền nếp, giữ được nguyên tắc lãnh đạo tập trung dân chủ trong Đảng. Phát huy chức năng làm tham mưu cho cấp ủy và chính quyền về công tác quân sự địa phương, Đảng ủy quân sự huyện tập trung xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, quân dự bị động viên, tuyển quân, giáo dục nhiệm vụ quốc phòng hằng năm. Đặc biệt, tập trung vào giáo dục ba pháp lệnh của Nhà nước về dân quân tự vệ, quân dự bị động viên và quản lý đất quốc phòng.

Trong lãnh đạo công tác hậu cần - kỹ thuật, tài chính, tăng gia sản xuất làm kinh tế cải thiện đời sống cho bộ đội, Đảng ủy quân sự huyện đã thường xuyên quán triệt sâu sắc quan điểm tự lực tự cường, cần kiệm xây dựng Quân đội trong tình hình mới; bảo quản và sử dụng tốt cơ sở vật chất hiện có, đáp ứng yêu cầu huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu; từng bước nâng cao đời sống bộ đội trên cả ba phương diện (ăn, ở, mặc); thực hiện công bằng, công khai các chế độ tiêu chuẩn. Tăng cường công tác nuôi quân, phòng bệnh; phòng chống một cách hiệu quả các loại bệnh dịch, nhất là bệnh AIDS; bảo đảm tỷ lệ quân số khỏe 98,8% và thực hiện nghiêm túc công tác kế hoạch hóa gia đình; đẩy

manh tăng gia sản xuất, với khẩu hiệu “*Vườn có rau, chuồng có con*”.

Tập trung xây dựng môi trường văn hóa từ cơ quan đến mỗi đơn vị, coi trọng xây dựng mối quan hệ đoàn kết nội bộ; chấp hành nghiêm mọi quy định về lễ tiết tác phong quân đội theo hướng: “*Đẹp người, đẹp đơn vị, đẹp tình quân dân*”; không ngừng nâng cao trình độ giác ngộ chính trị, hòa nhập với sự phát triển chung của địa phương và cả nước.

Trong công tác chính trị tư tưởng luôn coi trọng công tác giáo dục bộ đội về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về bản chất giai cấp công nhân và đường lối, quan điểm của Đảng; củng cố vững chắc trận địa tư tưởng trong lực lượng vũ trang nhân dân.

Ngày 30-7-1998, Hội Cựu chiến binh huyện đảo Phú Quý được thành lập (gồm 70 hội viên, trong đó có 5 đảng viên). Ban Chấp hành lâm thời của Hội gồm 5 thành viên, do đồng chí Tạ Văn An - Phó bí thư thường trực Huyện ủy làm Chủ tịch; đồng chí Đỗ Minh Hưng làm Phó chủ tịch thường trực. Đây là lực lượng có vai trò quan trọng trong việc xây dựng, bảo vệ chính quyền cơ sở của huyện đảo và xây dựng lực lượng dự bị động viên.

Năm 1999, về tổ chức quân sự theo vùng lãnh thổ ở phía Nam có sự điều chỉnh: Hai tỉnh Lâm Đồng và Bình Thuận từ trực thuộc Quân khu 5, nay chuyển về trực thuộc địa bàn Quân khu 7. Bình Thuận trở thành tỉnh địa đầu của miền Đông Nam Bộ. Cùng thời điểm trên, cảng Triều Dương của huyện đảo Phú Quý được xây dựng cùng lúc với cảng Phan Thiết. Theo đó, huyện đảo Phú Quý trở thành cửa ngõ quan trọng cho Bình Thuận hội nhập kinh tế với bên ngoài.

Nhằm phục vụ cho nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo, “Trung tâm y tế quân dân y kết hợp” đã ra đời. Đồng thời, Chính phủ đã đầu tư lắp đặt 6 máy phát điện diezen, với tổng công suất 3MW, cung cấp điện cho sản xuất, cũng như nhiệm vụ quốc phòng - an ninh và sinh hoạt của người dân huyện đảo. Hệ thống giao thông chính trên đảo trung tâm Phú Quý được nâng cấp (trái nhựa), với chiều dài 6km từ cảng Triều Dương về trung tâm huyện và 22km đường bao quanh đảo, phục vụ cho các nhiệm vụ kinh tế - quốc phòng - dân sinh. Song song với nhiệm vụ xây dựng lực lượng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, Đảng ủy quân sự huyện còn phối hợp với các ban ngành, đoàn thể và tổ chức quần chúng để xây dựng “thế

trận quốc phòng toàn dân - an ninh nhân dân” làm nền tảng để giữ vững thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền và quyền chủ quyền lãnh hải đất nước.

Cùng thời điểm năm 1999, Đảng ủy quân sự huyện đảo Phú Quý đã chỉ đạo tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm (1994 - 1999) thực hiện công tác quốc phòng, theo tinh thần Nghị định 19/NĐ của Chính phủ. Báo cáo tổng kết của Hội nghị đã đánh giá toàn diện về các công tác giáo dục ý thức quốc phòng và an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ, kết hợp xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân địa phương; thực hiện chính sách hậu phương quân đội và củng cố nền quốc phòng toàn dân. Qua đó, xác định cơ chế: “Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các ban ngành đoàn thể làm tham mưu, quân sự và công an làm nòng cốt”, làm sáng rõ phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” và “Quân với dân như cá với nước”. Đồng thời, xác định rõ nhiệm vụ quản lý Nhà nước về quốc phòng của địa phương trong những năm tiếp theo.

Năm 2000, năm mở đầu của thiên niên kỷ thứ hai, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo tiếp tục thực hiện chỉ thị số 54/CT của Bộ Chính trị Ban

Chấp hành Trung ương Đảng, Chỉ thị số 49/CT của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận về công tác tiến hành Đại hội Đảng lần thứ IX của Đảng bộ tỉnh Bình Thuận; Đảng bộ huyện đảo Phú Quý đã chọn Đảng bộ xã Tam Thanh và Chi bộ khối Ủy ban nhân dân tiến hành đại hội thí điểm để rút kinh nghiệm. Nhờ đó, đến ngày 21-10-2000, cả 16/16 tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ huyện Phú Quý đã tiến hành xong đại hội.

Ngày 20-7-2000, diễn ra Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý khóa VI. Đại hội đã kiểm điểm hoạt động lãnh đạo của Đảng bộ đối với lực lượng vũ trang nhân dân thường trực của huyện; đồng thời xác định phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ (2000 - 2002), nhằm thực hiện tốt “chức năng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong xây dựng các xã vững mạnh toàn diện, mạnh về quốc phòng - an ninh, làm cơ sở xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận chiến tranh nhân dân và an ninh nhân dân thành khu vực phòng thủ liên hoàn, vững chắc. Đồng thời, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng giáo dục quốc phòng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của nhân dân về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; thực hiện tốt pháp lệnh dân quân tự vệ, quân dự

bị động viên và Nghị định 35/CP của Chính phủ về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân tập trung của huyện theo hướng cách mạng, chính quy, trọng tâm là nâng cao chất lượng chính trị, độ tin cậy và trình độ kỹ - chiến thuật, nhất là đối với lực lượng dân quân tự vệ”¹.

Trong công tác phòng thủ, sẵn sàng chiến đấu phải tăng cường các biện pháp nắm địch, nhất là tình hình địa bàn. Thường xuyên giáo dục nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đối phó thắng lợi trước mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” - bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, chống phá Việt Nam. Đồng thời, tổ chức huấn luyện, diễn tập đi vào nền nếp theo các phương án tác chiến; thường xuyên bổ sung, hoàn chỉnh các kế hoạch A, A2, cũng như các kế hoạch phòng chống thiên tai một cách hiệu quả.

Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng công an, bộ đội biên phòng và các đơn vị của Bộ Quốc phòng đứng chân trên địa bàn, cùng các ban ngành, đoàn thể trong huyện kịp thời, chủ động xử lý tốt các

1. Dẫn theo *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý lần thứ VI*, (tài liệu lưu trữ tại Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý).

tình huống, điểm nóng; không để bị động, bị bất ngờ. củng cố và quản lý tốt các công trình phòng thủ; kiểm tra chặt chẽ chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nhất là trong các ngày lễ lớn. Làm tốt công tác tham mưu cho các cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai nạo vét các công trình: Công sự, trận địa, xây dựng và củng cố ba cụm làng chiến đấu, bảo đảm công tác hậu cần tại chỗ phục vụ kịp thời cho các công tác huấn luyện, diễn tập và sẵn sàng chiến đấu giành thắng lợi. Đồng thời, tăng cường công tác bồi dưỡng, phát triển số lượng đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ lên 15%, đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh lên 35% và trong quân dự bị động viên lên 1%; đội ngũ cán bộ của các Ban chỉ huy xã đội đều là đảng viên, 3/3 xã có chi bộ quân sự; xây dựng 2/3 xã vững mạnh toàn diện, 1 xã vững mạnh về quốc phòng - an ninh. Thường xuyên giữ vững sự ổn định về chính trị trên từng địa bàn, không để các vấn đề tiêu cực xã hội nảy sinh.

Thực hiện tốt chế độ quản lý, bảo quản, bảo dưỡng các loại vũ khí, khí tài, trang bị kỹ thuật, bảo đảm trang bị đồng bộ cho các đơn vị làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; kịp thời tu bổ, sửa chữa khi có biểu hiện xuống cấp; duy trì hệ số xe máy kỹ thuật

theo quy định; tổ chức canh gác bảo đảm an toàn tuyệt đối, không để hư hỏng, mất mát, không để xảy ra cháy nổ kho tàng.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn Hội đồng quân nhân đi vào hoạt động có nền nếp; mở rộng và phát huy dân chủ ở cơ sở; đặc biệt là xây dựng ba tiêu chí lớn về dân chủ trong các lĩnh vực chính trị - kinh tế - quốc phòng, tạo sự thống nhất cao trong lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo. Đại hội Đảng bộ quân sự huyện khóa VI đã bầu ra Đảng ủy quân sự huyện, nhiệm kỳ (2000 - 2002) gồm 9 đồng chí:

1- Nguyễn Công Sanh, Bí thư Huyện ủy - Bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

2- Lê Hồng Sơn - Phó bí thư Đảng ủy quân sự huyện (2000 - 1-2001).

3- Phạm Văn Luân - Phó bí thư Đảng ủy quân sự huyện (1-2001 - 2002).

4- Phạm Minh Cầm - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện (2000 - 2-2001).

5- Nguyễn Văn Xuân - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện (2-2001 - 2002).

6- Trần Thanh Hải - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

7- Nguyễn Tuấn Hải - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

8- Nguyễn Xuân Bình - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

9- Nguyễn Sỹ Mỹ - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

Nhằm tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa V và đề ra phương hướng nhiệm vụ của công tác quốc phòng trong nhiệm kỳ (2001 - 2005); đồng thời nghe báo cáo tổng hợp kết quả đóng góp ý kiến của các tổ chức cơ sở Đảng vào các bản dự thảo văn kiện, Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Thuận lần thứ X và Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, từ ngày 6 đến 8-12-2000, diễn ra Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ VII (vòng 1). Nghị quyết Đại hội về công tác quốc phòng được xác định: “Tăng cường sự chỉ đạo thực hiện các công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới, trong đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” - bạo loạn lật đổ trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; trong công tác chống nội gián, bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật quốc gia; tăng cường quản lý Nhà nước trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh; xây dựng và củng cố các

khu vực phòng thủ cũng như thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của huyện đảo Phú Quý”¹.

III. LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN HUYỆN THỰC HIỆN CHỨC NĂNG THAM MƯU CHO CẤP ỦY ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG TRONG XÂY DỰNG CẤP XÃ MẠNH VỀ QUỐC PHÒNG - AN NINH, GẮN VỚI THẾ TRẬN CHIẾN TRANH NHÂN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU THẾ KỶ XXI (2001 - 2010)

Bước vào thế kỷ XXI, trong xu thế đất nước hội nhập kinh tế với khu vực và quốc tế, mở ra nhiều cơ hội phát triển, cùng không ít thách thức trong bối cảnh các thế lực thù địch, phản động quốc tế tiếp tục chia rẽ, nhọm chóng phá cách mạng Việt Nam và lực lượng vũ trang nước ngoài tăng cường các hoạt động biệt kích do thám, xâm phạm lãnh hải, chủ quyền biển đảo thiêng liêng của nước ta trên biển Đông. Trong điều kiện lịch sử ấy, Phú Quý vẫn tiếp tục được xác định là “quần đảo - huyện đảo tiên tiêu của Tổ quốc, là khu vực trung chuyển và hậu

1. Dẫn theo *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phú Quý lần thứ VII*, (tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Huyện ủy).

cần trực tiếp cho Trường Sa”. Với vị trí chiến lược hết sức quan trọng cả về kinh tế và quốc phòng, là cửa ngõ thông thương quốc tế, với cơ cấu hành chính gồm ba xã (10 thôn) và ngành nghề chủ yếu của cư dân đảo là khai thác, nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu hải sản, đã đặt trước lực lượng vũ trang nhân dân thường trực trên huyện đảo Phú Quý (bao gồm bộ đội địa phương huyện, công an, bộ đội biên phòng và các đơn vị của Bộ Quốc phòng đứng chân làm nhiệm vụ trên huyện đảo, với tổng quân số chiếm gần 1,7% dân số của huyện đảo, được bố trí xen kẽ, rải rác trên 20 vị trí), trách nhiệm hết sức nặng nề trong xây dựng thế trận quốc phòng - an ninh nhân dân làm nền móng để xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện, tình hình mới.

Ngày 18-10-2001, diễn ra Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ VII (vòng 2). Đánh giá đặc điểm tình hình địa phương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện xác định: Những năm (2001 - 2010), là thời kỳ huyện đảo cùng cả nước tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới đi vào chiều sâu, đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, tạo điều kiện cho bước phát triển mới. Tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng nhanh, hiệu quả, bền vững

theo xu thế toàn cầu hóa; hội nhập kinh tế với khu vực và quốc tế; Phú Quý thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng: Ngư nghiệp - Công nghiệp - Dịch vụ chế biến hải sản - Nông nghiệp; khai thác có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển, đi đôi với việc giải quyết các vấn đề xã hội; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; tăng cường củng cố, xây dựng các tổ chức trong hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Đáp ứng yêu cầu mục tiêu chiến lược trên, công tác quốc phòng - an ninh của huyện đảo được Đảng bộ Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận, Đảng bộ huyện Phú Quý quan tâm chỉ đạo tập trung vào tiêu chí thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đã được xác định tại Đại hội Đảng bộ (vòng 1). Trong đó, hoạt động phối hợp giữa các lực lượng tham gia phương án phòng thủ bảo vệ huyện đảo, cũng như phòng chống bão lụt, cứu hộ cứu nạn được triển khai thông qua các đợt diễn tập cấp huyện (4 lần), cấp xã (5 lần); đồng thời, tăng cường xây dựng cơ sở chính trị cốt cán trong đoàn viên, hội viên các tổ chức chính trị, tôn giáo tín ngưỡng trong nhân dân và các phong trào: Bảo vệ an ninh Tổ quốc,

đấu tranh bài trừ các hủ tục lạc hậu, phòng chống tội phạm, lên án những hành vi trái đạo đức, ảnh hưởng đến thuần phong, mỹ tục đều được nhân dân huyện đảo tích cực hưởng ứng.

Thông qua những hoạt động thực tiễn trên, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo có những bước trưởng thành cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; nhờ đó năng lực chỉ huy và tổ chức huấn luyện của lực lượng vũ trang thường trực được nâng lên rõ rệt. Việc chấp hành nghiêm mệnh lệnh, chỉ thị của cấp trên, cũng như khả năng sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống; từng bước xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại được đặc biệt chú trọng. Hằng năm, lực lượng dân quân tự vệ được đăng ký quản lý và huấn luyện đạt kết quả khả quan. Mô hình thí điểm về “xây dựng tiểu đội dân quân thường trực ở xã Ngũ Phụng” đã đi vào hoạt động có hiệu quả. Công tác tuyển quân hằng năm đều đạt 100% chỉ tiêu do Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận giao; đặc biệt, chất lượng chính trị được bảo đảm. Công tác xây dựng các cơ sở Đảng trong lực lượng vũ trang nhân dân được Đảng ủy quân sự huyện quan tâm giáo dục không chỉ về tư tưởng, lý luận chính trị, mà cả về lối sống, phẩm chất, đạo

đức của “*Bộ đội Cụ Hồ*”, cũng như việc quản lý Nhà nước về quốc phòng, thông qua các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ, chuyên môn.

Sau khi biểu quyết thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ huyện trong nhiệm kỳ (2001 - 2005), Đại hội Đảng bộ huyện đảo Phú Quý khóa VII đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Quý gồm 27 ủy viên, do các đồng chí Nguyễn Công Sanh làm Bí thư, Phạm Minh Phép làm Phó bí thư. Trong số 6 ủy viên thường vụ của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện có đồng chí Nguyễn Văn Xuân là Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý¹.

Ngày 21-7-2003, diễn ra Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý khóa VII. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự huyện khóa VI, nhiệm kỳ (2000 - 2002), xác định phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ quân sự huyện nhiệm kỳ (2003 - 2005), bầu ra Ban Chấp hành Đảng ủy quân sự huyện khóa VII.

Báo cáo chính trị trình bày trước Đại hội Đảng bộ quân sự huyện khóa VII đã đánh giá: Đảng ủy -

1. Dẫn theo sách *Huyện Phú Quý những chặng đường lịch sử*, tr.208 (sách đã dẫn).

Ban chỉ huy quân sự huyện xác định nhiệm vụ nâng cao sức mạnh chiến đấu của các lực lượng vũ trang nhân dân huyện giữ vai trò rất quan trọng. Trong đó, công tác sẵn sàng chiến đấu được xác định là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, thường xuyên được duy trì nghiêm túc, với các chế độ trực chiến, trực chỉ huy đối với Ban chỉ huy quân sự huyện và các đơn vị, địa phương; được chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an, bộ đội biên phòng và các đơn vị của Bộ Quốc phòng đứng chân làm nhiệm vụ trên huyện đảo trong các hoạt động tuần tra, canh gác, bảo vệ an toàn địa bàn, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Trong nhiệm kỳ (2000 - 2002), Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện tập trung chỉ đạo các lực lượng thường trực sẵn sàng chiến đấu bảo vệ tốt các ngày lễ, tết, các cao điểm trong năm; chỉ đạo xây dựng từng bước hoàn chỉnh hệ thống văn kiện tác chiến các cấp từ huyện đến các đơn vị và các xã, các cơ sở tự vệ như: Hoàn chỉnh Quyết tâm A, A3; Kế hoạch phòng chống khủng bố, cháy nổ, bão lụt; Kế hoạch chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu trị an, Phòng không nhân dân; Kế hoạch chiến đấu phòng không, chiến đấu tại chỗ v.v.. Đặc biệt, Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện

đặt mối quan tâm hàng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác hậu cần, tài chính, kỹ thuật. Về hậu cần phấn đấu theo tiêu chí: đúng, đủ chỉ tiêu, chế độ, tiêu chuẩn cho bộ đội; bảo đảm tốt các mặt hàng dự trữ chiến đấu theo yêu cầu nhiệm vụ. Với tinh thần tự lực, tự cường, ra sức khắc phục khó khăn, đẩy mạnh tăng gia, sản xuất, hằng năm Ban chỉ huy quân sự huyện thu hoạch 4 - 5 tấn rau xanh, 0,8 - 1 tấn thịt cá các loại, kết hợp với thực hành tiết kiệm chất đốt, đưa vào bữa ăn hằng ngày cho bộ đội 200 - 300 đồng/người/ngày; vừa mua sắm trang thiết bị và đưa vào tiêu chuẩn lễ, tết hàng chục triệu đồng. Tính đến năm 2002, lực lượng vũ trang thường trực của huyện đã có đàn bò 12 con, đàn heo 26 con và hàng trăm gia cầm. Trong hai năm (2000 - 2002), lực lượng vũ trang nhân dân huyện đã trồng được trên 10.000 cây xanh các loại, góp phần phủ xanh nhiều vùng đất trống, đồi cát trơ trọi trên huyện đảo.

Công tác vệ sinh, phòng dịch được Ban chỉ huy quân sự huyện quan tâm triển khai đúng quy định theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên, nên bảo đảm quân số khỏe hằng năm đều đạt từ 98,7% trở lên.

Công tác tài chính cơ bản được chỉ đạo bảo đảm

cấp phát đúng, đủ chỉ tiêu, chế độ ăn, phụ cấp, tiền lương cho bộ đội theo nguyên tắc dân chủ về kinh tế và phục vụ kịp thời cho chi thường xuyên, chưa xảy ra trường hợp nào vi phạm quy định của Liên bộ Tài chính - Quốc phòng và Luật tài chính.

Trong công tác kỹ thuật, Ban chỉ huy quân sự huyện thường xuyên tổ chức kiểm tra chặt chẽ các chế độ bảo quản, bảo dưỡng vũ khí, trang bị đúng hệ số kỹ thuật theo yêu cầu nhiệm vụ trên giao. Đặc biệt, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý đã tích cực hưởng ứng cuộc vận động 50, với tiêu chí: “Quản lý, khai thác vũ khí, trang bị tốt, bền, tiết kiệm, an toàn giao thông”, do Tổng cục kỹ thuật phát động trong toàn quân. Theo tinh thần trên, tại các kho của Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý, các loại vũ khí, đạn dược đều được sắp xếp đúng quy trình, quy định và tổ chức vận chuyển trên 100 tấn vũ khí tuyệt đối an toàn. Ngoài ra, ngành kỹ thuật còn thường xuyên tổ chức phát quang xung quanh các kho tàng, kết hợp với triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng chống hỏa hoạn, thiên tai, không để xảy ra cháy nổ. Ghi nhận những thành tích của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý đạt được trong nhiệm kỳ (2000 - 2002), Bộ Tư lệnh Quân khu 7 đã tặng bằng

khen cho đơn vị vì đã “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2002”. Cùng thời điểm năm 2002, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận đã tặng bằng khen cho lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý vì “Có thành tích xuất sắc trong thực hiện cuộc vận động 50”.

Sau khi thảo luận, vạch ra phương hướng, nhiệm vụ của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo trong nhiệm kỳ (2003 - 2005), Đại hội Đảng bộ quân sự huyện khóa VII đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ quân sự huyện gồm 11 đồng chí, trong đó có 2 đồng chí là Bí thư Huyện ủy và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, được Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ quân sự huyện, theo Quy định số 36/BCT và Quy định số 72/BCT của Bộ Chính trị; có 9 đồng chí do Đại hội Đảng bộ quân sự huyện khóa VII bầu ra; trong số đó, Đảng ủy đã bầu ra Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Trong nửa nhiệm kỳ công tác, có hai đồng chí (Nguyễn Văn Sáu, Nguyễn Văn Tuấn) được điều động vào đất liền, Đảng ủy đã bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng ủy hai đồng chí (Lê Long và Cao Văn Lộc). Ban Chấp hành Đảng ủy quân sự huyện đảo Phú Quý nhiệm kỳ (2000 - 2005) có 10 đồng chí, Ban Thường vụ có ba đồng chí. Tổng số đảng viên

trong Đảng bộ là 96 đồng chí. Cụ thể danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ quân sự huyện đảo Phú Quý khóa VII gồm:

1- Nguyễn Công Sanh, Bí thư Huyện ủy - Bí thư Đảng ủy quân sự huyện (2003 - 9-2004).

2- Phạm Minh Phép, Bí thư Huyện ủy - Bí thư Đảng ủy quân sự huyện (9-2004 - 2005).

3- Phạm Văn Luận - Phó bí thư Đảng ủy quân sự huyện.

4- Nguyễn Văn Xuân - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện (2003 - 5-2004).

5- Phan Minh Hảo - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện (5-2004 - 2005).

6- Nguyễn Xuân Bình - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

7- Nguyễn Tuấn Hải - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

8- Trần Hữu Nhân - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

9- Nguyễn Sỹ Mỹ - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

10- Nguyễn Văn Sáu - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

Triển khai nghị quyết của Đại hội Đảng bộ quân sự huyện khóa VII, từ năm 2003 đến 2005, “trên địa bàn huyện đảo Phú Quý an ninh chính trị được giữ vững, kinh tế tăng trưởng khá, đời sống của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân không ngừng được cải thiện. Lực lượng vũ trang nhân dân huyện cơ bản ổn định về tổ chức biên chế, chất lượng xây dựng nền nếp chính quy có bước chuyển biến đáng kể: Vai trò tham mưu xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh được nâng lên. Cán bộ, chiến sĩ luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao”¹. Tuy nhiên, trong hai năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự huyện lần thứ VII, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý phải đối diện với không ít khó khăn. Đó là, các thế lực thù địch điên cuồng chống phá Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực; đặc biệt, chúng đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình” - bạo loạn lật đổ để chống phá cách mạng nước ta. Đội ngũ cán bộ, đảng viên trong lực lượng vũ trang nhân dân huyện hằng năm đều biến

1. Dẫn từ *Dự thảo Báo cáo chính trị của Đảng ủy quân sự huyện về việc đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự huyện lần thứ VII và phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ quân sự huyện lần thứ VIII*, tr.1, (tài liệu lưu trữ tại Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý).

động. Bên cạnh đó, hậu quả của biến đổi khí hậu toàn cầu, cộng với giá cả leo thang, vật chất thiếu thốn đã tác động mạnh lên mọi mặt đời sống của bộ đội và nhân dân.

Trước thực tế trên, Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện đã dựa vào sự đồng lòng, đoàn kết nhất trí cao của cán bộ, chiến sĩ, phát huy sức mạnh tập thể của Đảng bộ, chủ động khắc phục khó khăn, lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang nhân dân huyện cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự huyện khóa VII đã đề ra. Trong công tác sẵn sàng chiến đấu tổ chức báo động kiểm tra quân số hành quân di chuyển, phòng chống thiên tai bão lụt 101 lần, với quân số tham gia đạt 99% và thời gian tham gia 120 ngày. Các đơn vị phòng không như Đại đội pháo Phòng không 37mm, Đại đội pháo Phòng không 57mm và khẩu đội súng máy 12,7mm của Đại đội 3 huấn luyện đã trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm 100% quân số và thời gian.

Trong xây dựng nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang nhân dân huyện, Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện đã tham mưu cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân huyện theo hướng

chính quy, tinh nhuệ, đủ sức ứng phó thắng lợi với mọi tình huống có thể xảy ra. Đồng thời, tiến hành tổng kết thực hiện Chỉ thị 56 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về xây dựng khu vực phòng thủ; sơ kết 3 năm tổ chức hoạt động chi bộ quân sự xã và triển khai kế hoạch 35/KH-HU, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên trong tình hình mới. Kết quả, tính đến năm 2005, lực lượng dân quân tự vệ huyện với tổng quân số 1.520 đội viên, chiếm 6,29% so với tổng dân số huyện đảo. Trong đó, lực lượng dân quân có 967 đội viên, chiếm 4,13% so với dân số; lực lượng tự vệ có 553 đội viên, chiếm 72% so với tổng số công nhân viên chức toàn huyện. Về chất lượng chính trị, đảng viên có 160 đồng chí, chiếm 10,54% quân số lực lượng dân quân tự vệ huyện.

Lực lượng thường trực không ngừng được củng cố, kiện toàn ổn định tổ chức biên chế đạt 89,5% so với biên chế, với chất lượng chính trị ngày càng cao; có 8 chi bộ với 92 đảng viên, (tăng 25 đảng viên so với nhiệm kỳ 2000 - 2002); lực lượng thanh niên có 7 chi đoàn, với 133 đoàn viên thanh niên, trong đó, có 130 đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh chiếm 97,7%, thanh niên chỉ có 2,03%. Việc xây dựng nền nếp chính quy, môi trường văn

hóa có bước chuyển biến tích cực, không xảy ra vụ việc vi phạm kỷ luật nghiêm trọng nào; kỷ luật thông thường giảm từ 1,5% xuống còn 0,5%. Đi đôi với công tác xây dựng, củng cố tổ chức, công tác huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho các đối tượng luôn được Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện quan tâm đặc biệt. Hằng năm đều tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc theo chỉ lệnh huấn luyện của Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận đạt 100% chương trình trên giao. Qua kiểm tra có 100% đạt yêu cầu; có 75% khá, giỏi. Kết quả hội thi, hội thao hằng năm luôn đạt thành tích cao: Năm 2003, đạt giải nhất trong Hội thi mô hình cấp tỉnh; giải nhất trong Hội thao về súng máy phòng không 12,7mm. Năm 2004, đạt giải nhất toàn đoàn tại Hội thi giáo viên, chính trị viên giỏi; giải nhì trong Hội thi báo tường cấp tỉnh; giải nhất trong Hội thao quốc phòng. Hằng năm đều triển khai huấn luyện 100% theo kế hoạch. Qua kiểm tra có 70% đạt khá, giỏi. Đặc biệt năm 2004, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức kiểm tra tiểu đội dân quân thường trực, khẩu đội cối 60mm, khẩu đội 12,7mm của xã Ngũ Phụng đều đạt loại giỏi. Hằng năm, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đều tổ chức diễn thực binh và diễn tập vận hành theo

cơ chế 02 của Bộ Chính trị đạt kết quả tốt. Riêng năm 2004, Ban chỉ huy quân sự huyện đã tổ chức diễn tập PT-04; diễn tập chiến thuật vòng tổng hợp và tham gia cuộc diễn tập MN-04 với lực lượng vũ trang nhân dân cấp trên, đạt loại giỏi; bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí, trang bị, được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận và Bộ Tư lệnh Quân khu 5 đánh giá cao.

Trong công tác quốc phòng địa phương, Ban chỉ huy quân sự huyện đã làm tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng giáo dục quốc phòng và ra quyết định ban hành các quy chế về hoạt động của Hội đồng giáo dục quốc phòng, chế độ giao ban quốc phòng địa phương, công tác giáo dục quốc phòng trong lực lượng dân quân tự vệ huyện theo tinh thần Quyết định 38/BQP của Bộ Quốc phòng. Sau khi thành lập, Hội đồng giáo dục quốc phòng huyện đã đi vào hoạt động có hiệu quả, góp phần quản lý chắc tình hình an ninh - quốc phòng trên địa bàn. Đồng thời, Ban chỉ huy quân sự huyện đã tổ chức quán triệt, tập huấn và triển khai thực hiện Pháp lệnh dân quân tự vệ, Luật nghĩa vụ quân sự (sửa đổi, bổ sung), Luật quốc phòng cho lực lượng vũ trang nhân dân huyện và các ngành có liên quan, với hơn 200 lượt người

tham dự; ra quyết định bổ nhiệm hơn 140 cán bộ các cấp của lực lượng dân quân tự vệ; thành lập 130 đơn vị dân quân tự vệ theo Quyết định số 184/CP của Chính phủ, tổ chức xây dựng 10 thôn đội trưởng tiến hành song song với việc khảo sát các doanh nghiệp để từng bước xây dựng lực lượng tự vệ doanh nghiệp. Ngoài ra, còn xây dựng Kế hoạch tổ chức ba lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đối tượng 4 và 5, với tổng số 66 học viên. Ban chỉ huy quân sự huyện phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận mở lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đối tượng 3 (là cán bộ chủ chốt các ban ngành của huyện), với tổng số 16 học viên. Ban chỉ huy quân sự huyện làm tốt công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo Phòng không nhân dân cấp huyện; đồng thời, chỉ đạo thành lập Ban chỉ đạo Phòng không nhân dân cấp xã để sớm đi vào hoạt động.

Trong công tác xây dựng lực lượng, Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện thường xuyên chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương chăm lo xây dựng, củng cố dân quân tự vệ cấp cơ sở, từ đó nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp trong việc chăm lo giáo dục cho các lực lượng vũ trang

nhân dân. Kết quả, trong những năm (2003 - 2006) tổng quân số dân quân tự vệ huyện đảo Phú Quý có 1.093 người, chiếm tỷ lệ 4,37% tổng dân số của huyện. Trong đó, số lượng dân quân ba xã là 841 người, chiếm 3,46% tổng dân số các xã; số đảng viên trong dân quân tự vệ có 153 người, chiếm 14% tổng số dân quân tự vệ; số lượng đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong dân quân tự vệ có 370 người, chiếm 33,85%. Lực lượng dự bị động viên hạng 1 có 921 người, chiếm 47,64% so với yêu cầu biên chế và đăng ký phương tiện kỹ thuật. Trong đó lực lượng và phương tiện ngày càng được củng cố cả về số lượng và chất lượng. Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dự bị động viên chiếm 1,34%, đoàn viên thanh niên cộng sản chiếm 58,81%; cả ba xã Ngũ Phụng, Tam Thanh, Long Hải đều có chi bộ quân sự¹.

Công tác tuyển quân và đào tạo nguồn đã đi vào nền nếp, trên nguyên tắc “*ba gấp, bốn biết*”; kịp thời làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác tuyển quân, với chất lượng gọi thanh niên nhập ngũ bảo đảm tốt. Trong bốn năm 2002

1. Dẫn theo *Báo cáo tổng kết phong trào thi đua quyết thắng của lực lượng vũ trang huyện đảo Phú Quý (2003 - 2006)*, tr.4, (tài liệu lưu tại Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý).

- 2006, Ủy ban nhân dân huyện đã phát lệnh kiểm tra sẵn sàng động viên và huấn luyện cho 6 lượt đại đội dự bị động viên, với tổng quân số tham gia gần 500 quân, đạt 75% chỉ tiêu kế hoạch trên giao.

Công tác huấn luyện hàng năm được các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, cùng các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân quan tâm, do đó việc quán triệt các chỉ thị, mệnh lệnh về huấn luyện, tập huấn cán bộ, chuẩn bị cơ sở vật chất, thao trường, bãi tập, học cụ, giáo án, bài giảng đều được thực hiện tốt: Đại đội 1 bộ binh, Đại đội pháo hỗn hợp 5 đạt kết quả huấn luyện cao; lực lượng dân quân hai xã Tam Thanh, Ngũ Phụng qua kiểm tra đạt loại khá và giỏi. Ban chỉ huy quân sự huyện tích cực làm tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo thành công ba cuộc diễn tập: Phòng thủ một bên, ba cấp phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; thực nghiệm phòng không nhân dân tại xã Ngũ Phụng; chiến đấu trị an có một phần thực binh và bắn đạn thật tại xã Tam Thanh, với hơn 1.000 lượt cán bộ các cấp, lực lượng vũ trang và nhân dân huyện đảo tham gia; góp phần thiết thực vào việc xây dựng khu vực phòng thủ huyện đảo ngày càng vững chắc. Đối với lực lượng bộ đội thường trực, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo thực hiện hai cuộc

diễn tập vòng tổng hợp, có sử dụng đạn hơi, thuốc nổ và bắn đạn thật, kết quả đạt loại khá, giỏi.

Công tác giáo dục chính trị được Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện đặt mối quan tâm hàng đầu vào khâu huấn luyện quân sự - giáo dục chính trị, kết hợp với việc tăng cường tổ chức học tập, giáo dục truyền thống, gắn với việc quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên, pháp luật Nhà nước cho 100% cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang thường trực của huyện, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Ngoài nội dung, kế hoạch giáo dục chính trị cho mọi đối tượng, Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện còn tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao trong các dịp lễ tết, ngày truyền thống của quê hương và dân tộc, được thể hiện rõ nét qua các cuộc vận động "*Uống nước nhớ nguồn*", "*Lá lành đùm lá rách*". Thông qua các cuộc vận động trên đã tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng vũ trang phát huy tinh thần tự học, tự rèn luyện, khắc phục khó khăn, nâng cao ý thức trách nhiệm của người quân nhân cách mạng trong công tác phòng chống một cách hiệu quả chiến lược "diễn biến hòa bình" - bạo loạn lật đổ của các thế lực phản động, thù địch.

Công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng ủy quan tâm duy trì thực hiện tốt các chế độ, nền nếp sinh hoạt, học tập, phát huy được tính dân chủ trong Đảng, đề cao tinh thần phê bình và tự phê bình. Trong đó, cán bộ, đảng viên luôn thể hiện tính tiên phong, vai trò gương mẫu, là tấm gương sáng cho quần chúng noi theo. Mỗi đảng viên đều đăng ký phấn đấu trở thành đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảng viên không vi phạm 19 điều cấm của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm và 10 điều đảng viên trong quân đội không được làm, theo quy định của Đảng ủy quân sự Trung ương. Trong ba năm (2003 - 2006), Đảng ủy quân sự huyện đã tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ các Nghị quyết Trung ương 5, 6 (khóa VIII), Nghị quyết Trung ương 6 (lần hai), khóa IX, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ X, Nghị quyết 51/NQ-BCT của Bộ Chính trị về thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với vai trò của chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Có 8 chi bộ trực thuộc Đảng ủy quân sự huyện đều đăng ký phấn đấu đạt chi bộ trong sạch vững mạnh; công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện, kiểm tra đảng viên được duy trì và thực hiện tốt. Kết quả đánh giá chất lượng đảng viên và tổ chức

cơ sở đảng trong những năm (2003 - 2006) có 20% đảng viên đủ tư cách hoàn thành suất sắc nhiệm vụ, 73,73% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, 3,75% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ và 2,5% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ, nhưng còn có mặt hạn chế. Về tổ chức Đảng có 7/8 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, một chi bộ hoàn thành nhiệm vụ. Đảng ủy quân sự huyện đạt trong sạch vững mạnh¹. Về công tác phát triển Đảng, trong ba năm đã tạo nguồn cho 111 đồng chí học các lớp cảm tình Đảng và tổ chức kết nạp đảng viên mới được 85 đồng chí, vượt chỉ tiêu 70% so với kế hoạch. Từ năm 2003 đến 2006, Ban chỉ huy quân sự huyện đã lập hồ sơ đề bạt quân hàm cho 55 cán bộ (kể cả lực lượng dân quân tự vệ); tiếp nhận 52 đồng chí ra đảo nhận công tác (tính cả số cán bộ đi học về, tiếp tục ra đảo nhận công tác). Cùng thời điểm trên, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh đã điều động luân chuyển vào đất liền 15 đồng chí; cử đi học tại các trường quân sự 67 đồng chí; đề bạt, bổ nhiệm 15 sĩ quan dự bị vào lực lượng dự bị động viên theo đúng thủ tục, nguyên tắc. Tổ chức phúc tra, kiểm tra sĩ quan dự bị và cấp phát phụ cấp trách nhiệm

1. Dẫn theo *Báo cáo tổng kết phong trào thi đua Quyết thắng của lực lượng vũ trang huyện đảo Phú Quý...*, tr.6 (tài liệu đã dẫn).

cho hạ sĩ quan giữ chức tiểu đội trưởng và sĩ quan dự bị đúng nguyên tắc, chế độ, tiêu chuẩn. Ngoài ra, Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện còn tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức bốn lớp học kiến thức quốc phòng cho 155 đồng chí. Riêng ba đồng chí xã đội trưởng của ba xã Ngũ Phụng, Tam Thanh và Long Hải được cử tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng về chuyên ngành xã hội - nhân văn.

Trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ, lực lượng vũ trang nhân dân huyện luôn phát huy cao độ tinh thần cảnh giác cách mạng trước mọi âm mưu, thủ đoạn chiến lược “diễn biến hòa bình” - bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; thường xuyên chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ, quy định về phòng gian bảo mật; đồng thời, luôn giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ xem việc bảo vệ nội bộ là trách nhiệm, cũng là nhiệm vụ hàng đầu trong sự nghiệp bảo vệ vững chắc huyện đảo tiền tiêu của Tổ quốc, bảo vệ an ninh chính trị trong lực lượng vũ trang nhân dân huyện; cũng như bảo vệ các mục tiêu phòng thủ, canh gác các kho, chốt an toàn. Đặc biệt, phải bảo vệ bí mật quân sự, bí mật quản lý công văn, tài liệu, không để xảy ra mất mát, hư hỏng, cháy nổ trong đơn vị.

Trong công tác chính sách, Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện luôn chủ động trong việc phối - kết hợp với các ban ngành, đoàn thể làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện tốt phong trào “*đền ơn, đáp nghĩa*” đối với các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, với tổng số tiền quyên góp ủng hộ lên đến 42,5 triệu đồng và trên 400kg gạo; huy động hàng ngàn ngày công giúp dân làm vệ sinh, sửa sang nhà cửa, xóa đói giảm nghèo trên địa bàn các đơn vị đứng chân làm nhiệm vụ. Trong dịp Tết và ngày Thương binh - liệt sĩ, các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo đã ủng hộ các gia đình cán bộ, chiến sĩ gặp rủi ro, tai nạn với số tiền 26 triệu đồng. Trong hoàn cảnh đời sống của cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên chức quốc phòng trên huyện đảo còn rất nhiều khó khăn, thiếu thốn thì số tiền ủng hộ trên quả là không nhỏ. Ngoài ra, Ban chỉ huy quân sự huyện đã lập danh sách mua 74 thẻ bảo hiểm y tế cho các thân nhân sĩ quan; đề xuất với Ban Chính sách của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh cho 45 cán bộ được đi nghỉ an dưỡng phục hồi sức khỏe; quyên góp hỗ trợ 3.500.000 đồng xây nhà “*Đại đoàn kết*” cho gia đình đồng chí Lò Văn Dũng (dân tộc Thái); hỗ trợ 10.500.000 đồng xây

“Nhà tình nghĩa” cho đồng chí Nguyễn Văn Thành; duy trì thực hiện tốt cuộc vận động đóng góp cho *“Quỹ tình thương đồng đội”*, thể hiện đạo lý truyền thống tương thân, tương ái mà tổ tiên ta qua hàng ngàn đời đã truyền lại và nhân rộng, với lời nhắn nhủ mang tính kêu gọi *“Bầu ơi! Thương lấy bí cùng. Tuy rằng khác giống, nhưng chung một giàn”*.

Ghi nhận thành tích của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý trong những năm 2003 - 2005, Bộ Tư lệnh Quân khu 7 đã tặng lực lượng vũ trang nhân dân huyện cờ thi đua *“Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua quyết thắng”* năm 2005.

Trong những năm đầu của thế kỷ XXI, quân dân huyện đảo Phú Quý thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng trong điều kiện thời tiết, khí hậu khắc nghiệt do tác động của biến đổi khí hậu trên phạm vi toàn cầu. Đặc biệt, cơn bão số 9 có tên là Durian đã bất ngờ ập đến huyện đảo ngày 4-12-2006. Sau 14 năm không xảy ra thiên tai lớn, cơn bão Durian đã nhấn chìm hàng ngàn tàu thuyền, nhà cửa của ngư dân; gây thiệt hại nặng nề về người và của cho hàng ngàn hộ dân huyện đảo, với tổng tài sản bị phá hủy lên đến hàng chục tỷ đồng. Công tác khắc phục hậu quả cơn bão đòi hỏi quân dân Phú Quý phải đầu tư nhiều công sức, thời gian mới vượt qua.



Tượng đài “Ngọn đuốc Chủ tịch Hồ Chí Minh” trên đỉnh núi Cấm
(Ảnh tư liệu Ban chỉ huy quân sự huyện)



Một góc đảo trung tâm Phú Quý
(Ảnh Đinh Thu Xuân)



Cảng biển huyện đảo Phú Quý
(Ảnh Đinh Thu Xuân)



Đại tướng Phùng Quang Thanh - Ủy viên Bộ Chính trị,
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đến thăm và làm việc tại Sở chỉ huy
của LLVT huyện Phú Quý ngày 9-7-2010 (Ảnh tư liệu Ban CHQS)



Đại tướng Phùng Quang Thanh - Ủy viên Bộ Chính trị,
Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quán triệt tinh hình, nhiệm vụ mới cho lãnh đạo,
chỉ huy LLVT huyện Phú Quý (Ảnh tư liệu của Ban CHQS)



Thiếu tướng Phạm Văn Dỹ - Chính ủy Quân khu 7
đến thăm và làm việc với lãnh đạo, chỉ huy LLVT huyện Phú Quý
nhân dịp năm mới 2011 (Ảnh tư liệu Báo Quân khu 7)



Thiếu tướng Phạm Văn Dỹ - Chính ủy Quân khu 7 trao quà Tết
của Bộ Tư lệnh Quân khu 7 cho Chỉ huy trưởng Công an huyện Phú Quý
(Ảnh tư liệu Báo Quân khu 7)



Đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận trao quà Tết cho Trung tá Trần Văn Năm - PCHT, TMT Ban CHQSH, đại diện cho lãnh đạo, chỉ huy Ban CHQSH Phú Quý (Ảnh tư liệu Báo Quân khu 7)



Đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận trao quà Tết cho bộ đội Biên phòng 464 Phú Quý (Ảnh tư liệu Báo Quân khu 7)



Thiếu tướng Phạm Văn Dĩ - Chính ủy Quân khu 7 đệm đàn cho chiến sĩ LLVT huyện đảo cất cao tiếng hát về biển đảo quê hương
(Ảnh tư liệu Báo Quân khu 7)



Diễn viên Đoàn Nghệ thuật Quân khu 7 lần đầu tiên được biểu diễn phục vụ bộ đội huyện đảo trên sân khấu đặc biệt, với tiếng đàn của Chính ủy Quân khu - Thiếu tướng Phạm Văn Dĩ (Ảnh tư liệu Báo Quân khu 7)



Chính ủy Quân khu 7 - Thiếu tướng Phạm Văn Dĩ trò chuyện thân mật với Đại đội trưởng Đại đội bộ binh 1, là một trong những sĩ quan trẻ của LLVT huyện Phú Quý (Ảnh tư liệu Báo Quân khu 7)



Thiếu tướng Phạm Văn Dĩ - Chính ủy Quân khu 7 trao quà Tết cho đồng chí Hà Sông Lô - Phó Bí thư thường trực, đại diện Huyện ủy Phú Quý (Ảnh tư liệu Báo Quân khu 7)



Thiếu tướng Nguyễn Văn Trăm - Chủ nhiệm chính trị Quân khu 7
thăm hỏi chiến sĩ Đại đội bộ binh 1 của LLVT huyện Phú Quý
(Ảnh tư liệu báo Quân khu 7)



Một góc sân bay trên đảo Phú Quý
(Ảnh tư liệu Báo Quân khu 7)



Một góc khu vực sản xuất hoa màu của huyện đảo Phú Quý
(Ảnh tư liệu Báo Quân khu 7)



Bàn tay người lính đảo đã làm cho hoa nở trên nền cát trắng và san hô
(Ảnh Đinh Thu Xuân)



Vườn rau gia vị xanh tốt ngay cả trên nền cát trắng và san hô
(Ảnh Đức Dũng, Phòng KH-CN và MT Quân khu 7)



Vườn đu đủ trồng trên cát của Đại đội bộ binh 1 - Đơn vị dẫn đầu
phong trào thi đua quyết thắng của LLVT huyện Phú Quý
trong nhiều năm liền (Ảnh Đức Dũng, Phòng KH-CN và MT Quân khu 7)



Đường hoa dẫn vào Đại đội Huấn luyện pháo binh 3
của LLVT huyện Phú Quý (Ảnh Đinh Thu Xuân)



Góc bình yên của những người lính đảo (Ảnh Đinh Thu Xuân)



Hòn non bộ - tác phẩm đầu tay của cán bộ, chiến sĩ LLVT huyện Phú Quý tự thiết kế, thi công (Ảnh Đinh Thu Xuân)



Chính trị viên Nguyễn Tuấn Hải (áo trắng) đến thăm một trong những vườn cà chua trĩu quả được bộ đội huyện đảo trồng trên nền cát trắng và san hô (Ảnh Đinh Thu Xuân)



Đoàn cán bộ Phòng Khoa học - Công nghệ và Môi trường BTM/QK7
đến thăm và làm việc với cán bộ, chiến sĩ Đại đội 1 của LLVT
huyện Phú Quý năm 2008 (Ảnh tư liệu Ban chỉ huy quân sự huyện)



Khách đến vườn rau sạch của bộ đội huyện đảo không khói ngò ngang
trước giàn bầu "Hồng hồ lô" trĩu quả, được trồng trên nền cát trắng
và san hô (Ảnh Trần Văn Năm)



Núi Cao Cát - cao điểm thứ hai của huyện đảo Phú Quý, nơi đặt trạm Viba của Tập đoàn Viễn thông Việt Nam (Ảnh Đinh Thu Xuân)



Trạm radar của Quân chủng Hải quân và ngọn hải đăng trên đỉnh núi Cấm (Ảnh Đinh Thu Xuân)



Ban Chủ nhiệm công trình “Lịch sử lực lượng vũ trang huyện Phú Quý (1975 - 2010)” (Ảnh tư liệu Ban chỉ huy quân sự huyện)



Ban Chủ nhiệm và Ban chỉ đạo biên soạn công trình “Lịch sử lực lượng vũ trang huyện Phú Quý (1975 - 2010)” (Ảnh tư liệu Ban chỉ huy quân sự huyện)



Ban Chỉ đạo biên soạn công trình “Lịch sử lực lượng vũ trang huyện Phú Quý (1975 - 2010)” (Ảnh tư liệu Ban chỉ huy quân sự huyện)



Ban Chủ nhiệm, Ban Chỉ đạo và Ban Biên soạn công trình “Lịch sử lực lượng vũ trang huyện Phú Quý (1975-2010)” trong cuộc Hội thảo lần thứ nhất tại thành phố Phan Thiết (2011) (Ảnh tư liệu Ban CHQS)

Trong bão giông hình ảnh anh “*Bộ đội Cụ Hồ*” đã để lại trong lòng nhân dân huyện đảo những ấn tượng tốt đẹp về tinh thần xả thân vì sự an nguy tính mạng của người dân, cũng như giành lại từ tay thủy thần từng chút, từng chút một của cải mà người dân phải đổ bao mồ hôi, công sức mới có được. Ghi nhận thành tích của quân dân huyện đảo trong công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, năm 2006, Bộ Quốc phòng đã tặng bằng khen cho lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý vì “Đã có thành tích xuất sắc trong phòng chống và khắc phục cơn bão số 9”. Bộ Tư lệnh Quân khu 7 tặng bằng khen cho lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo vì “Đã hoàn thành tốt nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy 5 năm (2001 - 2006)”.

Sau cơn bão Durian, nhờ sự nỗ lực tập trung chỉ đạo, điều hành của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, nên tình hình kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh của huyện đảo vẫn tiếp tục được ổn định; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo chiều hướng tích cực, được nhân dân đồng tình hưởng ứng; các nguồn lực, nguồn vốn của các thành phần kinh tế và các tầng lớp nhân dân ngày càng được huy động nhiều hơn cho đầu tư phát triển theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư của Ban Chấp hành

Trung ương Đảng khóa X về chiến lược Biển đảo Việt Nam đến năm 2020. Trước tình hình phát triển mới của đất nước theo quan điểm: Phát triển kinh tế phải gắn với bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền biển, đảo và vùng trời của Tổ quốc, đã đặt trước lực lượng vũ trang nhân dân nói chung và lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý nói riêng nhiệm vụ cơ bản, lâu dài và xuyên suốt là quản lý và bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền và thêm lục địa nước ta. Trước hết phải phát huy sức mạnh tổng hợp, giữ vững độc lập chủ quyền, quyền chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, hải đảo của Tổ quốc, ra sức xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt, lực lượng dân quân tự vệ biển làm chỗ dựa vững chắc cho ngư dân, cùng các thành phần kinh tế sản xuất và khai thác tài nguyên biển đạt chất lượng, hiệu quả.

Nhận thức sâu sắc những vấn đề trên, Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện thường xuyên tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục sâu rộng, có hệ thống trong lực lượng vũ trang, trong nhân dân, nhằm nâng cao và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân về vị trí chiến lược của biển đảo. Thường

xuyên tổ chức, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh để bảo vệ vững chắc chủ quyền và an ninh trên biển đảo. Xây dựng và phát triển kinh tế biển phải gắn chặt với bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân - an ninh nhân dân gắn với kinh tế biển. Thực hiện tốt Chỉ thị 235-CT/ĐUQS của Thường vụ Đảng ủy Quân khu 7 về xây dựng tổ chức Đảng và đảng viên với nội dung trọng tâm là xây dựng “*chi bộ bốn tốt*” và “*đảng viên năm tốt*”, gắn với thực hiện Chỉ thị 245, Chỉ thị 10 của Tư lệnh Quân khu 7 về việc thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, chấp hành nghiêm quy chế, quy định, giữ vững sự đoàn kết nhất trí, thực hiện nói và làm theo nghị quyết, nói đi đôi với việc làm, nói ít làm nhiều, làm có hiệu quả, khắc phục những yếu kém về chính trị, tư tưởng, làm cho chi bộ luôn là hạt nhân chính trị lãnh đạo đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Xây dựng các chi bộ luôn trong sạch, gắn với nhiệm vụ xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự tiên phong. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, với nội dung trọng tâm là “cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”, gắn với thực hiện

Chỉ thị 619 của Tư lệnh Quân khu 7 về xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa trong lực lượng vũ trang Quân khu theo tiêu chí “*ba chuyên cần*”, “*năm mẫu mực*”. Tính đến thời điểm cuối năm 2005, Đảng ủy - chỉ huy Ban chỉ huy quân sự huyện đã xây dựng được 5/8 chi bộ có cấp ủy. Kết quả bình xét, đánh giá chất lượng đảng viên hằng năm bình quân có trên 85% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, có trên 15% đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tổ chức cơ sở Đảng bình quân có 80,5% đạt trong sạch vững mạnh. Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng vũ trang huyện chiếm 26,75% tổng quân số.

Công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu được xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của lực lượng vũ trang huyện. Trong những năm đầu thế kỷ XXI, Ban chỉ huy quân sự huyện đã tổ chức 17 lớp tập huấn cho cán bộ, trợ lý cơ quan, cán bộ trung đội, đại đội của các đơn vị và Ban chỉ huy quân sự ba xã (Ngũ Phụng, Tam Thanh, Long Hải), các trung đội trưởng dân quân tự vệ về nội dung, phương pháp công tác tham mưu tác chiến, huấn luyện, quy định xây dựng chính quy, các văn bản quy phạm pháp luật, quy trình công tác Đảng - công tác chính trị và công tác bảo đảm hậu cần - kỹ thuật, với tổng

số 539 lượt cán bộ tham gia. Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện đặc biệt quan tâm đến nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên tổ chức giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ nêu cao ý thức cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu cao nhằm đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ; đủ khả năng xử trí, ứng phó với mọi tình huống có thể xảy ra. Do đặc điểm của lực lượng vũ trang huyện đảo luôn sinh hoạt (ăn, ở) phân tán thành 13 đầu mối trên địa bàn hai đảo Phú Quý, Hòn Tranh để bảo vệ kho, chốt và trận địa, Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh, giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ chấp hành nghiêm kỷ luật, thực hiện tốt nhiệm vụ, bảo vệ an toàn kho chốt. Đồng thời, tập trung chỉ đạo, củng cố và xây dựng mới các văn kiện sẵn sàng chiến đấu. Tính đến thời điểm năm 2005, Ban chỉ huy quân sự huyện đã hoàn thành khoảng 40 bộ văn kiện sẵn sàng chiến đấu của huyện. Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện còn phối hợp với Công an, Bộ đội biên phòng làm tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định ban hành quy chế và phê duyệt kế hoạch bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới theo quyết định 107/CP và Quyết định số 17/UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, đồng thời ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Phòng không nhân dân.

Nhằm đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, trong 5 năm đầu thế kỷ XXI (2001 - 2005), Ban chỉ huy quân sự huyện đã tham mưu cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân chỉ đạo, tổ chức 15 cuộc diễn tập các cấp (từ huyện xuống các xã) và các đơn vị, với quy mô, hình thức, phương pháp khác nhau như: Diễn tập cơ quan một bên một cấp trên bản đồ; diễn tập chiến đấu trị an có một phần thực binh cho ba xã (Tam Thanh, Ngũ Phụng, Long Hải); diễn tập thực nghiệm phòng không cấp xã; diễn tập vòng tổng hợp cho các đơn vị bộ đội thường trực; diễn tập phòng thủ huyện đảo.v.v, với tổng số 4.390 lượt cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tham gia; bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí, trang bị. Kết quả các cuộc diễn tập đều đạt loại khá; trong đó bắn đạn thật đạt loại giỏi. Song song với nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu tại đơn vị, Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện đã tập trung chỉ đạo lực lượng vũ trang nhân dân huyện tham gia các cuộc hội thao, hội thi do cấp tỉnh và Quân khu tổ chức, kết quả đều đạt thứ hạng cao như: Hội thao quốc phòng (2005), đạt giải nhất toàn đoàn; Hội thi mô hình học cụ năm 2006 đạt giải nhất toàn đoàn; Hội thi Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng, Chính trị viên giỏi do Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận tổ chức (2007) đạt giải ba đồng đội, giải nhất cá

nhân đồng chí Chỉ huy trưởng. Trong Hội thi Chỉ huy trưởng, Chính trị viên giỏi, do Quân khu 7 tổ chức (2007), đạt giải nhất cá nhân đồng chí Chỉ huy trưởng; Hội thi cán bộ Pháo binh do Quân khu 7 tổ chức (2007) đạt danh hiệu cán bộ sĩ quan Pháo binh giỏi. Trong phong trào thi đua Quyết thắng những năm (2003 - 2006) đã xuất hiện những tập thể, cá nhân điển hình như những bông hoa đẹp nở trên cát trắng và san hô hay những cây bồ đề giữa biển đảo xa xôi, mặc cho bão tố, mưa giông, nắng lửa vẫn quanh năm xanh tốt, đơm hoa, kết trái. Có phải sức sống dẻo dai của cây bồ đề trước sức mạnh của thiên nhiên và sự tàn phá của thời gian đã trở thành chất kết dính tâm hồn những người con của biển đảo vào hai chữ thiêng liêng “Tổ quốc”. Có thể xưng tên những tập thể, cá nhân điển hình của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo với cả niềm tự hào lớn lao như: Đại đội 1 bộ binh, Đại đội pháo Phòng không 57mm, Trung đội pháo Hòn Tranh (thuộc Đại đội pháo hỗn hợp 5), Trung đội 12,7mm (thuộc Đại đội Huấn luyện 3), Bộ phận phục vụ cơ quan Ban chỉ huy quân sự huyện, Trung đội tự vệ 1 (Huyện ủy), Tiểu đội tự vệ Chi nhánh Điện lực Phú Quý, Khẩu đội 12,7mm của tự vệ Trạm Hải đăng Núi Cấm, Trung đội tự vệ Văn phòng Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện. Có tập thể điển hình,

ắt phải có những cá nhân điển hình để mỗi kỳ đại hội thi đua quyết thắng, mỗi cái tên được vinh danh đều trở thành những tấm gương sáng trong lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo như: Vũ Thọ Sinh (Đại đội 1 bộ binh), Bùi Văn Châu (Đại đội huấn luyện 3), Nguyễn Văn Kha (Đại đội pháo Phòng không 57mm), Cao Văn Lộc (Đại đội pháo hỗn hợp 5), Lâm Thành Vinh (Đại đội phó quân sự Đại đội bộ binh 1), Võ Thị Phên (cơ quan Ban chỉ huy quân sự huyện), Nguyễn Thị Ánh (chiến sĩ tự vệ Văn phòng Huyện ủy), Nguyễn Một (tiểu đội trưởng Tiểu đội tự vệ Tài chính - Kho bạc), Nguyễn Văn Vui (trung đội trưởng tự vệ Trung tâm y tế huyện), Đặng Minh Vương (chiến sĩ dân quân cơ động xã Ngũ Phụng), Đỗ Minh Hưng (trung đội trưởng tự vệ Tài nguyên - Môi trường huyện), Huỳnh Văn Thư (trung đội trưởng tự vệ Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện), Võ Minh Lộc (trung đội trưởng tự vệ Ngân hàng Nông nghiệp huyện). Đó là những bông hoa rực rỡ trong phong trào thi đua Quyết thắng của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo những năm (2003 - 2006)¹.

1. Dẫn theo Báo cáo số 378/BC-BCH, ngày 28/10 - 2006, về tổng kết phong trào thi đua Quyết thắng của lực lượng vũ trang huyện Phú Quý (2003 - 2006), tr.9, (tài liệu lưu trữ tại Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý).

Nhiều năm nay, khi khách đến thăm các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân huyện Phú Quý đều có ấn tượng khó quên về cảnh quan môi trường cũng như đời sống văn hóa của bộ đội ở nơi đây. Tuy chẳng được thiên nhiên ưu đãi nhiều như các quần đảo Cô Tô, Cát Hải, Côn Sơn, Phú Quốc, nhưng Phú Quý có sức hút kỳ lạ. Sự đổi thay kỳ diệu ấy có được, trước hết phải nói đến vai trò của Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện, với sự quan tâm đúng mức đến công tác quản lý, kỷ luật và xây dựng cảnh quan môi trường “xanh, sạch, đẹp”. Những năm (2004 - 2005); ngoài tiêu chuẩn Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Tư lệnh Quân khu 7 cấp, Huyện ủy - Ủy ban nhân dân huyện đảo còn vận động các tổ chức đoàn thể, các doanh nghiệp hỗ trợ mua sắm một tivi 29in, bốn bộ máy vi tính, bốn đầu đĩa, một dàn âm thanh, 35 bộ ghế đá hóng mát, trị giá trên 70 triệu đồng. Đảng ủy đã chỉ đạo các đơn vị tận dụng nguồn lợi từ tăng gia sản xuất và chăn nuôi để mua sắm đầu đĩa, loa phát thanh nội bộ, với tổng giá trị trên 100 triệu đồng, góp phần bảo đảm tốt đời sống văn hóa, tinh thần cho bộ đội. Ngoài ra, Ban chỉ huy quân sự huyện còn tranh thủ sự ủng hộ của các ngành, các tổ chức xã hội, lãnh đạo huyện và nhân dân huyện đảo tập trung xây dựng một

khuôn viên hòn non bộ, cùng 5 sân bóng chuyền, 7 bản tin nội bộ, trên 1.000m² đường bê tông nội bộ, trên 2.000m² vườn hoa và thảm cỏ, cải tạo hơn 1.000m³ cát - san hô để quy hoạch làm vườn rau xanh, khu chăn nuôi với tổng giá trị gần 300 triệu đồng. Ngoài ra, Ban chỉ huy quân sự huyện còn huy động nhân dân và các doanh nghiệp đóng góp gần 10 tấn xi măng và trên 30 gốc cây cổ thụ để tạo cảnh quan cây xanh trong doanh trại. Kết quả công tác xây dựng nền nếp chính quy, doanh trại “xanh, sạch, đẹp”¹ của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo được Ủy ban nhân dân huyện, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh và Bộ Tư lệnh Quân khu 7 đánh giá cao.

Công tác chính sách hậu phương quân đội được Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện thường xuyên tổ chức thăm hỏi các gia đình chính sách, thương binh liệt sĩ, gia đình cán bộ, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp nhân các ngày Thương binh liệt sĩ 27-7, Quốc tế Phụ nữ 8-3, Tết Trung thu, Quốc tế Thiếu nhi 1-6, với tổng giá trị 40 triệu đồng. Sự chăm lo đó đã gắn kết yêu thương, mật thiết giữa

1. Theo *Chỉ thị 734/CT-BTL của Tư lệnh Quân khu 7, về “Xây dựng và quản lý doanh trại xanh, sạch, đẹp”* (tài liệu lưu trữ tại Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý).

gia đình quân nhân với đơn vị, là nguồn động viên đội ngũ cán bộ từ khắp mọi miền của đất nước đến huyện đảo yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác Hậu cần bảo đảm đời sống cho bộ đội thường xuyên được Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện đặc biệt quan tâm chỉ đạo theo các tiêu chí: “bảo đảm đầy đủ chế độ, tiêu chuẩn, định lượng”. Cụ thể, Ban chỉ huy quân sự huyện tập trung xây dựng, củng cố 6 khu nhà ăn, nhà bếp; quy hoạch xây dựng hai vườn rau sản xuất tập trung, với tổng diện tích 4.611m². Trong đó, diện tích vườn thuốc nam (thuốc Đông y), có diện tích 222m², diện tích ao cá 210m² (nuôi bằng cách tích nước mưa), diện tích chuồng trại chăn nuôi là 1.200m². Một mặt, Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện tích cực chỉ đạo cơ quan và các đơn vị khai thác, tận dụng đất để tăng gia quanh bếp, quanh vườn, không chỉ bảo đảm có đủ lượng rau sạch, rau xanh cung cấp cho bộ đội, mà còn dư ra cung cấp cho thị trường huyện đảo vốn rất thiếu rau xanh, vừa có thu nhập thêm vào bữa ăn hằng ngày cho cán bộ, chiến sĩ. Chỉ trong 5 năm đầu thế kỷ XXI, bộ đội huyện đảo Phú Quý đã tăng gia sản xuất được 315.737kg (gần 316 tấn) rau củ quả các loại, đưa vào bữa ăn hằng

ngày 296.789kg (gần 297 tấn), bán ra thị trường 19.467kg¹ (gần 20 tấn rau). Không chỉ có rau, có cá, bộ đội huyện đảo còn chủ động, huy động mọi nguồn lực để chăn nuôi, với đàn gia súc, gia cầm trên 400 con. Từ nguồn tăng gia, sản xuất, các đơn vị đã đưa thêm vào bữa ăn cho bộ đội bình quân 3.000 đồng/người/ngày. Nhờ những giải pháp hiệu quả trên, sức khỏe của bộ đội được bảo đảm, với tỷ lệ quân số khỏe đạt 99% trở lên. Ở đất liền có lẽ những con số trên chưa nói lên điều gì, nhưng trong điều kiện nắng gió, bão giông, khí hậu biến đổi thất thường của biển đảo, câu chuyện trồng đủ rau xanh, rau sạch trên nền cát và san hô, lại còn dư bán ra thị trường thì thật giống như trong chuyện cổ tích. Có xuống tận từng vị trí đóng quân của các đơn vị lực lượng vũ trang huyện đảo mới thấy thực tế trên, ít ra cũng là kỳ tích. Tất cả đều nhờ vào ý chí, đôi bàn tay và đôi vai của người chiến sĩ. Họ đã bất kể sớm, trưa, chiều; cho dù trời nắng hay trời mưa, chỉ với cuốc và xẻng, cần mẫn bóc đi từng lớp cát và san hô dày 25 - 30 cm. Sau đó, họ lên Núi Cấm, nơi duy nhất có loại đất mùn rất tốt, công

1. Dẫn theo Báo cáo số 503/BC-BCH, của Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý, về thành tích 5 năm “Ngành hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy” (2005 - 2010), (tài liệu lưu tại Ban chỉ huy quân sự huyện Phú Quý).

đất vè rải thế vào chỗ cát và san hô đã bị bóc đi. Hình ảnh này khiến người ta liên tưởng đến cảnh người dân H'Mông ở mũi Lũng Cú - nơi địa đầu Tổ quốc cũng phải cõng đất từ dưới chân núi lên đổ vào từng hốc đá để trồng ngô mà tồn tại bao thế kỷ nay. Cùng là để mưu sinh, tồn tại; một đàng ở biên ải địa đầu; một đàng ở biên ải biển Đông, sự sáng tạo của người dân và người chiến sĩ đều có chung cội nguồn, vừa là hành trang họ luôn mang theo, đó là tình yêu bao la mà họ dành cho quê hương, đất nước và dân tộc của mình. Chẳng thế, có lần trong một hội nghị quan trọng của Quân khu 7, khi đề cập đến phong trào xây dựng cảnh quan môi trường các đơn vị theo tiêu chí “xanh, sạch, đẹp”, đồng chí Tư lệnh Quân khu chỉ nói rất ngắn gọn: “Hãy ra đảo Phú Quý học hỏi đồng đội các đồng chí làm thế nào để xây dựng và quản lý môi trường xanh, sạch, đẹp trong khả năng của đơn vị!”.

Chuyện kể về những người chiến sĩ trên huyện đảo trồng rau, trồng rừng chắn cát, chắn gió, có thể phải kể nhiều ngày, với nhiều câu chuyện thật khó quên. Nếu có dịp ngồi dưới rặng dừa xanh, bên những hòn non bộ đẹp như trong tranh, có ai nghĩ rằng đó là những tác phẩm nghệ thuật được tạo nên bởi bàn tay cần cù, tài hoa của người chiến

sĩ huyện đảo Phú Quý hay không? Chẳng biết từ bao giờ, bất cứ người cán bộ, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp đi công tác, học tập, huấn luyện, tham dự hội thao hay đi phép vào đất liền; khi trở ra đảo, ai cũng mang theo 2 - 3 cây giống các loại để trồng trên đảo. Rừng và rau quả trên đảo từ đó mà có. Nếu không có tình yêu lớn lao với biển đảo quê hương thật khó có được một phong trào tự giác - một truyền thống đẹp đến thế. Ghi nhận thành tích của lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý, Bộ Quốc phòng đã tặng cờ thi đua về thành tích “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua quyết thắng”. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận tặng hai bằng khen cho lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo về thành tích: “Đạt giải A sáng kiến về giá kiểm tra đường ngắm trong huấn luyện bắn K54 tại Hội thi mô hình học cụ” và “Đạt giải nhất tại cuộc thi mô hình học cụ vật chất huấn luyện năm 2007”, cùng một giấy khen vì “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua quyết thắng lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh 2003 - 2007”.

Song song với công tác thường xuyên bảo đảm kỹ thuật sẵn sàng chiến đấu, Ban chỉ huy quân sự huyện tập trung chỉ đạo chấp hành nghiêm túc Chỉ thị 414/CT-BTL của Tư lệnh quân khu về dự trữ

đạn dược sẵn sàng chiến đấu, thực hiện tốt chế độ công tác bảo đảm (bảo dưỡng, sửa chữa, niêm cất) đúng quy định; duy trì nghiêm túc chế độ “Ngày kỹ thuật”; quy hoạch, sắp xếp hệ thống kho tàng đúng theo quy định; duy trì thường xuyên công tác phòng cháy chữa cháy, bảo đảm an toàn tuyệt đối kho tàng. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động 50 được khái quát thành tiêu chí trong công tác quản lý, khai thác vũ khí, trang bị: “giữ tốt, dùng bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông”. Năm 2008, lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý được Bộ Quốc phòng tặng cờ thi đua là “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua quyết thắng”; Bộ Tư lệnh Quân khu 7 tặng bằng khen vì “Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết 152/NQ-ĐUQSTW về tiếp tục đổi mới, tăng cường công tác Dân vận của lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới 2003 - 2008”, cùng một giấy khen vì “Đã có thành tích tốt trong đợt thi cao điểm 60 ngày đêm hành động kiểu mẫu”. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tặng hai giấy khen vì đã đạt: “Giải nhất hội thi, hội thao lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh” và “Đạt giải khuyến khích trong cuộc thi hiểu biết về thực hiện Chỉ thị 235 của Thường vụ Đảng ủy Quân khu; Chỉ thị 245 và Chỉ thị số 10 của Tư lệnh Quân khu”. Năm 2009,

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận tặng hai bằng khen cho lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý vì “Đã có thành tích xuất sắc trong 5 năm thực hiện Nghị định 19/2004/NĐ-CP gắn với thực hiện Chỉ thị 36 của Thủ tướng Chính phủ” và “Đã đạt thành tích xuất sắc trong xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện 5 năm 2004 - 2009”.

Nhằm tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự huyện khóa VII, ngày 29-4-2010, Đại hội Đảng bộ quân sự huyện khóa VIII, nhiệm kỳ (2005 - 2010) đã khai mạc trọng thể. Báo cáo chính trị của Đảng ủy quân sự huyện tại Đại hội đã đánh giá: Đảng ủy đã tích cực làm tham mưu cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang nhân dân đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Hằng năm trên cơ sở các chỉ thị, hướng dẫn của Đảng ủy đã làm tốt chức năng tham mưu, đề xuất cho cấp ủy, chính quyền địa phương về các chủ trương, biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh gắn liền với xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, an ninh nhân dân trong khu vực phòng thủ. Thường xuyên tổ chức tốt các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng và tiến hành tuyên

truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng của Đảng, cũng như về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới, góp phần phòng chống có hiệu quả chiến lược “diễn biến hòa bình” - bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng và tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu cao. Tuyển quân, tuyển sinh quân sự hằng năm được thực hiện tốt đạt chỉ tiêu trên giao. Trong 5 năm qua có 29 em đăng ký dự thi tuyển sinh vào các trường quân sự. Hiện có 6 em là nguồn của địa phương đang công tác ở các đơn vị và học tập trong các trường của quân đội. Tích cực tham mưu cho Đảng ủy - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh và Huyện ủy - Ủy ban nhân dân huyện lãnh đạo nâng cao chất lượng tổ hợp lực lượng vũ trang nhân dân huyện, bộ đội thường trực cơ bản ổn định tổ chức, lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên luôn được phúc tra, kiện toàn đủ về số lượng và bảo đảm về chất lượng. Tính đến năm 2010, lực lượng dân quân được biên chế đạt 2,38% so với dân số; lực lượng tự vệ đạt 36,76% so với tổng số công nhân viên chức toàn huyện. Về chất lượng chính trị, đảng viên đạt 26,75%; đảng viên trong lực lượng dân quân đạt 8,87%; tự vệ đạt 75,3%. Đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong lực lượng dân quân tự vệ đạt 44,35%; cả ba xã Tam Thanh,

Ngũ Phụng, Long Hải đều có Chi bộ quân sự, chi đoàn dân quân hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, đạt hiệu quả.

Đại hội Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý khóa VIII, nhiệm kỳ (2005 - 2010) đã bầu ra Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí, trong đó đồng chí Bí thư Huyện ủy và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện được chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ quân sự huyện theo quy định số 36/BCT của Bộ Chính trị; 9 đồng chí khác được bầu trực tiếp tại Đại hội. Trong nhiệm kỳ có 6 đồng chí chuyển công tác vào đất liền (gồm: Nguyễn Văn Sáu, Nguyễn Sỹ Mỹ, Nguyễn Văn Tuấn, Cao Văn Lộc, Phan Minh Hảo và Phạm Văn Luân). Đảng ủy đã bầu bổ sung 6 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng ủy (gồm: Lê Long, Nguyễn Viết Xuân, Nguyễn Văn Kha, Phạm Hoàng Dũng, Đinh Văn Quân và Trần Văn Năm). Danh sách Ban Chấp hành Đảng ủy quân sự huyện đảo Phú Quý nhiệm kỳ (2005 - 2010) gồm:

1- Phạm Minh Phép - Bí thư Huyện ủy, Bí thư Đảng bộ quân sự huyện (2005 - 4-2009).

2- Hà Sông Lô - Phó bí thư thường trực Huyện ủy, Quyền Bí thư Đảng ủy quân sự huyện (4-2009 - 2010).

3- Phạm Văn Luân - Phó bí thư Đảng ủy quân sự huyện (2005 - 1-2010).

4- Phan Minh Hảo - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện (2005 – 7-2009).

5- Lê Long - Ủy viên Thường vụ Đảng ủy quân sự huyện (7-2009 – 2010).

6- Nguyễn Xuân Bình - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

7- Nguyễn Tuấn Hải - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

8- Nguyễn Văn Sáu - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện (2005 – 6-2006).

9- Nguyễn Sỹ Mỹ - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện (2005 – 11-2008).

10- Nguyễn Văn Tuấn - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

11- Vũ Thọ Sinh - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

12- Nguyễn Văn Hải - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

13- Huỳnh Văn Hưng - Ủy viên Đảng ủy quân sự huyện.

Nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng Đảng bộ do Đại hội Đảng bộ lần thứ VII đề ra, từ ngày 2 đến ngày 4-10-2005, diễn ra Đại hội Đảng

bộ huyện đảo Phú Quý lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2005 - 2010). Trong báo cáo chính trị của Đảng bộ trình trước Đại hội đã xác định rõ mục tiêu tổng quát về phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh đến năm 2010 là: “Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa trên lĩnh vực đánh bắt hải sản; xây dựng huyện đảo Phú Quý thành một trong những trung tâm khai thác, chế biến và dịch vụ hậu cần nghề cá quan trọng của khu vực; cải tiến nền kinh tế ngư - nông nghiệp lạc hậu, cơ sở hạ tầng yếu kém trở thành nền kinh tế có cơ cấu kinh tế: công nghiệp - dịch vụ - ngư, nông, lâm nghiệp có lực lượng sản xuất phát triển, cơ sở hạ tầng đồng bộ, năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao; khai thác có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển bền vững, đi đôi với việc giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Đồng thời là điểm tựa, căn cứ hậu cần trung chuyển cho huyện đảo Trường Sa, gắn với việc bảo vệ chủ quyền vùng lãnh hải Tổ quốc trong chiến lược Biển Việt Nam đến năm 2020.

Để đạt được những mục tiêu chiến lược trên, Đảng bộ Phú Quý đòi hỏi phải có một bộ máy lãnh đạo đủ sức, đủ tài để đưa huyện đảo đến bến bờ phát

triển thịnh vượng, văn minh và tiến bộ. Trên cơ sở luận điểm ấy, Đại hội Đảng bộ huyện khóa VIII đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ huyện gồm 27 ủy viên, do các đồng chí: Phạm Minh Phép làm Bí thư; Hà Sông Lô, Huỳnh Văn Hưng làm Phó bí thư. Trong số chín ủy viên của Ban Thường vụ có đồng chí Phan Minh Hảo là Chỉ huy trưởng của Ban chỉ huy quân sự huyện đảo Phú Quý (đến 9-2009, đồng chí Phan Minh Hảo được điều động vào đất liền, làm Phó chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận). Từ tháng 10-2009, đồng chí Lê Long làm Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện, được chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Quý.

Từ ngày 25 đến ngày 27-8-2010, diễn ra Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phú Quý lần thứ IX, nhiệm kỳ (2010 - 2015). Trong báo cáo chính trị, phần tình hình thực hiện Nghị quyết, Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII đã đánh giá công tác quốc phòng - an ninh (2005 - 2010): “Do vị trí chiến lược của huyện đảo, việc phát triển kinh tế gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh là nhiệm vụ chiến lược được quan tâm chỉ đạo và thực hiện thường xuyên. Lực lượng vũ trang luôn được củng cố, trưởng thành và lớn mạnh cả về số lượng, chất lượng; công tác

quốc phòng - an ninh được giữ vững, nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân luôn được củng cố; cơ sở vật chất phục vụ cho quốc phòng được đầu tư đúng mức. Lực lượng dân quân thường trực ở các xã được quan tâm đầu tư về số lượng lẫn chất lượng và hoạt động có hiệu quả. Công tác giáo dục ý thức quốc phòng toàn dân luôn được chú trọng... Các công trình phòng thủ thường xuyên được quản lý, sửa chữa và bảo quản, bảo dưỡng. Thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an toàn địa phương trong địa phương và các cao điểm. Hoàn thành tốt công tác huấn luyện; tổ chức diễn tập phòng thủ cấp huyện, diễn tập chiến đấu trị an cho các xã; diễn tập huy động phương tiện, nhân lực sẵn sàng tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới biển đảo đạt kết quả khá. Trong 5 năm qua, có 225 công dân nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu giao quân. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt tỷ lệ 3,0% dân số”.

Ủy ban nhân dân huyện đảo Phú Quý luôn xác định rõ vai trò của mình phải chỉ đạo chặt chẽ Ban chỉ huy quân sự huyện và các ban ngành, đoàn thể duy trì thực hiện có nền nếp chế độ sơ kết, tổng kết theo đúng quy định của trên. Cụ thể trong năm 2008, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tổ chức tốt

việc tổng kết 12 năm thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự, Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên và Pháp lệnh dân quân tự vệ; tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 107 của Thủ tướng Chính phủ về công tác phối hợp công an - quân sự; tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa X) về thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và hằng năm đều tổng kết công tác quân sự - quốc phòng, công tác tuyển quân, công tác giáo dục quốc phòng - an ninh của ba xã trực thuộc huyện. Nếu nói năm 2008 là năm của các hội nghị tổng kết, thì năm 2009, là năm lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo đạt nhiều thành tích trong phong trào thi đua quyết thắng: Ủy ban nhân dân tỉnh đã tặng lực lượng vũ trang nhân dân huyện bằng khen vì đã “Đạt thành tích xuất sắc trong xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện 5 năm (2004 - 2009). Năm 2009, cũng được xem là năm có nhiều sự kiện lớn đối với lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo Phú Quý. Một trong những sự kiện đặc biệt là quân dân huyện đảo quyết định sửa chữa, nâng cấp công trình tượng đài “*Ngọn đuốc Hồ Chí Minh*” trên núi Cấm, nhân kỷ niệm lần thứ 120 ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 – 19-5-2010). Thực tế sau 30 năm, kể từ ngày khánh thành tượng đài “*Ngọn đuốc Bác Hồ*” vào ngày 19-5-1980, đã có biết bao thế hệ

người dân huyện đảo đến thấp hương báo công với Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu về thành tích xây dựng, bảo vệ quần đảo tiên tiêu của Tổ quốc. Tuy nhiên, do điều kiện khí hậu biển đảo khắc nghiệt đã làm xuống cấp nhanh chóng công trình tượng đài. Thể theo nguyện vọng, tâm tư, tình cảm của nhân dân huyện đảo đối với lãnh tụ kính yêu; đồng thời, lập thành tích, tiến tới chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, ngày 27-11-2009, Ban Thường vụ Huyện ủy Phú Quý quyết định mở cuộc vận động, quyên góp để sửa chữa, nâng cấp và mở đường lên lên tượng đài “*Ngọn đuốc Hồ Chí Minh*”. Theo đó, Ban Thường vụ Huyện ủy đã thành lập *Ban chỉ đạo và hai tiểu ban* (Tuyên truyền, vận động, tiếp nhận và Quản lý, điều hành dự án), để triển khai công trình tôn tạo, nâng cấp khu tượng đài “*Ngọn đuốc Hồ Chí Minh*”. Trong lễ kỷ niệm lần thứ 65 ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22-12-1944 – 22-12-2009), Ban chỉ đạo xây dựng công trình tượng đài “*Ngọn đuốc Hồ Chí Minh*” đã phát động cuộc vận động sâu rộng, kêu gọi toàn thể quân dân huyện đảo đóng góp vật chất, sức người để tu bổ, nâng cấp, tôn tạo công trình, với 5 giai đoạn:

1- Khảo sát, đo đạc, thiết kế và mở đường từ chùa Linh Bửu đến ngọn núi Cấm.

2- Tiến hành đổ bê tông đoạn đường nối (khoảng 1000m từ chùa Linh Bửu đến chân núi Cấm.

3- Xây dựng 304 bậc tam cấp từ chân núi lên đến đỉnh núi Cấm bằng đá chẻ.

4- Xây dựng tượng đài “Ngọn đuốc Hồ Chí Minh” (có móng sâu 5m, cao 19,5m, bệ tượng, lư hương, tường bao quanh để gắn phù điêu, mở rộng mặt bằng khu tượng đài để lát gạch.

5- Đặt các nghệ nhân ở Ngũ Hành Sơn (Đà Nẵng) tạc tượng Hồ Chí Minh bằng đá trắng, nguyên khối, trọng lượng gần một tấn, vận chuyển bằng tàu về Phú Quý để đưa lên núi Cấm, đặt lên bệ thờ.

Bằng tình cảm chân thành đối với lãnh tụ kính yêu của các tầng lớp nhân dân huyện đảo Phú Quý mà nòng cốt là lực lượng vũ trang nhân dân huyện, hàng ngàn viên đá chẻ, hàng trăm tấn xi măng, vật liệu xây dựng được công lên đỉnh núi Cấm để xây dựng lên tượng đài uy nghi như ngày nay. Trong quá trình thi công đã xuất hiện nhiều gương điển hình trong các cơ quan, đoàn thể như: Ban chỉ huy quân sự huyện, Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban nhân dân, Trường trung học Ngô Quyền v.v..

Ngày 29-5-2010, nhân dịp tổng kết công tác

giáo dục quốc phòng - an ninh trong 10 năm (2001 - 2010)”, Bộ Tư lệnh tặng bằng khen và danh hiệu: “Đơn vị quyết thắng”. Trong dịp này, Trung tướng Triệu Xuân Hòa - Tư lệnh Quân khu 7 đã tháp tùng đồng chí Trương Tấn Sang - Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trung ương Đảng đến thăm quân dân huyện đảo Phú Quý. Đây là lần đầu tiên quân dân huyện đảo Phú Quý vinh dự được đón tiếp đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, cũng là lần đầu tiên cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân trên đảo được đón tiếp đồng chí Tư lệnh Quân khu. Cuộc viếng thăm ngoài sự động viên, khích lệ quân dân, còn ý nghĩa rất lớn, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước và Quân khu đối với huyện đảo tiền tiêu của Tổ quốc.

Tiếp theo ngày 9-7-2010, có đoàn của Bộ Quốc phòng, do Đại tướng Phùng Quang Thanh - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đến thăm và làm việc với lãnh đạo Huyện ủy, Ban chỉ huy quân sự huyện và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Thuận, cùng đi có Thiếu tướng TS. Phạm Văn Dỹ - Chính ủy Quân khu 7 v.v. đã thực sự động viên, khích lệ tinh thần của quân dân huyện đảo tiền tiêu.

Nhìn lại chặng đường (1989 - 2010), lực lượng

vũ trang huyện đảo Phú Quý đã trưởng thành vượt bậc cả về số lượng lẫn chất lượng; công tác quốc phòng - an ninh được giữ vững. Đảng ủy - Ban chỉ huy quân sự huyện đã tập trung củng cố, xây dựng hoàn chỉnh doanh trại, các công trình phòng thủ trọng điểm, công trình huấn luyện cho lực lượng vũ trang. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh và trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và thế trận biên phòng toàn dân; chú trọng giáo dục nâng cao ý thức quốc phòng toàn dân, ý thức cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình” - bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của đất nước.

Chương IV

NHÌN LẠI 35 NĂM HÌNH THÀNH, XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUÝ

Huyện đảo Phú Quý là một quần đảo gồm 12 đảo lớn nhỏ, là huyện đảo tiên tiêu của Nam Trung Bộ và của cả nước, nằm ở vị trí cách đất liền 56 hải lý, có cơ cấu địa lý hành chính gồm 3 xã (10 thôn), với dân số khoảng 26.000 người. Trong đó 70% dân số theo bốn tôn giáo chính là Phật giáo, Tin lành, Cao đài, Thiên Chúa giáo (trong đó, Phật giáo chiếm 60%). Với vị trí địa lý đặc biệt của mình, Phú Quý có lợi thế phát triển ngư nghiệp. Nghề mưu sinh chủ yếu của cư dân đảo là đánh bắt, nuôi trồng, chế biến, xuất khẩu hải sản. Ngày nay, huyện đảo Phú Quý được phê duyệt đầu tư xây dựng thành một trong những địa bàn tránh, trú bão cấp khu vực, trung tâm tìm kiếm cứu nạn,

cứu hộ, vừa là ngư trường trung tâm đánh bắt và dịch vụ nghề cá xa bờ của tỉnh Bình Thuận. Huyện đảo Phú Quý còn là địa bàn đứng chân hoạt động của các lực lượng vũ trang tập trung địa phương và của Bộ Quốc phòng; giữ vị trí quan trọng về quốc phòng - an ninh, được xác định là: Căn cứ, điểm tựa hậu cần trung chuyển cho huyện đảo Trường Sa, gắn liền với việc bảo vệ chủ quyền lãnh hải Tổ quốc trong chiến lược Biển Việt Nam đến năm 2020. Trong thập kỷ đầu thế kỷ XXI, được xác định là khu vực hậu cần của huyện đảo Trường Sa, Dầu khí 1, có vị trí quan trọng về quốc phòng - an ninh trong chiến lược Biển Việt Nam và trong thực hiện phòng thủ chung của tỉnh Bình Thuận, Quân khu 7, cũng như phòng thủ đất nước.

Do vị trí quan trọng của quần đảo, nên ngay sau khi đem quân đến chiếm đóng tỉnh Bình Thuận (năm 1887), thực dân Pháp đã áp dụng một chính sách cai trị hà khắc của chế độ thực dân nửa phong kiến đối với quần đảo. Đặc biệt, thập niên 40 của thế kỷ XX, quân Pháp đã đưa các sĩ quan người Pháp ra đảo trực tiếp chỉ huy trung đội lính khố xanh để kìm kẹp người dân trên đảo. Năm 1944, phát xít Nhật xâm chiếm Đông Dương và ngày 10-3-1945, quân Nhật đảo chính Pháp, chiếm đảo Phú Quý, lập

đội quân tay sai “Thanh niên phòng vệ” thay thế quân Pháp, tiếp tục kìm kẹp người dân trên đảo. Cách mạng Tháng Tám 1945 ở Nam Bộ thắng lợi mới chỉ hơn 20 ngày, quân Pháp đã núp sau lưng quân Anh, với danh nghĩa Đồng Minh, quay lại gây hấn ở Nam Bộ (23-9-1945). Quân Pháp đã liên tiếp đưa quân ra chiếm đảo Phú Quý, nhưng phải đến năm 1949, chúng mới thật sự thiết lập được chính quyền tay sai trên đảo. Khi thực dân Pháp thất bại, đế quốc Mỹ không bỏ lỡ cơ hội nhảy vào xâm chiếm miền Nam Việt Nam. Xác định rõ vị trí chiến lược của đảo Phú Quý trong suốt cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam kéo dài 21 năm (1954 - 1975), đế quốc Mỹ đã dựng lên trên đảo một bộ máy chính quyền tay sai tàn bạo để khống chế, kìm kẹp người dân trên đảo. Kể cả sau khi quần đảo được giải phóng (27-4-1975), các thế lực thù địch và kẻ thù vẫn tiến hành những vụ việc nghiêm trọng xâm lấn vùng lãnh hải nước ta (thuộc địa bàn huyện đảo Phú Quý), hòng phá hoại công cuộc xây dựng và bảo vệ quê hương của quân dân huyện đảo Phú Quý. Thực tế lịch sử đặt trước lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo nhiệm vụ hàng đầu là bằng mọi giá phải bảo vệ vững chắc quần đảo tiền tiêu của Tổ quốc ở cực Nam Trung Bộ.

Lực lượng vũ trang cách mạng của quần đảo Phú Quý xuất thân từ các đội: “*Dân quân*” (hình thành 1946) và “*Danh dự vệ đội*” (hình thành 1947), để bảo vệ chính quyền cách mạng trên đảo trong thời kỳ cách mạng còn non trẻ và trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954). Trong kháng chiến chống Mỹ, cho dù Phú Quý là quần đảo trắng cơ sở cách mạng, nhưng con em của người dân đảo vẫn mót nối về đất liền, gia nhập lực lượng vũ trang Giải phóng của huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận và Quân khu 6 (cực Nam Trung Bộ).

Ngày 27-4-1975, quần đảo Phú Quý được các lực lượng vũ trang của huyện Tuy Phong phối hợp với lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận, Quân khu 5, Bộ Tư lệnh Hải quân tiến công tiêu diệt quân địch chiếm giữ trên đảo, giải phóng hoàn toàn đảo Phú Quý, mở ra bước ngoặt lịch sử cho sự phát triển vượt bậc của quần đảo tiền tiêu này.

Cơ quan Huyện đội và lực lượng vũ trang tập trung của huyện đảo Phú Quý chính thức được thành lập (12-1977), trên cơ sở của những đơn vị tiền thân gồm: Đại đội 2, một bộ phận của Đại đội hỏa lực (thuộc Tiểu đoàn 482 tỉnh Bình Thuận) và một trung đội (thuộc Đại đội 490 huyện Tuy Phong). Đến 5-1989, Tiểu đoàn 475 (tỉnh Thuận Hải) sáp

nhập vào lực lượng vũ trang tập trung huyện đảo Phú Quý. Như vậy, có thể nói lịch sử 35 năm hình thành, xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng vũ trang tập trung huyện luôn gắn liền với bao biến thiên của lịch sử 35 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của quân dân huyện đảo Phú Quý - Một trong những quần đảo tiền tiêu của Tổ quốc ở cực Nam Trung Bộ.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban cán sự Đảng, sau đó là Đảng bộ huyện và Đảng bộ quân sự huyện đảo Phú Quý; sự lãnh đạo, chỉ huy của Đảng bộ - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải trước đây và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận (từ 1993), lực lượng vũ trang huyện đảo Phú Quý đã trưởng thành nhanh chóng từ không đến có, lập nhiều thành tích trong thực hiện nhiệm vụ quân quản (1975 - 1976); trong xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, xây dựng và bảo vệ đảo tiền tiêu của Tổ quốc (1977 - 1988); trong chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù và xây dựng tuyến phòng thủ bảo vệ quần đảo tiền tiêu của Tổ quốc, thời kỳ đất nước đi lên công nghiệp hóa - hiện đại hóa (1989 - 2000); trong thực hiện nhiệm vụ của một điểm tựa, căn cứ hậu cần trung chuyển và nay là khu vực hậu cần cho huyện đảo Trường Sa

và Dầu khí 1, có vị trí cực kỳ quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ lãnh hải Tổ quốc, trong chiến lược Biển Việt Nam và hải đảo thời kỳ xây dựng, bảo vệ huyện đảo trong xu thế hội nhập quốc tế, đất nước hội nhập kinh tế với thế giới (2001 - 2010), góp phần làm nên truyền thống cao quý “Tự lực tự cường, chiến đấu oanh liệt, thắng lợi vẻ vang” của lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận - Đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Trong chặng đường 35 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng vũ trang huyện đảo Phú Quý đã rèn luyện, hun đúc nên những truyền thống vẻ vang:

Một là, tuyệt đối trung thành và luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hai là, đoàn kết trong xây dựng lực lượng, trong chiến đấu, chiến thắng và trưởng thành.

Ba là, vận dụng sáng tạo đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng trong xây dựng lực lượng, cũng như trong chiến đấu, lao động, huấn luyện và phát triển.

Bốn là, luôn tin tưởng ở dân, gắn bó với dân, dựa vào dân để xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân - an ninh nhân dân, biên phòng toàn dân.

Năm là, cần cù, sáng tạo, khắc phục khó khăn, chăm lo xây dựng lực lượng theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, làm chỗ dựa vững chắc cho thế trận quốc phòng toàn dân.

PHỤ LỤC

PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ

1. Cờ thi đua

- Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua quyết thắng của Quân khu 7 (2005).
- Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua Quyết thắng của Bộ Quốc phòng (2007).
- Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua Quyết thắng của Bộ Quốc phòng (2008).
- Đơn vị Quyết thắng của Quân khu 7 (2011).

2. Bằng khen

- Bằng khen của Bộ Quốc phòng (2006)
- Bằng khen của Quân khu 7: (2002, 2006, 2008, 2010, 2011)

- Bằng khen của Ủy ban nhân dân và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận: (2002, 2007, 2009, 2010 và 2011).

3. Nhiều giấy khen: của Quân khu 7, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

**DANH SÁCH CẤP ỦY BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ
HUYỆN VÀ BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
QUÂN SỰ HUYỆN PHÚ QUÝ (1975 - 2010)**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Nguyễn Thanh Tâm	CT, BT Chi bộ UBQQ đảo Phú Quý	4-1975 – 2-1976
2	Nguyễn Huệ Oanh	UVQS/UBNDCMLT đảo Phú Quý	2-1976 – 4-1977
3	Nguyễn Hữu Lai	BT Chi bộ BCHQS huyện Phú Quý	2-1976 – 5-1977
4	Phan Châu Thuận	UV/BCSD, Bí thư Chi bộ BCHQS huyện	5-1977 – 6-1982
5	Nguyễn Thanh Bình	UVTV/ BCHĐBH, Bí thư Chi bộ BCHQS	7-1979 – 1982
6	Mai Lương	UV/BCHĐBH, Bí thư Chi bộ BCHQS huyện	5-1982 – 8-1984
7	Vũ Đình Ấp	BT, PBT/Chi bộ BCHQS huyện	8-1984 – 6-1988
8	Tạ Văn An	Bí thư Chi bộ BCHQS huyện	1985 - 1988
9	Nguyễn Xuân Bình	Bí thư Chi bộ Ban CHQS huyện Phú Quý	6-1986 – 1988
10	Huỳnh Quốc Khánh	BT/CB/BCHQS, PBT/BCSDQS	1988 - 1989

Nhiệm kỳ (1989 - 1991)			
11	Trần Văn Diễm	BT/HU, BT/BCSDQS TN huyện Phú Quý	1989 – 3-1990
12	Văn Công An	BT/HU, BT/BCSDQS TN huyện Phú Quý	4-1990 – 1991
13	Trần Minh Tân	PBT/BCSDQSTN huyện Phú Quý	1989 - 1991
14	Nguyễn Ngọc Ẩn	UVTV/BCSDQSTN huyện Phú Quý	1989 - 1991
15	Ngô Lụa	PBT/HU, UV/BCSDQS TN huyện Phú Quý	1989 - 1991
16	Phạm Minh Phép	UVTV/HU, UV/ BCSDQSTN huyện	1989 - 1991
Nhiệm kỳ (1991 - 1993)			
17	Ngô Lụa	BT/HU, BT/ĐUQS huyện Phú Quý	1991 - 1993
18	Nguyễn Hữu Tương	PBT/ĐUQS huyện Phú Quý	1991 - 1993
19	Hồ Xuân Sơn	UVTV/ĐUQS huyện Phú Quý	1991 - 1992
20	Nguyễn Thanh Cường	UVTV/ĐUQS huyện Phú Quý	1992 - 1993
21	Huỳnh Do	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1991 - 1993

22	Phạm Minh Phép	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1991 - 1993
23	Tạ Quang Vinh	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1991 - 1993
24	Nguyễn Văn Tám	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1991 - 1993
Nhiệm kỳ (1993 - 1995)			
25	Ngô Lụa	BT/HU, BT/ĐUQS huyện Phú Quý	1993 - 1995
26	Phạm Việt Dũng	PBT/ĐUQS huyện Phú Quý	1993 - 1995
27	Phạm Minh Cầm	UVTV/ĐUQS huyện	1993 - 1995
28	Huỳnh Do	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1993 - 1995
29	Đào Ngọc Huấn	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1993 - 1995
30	Nguyễn Thanh Bình	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1993 - 1995
31	Phạm Văn Luân	UV/ĐUQS huyện	1993 - 1995
Nhiệm kỳ (1996 - 1998)			
32	Ngô Lụa	BT/HU, BT/ĐUQS huyện Phú Quý	1996 - 1998

33	Phạm Việt Dũng	PBT/ĐUQS huyện Phú Quý	1996 - 1998
34	Phạm Minh Cẩm	UVTV/ĐUQS huyện Phú Quý	1996 - 1998
35	Huỳnh Do	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1996 - 1998
36	Đào Ngọc Huấn	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1996 - 4-1998
37	Nguyễn Xuân Bình	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 4-1998
38	Đào Tiến Vinh	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1996 - 1998
39	Phạm Văn Luân	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1996 - 1998
40	Nguyễn Tuấn Hải	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1996 - 1998
41	Nguyễn Sỹ Mỹ	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1996 - 1998
Nhiệm kỳ (1998 - 2000)			
42	Ngô Lụa	BT/HU, BT/ĐUQS huyện Phú Quý	1998 - 2000
43	Lê Hồng Sơn	PBT/ĐUQS huyện Phú Quý	1998 - 2000
44	Phạm Minh Cẩm	UVTV/ĐUQS huyện Phú Quý	1998 - 2000

HÌNH ẢNH MỘT SỐ SĨ QUAN CHỈ HUY CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
HUYỆN PHÚ QUÝ (1975 - 2010)



Trung tá **Nguyễn Minh Quyết**
Tiểu đoàn trưởng d475
(1975 - 1976)



Trung tá **Nguyễn Ngọc Ân**
Chỉ huy trưởng
Ban chỉ huy quân sự huyện
(1989 - 1990)



Trung tá **Nguyễn Xuân Bình**
Phó chỉ huy trưởng
động viên tuyến quân



Thượng tá **Nguyễn Hữu Tương**
Phó chỉ huy trưởng chính trị
Ban chỉ huy quân sự huyện
(3-1990 - 7-1993)



Thượng tá **Hồ Xuân Sơn**
Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy
quân sự huyện
(1989 - 1992)



Thượng tá **Lê Hồng Sơn**
Chính trị viên Ban chỉ huy
quân sự huyện
(1-1998 - 1-2001)



Trung tá **Tạ Quang Vinh**
Phó chỉ huy trưởng
quân sự



Thượng tá **Phạm Văn Luân**
Chính trị viên Ban chỉ huy
quân sự huyện
(1-2001 - 1-2009)



Thượng tá **Phan Minh Hảo**
Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy
quân sự huyện
(2004 – 7-2009)



Trung tá **Nguyễn Sỹ Mỹ**
Phó chỉ huy trưởng -
Tham mưu trưởng
(1996 – 11-2008)



Trung tá **Nguyễn Văn Sáu**
Phó chỉ huy trưởng



Trung tá **Trần Văn Năm**
Phó chỉ huy trưởng -
Tham mưu trưởng
(từ 2009)



Thượng tá **Lê Long**
Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy
quân sự huyện
(từ 7-2009)



Thượng tá **Nguyễn Tuấn Hải**
Chính trị viên Ban chỉ huy
quân sự huyện
(từ 2009)



Thiếu tá **Trần Đình Hợi**
Phó chỉ huy trưởng
động viên tuyển quân
(từ 2009)



Thiếu tá **Trần Anh Linh**
Chính trị viên phó
Ban chỉ huy quân sự huyện
(từ 2009)

45	Huỳnh Do	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1998 - 2000
46	Nguyễn Tuấn Hải	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1998 - 2000
47	Nguyễn Sỹ Mỹ	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1998 - 2000
48	Phạm Văn Luân	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1998 - 2000
49	Nguyễn Xuân Bình	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1998 - 2000
50	Nguyễn Văn Xuân	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	1998 - 2000
Nhiệm kỳ (2000 - 2002)			
51	Nguyễn Công Sanh	BT/HU, BT/ĐUQS huyện Phú Quý	2000 - 2002
52	Lê Hồng Sơn	PBT/ĐUQS huyện Phú Quý	2000 - 1-2001
53	Phạm Văn Luân	PBT/ĐUQS huyện Phú Quý	1-2001 - 2002
54	Phạm Minh Cầm	UVTV/ĐUQS huyện Phú Quý	2000 - 2-2001
55	Nguyễn Văn Xuân	UVTV/ĐUQS huyện Phú Quý	2-2001 - 2002
56	Trần Thanh Hải	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2000 - 2002

57	Nguyễn Tuấn Hải	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2000 - 2002
58	Phạm Văn Luân	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2000 - 2002
59	Nguyễn Xuân Bình	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2000 - 2002
60	Nguyễn Sỹ Mỹ	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2000 - 2002
Nhiệm kỳ (2003 - 2005)			
61	Nguyễn Công Sanh	BT/HU, BT/ĐUQS huyện Phú Quý	2003 – 9-2004
62	Phạm Minh Phép	BT/HU, BT/ĐUQS huyện Phú Quý	9-2004 – 2005
63	Phạm Văn Luân	PBT/ĐUQS huyện Phú Quý	2003 - 2005
64	Nguyễn Văn Xuân	UVTV/ĐUQS huyện Phú Quý	2003 – 5-2004
65	Phan Minh Hào	UVTV/ĐUQS huyện Phú Quý	5-2004 – 2005
66	Nguyễn Xuân Bình	UV/ĐUQSH Phú Quý	2003 - 2005
67	Nguyễn Tuấn Hải	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2003 - 2005
68	Trần Hữu Nhân	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	9-2004 – 2005

69	Nguyễn Sỹ Mỹ	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2003 - 2005
70	Nguyễn Văn Sáu	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2003 - 2005
Nhiệm kỳ (2005 - 2010)			
71	Phạm Minh Phép	BT/HU, BT/ĐUQS huyện Phú Quý	2005 – 4-2009
72	Hà Sông Lô	PBT thường trực HU, Quyền BT/ĐUQSH	4-2009 – 2010
73	Phạm Văn Luân	PBT/ĐUQS huyện Phú Quý	2005 – 1-2010
74	Phan Minh Hảo	UVTV/ĐUQS huyện Phú Quý	2005 – 7-2009
75	Lê Long	UVTV/ĐUQS huyện Phú Quý	7-2009 – 2010
76	Nguyễn Xuân Bình	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2005 – 6-2006
77	Nguyễn Tuấn Hải	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2005 - 2010
78	Nguyễn Văn Sáu	UV/ĐUQSH Phú Quý	2005 – 11-2006
79	Nguyễn Sỹ Mỹ	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2005 – 11-2008
80	Nguyễn Văn Tuấn	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2005 – 1-2010

81	Vũ Thọ Sinh	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	2005 - 2010
82	Nguyễn Văn Hải	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	6-2006 – 2010
83	Huỳnh Văn Hưng	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	11-2008 – 2010
84	Nguyễn Việt Xuân	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 1-2010
85	Nguyễn Văn Kha	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 1-2010
86	Đình Văn Quân	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 1-2010
87	Phan Hoàng Dũng	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 1-2010
88	Cao Văn Lộc	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 1-2010
89	Trần Văn Năm	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 2 – 12-2010
Nhiệm kỳ (2010 - 2015)			
90	Huỳnh Văn Hưng	BT/HU, BT/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 2010
91	Nguyễn Tuấn Hải	PBT/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 2010
93	Lê Long	UVTV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 2010

94	Đình Văn Quân	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Đến 11- 2010
95	Trần Đình Hợi	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 11-2010
96	Trần Văn Năm	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 2-2010
97	Trần Anh Linh	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 2-2010
98	Nguyễn Hữu Lệnh	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 2010
99	Trần Đình Hợi	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 11-2010
100	Huỳnh Thanh Phương	UV/ĐUQS huyện Phú Quý	Từ 2010

**DANH SÁCH CÁC CHỈ HUY TRƯỞNG
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUÝ (1975 - 2010)**

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ	Thời gian	Chú thích
1	Nguyễn Hữu Lai (Mười Lai)	Đại úy	UVQS/ UBQQ đảo CHT BCHQS đảo	4-1975 – 1-1976, 2-1976 – 12-1977	Pt/QS
2	Đào Công Trợ	Thượng úy	CHT/LLDQ đảo Phú Quý	4-1975 – 11-1977	
3	Nguyễn Huệ Oanh	Thượng úy	UVQS/ UBND CMLT	2-1976 – 11-1977	Pt/QS
4	Phan Châu Thuận	Đại úy	CHT/ BCHQS đảo	12-1977 – 7-1979	
5	Nguyễn Thanh Bình	Đại úy	CHT/ BCHQSH	7-1979 – 12-1982	
6	Trương Văn Lai	Đại úy	CHT/ BCHQSH	1983 - 1984	
7	Mai Lương	Đại úy	CHT/ BCHQSH	1985 - 1986	
8	Vũ Đình Ấp	Đại úy	CHT/ BCHQSH	1986 - 1988	
9	Nguyễn Ngọc Ân	Trung tá	CHT/ BCHQSH	1989 - 1990	

10	Hồ Xuân Sơn	Thượng tá	CHT/ BCHQSH	1989 - 1992	
11	Nguyễn Thanh Cường	Thượng tá	CHT/ BCHQSH	1992 – 11-1993	
12	Phạm Minh Cầm	Thượng tá	CHT/ BCHQSH	1993 - 2000	
13	Nguyễn Văn Xuân	Thượng tá	CHT/ BCHQSH	2001 - 2004	
14	Phan Minh Hảo	Thượng tá	CHT/ BCHQSH	2004 – 7-2009	
15	Lê Long	Thượng tá	CHT/ BCHQSH	Từ 7-2009	

**DANH SÁCH CÁC PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG
CHÍNH TRỊ, CHÍNH TRỊ VIÊN LỰC LƯỢNG
VŨ TRANG NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUÝ
(1975 - 2010)**

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ	Thời gian
1	Phan Châu Thuận	Thượng úy	PCHT/CT/ BCHQSĐ	5-1977 – 11-1977
2	Huỳnh Ngọc Tuấn	Chưa có TT	PCHT/CT/ BCHQSĐ	1977 - 1979
3	Nguyễn Văn Sơn	Chưa có TT	PCHT/CT/ BCHQSH	1979 - 1982
4	Nguyễn Văn Nhiên	Chưa có TT	PCHT/CT/ BCHQSH	
5	Trương Ngọc Thạch	Chưa có TT	PCHT/CT/ BCHQSH	
6	Võ Văn Lựu	Chưa có TT	PCHT/CT/ BCHQSH	
7	Trần Minh Tân	Chưa có TT	PCHT/CT/ BCHQSH	
8	Nguyễn Hữu Tương	Thượng tá	PCHT/CT/ BCHQSH	3-1990 – 7-1993
9	Phạm Việt Dũng	Thượng tá	CTV/ BCHQSH	1993 - 1998

10	Lê Hồng Sơn	Thượng tá	CTV/ BCHQSH	1-1998 – 1-2001
11	Phạm Văn Luân	Thượng tá	CTV/ BCHQSH	1-2001 – 1-2009
12	Nguyễn Tuấn Hải	Thượng tá	CTV/ BCHQSH	Từ 2009
13	Trần Anh Linh	Thiếu tá	CTVP/ BCHQSH	Từ 2009

**DANH SÁCH CÁC PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG HUYỆN PHÚ QUÝ
(1975 - 2010)**

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ	Thời gian
1	Trương Văn Lai (Đức)		PCHT/ BCHQSĐ	5-1975 – 11-1977
2	Phạm Tiến Khấn	Đại tá	PCHT	
3	Nguyễn Việt Khoa		TMT/TĐ 475	
4	Trương Tín Thìn		TĐP-HC/d 475	
5	Nguyễn Hữu Nghĩa			
6	Nguyễn Thanh Phương		TMT/TĐ 475	
7	Nguyễn Văn Khánh		TĐPQS/d 475	
8	Nguyễn Văn Cử		TMT/TĐ 475	
9	Tạ Quang Vinh	Trung tá	PCHT - QS	
10	Nguyễn Sỹ Mỹ	Trung tá	PCHT - TMT	1996 – 11-2008
11	Nguyễn Xuân Bình	Trung tá	PCHT-ĐVTQ	
12	Nguyễn Văn Sáu	Trung tá	PCHT	

13	Đinh Văn Quân	Trung tá	PCHT-TMT	2008 - 2009
14	Trần Văn Năm	Trung tá	PCHT-TMT	Từ 2009
15	Trần Đình Hợi	Thiếu tá	PCHT-ĐVTQ	Từ 2009

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Lời nói đầu</i>	7
Chương I	
PHÚ QUÝ - VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI	11
I. Tổ chức hành chính Phú Quý trong lịch sử	11
II. Vị trí địa lý	23
III. Địa hình	26
IV. Khí hậu	28
V. Tài nguyên	29
VI. Cư dân và truyền thống văn hóa	35
VII. Truyền thống cách mạng	41
Chương II	
GIẢI PHÓNG ĐẢO PHÚ QUÝ, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÂN QUẢN, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN ĐỊA PHƯƠNG LỚN MẠNH (1975 - 1977)	66
I. Giải phóng quần đảo Phú Quý (4-1975)	66
II. Thực hiện nhiệm vụ quân quản (5-1975 - 2-1976)	75

- III. Thành lập Ban chỉ huy quân sự và lực lượng vũ trang thường trực đảo Phú Quý (5-1975 – 11-1977) 87
- IV. Lực lượng vũ trang thường trực huyện đảo Phú Quý thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ đảo tiền tiêu Tổ quốc (1977 - 1988) 94

Chương III

SẮP XẾP BIÊN CHẾ LỰC LƯỢNG THƯỜNG TRỰC
PHÙ HỢP VỚI CƠ CHẾ ĐẢNG LÃNH ĐẠO,
CHÍNH QUYỀN ĐIỀU HÀNH, CÁC NGÀNH,
ĐOÀN THỂ LÀM THAM MƯU, QUÂN SỰ CHỈ HUY
THỐNG NHẤT TRONG CÔNG CUỘC
ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1989 - 2010) 163

- I. Thành lập Ban chỉ huy quân sự và Đảng ủy quân sự thống nhất huyện, thực hiện nhiệm vụ chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù, kết hợp xây dựng tuyến phòng thủ bảo vệ vững chắc huyện đảo tiền tiêu (1989 - 1996) 163
- II. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân huyện đảo toàn diện theo hướng “đẹp người, đẹp đơn vị, đẹp tình quân dân”, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, kết hợp với quốc phòng - an ninh, giữ vững trật tự xã hội trên địa bàn (1996 - 2000) 200
- III. Lực lượng vũ trang nhân dân huyện thực hiện chức năng tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền địa phương trong xây dựng cấp xã mạnh về quốc phòng - an ninh, gắn với thế trận chiến tranh nhân dân, an ninh nhân dân trong những năm đầu thế kỷ XXI (2001 - 2010) 217

Chương IV

NHÌN LẠI 35 NĂM HÌNH THÀNH, XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUÝ	268
--	------------

Phụ lục

- Phần thưởng cao quý	275
- Danh sách cấp ủy Ban chỉ huy quân sự huyện và Ban Chấp hành Đảng bộ quân sự huyện Phú Quý (1975 - 2010)	277
- Danh sách các chỉ huy trưởng lực lượng vũ trang nhân dân huyện Phú Quý (1975 - 2010)	286
- Danh sách các phó chỉ huy trưởng chính trị, chính trị viên lực lượng vũ trang nhân dân huyện Phú Quý (1975 - 2010)	288
- Danh sách các phó chỉ huy trưởng lực lượng vũ trang huyện Phú Quý (1975 - 2010)	290

Chịu trách nhiệm xuất bản

TS. NGUYỄN DUY HÙNG

Chịu trách nhiệm nội dung

TS. KHUẤT DUY KIM HẢI

Biên tập nội dung : NGUYỄN ĐỨC BÌNH

Trình bày bìa : VÕ ANH THƠ

Chế bản vi tính : TRẦN VĂN TIẾN

Sửa bản in : ĐỨC BÌNH

Đọc sách mẫu : ĐỨC BÌNH

In 530 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Xí nghiệp in FAHASA.
Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 37-2012/CXB/344-14/CTQG.
Quyết định xuất bản số 2441-QĐ/NXBCTQG ngày 28-11-2012.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2012.

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT, 12/86 Phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: 080.49221 - FAX: 080.49222 - Email: nxbctgg@hn.vnn.vn - Website: www.nxbctgg.org.vn

CHI NHÁNH TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - 72 Trần Quốc Thảo, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 08.39325400 - FAX: 08.39325457 - Email: cntphochiminh@gmail.com

ĐẢNG BỘ HUYỆN PHÚ QUÝ
ĐẢNG ỦY QUẬN SỰ HUYỆN



LỊCH SỬ
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG HUYỆN PHÚ QUÝ (1975 - 2010)



H035